

KINH HOA NGHIÊM
TẬP 7
Hán Dịch: Đại-Sư Thật-Xoa-Nan-Đà



Việt Dịch: HT Trí Tịnh
Phật Học Viện quốc Tế Xuất Bản PL 2527 - 1983
Nguồn

www.quangduc.com
Chuyển sang ebook 28-6-2009
Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com
[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

MỤC LỤC

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN TRÊN)
PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN SAU)

---000---

TẬP 7

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN TRÊN)

Bấy giờ đức Thế Tôn ở nước Thất La Phiệt, trong rừng các Đại Trang Nghiêm, tại rừng Thệ Đa, vườn Cấp Cô Độc.

Câu hội với năm trăm đại Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát và Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát làm thượng thủ. Tên của các ngài là :

Quang Diệm Tràng Bồ Tát, Tu Di Tràng Bồ Tát, Bửu Tràng Bồ Tát, Vô Ngại Tràng Bồ Tát, Hoa Tràng Bồ Tát, Ly Cấu Tràng Bồ Tát, Nhứt Tràng Bồ Tát, Diệu Tràng Bồ Tát, Ly Trần Tràng Bồ Tát, Phổ Quang Tràng Bồ Tát, Địa Oai Lực Bồ Tát, Bửu Oai Lực Bồ Tát, Kim Cang Trí Oai Lực

Bồ Tát, Ly Trần Cầu Oai Lực Bồ Tát, Chánh Pháp Nhựt Oai Lực Bồ Tát, Công Đức Sơn Oai Lực Bồ Tát, Trí Quang ảnh Oai Lực Bồ Tát, Phổ Kiết Tường Oai Lực Bồ Tát, Địa Tạng Bồ Tát, Hư Không Tạng Bồ Tát, Liên Hoa Tạng Bồ Tát, Tịnh Đức Tạng Bồ Tát, Pháp Ấn Bồ Tát, Quang Minh Tạng Bồ Tát, Tê Tạng Bồ Tát, Liên Hoa Đức Tạng Bồ Tát, Thiện Nhân Bồ Tát, Tịnh Nhân Bồ Tát, Ly Cầu Nhân Bồ Tát, Vô Ngại Nhân Bồ Tát, Phổ Hiền Nhân Bồ Tát, Phổ Quán Nhân Bồ Tát, Thanh Liên Hoa Nhân Bồ Tát, Kim Cang Nhân Bồ Tát, Bửu Nhân Bồ Tát, Hư Không Nhân Bồ Tát, Hỉ Nhân Bồ Tát, Phổ Nhân Bồ Tát, Thiên Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Pháp Giới Trí Huệ Quan Bồ Tát, Đạo Tràng Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Thập Phương Quan Bồ Tát, Nhứt Thiết Phật Tạng Quan Bồ Tát, Siêu Xuất Nhứt Thiết Thế Gian Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Quan Bồ Tát, Bất Khả Hoại Quan Bồ Tát, Trì Nhứt Thiết Như Lai Sư Tử Toà Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Pháp Giới Hư Không Quan Bồ Tát, Phạm Vương Kế Bồ Tát, Long Vương Kế Bồ Tát, Nhứt Thiết Hoá Phật Quang Minh Kế Bồ Tát, Đạo Tràng Kế Bồ Tát, Nhứt Thiết Nguyên Hải Âm Bửu Vương Kế Bồ Tát, Nhứt Thiết Phật Quang Minh Ma Ni Kế Bồ Tát, Thị Hiện Nhứt Thiết Hư Không Bình Đẳng Tướng Ma Ni Vương Trang Nghiêm Kế Bồ Tát, Thị Hiện Nhứt Thiết Như Lai Thần Biến Ma Ni Vương Tràng Vĩng Thủy Phúc Kế Bồ Tát, Xuất Nhứt Thiết Phật Chuyển Pháp Luân Âm Kế Bồ Tát, Thuyết Tam Thế Nhứt Thiết Danh Tự Âm Kế Bồ Tát, Đại Quang Bồ Tát, Ly Cầu Quang Bồ Tát, Diệm Quang Bồ Tát, Pháp Quang Bồ Tát, Tịch Tĩnh Quang Bồ Tát, Nhựt Quang Bồ Tát, Tự Tại Quang Bồ Tát, Thiên Quang Bồ Tát, Phước Đức Tràng Bồ Tát, Trí Huệ Tràng Bồ Tát, Thần Thông Bồ Tát, Quang Tràng Bồ Tát, Hoa Tràng Bồ Tát, Ma Ni Tràng Bồ Tát, Bồ Đề Tràng Bồ Tát, Phạm Tràng Bồ Tát, Phổ Quangtràng Bồ Tát, Phạm Âm Bồ Tát, Hải Âm Bồ Tát, Đại Địa Âm Bồ Tát, Thế Chủ Âm Bồ Tát, Sơn Tướng Kích Âm Bồ Tát, Biến Nhứt Thiết Pháp Giới Âm Bồ Tát, Chấn Nhứt Thiết Pháp Hải Lôi Âm Bồ Tát, Hàng Ma Âm Bồ Tát, Đại Bi Phương Tiện Vân Lôi Âm Bồ Tát, Tức Nhứt Thiết Thế Gian Khổ An Ủy Âm Bồ Tát, Pháp Thượng Bồ Tát, Thắng Thượng Bồ Tát, Trí Thượng Bồ Tát, Phước Đức Tu Di Thượng Bồ Tát, Công Đức San Hô Thượng Bồ Tát, Danh Xưng Thượng Bồ Tát, Phổ Quang Thượng Bồ Tát, Trí Hải Thượng Bồ Tát, Phật Chủng Thượng Bồ Tát, Quang Thắng Bồ Tát, Đức Thắng Bồ Tát, Thượng Thắng Bồ Tát, Phổ Minh Thắng Bồ Tát, Pháp Thắng Bồ Tát, Nguyệt Thắng Bồ Tát, Hư Không Thắng Bồ Tát, Bửu Thắng Bồ Tát, Tràng Thắng Bồ Tát, Trí Thắng Bồ Tát, Ta La Tự Tại Vương Bồ Tát, Pháp Tự Tại Vương Bồ Tát, Tương Tự Tại Vương Bồ Tát, Phạm Tự Tại Vương Bồ Tát, Sơn Tự Tại Vương Bồ Tát, Húng Tự Tại Vương Bồ Tát, Tóc Tật Tự Tại Vương Bồ Tát, Tịch Tĩnh Tự Tại Vương Bồ Tát, Bất Động Tự Tại Vương Bồ Tát, Thế Lực Tự Tại Vương Bồ Tát, Tối Thắng Tự Tại

Vương Bồ Tát, Tịnh Tĩnh Âm Bồ Tát, Vô Ngại Âm Bồ Tát, Địa Chấn Âm Bồ Tát, Hải Chấn Âm Bồ Tát, Vân Âm Bồ Tát, Pháp Quang Âm Bồ Tát, Hư Không Âm Bồ Tát, Thuyết Nhứt Thiết Chúng Sanh Thiện Căn Âm Bồ Tát, Thị Nhứt Thiết Đại Nguyện Âm Bồ Tát, Đạo Tràng Âm Bồ Tát, Tu Di Quang Giác Bồ Tát, Hư Không Giác Bồ Tát, Ly Nhiễm Giác Bồ Tát, Vô Ngại Giác Bồ Tát, Thiện Giác Bồ Tát, Phổ Chiếu Tam Thế Giác Bồ Tát, Quảng Đại Giác Bồ Tát, Phổ Minh Giác Bồ Tát, Pháp Giới Quang Minh Giác Bồ Tát.

Năm trăm đại Bồ Tát như vậy câu hội.

Những Bồ Tát này thấy đều thành tựu hạnh nguyện Phổ Hiền Cảnh Giới Vô Ngại, vì cùng khắp tất cả cõi Phật. Hiện thân vô lượng, vì thân cận tất cả chư Như Lai. Tịnh nhãn vô ngại, vì thấy tất cả sự thần biến của chư Phật. Xứ đến vô hạn vì hằng khắp đến chỗ của tất cả Như Lai thành chánh giác. Quang minh vô tế, vì trí huệ quang chiếu khắp tất cả thiết pháp hải. Thuyết pháp vô tận, vì thanh tịnh biên tài vô biên tế kiếp không cùng tận. Khắp hư không giới, vì trí huệ ra làm đều thanh tịnh. Không chỗ y chỉ, vì tùy tâm chúng sanh hiện sắc thân. Diệt trừ mê lòa, vì rõ chúng sanh giới không chúng sanh. Trí khắp hư không, vì dùng lưới đại quang minh chiếu pháp giới.

Hàng Thanh Văn năm trăm vị câu hội. Những vị này đều giác ngộ chơn đế, đều chứng thiết tế, thâm nhập pháp tánh, thoát hẳn biên hữu lậu, nương Phật công đức, lìa sự trói buộc của kiết sử, trụ chỗ vô ngại. Tâm Các ngài tịch tịnh như hư không. Ở chỗ chư Phật, dứt hẳn nghi lầm. Nơi trí chư Phật, tin sâu xu nhập.

Vô Lượng Thế Chủ câu hội. Những Thế Chủ này đều đã từng cúng dường vô lượng Chư Phật. Thường hay lợi ích tất cả chúng sanh, làm bất thình hữu. Hằng siêng thủ hộ thế nguyện chẳng bỏ chúng sanh. Đã nhập thế gian thù thắng trí môn. Từ Phật giáo sanh. Hộ Phật chánh pháp. Phát đại nguyện chẳng để dứt Phật chủng. Sanh nhà Như Lai cầu nhứt thiết trí.

Bấy giờ chư đại Bồ Tát, đại đức Thanh Văn, những chủ thế gian và quyến thuộc đều nghĩ rằng : cảnh giới của Như Lai, trí hạnh của Như Lai, gia trì của Như Lai, lực của Như Lai, vô úy của Như Lai, tam muội của Như Lai, sở trụ của Như Lai, trụ tại của Như Lai, thân của Như Lai, trí của Như Lai, tất cả thế gian chư Thiên cùng người đời không thông đạt được, không xu nhập được, không tin giải được, không rõ biết được, không nhẫn thọ

được, không quán sát được, không giảng trạch được, không khai thị được, không tuyên minh được. Không ai có thể làm cho chúng sanh hiểu rõ. Chỉ trừ sức gia bị của Chư Phật, sức thần thông của Phật, sức oai đức của Phật, sức bốn nguyện của Phật, và sức thiện căn đời trước của họ, sức nhiếp thọ của thiện tri thức, sức tinh tấn sâu, sức minh giải lớn, sức tâm thanh tịnh xu hướng Bồ đề, sức nguyện rộng lớn cầu nhưt thiết trí. Cúi xin đức Thế Tôn tùy thuận chúng tôi và những dục giải của các chúng sanh, những trín những ngôn ngữ, những tự tại, những trụ đại, những căn thanh tịnh, những ý phương tiện, những tâm cảnh giới, những y chỉ công đức của Như Lai, những pháp đã được nghe thọ của chúng tôi và các chúng sanh mà hiển thị đức Như Lai : thưở xưa xu cầu tâm Nhưt thiết trí, thưở xưa phát khởi đại nguyện Bồ Tát, thưở xưa tu tịnh, những môn Ba La Mật, thưở xưa đã nhập những bậc Bồ Tát, thưở xưa viên mãn những hạnh Bồ Tát, thưở xưa thành tựu phương tiện, thưở xưa tu hành những đạo, thưở xưa chứng được pháp xuất ly, thưở xưa đã làm những sự thần thông, thưở xưa đã có bốn sự nhơn duyên, đến thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân, tịnh Phật quốc độ, điều phục chúng sanh, mở thành pháp Nhưt thiết trí, chỉ đường tất cả chúng sanh, thọ sự cúng dường của tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh mà nói công đức bố thí, vì tất cả chúng sanh mà hiện ảnh tượng của Chư Phật. Những pháp như vậy, xin đức Phật vì chúng tôi mà giải thuyết.

Bấy giờ đức Thế Tôn biết tâm niệm của chư Bồ Tát, liền dùng đại bi làm thân, đại bi làm môn, đại bi làm đầu, dùng pháp đại bi mà làm phương tiện, đầy khắp hư không, nhập sư tử tần thân tam muội.

Khi đức Thế Tôn nhập tam muội này rồi, tất cả thế gian đều khắp nghiêm tịnh.

Liền đó, lầu các đại trang nghiêm bỗng nhiên rộng rãi không có ngăn mé, kim cang làm đất, bửu vương che phía trên, vô lượng bửu hoa và những châu ma ni rải đầy khắp trong lầu, lưu ly làm cột, các thứ báu hiệp thành, trang nghiêm với đại quang ma ni, vàng diêm phù đàn, như ý bửu vương trùm khắp phía trên nghiêm sức. Lầu cao thành dãy, đường gác kèm bên. Kèo máy thừa nhau, cửa nghách chói nhau. Thêm, bực, hiên, bao lơn đều đầy đủ. Tất cả đều trang nghiêm với diệu bửu. Những bửu ấy đều là hình tượng nhơn thiên, kiên cố đẹp lạ đệ nhưt thế gian. Lưới báu ma ni che khắp phía trên. Bên cửa đều dựng tràng phan, đều phóng quang minh cùng khắp giới. Ngoài đạo tràng, thêm cấp lan can nhiều vô lượng không thể kể nói, đều bằng ngọc ma ni.

Lúc đó lại do thần lực của Phật, rừng Thệ Đa bỗng nhiên rộng rãi đồng với bất khả thuyết Phật sát vi trần số quốc độ. Tất cả diệu bửu xen lẫn trang nghiêm. Bất khả thuyết bửu trải khắp mọi nơi. Vô số bửu làm tường rào. Cây đa la báu trang nghiêm bên đường.

Trong rừng lại có vô lượng hương hà, đầy những nước thơm sóng gợn xoay quanh. Tất cả hoa báu theo dòng chuyển về phía hữu, tự nhiên diễn ra âm thanh Phật pháp. Bất tư nghi bạch liên hoa báu búp nở thơm tho giăng bày trên mặt nước. Những cây bông báu trồng hàng bên bờ sông. Bất tư nghi những đài, nhà mát xếp hàng trên bờ sông, lưới báu ma ni che trùm. Vô số báu phóng đại quang minh. Đốt những diệu hương mùi thơm ngào ngạt.

Lại dựng vô lượng bửu tràng. Những là : bửu hương tràng, bửu y tràng, bửu phan tràng, bửu thắng tràng, bửu hoa tràng, bửu anh lạc tràng, bửu man tràng, bửu linh tràng, ma ni bửu cái tràng, đại ma ni bửu tràng, quang minh biến chiếu ma ni bửu tràng, xuất nhứt thiết Như Lai danh hiệu âm thanh ma ni vương tràng, sư tử ma ni vương tràng, thuyết nhứt thiết Như Lai bản sự hải ma ni vương tràng, hiện nhứt thiết pháp giới ảnh tượng ma ni vương tràng. Những bửu tràng này bày hàng trang nghiêm cùng khắp mười phương.

Bấy giờ trong hư không trên rừng Thệ Đa có bất tư nghi thiên cung điện vân, Vô số hương thọ vân, bất khả thuyết Tu Di sơn vân, bất khả thuyết kỹ nhạc vân phát ra tiếng hay diệu ca ngợi đức Như Lai, bất khả thuyết bửu liên hoa vân, bất khả thuyết bửu tòa vân trải thiên y Bồ Tát ngồi trên đó ca ngợi công đức của Phật, bất khả thuyết thiên vương hình tượng ma ni bửu vân, bất khả thuyết bạch chơn châu vân, bất khả thuyết xích châu lâu các trang nghiêm cụ vân, bất khả thuyết vũ kim cang kiên cố châu vân. Những bửu vân này đều dừng ở hư không bao vòng cùng khắp để trang nghiêm.

Tại sao vậy ?

Vì thiên căn của đức Như Lai bất tư nghi. Vì bạch pháp của đức Như Lai bất tư nghi. Vì oai lực của đức Như Lai bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể dùng một thân tự tại biến hóa khắp tất cả thế giới bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể dùng thần lực làm cho tất cả Phật và Phật quốc trang nghiêm đều nhập vào thân mình bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể ở trong một vi trần hiện khắp ảnh tượng tất cả pháp giới bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông thì hiện quá khứ tất cả chư Phật bất tư nghi. Vì đức Như Lai tùy phóng mỗi một quang minh đều có thể chiếu khắp tất cả thế giới bất

tư nghi. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông phát ra tất cả Phật sát vi trần số biến hóa vân đầy khắp tất cả chư Phật quốc độ bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông hiện khắp tất cả thế giới mười phương : thành trụ hoại kiếp bất tư nghi.

Như ở tại rừng Thệ Đa vườn cấp Cô Độ thấy Phật quốc thanh tịnh trang nghiêm, mười phương tất cả pháp giới hư không giới, tất cả thế giới cũng đều thấy như vậy.

Những là thấy thân đức Như Lai ở rừng Thệ Đa, chúng hội Bồ Tát thấy đều cùng khắp. Thấy khắp nơi mưa những mây trang nghiêm. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu quang minh chiếu sáng. Thấy khắp nơi mưa những mây ma ni bửu. Thấy khắp nơi mưa những mây lọng trang nghiêm che trùm cõi Phật. Thấy khắp nơi mưa những mây thiên thân. Thấy khắp nơi mưa những mây hoa thọ. Thấy khắp nơi mưa những mây y thọ. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu man anh lạc nối tiếp chẳng dứt cùng khắp tất cả đại địa. Thấy khắp nơi mưa những mây đồ trang nghiêm. Thấy khắp nơi mưa những mây thơm hình chúng sanh. Thấy khắp nơi mưa những mây lưới hoa báu vi diệu tiếp nối chẳng ngắt. Thấy khắp nơi mưa những mây chư Thiên nữ cầm tràng phan báu đi qua lại ở trong hư không. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu liên hoa, ở trong cánh hoa tự nhiên phát ra những tiếng nhạc. Thấy khắp nơi mưa những mây tòa sư tử lưới báu anh lạc dùng trang nghiêm.

Lúc đó phương Đông qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Kim Đăng Vân Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Tỳ Lô Giá Na Thắng Đức Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Tỳ Lô Giá Na Nguyên Quang Minh, cùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát câu hội đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện những lùm mây : mây thiên hoa, mây thiên hương, mây thiên mật hương, mây thiên man, mây thiên bửu, mây thiên trang nghiêm cụ, mây thiên bửu cái, mây thiên vi diệu y, mây thiên bửu tràng phan, mây những diệu bửu trang nghiêm đầy đầy hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật. Liên ở nơi phương Đông hóa làm lâu các bửu trang nghiêm và tòa sư tử bửu liên hoa tạng chiếu khắp mười phương. Lưới như ý bửu choàng trên thân. Rồi cùng quyền thuộc ngồi kiết già trên đó.

Phương Nam qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Kim Cang Tạng. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Quang Minh Vô Thắng Tạng Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó, có Bồ Tát hiệu là Bất Khả Hoại Tinh Tấn Vương, cùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát câu hội đến chỗ đức Phật, đồng cầm những lưới bửu hương, những bửu anh lạc, những bửu hoa đới, những bửu man đới, những kim Cang anh lạc, những lưới bửu ma ni, những bửu y đới, những bửu anh lạc đới, những thắng quang minh ma ni đới, những sư tử ma ni bửu anh lạc. Đều dùng thần lực làm cho những bửu vật trên đây khắp tất cả thế giới hải.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật. Liên ở nơi phương Nam hóa làm lâu các biến chiếu thế gian ma ni bửu trang nghiêm, và tòa sư tử phổ chiếu thập phương bửu liên hoa tạng. Dùng những lưới bửu hoa choàng trên thân, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên đó.

Phương Tây qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Ma Ni Bửu Đăng Tu Di Sơn Trang. Đức Phật nơi đó hiệu là Pháp Giới Trí Đăng.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Phổ Thắng Vô Lượng Oai Đức Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ Đức Phật. Đều dùng thần lực hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số những hương thoa, hương thấp, mây Tu Di sơn, những mây Tu Di sơn hương thủy nhiều màu, những mây Tu Di sơn quang minh ma ni bửu vương, những mây Tu Di sơn quang diệm luân trang nghiêm tràng, những mây Tu Di sơn kim Cang tạng ma ni vương trang nghiêm nhiều màu, những mây Tu Di sơn diệm phù đàn ma ni bửu tràng chiếu khắp tất cả thế giới, những mây Tu Di sơn ma ni bửu hiện tất cả pháp giới, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện tất cả chư Phật tướng hảo, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện bốn sự nhơn duyên của chư Phật nói tất cả công hạnh tu hành của chư Bồ Tát, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện tất cả Phật ngôi Bồ đề đề tràng. Những mây này đầy khắp pháp giới.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở phương Tây hóa làm lâu các như thiết hương vương, lưới báu chơn châu giảng trùm trên đó, và hóa tòa sư tử bửu liên hoa tạng tràng bóng Thiên Đê, dùng lưới ma ni diệm sắc choàng nơi thân, trên đầu trang nghiêm với mao tâm vương bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Bắc qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Bửu Y Quang Minh Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Chiếu Hư Không Pháp Giới Đại Quang Minh. Trong chúng hội của Đức Phật đó, có Bồ Tát hiệu là Vô Ngại Thắng Tạng Vương cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật đều dùng thần lực hiện những mây bửu y. Những là mây bửu y quang minh màu vàng, những mây bửu y ướp hương, mây bửu y nhứt tràng ma ni vương, mây bửu y kim sắc xí nhiên ma ni, những mây bửu y quang diệm, những mây bửu y ma ni thượng diệu tượng tinh tú, những mây bửu y ma ni bạch ngọc quang, những mây bửu y ma ni thù thắng quang minh biến chiếu, những mây bửu y ma ni oai thế quang minh biến chiếu, những mây bửu y ma ni trang nghiêm hải. Những mây bửu y này đầy khắp hư không.

Khi đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật, liền ở phương Bắc hóa làm lâu các ma ni bửu hải trang nghiêm, và toà sư tử liên hoa tạng tỳ lưu ly bửu. Dùng lưới ma ni vương sư tử oai đức choàng trên thân. Dùng bửu vương thanh tịnh minh châu trang nghiêm trên đầu. Cùng chư quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Đông Bắc qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhất Thiết Hoan Hỉ Thanh Tịnh Quang Minh Vãng. Đức Phật nơi đó hiệu là Vô Ngại Nhãn.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Hoá Hiện Pháp Giới Nguyên Nguyệt Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện mây lâu các báu, mây lâu các hương, mây lâu các hương đốt, mây lâu các hoa, mây lâu các chiên đàn, mây lâu các kim cang, mây lâu các ma ni, mây lâu các huỳnh kim, mây lâu các bửu y, mây lâu các liên hoa, che khắp thế giới mười phương.

Khi đã đến chỗ Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở phương Đông Bắc hóa làm lâu các đại ma ni pháp giới môn, và tòa sư tử liên hoa tạng vô đẳng hương vương, dùng lưới ma ni hoa choàng trên thân, đội mào diệu bửu tạng ma ni vương, cùng chư quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Đông Nam qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới hiệu là Hương Vân Trang Nghiêm Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Long Tự Tại Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là pháp Huệ Quang Diệm Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức

Phật, đều dùng thần lực hiện mây kim sắc viên mãn quang minh, mây vô lượng bửu sắc viên mãn quang minh, mây Như Lai hào tướng viên mãn quang minh, mây những bửu sắc viên mãn quang minh, mây liên hoa tạng viên mãn quang minh, mây bửu thọ chi viên mãn viên quang minh, mây Như Lai đánh kể viên mãn quang minh, mây diêm phù đàn kim sắc viên mãn quang minh, mây nhựt sắc viên mãn quang minh, mây tinh nguyệt sắc viên mãn quang minh, đầy khắp hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi Chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở Phương Đông Nam hóa làm Lô các tỳ lô giá na tối thượng bửu quang minh, và tòa sư tử kim cang ma ni liên hoa tạng lưới bửu quang diệm ma ni vương choàng trên thân, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Tây Nam qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhựt Quang Ma Ni Tạng. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Chiếu Chư Pháp Trí Nguyệt Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Tội Phá Nhứt Thiết Ma Quân Trí Tràng Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội, đồng đến chỗ đức Phật. Ở trong tất cả lỗ lông hiện ra mây hoa diêm khắp hư không giới, mây hương diệm, mây bửu diệm, mây kim cang diệm, mây thiêu hương diệm, mây điển quang diệm, mây tỳ lô giá na ma ni bửu diệm, mây nhứt thiết kim quang diệm, mây thẳng tạng ma ni vương quang diệm, mây đồng tam thế Như Lai hải quang diệm, mỗi mỗi đều từ những lỗ lông hiện ra khắp hư không giới.

Khi đã đến chỗ đức Phật chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở phương Tây Nam hóa làm lưới phổ hiện thập phương pháp giới quang minh lâu các đại ma ni bửu, và tòa sư tử hương đăng diệm bửu liên hoa tạng, dùng lưới ly cấu tạng ma ni choàng trên thân, đội mào xuất nhứt thiết chúng sanh phát thu âm ma ni vương nghiêm sức, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Tây Bắc qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Nguyệt Ma Ni Vương Tạng.

Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Quang Minh Tối Thắng Tu Di Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Nguyệt Trí Quang Minh Tràng, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Trong khoảng mỗi niệm, nơi tất cả tướng hảo, tất cả lỗ lông, tất cả thân

phần đều hiện ra mây hình tượng tất cả tam thế Như Lai, mây hình tượng tất cả Bồ Tát, mây hình tượng chúng hội của tất cả Như Lai, mây hình tượng thân biến hoá của tất cả Như Lai, mây hình tượng thân bốn sanh của tất cả Như Lai, mây hình tượng tất cả Thanh văn, Bích Chi Phật, mây hình tượng Bồ đề tràng của tất cả Như Lai, mây hình tượng thân biến của tất cả Như Lai, mây hình tượng tất cả thế gian chủ, mây hình tượng tất cả quốc độ thanh tịnh, đầy khắp hư không.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật, liền ở phương Tây Bắc hóa làm lâu các ma ni bửu trang nghiêm phổ chiếu thập phương và toà sư tử bửu liên hoa tạng phổ chiếu thế gian. Dùng lưới chơn châu vô năng thắng quang minh choàng trên thân, đội mào phổ quang minh ma ni bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Hạ phương qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhứt Thiết Như Lai Viên Mãn Quang Phổ Chiếu. Đức Phật nơi đó hiệu là Hư Không Vô Ngại Tướng Trí Tràng Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Phá Nhứt Thiết Chương Dũng Mãnh Trí Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Trong tất cả lỗ lông hiện ra mây âm thanh nói ngữ ngôn hải của tất cả chúng sanh mây âm thanh nói tu hành phương tiện hải của tất cả tam thế Bồ Tát, mây âm thanh nói phát nguyện phương tiện hải của tất cả Bồ Tát, mây âm thanh nói tất cả Bồ Tát thành mãn thanh tịnh Ba la mật phương tiện hải, mây âm thanh nói tất cả Bồ Tát viên mãn hạnh khắp tất cả cõi, mây âm thanh nói tất cả Bồ Tát thành tựu tự tại dụng, mây âm thanh nói tự tại dụng của tất cả Như Lai qua ngòai đạo tràng phá chúng ma quân thành Đẳng Chánh Giác, mây âm thanh nói tất cả Như Lai chuyển pháp luân khế kinh : môn danh hiệu hải, mây âm thanh nói tất cả pháp phương tiện hải tùy cơ giáo hóa đều phục chúng sanh, mây âm thanh nói tất cả phương tiện hải tùy thời tùy thiện căn tùy nguyện lực khiến khắp chúng sanh chứng được trí huệ.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chư Phật, liền ở Hạ phương hóa làm lâu các chúng bửu trang nghiêm hiện hình tượng cung điện của tất cả Như Lai, và toà sư tử bửu liên hoa tạng, đội mào phổ hiện đạo tràng ảnh ma ni bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Thượng phương qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thể giới tên là Thuyết Phật Chủng Tánh Vô Hữu Tận. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Trí Luân Quang Minh Âm.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Pháp Giới Sai Biệt Nguyên, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Nơi tất cả tướng hảo, tất cả lỗ lông, tất cả thân phần, tất cả chi tiết, tất cả đồ trang nghiêm, tất cả y phục hiện ra tất cả chư Phật quá khứ như đức Tỳ Lô Giá Na v.v... tất cả chư Phật vị lai hoặc đã được thọ ký hay chưa được thọ ký, hiện tại mười phương tất cả quốc độ tất cả chư Phật và chúng hội. Cũng hiện ra những bồn sự hải thật hành Đản Ba la mật và tất cả người thọ bố thí thưở quá khứ. Cũng hiện ra những bồn sự hải thật hành Thi Ba la mật thưở quá khứ. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ thật hành nhẫn nhục Ba La mật cắt đứt chi thể tâm không động loạn. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ thật hành Tinh tấn Ba la mật dừng mãnh bất thối. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ cầu Như Lai Thiên Ba la mật hải mà được thành tựu. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ cầu chư Phật chuyển pháp luân mà được thành tựu pháp phát tâm dừng mãnh tất cả đều xả bỏ. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ thích thấy chư Phật, thích hành Bồ Tát đạo, thích giáo hoá chúng sanh. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ những Bồ Tát đại nguyện thanh tịnh trang nghiêm. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ chư Bồ Tát thanh lực Ba la mật dừng mãnh thanh tịnh. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ tất cả Bồ Tát tu viên mãn trí Ba la mật. Tất cả những bồn sự hải như vậy thấy đều đầy khắp quảng đại pháp giới.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở Thượng phương hóa làm lâu các kim cang tạng trang nghiêm, và toà sư tử liên hoa tạng để thanh kim cang vương, dùng lưới báu quang minh ma ni vương choàng trên thân dùng ma ni báu vương diễn thuyết tam thế Như Lai danh hiệu làm minh châu trên mão, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Mười phương tất cả Bồ Tát và quyến thuộc đều từ trong hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát mà sanh, dùng trí nhãn thanh tịnh thấy tam thế Phật, khắp nghe tu đa la hải của chư Phật chuyển pháp luân, đã được đến nơi tất cả Bồ Tát tự tại bỉ ngạn. Trong mỗi niệm hiện đại thân biến. Gần gũi tất cả chư Phật Như Lai. Một thân đầy khắp tất chúng hội đạo tràng của tất cả Như Lai trong tất cả thế giới. Trong mỗi vi trần, hiện khắp tất cả cảnh giới thế gian. Giáo hoá thành tựu tất cả chúng sanh chưa từng lỗi thời. Trong một lỗ lông

phát ra âm thanh thuyết pháp của tất cả Như Lai. Biết tất cả chúng sanh thấy đều như huyễn. Biết tất cả đức Phật thấy đều như ảnh. Biết tất cả loài thọ sanh thấy đều như mộng. Biết tất cả nghiệp báo thấy đều như tượng trong gương. Biết tất cả những gì có sanh khởi thấy đều như ánh nắng gắt. Biết tất cả thế giới đều như biến hóa. Thành tựu Thập lực vô úy của đức Như Lai. Dũng mãnh tự tại hay sư tử hồng. Vào sâu trong biển cả vô tận biện tài. Được ngôn từ hải của tất cả chúng sanh. Những pháp trí nơi hư không pháp giới, việc làm vô ngại. Biết tất cả pháp không chướng ngại. Tất cả Bồ Tát thân thông cảnh giới đều đã thanh tịnh. Dũng mãnh tinh tấn xô dẹp ma quân. Hằng dùng trí huệ thấu rõ tam thế. Biết tất cả pháp dường như hư không, chẳng có nghịch trái cũng không chấp lấy. Dầu siêng tinh tấn mà biết nhưt thiết trí trọn không chỗ đến. Dầu quán cảnh giới mà biết tất cả những gì có đều là bất khả đắc. Dùng trí phương tiện nhập tất cả pháp giới. Dùng trí bình đẳng nhập tất cả quốc độ. Dùng sức tự tại khiến tất cả thế giới xoay vần nhập nhau. Xứ xứ thọ sanh trong tất cả thế giới. Thấy những loại hình tướng của tất cả thế giới. Nơi cảnh vi tế hiện cõi quảng đại. Nơi cảnh quảng đại hiện cõi vi tế. Nơi một chỗ đức Phật, trong khoảng một niệm được tất cả đức Phật oai thần gia hộ. Thấy khắp mười phương không bị mê lầm. Trong khoảng sát na đều có thể qua đến.

Tất cả Bồ Tát có công đức trí huệ vô biên như vậy ngồi đầy trong rừng Thệ Đa. Đây là nương thân lực của đức Như Lai.

Lúc đó chư thượng thủ đại Thanh Văn các Trưởng lão : Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ly Bà Đa, Tu Bồ Đề, A Nâu Lô Đà, Na Đà, Kiếp Tân Na, Ca Chiên Diên, Phú Lô Na v.v... Chư đại Thanh Văn này ở tại rừng Thệ Đa mà đều chẳng thấy thân lực của Như Lai. Chẳng thấy sự nghiêm hảo của Như Lai. Chẳng thấy cảnh giới của Như Lai. Chẳng thấy sự du hí của Như Lai. Chẳng thấy sự thần biến của Như Lai. Chẳng thấy sự tôn thắng của Như Lai. Chẳng thấy sự diệu hạnh và oai đức của Như Lai. Chẳng thấy sự trụ trì của Như Lai. Chẳng thấy cõi thanh tịnh của Như Lai. Lại cũng chẳng thấy cảnh giới Bồ Tát bát tư nghi, Bồ Tát đại hội, Bồ Tát phổ nhập, Bồ Tát phổ chí, Bồ Tát phổ nghệ, Bồ Tát thần biến, Bồ Tát du hí, Bồ Tát quyền thuộc, Bồ Tát phương sở, Bồ Tát trang nghiêm sư tử tòa, Bồ Tát cung điện, Bồ Tát trụ xứ, Bồ Tát nhập tam muội tự tại, Bồ Tát quán sát, Bồ Tát tần thân, Bồ Tát dũng mãnh, Bồ Tát cúng dường, Bồ Tát thọ ký, Bồ Tát thành thực, Bồ Tát dũng kiện, Bồ Tát pháp thân thanh tịnh, Bồ Tát trí thân viên mãn, Bồ Tát nguyện thân thị hiện, Bồ Tát sắc thân thành tựu, Bồ Tát tướng hảo cụ túc thanh tịnh, Bồ Tát quang minh thường nhiều màu trang nghiêm, Bồ Tát phóng lưới đại quang minh, Bồ Tát khởi mây biến hóa, Bồ

Tát thân khắp mười phương, Bồ Tát các hạnh viên mãn. Những sự như vậy, tất cả Thanh Văn đại A La Hán thấy đều không thấy.

Tại sao vậy ?

Vì thiện căn chẳng đồng. Vì vốn không tu tập thiện căn thấy Phật tự tại. Vì vốn chẳng khen nói công đức thanh tịnh của tất cả Phật độ ở mười phương. Vì vốn chẳng ca ngợi những thần biến của chư Phật Thế Tôn. Vì vốn chẳng ở trong sanh tử phát tâm Vô thượng Bồ đề. Vì vốn chẳng làm cho kẻ khác phát tâm Bồ đề. Vì vốn chẳng có thể làm cho chúng tánh Như Lai không đoạn tuyệt. Vì vốn chẳng nhiếp thọ chúng sanh. Vì vốn chẳng khuyên kẻ khác tu hạnh Ba La mật của Bồ Tát. Vì lúc ở trong sanh tử lưu chuyển, vốn chẳng khuyên bảo chúng sanh cầu đại trí nhãn tối thắng. Vì vốn chẳng tu tập thiện căn phát sanh Nhứt thiết trí. Vì vốn chẳng thành tựu thiện căn xuất thế của Như Lai. Vì vốn chẳng được trí thần thông nghiêm tịnh Phật độ. Vì vốn chẳng được cảnh sở tri của Bồ Tát nhãn. Vì vốn chẳng cầu những thiện căn siêu xuất thế gian bất cộng Bồ đề. Vì vốn chẳng phát Bồ Tát đại nguyện. Vì sanh ra vốn chẳng từ sự gia bị của đức Như Lai. Vì vốn chẳng biết tất cả pháp như huyền, chư Bồ Tát như mộng. Vì vốn chẳng được sự hoan hỷ quảng đại của chư đại Bồ Tát. Những điều trên đây đều là cảnh giới trí nhãn Phổ Hiền Bồ Tát chẳng cùng chung với tất cả hàng Nhị thừa. Do có này, nên chư đại Thanh Văn không thấy được, chẳng biết được, chẳng nghe được, chẳng nhập được, chẳng chứng được, chẳng niệm được, chẳng quán sát được, chẳng tính lường được, chẳng tư duy được, chẳng phân biệt được. Thế nên dầu cũng ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy được những đại thần biến của Như Lai.

Lại vì chư đại Thanh Văn không có thiện căn như vậy, không có trí nhãn như vậy, không có tam muội như vậy, không có giải thoát như vậy, không có thần thông như vậy, không có oai đức như vậy, không có thể lực như vậy, không có tự tại như vậy, không có trụ xứ như vậy, không có cảnh giới như vậy, vì thế nên ở nơi đây không biết được không thấy được, không nhập được, không chứng được, không trụ được không hiểu được, không quán sát được, không nhận thọ được, không xu hướng được, không noi theo được.

Lại cũng vì chẳng có thể vì người khác mà khai diễn giải thoát, tán thán thị hiện dắt dìu khuyến tấn, cho họ xu hướng, cho họ tu tập, cho họ an trụ, cho họ chứng nhập.

Tại sao vậy ? Vì chư đại đệ tử y theo Thanh Văn thừa mà xuất ly, thành tựu Thanh Văn đạo, đầy đủ Thanh Văn hạnh, an trụ Thanh Văn quả. Nơi chơn đế vô hữu được quyết định trí, trụ luôn nơi thiết tế rất ráo tịch tịnh, lia xa đại bi, bỏ các chúng sanh an trụ nơi việc của mình. Nơi trí huệ kia chẳng chứa nhóm được, chẳng tu hành được, chẳng an trụ được, chẳng nguyện cầu được, chẳng thành tựu được, chẳng thanh tịnh được, chẳng xu nhập được, chẳng thông đạt được, chẳng thấy biết được, chẳng chứng đắc được. Vì thế nên dầu ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy được thần biến quảng đại của đức Như Lai.

Chư Phật tử ! Như ở bờ sông Hằng, có trăm ngàn ức vô lượng nga quý lửa lò đói khát, khắp mình lửa cháy. Những quạ, kên kên, chó sói đua nhau rượt bắt. Các nga quý này vì quá khát muốn tìm nước uống, nhưng dầu ở bên sông mà chẳng thấy nước. Cũng có kẻ thấy sông nhưng lại thấy khô cạn.

Tại sao vậy ? Vì các nga quý này bị nghiệp chướng sâu nặng che mờ.

Cũng vậy, chư đại Thanh Văn dầu đến ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy thần lực quảng đại của đức Như Lai. Vì bỏ Nhứt thiết chủng trí, bị màn vô minh che loà đôi mắt. Vì chẳng từng gieo trồng những thiện căn Nhứt thiết chủng trí.

Ví như có người ở giữa đại hội ngũ say chiêm bao thấy trên đỉnh núi Tu Di, Thiên Đế ngự nơi thành Thiện Kiến, cung điện vườn cây các thứ nghiêm tốt. Ngàn muôn ức Thiên Tử Thiên nữ. Thiên hoa rải khắp mọi nơi. Những y thọ sanh ra y phục đẹp. Những hoa thọ đơm nở hoa đẹp. Những âm nhạc thọ trời thiên âm nhạc. Những thiên thể nữ ca ngâm tiếng tốt. Vô lượng chư thiên ở trong đó vui chơi. Người nằm mộng này tự thấy mặc thiên y đi dạo khắp Thiên cung.

Ở trong đại hội tất cả mọi người dầu đồng ở một chỗ mà chẳng thấy chẳng biết cảnh giới Thiên cung như vậy.

Cũng vậy, tất cả Bồ Tát vì từ lâu chứa nhóm thiện căn, vì phát nguyện quảng đại cầu Nhứt thiết chủng trí, vì học tập tất cả Phật công đức, vì tu hành đạo trang nghiêm của Bồ Tát, vì viên mãn pháp Nhứt thiết chủng trí, vì đầy đủ những hạnh nguyện Phổ Hiền, vì xu nhập trí địa của tất cả Bồ Tát, vì du hí những tam muội sở trụ của tất cả Bồ Tát, vì đã có thể quán sát Cảnh giới trí huệ của tất cả Bồ Tát không chướng ngại. Do đây nên đều thấy thần biến tự tại bất tư nghì của Như Lai Thế Tôn.

Tất cả Thanh Văn đều chẳng thấy được, đều chẳng biết được, vì không có thanh tịnh nhãn của Bồ Tát.

Ví như núi Tuyết đủ những dược thảo. Lương y đến đó đều có thể phân biệt biết. Còn những thợ săn, những người chăn súc vật thường ở trên đó mà chẳng thấy biết được thuốc.

Đây cũng như vậy, bởi chư Bồ Tát nhập trí cảnh giới đủ sức tự tại, có thể thấy thần biến quảng đại của đức Như Lai.

Chư Thanh Văn đại đệ tử chỉ cầu tự lợi chẳng muốn lợi tha, chỉ cầu tự an chẳng muốn an tha, nên dầu ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy chẳng biết.

Ví như trong đất có mỏ thất bảo. Nhà bác học trí huệ sáng suốt, có thể khéo phân biệt biết thấy những mỏ báu đó. Người này có đại phước đức nên tùy ý lấy dùng tự tại : Phụng dưỡng cha mẹ, cung cấp kẻ nghèo bệnh cơ hàn cô độc.

Những người không trí huệ không phước đức dầu cũng đến chỗ mỏ bảo mà chẳng biết chẳng thấy chẳng được lợi ích.

Cũng vậy, chư đại Bồ Tát có trí nhãn thanh tịnh có thể nhập cảnh giới thậm thâm bất tư nghi, thấy được thần lực của Phật, nhập được các pháp môn, du hành được tam muội hải, hay cúng dường chư Phật, hay dùng chánh pháp khai ngộ chúng sanh, hay dùng Tứ nhiếp pháp nhiếp thọ chúng sanh.

Chư đại Thanh Văn chẳng thấy được thần lực của Chư Phật, cũng chẳng thấy được chúng Bồ Tát.

Ví như người mù đến chỗ châu bảo, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm vẫn chẳng thấy được châu bảo. Vì không thấy nên không lấy được, chẳng dùng được.

Đây cũng như vậy, chư đại đệ tử Thanh Văn dầu ở rừng Thệ Đa thân cận đức Thế Tôn mà chẳng thấy thần lực tự tại của đức Thế Tôn, cũng chẳng thấy được đại hội Bồ Tát, vì không có tịnh nhãn vô ngại của đại Bồ Tát, nên chẳng có thể thứ đệ ngộ nhập pháp giới thấy thần lực tự tại của đức Như Lai.

Ví như có người được thanh tịnh nhãn gọi là ly cấu quang minh, tất cả màu tối không làm chướng được. Bấy giờ ở trong đêm tối có vô lượng ức

người, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hình tướng oai nghi. Người này ở trong đại chúng đó đều thấy biết rõ ràng. Còn đại chúng đó lại không thấy biết oai nghi tấn thối của người minh nhãn này.

Cũng vậy, đức Phật thành tựu trí nhãn thanh tịnh vô ngại thấy rõ tất cả thế gian.

Đức Phật thị hiện thần thông biến hóa, chúng đại Bồ Tát câu hội. Hàng đại đệ tử Thanh Văn đều chẳng thấy được.

Ví như Tỳ Kheo ở giữa đại chúng nhập biến xứ định. Những là địa biến xứ định, thủy biến xứ định, hỏa biến xứ định, phong biến xứ định, thanh biến xứ định, huỳnh biến xứ định, xích biến xứ định, bạch biến xứ định, thiên biến xứ định, chúng sanh thân biến xứ định, ngữ ngôn âm thanh biến xứ định, cảnh duyên biến xứ định. Người nhập định này thấy những cảnh đó. Những người khác không thấy được. Chỉ trừ người trụ trong chánh định này.

Cũng vậy, đức Như Lai hiện Phật cảnh giới bất tư nghi, Bồ Tát thấy cả, Thanh Văn chẳng thấy.

Ví có người dùng thuốc ỉn thân tự thoa lên mắt, ở trong chúng hội tới lui ngồi đứng, không ai thấy được. Người này thời thấy tất cả những sự trong đại chúng.

Cũng vậy, đức Như Lai siêu quá thế gian, thấy khắp thế gian. Chẳng phải hàng Thanh Văn thấy được. Chỉ trừ chư đại Bồ Tát xu hướng cảnh giới Nhứt thiết trí.

Như người khi đã sanh ra thời có hai Thiên thần hăng theo kẻ. Một Thiên thần hiệu Đồng Sanh. Một Thiên thần hiệu Đồng Danh. Thiên thần thường thấy người. Người thời chẳng thấy được Thiên thần.

Cũng vậy đức Như Lai ở trong đại hội Bồ Tát hiện đại thần thông. Chư đại Thanh Văn đều chẳng thấy được.

Ví như Tỳ Kheo được tâm tự tại nhập diệt tận định, sáu căn chẳng hiện hành, chẳng hay chẳng biết tất cả ngữ ngôn. Vì định lực chấp trì nên chẳng nhập diệt.

Cũng vậy, tất cả đại Thanh Văn đều ở tại rừng Thệ Đa, đủ cả sáu căn mà đối với những sự tự tại của Như Lai cùng chúng hội Bồ Tát, chẳng biết chẳng thấy, chẳng hay chẳng nhập.

Tại sao vậy ? Vì cảnh giới của đức Như Lai thậm thâm quảng đại, khó thấy, khó biết, khó suy, khó lường. Siêu xuất thế gian chẳng thể nghĩ bàn, chẳng gì làm hoại được. Chẳng phải cảnh giới của hàng Nhị thừa. Vì thế nên Như Lai tự tại thần lực và chúng hội Bồ Tát cùng rừng Thệ Đa, cùng khắp tất cả thanh tịnh thế giới. Những sự như vậy, chư đại Thanh Văn đều chẳng thấy biết, vì họ chẳng phải căn khí này.

Lúc đó, Tỳ Lô Giá Na Nguyên Quang Minh Bồ Tát, thừa Phật thần lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Các ngài nên quán sát
Phật đạo bất tư nghi
Nơi rừng Thệ Đa này
Thị hiện thần thông lực.
Oai thần lực của Phật
Biến hiện vô ương số
Tất cả các thế gian
Mê lầm chẳng rõ được.
Pháp vương pháp thâm diệu
Vô lượng khó nghĩ bàn
Hiện ra những thần thông
Thế gian chẳng lường được.
Vì biết pháp vô tướng
Thế nên gọi là Phật
Mà đủ tướng trang nghiêm
Xung dương chẳng kể hết.
Nay ở trong rừng này
Thị hiện đại thần lực
Rất sâu vô biên lượng
Ngôn từ không biện được.
Ngài xem đại oai đức
Vô lượng chúng Bồ Tát
Mười Phương những quốc độ.
Mà đến thấy Thế Tôn.
Chỗ nguyên đều đầy đủ
Chỗ làm không chướng ngại

Tất cả các thế gian
Không ai suy lường được.
Tất cả chư Duyên Giác
Và đại Thanh Văn kia.
Thấy đều chẳng biết được
Bồ Tát hạnh cảnh giới.
Bồ Tát đại trí huệ
Các địa đều rất ráo
Dựng cao tràng dũng mãnh
Khó xô khó động được.
Những bậc Đại Danh xưng
Vô lượng tam muội lực
Hiện ra những thần biến
Pháp giới đều sung mãn.

Bấy giờ, Bất Khả Hoại Tinh Tấn Vương Bồ Tát thừa Phật thần lực,
quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Ngài xem các Phật tử
Trí tuệ tạng công đức
Rất ráo hạnh Bồ đề
An ổn các thế gian.
Tâm Ngài vốn minh đạt
Khéo nhập những tam muội
Trí huệ vô biên tế
Cảnh giới không lường được.
Nay rừng Thệ Đa này
Mọi sự đều nghiêm sức
Chúng Bồ Tát vân tập
Thân cận bên Như Lai
Ngài xem vô lượng chúng
Những bậc vô sở trước
Mười phương đến chỗ này
Ngôi toà bửu liên hoa.
Không đến cũng không ở
Không dựa không hí luận
Tâm ly cấu vô ngại
Rất ráo nơi pháp giới
Kiến lập tràng trí huệ
Kiên cố chẳng động lay

Biết pháp không biến hoá
Mà hiện sự biến hoá
Mười phương vô lượng cõi
Tất cả chỗ chư Phật
Đồng thời đều qua đến
Mà cũng chẳng phân thân
Ngài xem Thích Sư Tử
Sức thần thông tự tại
Hay khiến chúng Bồ Tát
Tất cả đều đến họp
Tất cả những Phật pháp
Pháp giới đều bình đẳng
Ngôn thuyết nên chẳng đồng
Chúng này đều thông đạt.
Chư Phật thường an trụ
Pháp giới bình đẳng tế
Diễn nói pháp sai biệt
Ngôn từ vô cùng tận.

Bấy giờ, Phổ Thắng vô Thượng Oai Đức Vương Bồ Tát thừa Phật thân
lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Ngài xem vô thượng Sĩ
Trí quảng đại viên mãn
Khéo đạt thời phi thời
Vì chúng diễn thuyết pháp.
Xô dẹp chúng ngoại đạo
Tất cả những dị luận
Khấp tùy tâm chúng sanh
Vì hiện thần thông lực
Chánh Giác chẳng hữu lượng
Cũng lại chẳng vô lượng
Hoặc lượng, hoặc vô lượng
Mâu Ni đều siêu việt.
Nhuật mặt nhựt trên không
Soi đến tất cả xứ
Phật trí cũng như vậy
Rõ thấu tam thế pháp.
Ví như chính đêm rằm
Vàng trắng không thiếu khuyết

Như Lai cũng như vậy
Bạch pháp đều viên mãn.
Như mặt nhật trên không
Vận hành không tạm ngừng
Như Lai cũng như vậy
Thần biến thường tương tục.
Như mười phương quốc độ
Hư không chẳng chướng ngại
Thế đấng hiện biến hóa
Nơi thế cũng như vậy
Ví như đất thế gian
Chỗ nương của muôn loại
Chiếu thế đấng pháp luân
Làm chỗ nương cũng vậy
Ví như gió lốc mạnh
Thổi đi không chướng ngại
Phật pháp cũng như vậy
Mau khắp ở thế gian.
Ví như đại thủy luân
Thế giới nương trên đó
Trí huệ luân cũng vậy
Chỗ nương của chư Phật.

Bấy giờ, Vô Ngại Thắng Tạng Vương Bồ Tát thừa thần lực của Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Ví như đại bửu sơn
Lợi ích các hàm thức
Phật sơn cũng như vậy
Lợi ích khắp thế gian.
Ví như, đại hải thủy
Đứng sạch không như bọt
Thấy Phật cũng như vậy
Trừ được những khát ái
Ví như, Tu Di sơn
Ở ngay giữa đại hải
Thế Gian Đấng cũng vậy
Có từ nơi pháp hải.
Như biển đủ châu báu
Người cầu đều đầy đủ

Vô sư trí cũng vậy
Người thấy đều khai ngộ.
Như Lai trí thậm thâm
Vô lượng cũng vô số
Thế nên thần thông lực
Thị hiện khó nghĩ bàn
Ví như, nhà huyễn giới
Thị hiện những sự vật
Phật trí cũng như vậy
Hiện những tự tại lực.
Ví như, như ý bửu
Hay thỏa mãn ý muốn
Đáng tối thắng cũng vậy
Làm mãn nguyện thanh tịnh
Ví như, minh tịnh bửu
Chiếu khắp tất cả vật
Phật trí cũng như vậy
Chiếu khắp tâm quần sanh.
Ví như, bát diện bửu
Soi khắp cả các phương
Vô Ngại Đẳng cũng vậy
Chiếu khắp cả pháp giới
Ví như, thủy thanh châu
Hay làm trong nước đục
Thấy Phật cũng như vậy
Sáu căn đều thanh tịnh.

Bấy giờ, Hóa Hiện Pháp Giới Nguyên Nguyệt Vương Bồ Tát thừa Phật thần lực quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Ví như đế thanh bửu
Hay làm xanh các màu
Người thấy Phật cũng vậy
Đều phát hạnh Bồ đề.
Trong mỗi mỗi vi trần
Phật hiện thần thông lực
Khiến vô lượng vô biên
Bồ Tát đều thanh tịnh
Sức thậm thâm vi diệu
Vô biên chẳng thể biết

Cảnh giới của Bồ Tát
Thế gian chẳng lường được.
Đức Như Lai hiện thân
Tướng thanh tịnh trang nghiêm
Vào khắp những pháp giới
Thành tựu các Bồ Tát
Nan tư Phật quốc độ
Trong đó thành Chánh giác
Tất cả chư Bồ Tát
Thế chủ đều đầy đặn.
Đấng Thích Ca vô thượng
Nơi pháp đều tự tại
Thị hiện thần thông lực
Vô biên chẳng lường được.
Bồ Tát những công hạnh
Vô lượng cùng vô tận.
Như Lai tự tại lực
Vì Bồ Tát mà hiện
Phật tử khéo tu học
Những pháp giới thậm thâm
Thành tựu trí vô ngại
Biết rõ tất cả pháp.
Thiện thế oai thần lực
Vì chúng chuyên pháp luân
Thần biến khắp sung mãn
Khiến thế gian thanh tịnh.
Như Lai trí viên mãn
Cảnh giới cũng thanh tịnh
Ví như đại Long Vương
Giúp khắp các quần sanh.

Bấy giờ, Pháp Huệ Quang Diệm Vương Bồ Tát, thừa thần lực của Đức Phật, quán sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :

Tam thế chư Như Lai
Thanh Văn đại đệ tử
Đều chẳng biết được Phật
Sự cát chân hạ chân.
Quá khứ, hiện, vị lai
Tất cả hàng Duyên Giác

Cũng chẳng biết Như Lai
Sự cất chân hạ chân
Huông là các phạm phu
Kiết sử luôn buộc ràng
Vô minh che tâm thức
Mà biết được Đạo Sư
Chánh Giác trí vô ngại
Siêu quá đường ngữ ngôn
Lượng kia chẳng lường được
Có ai thấy biết được.
Ví như minh nguyệt sáng
Không lường biên tế được
Phật thân thông cũng vậy
Chẳng thấy chung tận được,
Mỗi mỗi những phương tiện
Niệm niệm chỗ biến hoá
Đều trong vô lượng kiếp
Tư duy chẳng biết được
Suy gẫm nhưt thiết trí
Pháp chẳng thể nghĩ bàn
Mỗi mỗi môn phương tiện
Chẳng biết được biên tế.
Nếu ai ở pháp này
Mà phát nguyện rộng lớn
Ở nơi cảnh giới này
Thấy biết chẳng khó lắm.
Dũng mãnh siêng tu tập
Biển pháp lớn khó nghĩ
Tâm đó không chướng ngại
Vào môn phương tiện này.
Tâm ý đã đều phục
Chí nguyện cũng rộng rãi
Sẽ được đại Bồ đề
Cảnh giới rất tối thắng.

Bấy giờ, phá Nhưt Thiết Ma Quân Trí Tràng Vương Bồ Tát thừa thân
lực của đức Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Trí thân chẳng phải thân
Vô ngại khó nghĩ bàn,

Dầu có ai nghĩ bàn
Tất cả không đến được.
Từ bất tư nghì nghiệp
Khởi thân thanh tịnh này
Thù đặc diệu trang nghiêm
Chẳng chấp nơi ba cõi
Quang Minh chiếu tất cả
Pháp giới đều thanh tịnh
Nghe Phật Bồ đề môn
Xuất sanh những trí huệ.
Nhuật nhựt thể gian
Phóng ánh sáng trí huệ
Xa rời những trần cấu
Diệt trừ tất cả chướng.
Thanh tịnh khắp ba cõi
Tuyệt hẳn dòng sanh tử
Thành tựu đạo Bồ đề
Xuất sanh Vô Thượng Giác.
Thị hiện vô biên sắc
Sắc này không sở y
Sở hiện dầu vô lượng
Tất cả bất tư nghì.
Bồ đề khoảng một niệm
Hay giác ngộ các pháp
Sao lại muôn nghĩ lường
Nhu Lai trí biên tế.
Một niệm đều thấu rõ
Tất cả pháp tam thế
Nên nói Phật trí huệ
Vô tận cũng vô hoại.
Người trí phải như vậy
Chuyên gắm Phật Bồ đề
Gắm này khó nghĩ bàn
Suy đó chẳng thể được
Bồ đề không thể nói
Siêu quá đường ngữ ngôn
Chư Phật từ đây sanh
Pháp này khó nghĩ bàn.

Bấy giờ Nguyễn Trí Quang Minh Tràng Vương Bồ Tát, thừa thần của đức Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Nếu khéo quán sát được
Bồ đề vô tận hải
Thời lìa được niệm si
Quyết định thọ trì pháp.
Nếu được tâm quyết định
Thời hay tu diệu hạnh
Thiền tịch tự tư lự
Dứt hẳn những nghi hoặc.
Tâm đó chẳng mỗi mết
Lại cũng chẳng biến lười
Lần lượt tăng tấn tu
Rốt ráo những Phật pháp
Tín trí đã thành tựu
Niệm niệm khiến tăng trưởng
Thường thích thường quán sát
Pháp vô đặc vô y.
Vô lượng ức ngàn kiếp
Tu những công đức hạnh
Tất cả đều hồi hướng
Đạo vô thượng của Phật.
Dầu ở nơi sanh tử
Mà tâm không nhiễm trước
An trụ trong Phật pháp
Thường thích Như Lai hạnh.
Những sự có thể gian
Những pháp uẩn, xứ giới
Tất cả đều bỏ lìa
Chuyên cầu Phật công đức.
Phàm phu bị mê lầm
Thường lưu chuyển thế gian
Bồ Tát tâm vô ngại
Cứu họ được giải thoát.
Bồ Tát hạnh khó nói
Thế gian chẳng suy được
Trừ khắp tất cả khổ
Khấp ban quần sanh vui.
Đã được Bồ đề trí

Lại thương các chúng sanh
Quang Minh chiếu thế gian
Độ thoát tất cả chúng.

Bấy giờ, Phá Nhứt Thiết Chương Dũng Mãnh Trí Vương Bồ Tát, thừa
Phật thần lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Vô lượng ức ngàn kiếp
Phật danh khó được nghe
Huống lại được thân cận
Dứt hẳn những nghi lầm
N như Lai thế Gian Đẳng
Thông đạt tất cả pháp
Khắp sanh phước tam thế
Khiến chúng đều thanh tịnh.
N như Lai diệu sắc thân
Tất cả chúng kính khen
Ức kiếp thường chiêm ngưỡng
Tâm họ không nhàm đủ.
Nếu có các Phật tử
Quán Phật diệu sắc thân
Tất bỏ luyến thế gian
Hướng về Bồ đề đạo.
N như Lai diệu sắc thân
Hằng diễn quảng đại âm
Biện tài không chướng ngại
Khai Phật Bồ đề môn.
Hiếu ngộ các chúng sanh
Vô lượng chẳng nghĩ bàn
Khiến vào môn trí huệ
Được thọ ký Bồ đề.
N như Lai xuất thế gian
Làm phước điền thế gian
Dắt dẫn các hàm thức
Khiến họ tu phước hạnh.
Nếu có cúng dường Phật
Trừ hẳn sợ ác đạo
Diệt trừ tất cả khổ
Thành tựu thân trí huệ
Nếu thấy Lương Túc Tôn

Hay phát tâm quảng đại
Người này hằng gặp Phật
Tăng trưởng sức trí huệ.
Nếu thấy Nhơn Trung Tôn
Quyết ý hướng Bồ đề
Người này tự biết được
Tất sẽ thành Chánh Giác.

Bấy giờ, Pháp giới Sai Biệt Nguyên Trí Thần Thông Vương Bồ Tát,
thừa Phật thần lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Thích Ca Vô Thượng Tôn
Đủ tất cả công đức
Người thấy tâm thanh tịnh
Hồi hướng đại trí huệ
Như Lai đại từ bi
Xuất hiện ở thế gian
Khắp vì các quần sanh
Chuyên pháp luân vô thượng.
Như Lai vô số kiếp
Cần khổ vì chúng sanh
Thế nào các thế gian
Báo được ơn đức Phật
Thà trong vô lượng kiếp
Thọ những khổ ác đạo
Trọn chẳng bỏ Như Lai
Mà cầu nơi xuất ly.
Thà thay các chúng sanh
Chịu đủ tất cả khổ
Trọn chẳng bỏ Như Lai
Mà cầu được an lạc.
Thà tại các ác thú
Hằng được nghe Phật danh
Chẳng muốn sanh thiện đạo
Tạm thời chẳng nghe Phật.
Thà sanh các địa ngục
Mỗi mỗi vô số kiếp
Trọn chẳng xa rời Phật
Mà cầu thoát ác thú
Cớ sao nguyện ở lâu

Tất cả các ác đạo ?
Vì được thấy Như Lai
Trí huệ được trắng trướng.
Nếu được thấy đức Phật
Diệt trừ tất cả khổ
Vào được cảnh đại trí
Của chư Phật Thế Tôn.
Nếu thấy được đức Phật
Bỏ rời tất cả chướng
Trưởng dưỡng phước vô tận
Thành tựu đạo Bồ đề.
Như Lai dứt hẳn được
Tất cả chúng sanh nghi
Tùy tâm họ sở thích
Điều khiến khắp đầy đủ.

Bây giờ đức Phổ Hiền Bồ Tát quán sát khắp tất cả chúng hội Bồ Tát, dùng phương tiện đồng pháp giới, phương tiện đồng hư không giới, phương tiện đồng chúng sanh giới, đồng tam thế, đồng tất cả kiếp, đồng tất cả chúng sanh nghiệp, đồng tất cả chúng sanh dục, đồng tất cả chúng sanh giải, đồng tất cả chúng sanh căn, đồng lúc tất cả chúng sanh thành thực, phương tiện đồng tất cả pháp quang ảnh, vì chư Bồ Tát, dùng mười thứ pháp cú, khai phát hiển thị, chiếu rõ diễn thuyết sự tử tận thân tâm muội này.

Đây là mười :

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong pháp giới tất cả Phật sát vi trần, chư Phật thứ đệ xuất thế, các cõi thứ đệ thành hoại.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, tận vị lai kiếp âm thanh tán thán công đức của Như Lai.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, Như Lai xuất thế vô lượng vô biên thành Chánh Giác môn.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, đức Như Lai ngồi đạo tràng giữa chúng hội Bồ Tát.

Diễn thuyết pháp cú nơi tất cả lỗ lông niệm niệm xuất hiện đồng tam thế thân biện hóa của tất cả Chư Phật đầy khắp pháp giới.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho một thân đầy khắp mười phương sát hải bình đẳng hiển hiện.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho trong tất cả những cảnh giới hiện khắp tam thế Chư Phật thân biến.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho trong tất cả Phật sát vi trần hiện khắp tam thế tất cả Phật sát vi trần số Phật, những thân trải qua vô lượng kiếp.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho tất cả lỗ lông xuất sanh âm thanh đại nguyện hải của tất cả tam thế Chư Phật, tận vị lai kiếp, khai phát hóa đạo tất cả Bồ Tát.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho tòa sư tử củ Phật lượng đồng pháp giới, chúng hội Bồ Tát, đạo tràng trang nghiêm, tận vị lai kiếp chuyển những pháp luân vi diệu.

Chư Phật tử ! Mười Pháp cú này làm đầu, có bất khả thuyết Phật sát vi trần số pháp cú đều là cảnh giới trí huệ của đức Như Lai.

Lúc đó đức Phổ Hiền muốn tuyên lại nghĩa này, thừa Phật thân lực, quán sát đức Như Lai, quán sát chúng hội, quán sát cảnh giới khó nghĩ bàn của Phật, quán sát vô biên tam muội của Chư Phật, quán sát những thế giới hải bất tư nghì, quán sát pháp trí như huyễn bất tư nghì, quán sát tam thế Chư Phật bất tư nghì thấy đều bình đẳng, quán sát vô lượng vô biên tất cả những pháp ngôn từ, rồi nói kệ rằng :

Trong mỗi mỗi lỗ lông
Vi trần số sát hải
Đều có đức Phật ngồi
Đều đủ chúng Bồ Tát.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Vô lượng những sát hải
Phật ngự tòa Bồ đề
Khắp pháp giới như vậy.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Tất cả sát trần Phật
Chúng Bồ Tát vây quanh
Phật nói hạnh Phổ Hiền.
Phật ngồi một cõi nước

Đầy khắp mười phương cõi
Vô lượng chúng Bồ Tát
Đều vân tập chỗ Phật.
Ức cõi vi trần số
Bồ Tát công đức hải
Đều từ trong hội khởi
Đầy khắp mười phương cõi.
Đều trụ hạnh Phổ Hiền
Đều đi biển pháp giới
Hiền khắp tất cả cõi
Đồng nhập hội chư Phật.
Ngôi an tất cả cõi
Lắng nghe tất cả pháp
Trong mỗi mỗi quốc độ
Ức kiếp tu các hạnh.
Bồ Tát chỗ tu hành
Khắp rõ pháp đại hải hạnh
Vào nơi đại nguyện hải
Trụ cảnh giới của Phật.
Thấu rõ hạnh Phổ Hiền
Xuất sanh các Phật pháp
Đủ Phật công hải
Rộng hiện sự thần thông.
Thân vân khắp trần số
Đầy khắp tất cả cõi
Khắp mưa pháp cam lộ
Cho chúng trụ Phật đạo.

Bấy giờ đức Thế tôn, vì muốn cho chư Bồ Tát an trụ trong Như Lai sự tử tận thân quảng đại tam muội, nên từ tướng bạch hào giữa chạng mày, phóng ra quang minh lớn gọi là phổ chiếu tam thế pháp giới môn, dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số quang minh mà làm quyến thuộc, chiếu khắp chư Phật quốc độ trong tất cả thế giới hải ở mười phương.

Lúc đó tại rừng Thệ Đa, Bồ Tát đại chúng đều thấy tất cả cõi Phật khắp pháp giới hư không giới. Trong mỗi mỗi vi trần đều tất cả Phật sát vi trần số Phật độ những danh, những sắc, những thanh tịnh, những trụ xứ, nhưng hình tướng.

Trong tất cả Phật độ như vậy đều có đại Bồ Tát ngồi đạo tràng trên tòa sư tử thành Đẳng Chánh Giác. Đại chúng Bồ Tát trước sau vây quanh. Các Thế Gian Chủ thời cúng dường.

Hoặc thấy ở trong bất khả thuyết Phật sát chúng hội phát ra âm thanh vi diệu đầy khắp pháp giới chuyển chánh pháp luân.

Hoặc thấy tại Thiên cung điện, Long cung điện, dạ xoa cung điện, trong những cung điện của Càn Thất Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhơn Phi Nhơn v.v...

Hoặc thấy tại nhơn gian : Thôn ấp, tụ lạc, vương đô, đại xứ mà hiện những họ, những tên, những thân, những tướng, những quang minh. Trụ những oai nghi, nhập những tam muội, hiện những biến. Hoặc có lúc tự dùng những ngôn âm, hoặc làm cho những Bồ Tát ở trong những đại hội, dùng những ngôn từ thuyết những chánh pháp.

Trong hội này, đại chúng Bồ Tát thấy thậm thâm tam muội đại thần thôn lực, của chư Phật Như Lai như vậy.

Khắp pháp giới hư không giới, trong tất cả mười phương, nương nơi tâm tướng của chúng sanh mà an trụ. Bắt đầu từ tiền tế nhãn đến hiện tại nay, tất cả quốc độ thân, tất cả chúng sanh thân, tất cả hư không đạo, trong đó, nơi chỗ bằng đầu lông, mỗi mỗi đều có vi trần số cõi, do những nghiệp mà có ra, thứ đệ an trụ. Cũng đều có đạo tràng. Bồ Tát chúng hội như vậy mà thấy thần lực của Phật, chẳng hoại tam thế, chẳng hoại thế gian, ở trong tâm của tất cả chúng sanh mà hiện hình tượng. Tùy theo tâm sở thích của tất cả chúng sanh mà phát ra ngôn âm vi diệu vào khắp trong tất cả chúng hội, hiện khắp trước tất cả chúng sanh. Sắc tướng có khác mà trí huệ không khác. Tùy sở nghi mà khai thị Phật pháp, giáo hoá điều phục tất cả chúng sanh chưa lúc nào nghỉ.

Những ai thấy được thần lực này, thời đều do sự nhiếp thọ của thiện căn thưở quá khứ của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Hoặc thưở xưa từng dùng pháp Tứ Nhiếp để nhiếp. Hoặc là thấy nghe, nhớ nghĩ, thân cận mà được thành thực. Hoặc là ngày trước dạy cho phát tâm Vô thượng Bồ đề. Hoặc thưở xưa ở chỗ chư Phật đồng gieo căn lành. Hoặc là quá khứ dùng Nhứt Thiết trí thiện xảo phương tiện giáo hoá thành thực. Thế nên đều nhập nơi bất tư nghi thậm thâm tam muội đại thần lực khắp pháp giới hư không của Như Lai. Hoặc nhập pháp thân hoặc sắc thân, hoặc nhập hạnh đã thành tựu thưở xưa. Hoặc nhập viên mãn các môn Ba la mật, hoặc nhập hạnh luân

trang nghiêm thanh tịnh, hoặc nhập các bực Bồ Tát, hoặc nhập sức thành Chánh giác. Hoặc nhập tam muội vô sai biệt đại thần biến của Đức Phật an trụ. Hoặc nhập trí lực, trí vô úy của Như Lai. Hoặc nhập biến vô ngại biện tài của Chư Phật.

Chư Bồ Tát đó dùng những giải, những đạo, những môn, những nhập, những lý thú, những tùy thuận, những trí huệ, những trợ đạo, những phương tiện, những tam muội mà nhập mười bất khả thuyết Phật sát vi trần số Phật thần biến hải phương tiện môn như vậy.

Thế nào là những tam muội ?

Những là : Phổ trang nghiêm pháp giới tam muội, phổ chiếu nhưt thiết tam thế vô ngại cảnh giới tam muội, pháp giới vô sai biệt trí quang minh tam muội, nhập Như Lai cảnh giới bất động chuyển tam muội, phổ chiếu vô biên hư không tam muội, nhập Như Lai lực tam muội, Phật vô úy dũng mãnh phần tấn trang nghiêm tam muội, nhưt thiết pháp giới triền chuyển tạng tam muội, như nguyệt phổ hiện nhưt thiết pháp giới dĩ vô ngại âm đại khai diễn tam muội, phổ thanh tịnh pháp quang minh tam muội, vô ngại tạng Pháp Vương tràng tam muội, nhưt nhưt cảnh giới trung tất kiến nhưt thiết Chư Phật hải tam muội, u nhưt thiết thế gian tất hiện thân tam muội, nhập Như Lai vô sai biệt thân cảnh giới tam muội, tùy nhưt thiết thế gian chuyển đại bi tạng tam muội, tri nhưt thiết pháp vô hữu tích tam muội, tri nhưt thiết pháp cứu cánh tịch diệt tam muội, tuy vô sở đắc nhi năng biến hóa phổ hiện thế gian tam muội, phổ nhập nhưt thiết sát tam muội trang nghiêm nhưt thiết Phật sát thành chánh giác tam muội, quán nhưt thiết thế gian chủ sắc tướng sai biệt tam muội, quán nhưt thiết chúng sanh cảnh giới vô chướng ngại tam muội, năng xuất sanh nhưt thiết Như Lai mẫu tam muội, năng tu hành nhập nhưt thiết Phật hải công đức đạo tam muội, nhưt nhưt cảnh giới trung xuất hiện thần biến tận vị lai tế tam muội, nhập nhưt thiết Như Lai bốn sự hải tam muội, tận vị lai tế hộ trì nhưt thiết Như Lai chủng tánh tam muội, dĩ quyết định giải lực linh hiện tại thập phương nhưt thiết Phật sát hải giai thanh tịnh tam muội, nhưt niệm trung phổ chiếu nhưt thiết Phật sở trụ tam muội, nhập nhưt thiết cảnh giới vô ngại tế tam muội, linh nhưt thiết thế giới vi nhưt Phật sát tam muội, xuất nhưt thiết Phật biến hóa thân tam muội, dĩ Kim Cang vương trí tri nhưt thiết chư căn hải tam muội, tri nhưt thiết Như Lai đồng nhưt thân tam muội, tri nhưt thiết pháp giới sở an lập tất trụ tâm niệm tế tam muội, u nhưt thiết pháp giới quảng đại quốc độ trung thị hiện Niết bàn tam muội, linh trụ tối thượng xứ tam muội, u nhưt thiết Phật sát hiện chúng chúng sanh sai biệt thân tam muội, phổ nhập nhưt thiết Phật trí huệ

tam muội, tri nhưt thiết pháp tánh tướng tam muội, nhưt niệm phổ tri tam thể pháp tam muội, niệm niệm trung phổ hiện pháp giới thân tam muội, dĩ sư tử dũng mãnh trí tri nhưt thiết Như Lai xuất hưng thứ đệ tam muội, u nhưt thiết pháp giới cảnh giới huệ nhẫn viên mãn tam muội, dũng mãnh xu hướng thập lực tam muội, phóng nhưt thiết công đức viên mãn quang minh phổ chiếu thể gian tam muội, bất động tạng tam muội, thuyết nhưt pháp phổ nhập nhất thiết pháp tam muội, u nhưt pháp dĩ nhưt thiết ngôn âm sai biệt huẩn thích tam muội, diễn thuyết nhưt thiết Phật vô nhị pháp tam muội, tri tam thể vô ngại tế tam muội, tri nhưt thiết kiếp vô sai biệt tam muội, nhập thập lực vi tế phương tiện tam muội, u nhưt thiết kiếp thành tựu nhưt thiết Bồ Tát hạnh bất đoạn tuyệt tam muội, thập phương phổ hiện thân tam muội, u pháp giới tự tại thành chánh giác tam muội, sanh nhưt thiết an ổn thọ tam muội, xuất nhưt thiết trang nghiêm cụ trang nghiêm hư không giới tam muội, niệm niệm trung xuất đẳng chúng sanh số biến hóa thân vân tam muội, Như Lai tịnh không nguyệt quang minh tam muội, thường kiến nhưt thiết Như Lai trụ hư không tam muội, khai thị nhưt thiết Phật trang nghiêm tam muội, chiếu minh nhưt thiết pháp nghĩa đẳng tam muội, chiếu thập lực cảnh giới tam muội, tam thể nhưt thiết Phật tràng tướng tam muội, nhưt thiết Phật nhưt mật tạng tam muội, niệm niệm trung sở tác giai cứu cánh tam muội, vô tận phước đức tạng tam muội, kiến vô biên Phật cảnh giới tam muội, kiên trụ nhưt thiết pháp tam muội, hiện nhưt thiết Như Lai biến hóa tất linh tri kiến tam muội, niệm niệm trung Phật nhưt thường xuất hiện tam muội, nhưt nhưt trung tất tri tam thể sở hữu pháp tam muội, phổ âm diễn thuyết nhưt thiết pháp tánh tịch diệt tam muội, kiến nhưt thiết Phật tự tại lực tam muội, pháp giới khai phu liên hoa tam muội, quán chư pháp như hư không vô trụ xứ tam muội, thập phương hải phổ nhập nhưt phương tam muội, nhập nhưt thiết pháp giới vô nguyên đê tam muội, dĩ tịch tịnh thân phóng nhưt thiết quang minh tam muội, nhưt niệm trung hiện nhất thiết thần thông đại nguyện tam muội, nhất thiết thời nhất thiết xứ thành chánh giác tam muội, dĩ nhất trang nghiêm nhập nhất thiết pháp giới tam muội, phổ hiện nhất thiết chư Phật thân tam muội, tri nhất thiết chúng sanh quảng đại thù thắng thần thông trí tam muội, nhưt niệm trung kỳ thân biến pháp giới tam muội, hiện nhất thừa tịnh pháp giới tam muội, nhập phổ môn pháp giới thị hiện đại trang nghiêm tam muội, trụ trì nhưt thiết Phật pháp luân tam muội, dĩ nhưt thiết pháp môn trang nghiêm nhưt pháp môn tam muội, dĩ nhưt đà la võng nguyện hạnh nhiếp nhất thiết chúng sanh giới tam muội, phân biệt nhất thiết thể giới môn tam muội, thừa liên hoa tự tại du bộ tam muội, tri nhất thiết chúng sanh chủng chủng sai biệt thần thông trí tam muội, linh kỳ thân hằng hiện nhất thiết chúng sanh tiền tam muội, tri nhất thiết chúng sanh sai biệt âm thanh ngôn từ hải tam muội, tri nhất thiết chúng sanh sai biệt trí thần thông tam muội,

đại bi bình đẳng tạng tam muội, nhưt thiết Phật nhập Như Lai tế tam muội, quán sát nhất thiết Như Lai giải thoát xứ sư tử tần thân tam muội.

Bồ tát dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số tam muội như vậy mà nhập Tỳ Lô Giá Na Như Lai niệm niệm sung mãn nhất thiết pháp giới tam muội thần biến hải.

Chư Bồ Tát đó thấy đều đầy đủ đại trí thần thông minh lợi tự tại, trụ ở trí địa, dù những trí quảng đại quán sát khắp tất cả từ những trí huệ chủng tánh mà sanh, nhưt thiết chủng trí thường hiện ở trước, được trí nhãn thanh tịnh rời si lừa, vì các chúng sanh làm Điều Ngự Sư, trụ Phật bình đẳng, nơi tất cả pháp không có phân biệt, thấu rõ cảnh giới, biết các thế gian tánh đều tịch diệt không có chỗ y tựa. Đến khắp cõi nước của tất cả chư Phật mà không chấp trước. Đều có thể quán sát tất cả các pháp mà chẳng trụ. Vào khắp tất cả diệu pháp cung điện mà không chỗ đến. Giáo hóa điều tất cả thế gian khắp vì tất cả chúng sanh mà hiện nơi an ổn. Trí huệ giải thoát là chỗ đi của các Ngài. Hằng dùng trí thân ở nơi ly tham, siêu việt biển hữu lậu mà hiển bày chơn thiết tế. Trí quang viên mãn thấy khắp các pháp. Trụ nơi tam muội kiên cố bất động. Với các chúng sanh hằng khởi đại bi. Biết các pháp môn thấy đều như huyền, tất cả chúng sanh thấy như mộng, tất cả Như Lai thấy đều như bóng, tất cả ngôn âm thấy đều như vang, tất cả pháp thấy đều như hóa, có thể khéo chứa nhóm hạnh nguyện thù thắng. Trí huệ viên mãn thanh tịnh thiện xảo tâm rất tịch tịnh. Khéo nhập tất cả cảnh giới tổng trì. Đủ sức tam muội dũng mãnh không kiếp. Được trí nhãn sáng suốt trụ pháp giới tế. Đến chỗ vô sở đắc của tất cả pháp. Tu tập trí huệ đại hải không bờ. Đến Trí Ba la mật rốt ráo bỉ ngạn. Được Bát Nhã Ba la mật nhiếp trì. Dùng Thần thông Ba la mật vào khắp thế gian. Nuơng Tam muội Ba la mật được tâm tự tại. Dùng trí chẳng điên đảo biết tất cả nghĩa. Dùng trí xảo phân biệt khai thị pháp tạng. Dùng trí hiển hiện biết rõ để giải thích văn từ. Dùng nguyện lực lớn thuyết pháp vô tận. Dùng vô sở úy để đại sư tử hống. Thường thích quán sát pháp không chỗ nuơng. Dùng tịnh pháp nhãn quán sát khắp tất cả. Dùng tịnh trí nguyệt chiếu thế gian thành hoại. Dùng trí huệ quang chiếu chơn thiết đế. Phước đức trí huệ như núi kim cang, tất cả ví dụ không thể đến được. Khéo quán sát các pháp huệ căn tăng trưởng. Dũng mạnh tinh tấn xô dẹp chúng ma. Vô lượng trí huệ oai quang xí thạnh. Thân của các ngài siêu xuất tất cả thế gian. Được trí huệ vô ngại đối tất cả pháp. Khéo hay tỏ ngộ ngần mé tận vô tận. Trụ ở ngần mé phổ biến nhập vào ngần mé chơn thiết. Quán trí vô tướng thường hiện ra trước. Thiện xảo thành tựu các hạnh Bồ Tát. Dùng trí vô nhị biết các cảnh giới. Thấy khắp tất cả những loài ở thế gian. Trụ khắp tất cả quốc độ của chư Phật. Trí đấng viên mãn, với tất cả

pháp không chướng ngại. Phóng tịnh pháp quang chiếu mười phương cõi. là phước điền chơn thiết của thế gian. Hoặc thấy hoặc nghe sở nguyện đều viên mãn. Phước đức cao lớn vượt hơn các thế gian. Dũng mãnh vô úy dẹp các ngoại đạo. Diễn thuyết pháp âm khắp tất cả cõi. Thấy khắp chư khắp chư Phật không có lòng nhàm đủ. Nơi pháp thân của Phật đã được tự tại. Tùy cơ nghi hóa độ mà vì họ hiện thân. Một thân đầy khắp tất cả cõi Phật. Đã được thần thông thanh tịnh tự tại. Ngồi thuyền đại trí đến lui vô ngại. Trí huệ viên mãn khắp cùng pháp giới, như mặt nhật mọc lên chiếu khắp thế gian. Tùy tâm của chúng sanh mà hiện sắc tượng. Biết rõ căn tánh dục lạc của tất cả chúng sanh. Nhập vào cảnh giới vô tránh của tất cả pháp. Biết pháp tánh không sanh không khởi. Có thể làm pháp lớn pháp nhỏ nhập vào nhau tự tại. Quyết rõ lý thú thâm thâm của Phật địa. Dùng vô tận cú nói nghĩa thâm thâm. Ở trong một câu diễn thuyết tất cả biển tu đa la. Được thân trí huệ đà la ni. Phạm những pháp đã thọ trì thời vĩnh viễn không quên mất. Một niệm có thể nhớ những sự việc trong vô lượng kiếp. Trong một niệm biết rõ trí của tất cả tam thế chúng sanh. Hằng dùng tất cả môn đà la ni diễn thuyết vô biên pháp hải của chư Phật. Thường chuyên pháp luân thanh tịnh bất thối, làm cho các chúng sanh đều sanh trí huệ. Được Phật cảnh giới trí huệ quang minh. Nhập vào nơi thiện kiến thâm thâm tam muội. Nhập vào ngấn mé vô chướng của tất cả pháp. Với tất cả pháp được thắng trí tự tại. Tất cả cảnh giới đều thanh tịnh trang nghiêm. Vào khắp tất cả pháp giới mười phương. Tùy xứ sở kia đều đến tất cả. Trong mỗi mỗi vi trần hiện thành Chánh Giác. Nơi tánh vô sắc hiện tất cả sắc. Đem tất cả phương vào khắp một phương.

Chư Bồ Tát này đủ vô biên tạng phước đức trí huệ như vậy. Thường được chư Phật khen ngợi. Bao nhiêu ngôn từ nói công đức của các Ngài cũng không hết được. Tất cả chư Bồ Tát này đều ở trong Thệ Đa. Sâu vào biển công đức lớn của Như Lai. Đều thấy quang minh chiếu sáng của đức Phật.

Lúc đó chư Bồ Tát được bất tư nghi chánh pháp quang minh, lòng trất hoan hỷ.

Đều ở trên thân mình, cùng lâu các và những đồ trang nghiêm với toà sư tử đương ngồi, trong tất cả vật khắp rừng Thệ Đa, hóa hiện các thứ mây đại trang nghiêm, đầy khắp tất cả thập phương pháp giới.

Ở trong mỗi niệm phóng ra mây đại quang minh đầy khắp mười phương, đều có thể khai ngộ tất cả chúng sanh. Hiện ra mây ma ni bửu linh đầy khắp mười phương, phát âm thanh vi diệu ca tụng khen ngợi tất cả công

đức của tam thể chư Phật. Hiện ra tất cả mây âm nhạc đầy khắp mười phương. Trong âm nhạc diễn nói những nghiệp quả báo của tất cả chúng sanh. Hiện ra mây những nguyện hạnh sắc tướng của tất cả Bồ Tát đầy khắp mười phương, diễn nói đại nguyện của chư Bồ Tát. Hiện ra mây tự tại biến hoá của tất cả Như Lai, đầy khắp mười phương, diễn nói ngôn ngữ âm thanh của tất cả chư Phật Như Lai. Hiện ra mây thân tướng hảo trang nghiêm của tất cả Bồ Tát, đầy khắp mười phương, nói chư Như Lai thứ đệ xuất thế nơi tất cả quốc độ. Hiện ra mây đạo tràng của tam thể Như Lai đầy khắp mười phương, hiển bày công đức trang nghiêm của tất cả Như Lai thành Đẳng Chánh Giác. Hiện ra mây tất cả Long Vương đầy khắp mười phương, mưa tất cả thứ hương thơm. Hiện ra mây thân của tất cả Thế Chủ đầy khắp mười phương, diễn thuyết hạnh của Phổ Hiền Bồ Tát. Hiện ra mây Phật độ thanh tịnh tất cả bửu trang nghiêm đầy khắp mười phương, hiển bày tất cả Như Lai chuyên chánh pháp luân.

Chư Bồ Tát này vì được bất tư nghì pháp quang minh, nên theo pháp phải hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số mây đại thân biến trang nghiêm như vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát thừa thần lực của đức Phật, muốn tuyên lại những sự thần biến trong rừng Thệ Đa, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Các Ngài nên xem rừng Thệ Đa
Phật oai thân nên rộng vô biên
Tất cả trang nghiêm đều hiện bày
Thập phương thế giới đều đầy khắp.
Tất cả cõi nước ở mười phương
Vô biên phẩm loại đại trang nghiêm
Ở trong những bửu tòa các cảnh
Hiện hiện rõ ràng những sắc tượng.
Lỗ lỗ của Phật tử hiện ra.
Những mây trang nghiêm báu đẹp sáng
Và phát tiếng vi diệu Như Lai
Khắp cùng mười phương tất cả cõi.
Trong cây bông báu hiện diệu thân
Thân ấy sắc tướng đồng Phạm Vương
Từ thiên định dậy mà bước đi
Oai nghi đến lui hằng tịch tịnh.
Trong mỗi lỗ lỗ của Như Lai

Thường hiện nan tư thân biến hóa
Đều như Phổ Hiền đại Bồ Tát
Những tướng đại nhơn để nghiêm hảo
Cõi không gian trên rừng Thệ Đa
Những đồ trang nghiêm phát tiếng diệu
Nói khắp tam thế chư Bồ Tát
Thành tựu tất cả biển công đức.
Những cây báu trong rừng Thệ Đa
Cũng phát vô lượng âm thanh diệu
Diễn nói tất cả các quần sanh
Những loại nghiệp hải đều sai khác.
Bao nhiêu cảnh giới ở trong rừng
Đều hiện tam thế Phật Như Lai
Mỗi Phật đều hiện đại thân thông
Mười phương sát hải vi trần số.
Bao nhiêu những quốc độ mười phương
Tất cả sát hải vi trần số
Đều nhập trong lỗ lông Như Lai
Thứ đệ trang nghiêm đều hiện thấy.
Bao nhiêu trang nghiêm đều hiện Phật.
Bằng số chúng sanh khắp thế gian
Mỗi mỗi đều phóng đại quang minh
Thảy đều tùy nghi độ muôn loại.
Những hoa thơm sáng và tạng báu
Tất cả những mây đẹp trang nghiêm
Đều rộng lớn lượng đồng hư không
Đầy khắp mười phương các quốc độ,
Mười phương tam thế tất cả Phật
Bao nhiêu trang nghiêm diệu đạo tràng
Ở trong cảnh giới viên lâm này
Mỗi mỗi sắc tượng đều hiện rõ.
Tất cả Phổ Hiền các Phật tử
Trăm ngàn kiếp hải cồi trang nghiêm
Số vô lượng bằng số chúng sanh
Tất cả hiện đủ trong rừng này.

Bấy giờ, chư Bồ Tát này được tam muội quang minh của Phật chiếu đến nên liền được nhập tam muội ấy. Mỗi Bồ Tát đều được bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn đại bi, lợi ích an lạc tất cả chúng sanh. Ở trên thân

của chư Bồ Tát, mỗi lỗ lông đều phóng ra bất khả thuyết vi trần số quang minh.

Trong mỗi quang minh đều hóa hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát, thân tướng như các Thế Chủ, hiện khắp trước tất cả chúng sanh, bao vòng khắp cùng mười phương pháp giới, dùng những phương tiện để giáo hóa điều phục.

Hoặc hiện ra môn vô thường của bất khả thuyết Phật sát vi trần số chư Thiên cung điện.

Hoặc hiện ra môn thọ sanh của bất khả thuyết Phật sát vi trần số tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra môn tu hành của bất khả thuyết Phật sát vi trần số tất cả Bồ Tát.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn mộng cảnh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn đại nguyện của Bồ Tát.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn chấn động thế giới.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn phân biệt thế giới.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn hiện sanh thế giới.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Đản Ba la mật.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Thi Ba la mật của tất cả Như Lai tu những công đức, những khổ hạnh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Sằn Đề Ba la mật cắt đứt chi thể.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số Tỳ Lê Gia Ba la mật siêng tu.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn thiên định giải thoát của tất cả Bồ Tát tu những tam muội.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn trí quang minh viên mãn Phật đạo.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn xả bỏ vô số thân mạng để cầu một văn một câu Phật pháp.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn gần gũi tất cả Phật, han hỏi tất cả pháp không có lòng nhàm mỏi.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn tùy theo thời tiết dục lạc của tất cả chúng sanh, đến chỗ của họ để phương tiện thành thực làm cho họ trụ nơi nhứt thiết trí hải quang minh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn hàng phục chúng ma, chế ngự các ngoại đạo, hiển bày sức phước trí của Bồ Tát.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả công xảo.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả chúng sanh sai biệt.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả pháp sai biệt.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tâm sở thích sai biệt của tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết căn hành phiền não tập khí của tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết những nghiệp của tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn khai ngộ tất cả chúng sanh.

Dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn phương tiện như vậy, đến chỗ ở của tất cả chúng sanh mà thành thực họ.

Như là : hoặc đến Thiên cung, hoặc đến Long cung, hoặc đến cung của Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già. Hoặc đến cung của Phạm Vương. Hoặc đến cung của Nhơn Vương. Hoặc đến cung của Diêm La Vương. Hoặc đến chỗ ở của súc sanh, ngã quý, địa ngục. Dùng đại bi bình đẳng, đại nguyện bình đẳng, trí huệ bình đẳng, phương tiện bình đẳng để nhiếp thọ các chúng sanh.

Hoặc có người thấy xong mà điều phục. Hoặc có người nghe xong mà điều phục. Hoặc có người ghi nhớ mà điều phục. Hoặc có người nghe âm thanh mà điều phục. Hoặc có người nghe danh hiệu mà điều phục. Hoặc thấy viên quang mà điều phục. Hoặc thấy quang võng mà điều phục.

Tùy tâm sở thích của các chúng sanh đều đến chỗ ở của họ mà làm cho họ được lợi ích.

Chư Phật tử ! Nơi rừng Thệ Đa, chư Bồ Tát vì muốn thành thực các chúng sanh nên hoặc có lúc hiện ở trong những cung điện nghiêm sức.

Hoặc có lúc thị hiện ở lâu các bửu tòa sư tử của mình, chúng hội đạo tràng cùng khắp mười phương đều làm cho được thấy. Nhưng vẫn chẳng rời khỏi rừng Thệ Đa, chỗ của đức Như Lai đây.

Chư Phật tử ! những Bồ Tát này, hoặc có lúc thị hiện vô lượng hóa thân.

Hoặc hiện thân mình riêng một không bạn. Như là hiện thân Sa Môn. Hoặc hiện thân Bà La Môn. Hoặc hiện thân khổ hạnh. Hoặc hiện thân mập mạnh. Hoặc hiện thân y vương. Hoặc hiện thân thương chủ. Hoặc hiện thân tịnh mạng. Hoặc hiện thân kỹ nhạc. Hoặc hiện thân phụng sự chư Thiên. Hoặc hiện thân công xảo kỹ thuật.

Qua đến tất cả xóm làng, thành ấp, đô thị chỗ của chúng sanh ở, Bồ Tát này tùy sở nghi dùng mọi thứ thân, mọi oai nghi, mọi âm thanh, mọi ngôn luận, những chỗ ở, mà thật hành hạnh Bồ Tát trong tất cả thế gian dường như màng lưới của Thiên Đế.

Hoặc nói công xảo sự nghiệp thế gian. Hoặc nói tất cả trí huệ chiếu thế gian như đèn sáng. Hoặc nói tất cả chúng sanh do nghiệp lực trang nghiêm. Hoặc nói cõi nước mười phương kiến lập những thừa vị. Hoặc nói đèn trí huệ chiếu cảnh giới của tất cả pháp, giáo hóa thành thực tất cả chúng sanh. Nhưng vẫn cũng chẳng rời khỏi rừng Thệ Đa của đức Như Lai đây.

Bấy giờ ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, từ Thiên Trụ lâu các đi ra cùng vô lượng Bồ Tát đồng hạnh và các Thần Kim Cang thường theo thị vệ, các Thân Chúng Thần khắp vì chúng sanh mà cúng dường chư Phật, các Túc Hành Thần từ lâu phát kiên thệ nguyện thường tùy tùng, các Chủ Địa Thần thích nghe diệu pháp, Các Thủ Thủy Thần thường tu đại bi, các Chủ Hỏa Thần trí quang chiếu sáng. Các Chủ Phong Thần ma ni làm mao, các Chủ Phương Thần minh luyện tất cả nghi thức mười phương, các Chủ Dạ Thần chuyên cần diệt trừ vô minh hắc ám, các Chủ Trú Thần xiển minh Phật nhứt nhứt tâm không lừa, các Chủ Không Thần trang nghiêm pháp giới tất cả hư không, các Chủ Hải Thần độ khắp chúng sanh vượt khỏi biển hữu lậu, các Chủ Sơn Thần thường siêng chứa nhóm thiện căn trợ đạo cao như núi xu hướng Nhứt thiết trí, các Chủ Thành Thần thường siêng gìn giữ thành Bồ đề tâm của tất cả chúng sanh, các Đại Long Vương thường siêng gìn giữ pháp thành vô thượng Nhứt thiết chủng trí, các Dạ Xoa Vương thường siêng hộ trì tất cả chúng sanh, các Càn Thát Bà Vương thường làm cho chúng sanh thêm hoan hỷ, các Cưu Bàn Trà Vương thường siêng trừ diệt những loài naga quý, các Ca Lô La Vương hằng thuận cứu tế tất cả chúng sanh ra khỏi biển hữu lậu, các A Tu La Vương nguyện được thành tựu những thân Như Lai cao hơn thế gian, các Ma Hầu La Già Vương thấy Phật hoan hỷ cúi mình cung kính, cá đại Thiên Vương hằng nhằm sanh tử thường thích thấy Phật, các đại Phạm Vương tôn trọng chư Phật tán thán cúng dường.

Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát cùng những chúng Bồ Tát công đức trang nghiêm như vậy ra khỏi chỗ mình ở, đồng đến chỗ đức Phật, hữu nhiều đức Thế Tôn đến vô lượng vòng. Dâng các món cúng dường lên đức Phật. Cúng dường xong, từ tạ Phật rồi đi qua phương Nam đến trong nhơn gian.

Lúc đó Tôn giả Xá Lợi Phất thừa thân lực của Phật, thấy Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát cùng chúng hội Bồ Tát trang nghiêm ra khỏi rừng Thệ Đa qua phương Nam du hành nhơn gian, liền nghĩ rằng :

Tôi nay nên theo ngài Văn Thù Sư Lợi qua phương Nam.

Nghĩ xong, Tôn giả Xá Lợi Phất cùng sáu ngàn Tỳ Kheo đồng rời chỗ mình ở đến chỗ đức Phật đánh lễ chân Phật rồi bạch ý muốn, đức Phật hứa khả. Các Ngài hữu nhiều đức Phật ba vòng từ tạ đi đến chỗ ngài Văn Thù Sư Lợi.

Sáu ngàn Tỳ Kheo này vốn cùng ở chung với Tôn giả Xá Lợi Phất, xuất gia chưa lâu, những là Hải Giác Tỳ Kheo, Thiện Sanh Tỳ Kheo, Phước

Quang Tỳ Kheo, Đại Đồng Tử Tỳ Kheo, Diễm Sanh Tỳ Kheo, Tịnh Hạnh Tỳ Kheo, Thiên Đức Tỳ Kheo, Quân Huệ Tỳ Kheo, Phạm Thắng Tỳ Kheo, Tịch Huệ Tỳ Kheo, sáu ngàn Tỳ Kheo như vậy.

Những Tỳ Kheo này đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, trồng sâu căn lành, sức hiểu biết rộng lớn, tín nhãn sáng suốt, tâm lượng rộng rãi, quán Phật cảnh giới, rõ pháp bốn tánh, lợi ích chúng sanh, thường cần cầu công đức của chư Phật.

Những Tỳ Kheo này đều do ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát thuyết pháp giáo hóa mà được thành tựu.

Trong lúc đang đi nơi đường, Tôn giả Xá Lợi Phất quan sát chư Tỳ Kheo rồi bảo Giác Hải rằng :

Giác Hải nên quán sát thân thanh tịnh tướng tốt trang nghiêm của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, tất cả hàng Nhơn Thiên chẳng nghĩ bàn được.

Giác Hải nên quán sát viên quang chói sáng của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát làm cho vô lượng chúng sanh phát tâm hoan hỷ.

Giác Hải nên quán sát quang võng trang nghiêm của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát diệt trừ vô lượng khổ não cho chúng sanh.

Giác Hải nên quán sát chúng hội đông đầy của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, đại chúng đó đều là bậc Bồ Tát do thiện căn thưở xưa nhiếp thọ.

Giác Hải nên quán sát con đường của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát đang đi, hai bên cách tám bộ đều bằng phẳng trang nghiêm.

Giác Hải nên quán sát chỗ đứng của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát khắp vòng mười phương thường có đạo tràng luôn xoay theo.

Giác Hải nên quán sát con đường của Văn Thù Sư Lợi đang đi đủ cả vô lượng phước đức trang nghiêm, hai bên đường có những kho trân bửu ngầm dưới đất tự nhiên trời lên.

Giác Hải nên quán sát Văn Thù Sư Lợi từng cúng dường chư Phật, do thiện căn đó làm cho trong tất cả hàng cây đều hiện ra tạng báu trang nghiêm.

Giác Hải nên quán sát các Thế Gian Chủ rưới mây cúng cụ, đánh lễ cung kính dâng cúng Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

Giác Hải nên quán sát tất cả chư Phật Như Lai mười phương, lúc sắp thuyết pháp, đều phóng ánh sáng lông trắng giữa chạng mảy chiếu đến thân Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, nhập vào nơi đánh của Ngài.

Bấy giờ Tôn giả Xá Lợi Phất vì chư Tỳ Kheo mà tán thán khai thị diễn thuyết ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử có vô lượng công đức trang nghiêm như vậy.

Chư Tỳ Kheo nghe xong, tâm ý thanh tịnh, tin hiểu vững chắc, vui mừng khôn xiết, toàn thân rúng nhảy không tự kiềm được. Thân thể nhu nhuyễn, sáu căn vui đẹp, tất cả lo khổ đều trừ, cầu chương đều hết. Thường được thấy chư Phật thâm cầu chánh pháp đủ căn tánh Bồ Tát, được oai lực Bồ Tát, đại bi đại nguyện đều tự xuất sanh, nhập vào cảnh giới thậm thâm của các môn Ba la mật. Thập phương chư Phật thường hiện ở trước. Rất mến thích Nhứt thiết trí. Chư Tỳ Kheo bạch Tôn giả Xá Lợi Phất rằng :

Mong Đại Sư dẫn chúng tôi đến chỗ của ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

Xá Lợi Phất liền cùng chư Tỳ Kheo đồng đến chỗ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát mà bạch rằng :

Thưa Ngài, chư Tỳ Kheo này xin được kính ra mắt Ngài.

Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Đồng tử có vô lượng tự tại Bồ Tát và đại chúng vây quanh, như tượng vương xoay mình lại nhìn Tỳ Kheo.

Chư Tỳ Kheo liền đánh lễ chân Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát rồi chấp tay cung kính mà bạch rằng :

Nay chúng tôi kính ra mắt, cung kính lễ bái và những thiện căn của chúng tôi có, ngưỡng mong ngài Văn Thù Sư Lợi, Hòa Thượng Xá Lợi Phất, Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, đều chứng biết cho.

Như ngài Văn Thù Sư Lợi có sắc thân thể này, âm thanh thể này, tướng hảo thể này, tự tại thể này, nguyện cho tôi cũng đều có đủ như vậy.

Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát bảo các Tỳ Kheo rằng :

Chư Tỳ Kheo ! Nếu thiện nam tử hay thiện nữ nơn thành tựu mười hạnh xu hướng pháp Đại thừa thời có thể mau nhập Như Lai Địa, hưởng là Bồ Tát Địa.

Đây là mười hạnh :

Chứa nhóm tất cả thiện căn lòng không mỗi nhàm.

Thấy tất cả Phật kính thờ cúng dường lòng không mỗi nhàm.

Cầu tất cả Phật pháp lòng không mỗi nhàm.

Thật hành tất cả hạnh Ba la mật lòng không mỗi nhàm.

Thành tựu tất cả Bồ Tát tam muội lòng không mỗi nhàm.

Thứ đệ nhập tất cả tam thế lòng không mỗi nhàm.

Nghiêm tịnh khắp mười phương cõi Phật lòng không mỗi nhàm.

Giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh lòng không mỗi nhàm.

Ở trong tất cả cõi tất cả kiếp thành tựu hạnh Bồ Tát lòng không mỗi nhàm.

Vì thành tựu một chúng sanh mà tu hành tất cả Phật sát vi trần số Ba la mật, thành tựu Như Lai thập lực. Thứ đệ như vậy, vì thành thực tất cả chúng sanh giới mà thành tựu Như Lai tất cả trí lực lòng không mỗi nhàm.

Chư Tỳ Kheo ! Nếu thiện nam tử hay thiện nữ nơn thành tựu lòng thâm tính phát mười hạnh lòng không mỗi nhàm này thời có thể trưởng dưỡng tất cả thiện căn, rời bỏ tất cả những loài sanh tử vượt khỏi tất cả chủng tánh thế gian, chẳng sa vào hàng Thanh Văn, Bích Chi Phật. Sanh vào nhà chư Phật Như Lai. Đủ tất cả Bồ Tát nguyện. Học tập tất cả Như Lai công đức. Tu hành tất cả hạnh Bồ Tát. Được Như Lai trí lực xô dẹp chúng ma và các ngoại đạo, cũng có thể trừ diệt tất cả phiền não, nhập Bồ Tát địa, gần Như Lai địa.

Lúc đó, chư Tỳ Kheo nghe pháp này rồi thời được tam muội tên là vô ngại nhãn, thấy tất cả cảnh giới Phật. Do được tam muội này nên đều thấy chư Phật Như Lai trong vô lượng vô biên tất cả thế giới ở mười phương và

những đạo tràng chúng hội. Cũng đều thấy tất cả loài chúng sanh trong thế giới mười phương. Cũng đều thấy những sai biệt của tất cả thế giới mười phương. Cũng đều thấy những vi trần của tất cả thế giới đó. Cũng đều thấy những cung điện của chúng sanh ở trong tất cả thế giới đó, dùng các báu mà làm trang nghiêm. Và cũng nghe những ngôn âm của chư Phật. Như Lai diễn thuyết các pháp, văn từ giải thích của chư Phật, nghe rồi thời đều hiểu rõ. Cũng có thể quán sát trong thế giới đó, những căn dục của tất cả chúng sanh. Cũng có thể ghi nhớ trong những thế giới đó, trước sau mười đời của tất cả chúng sanh. Cũng có thể ghi nhớ những sự trong mười kiếp quá khứ, mười kiếp vị lai của các thế giới đó. Cũng có thể ghi nhớ chư Như Lai đó mười lần bốn sanh sự, mười lần thành Chánh Giác, mười lần chuyên pháp luân, mười thứ thân thông, mười thứ thuyết pháp, mười thứ giáo giới, mười thứ biện tài.

Chư Tỳ Kheo này lại liền thành tựu mười ngàn Bồ đề tâm, mười ngàn Tam muội, mười ngàn Ba la mật, tất cả đều thanh tịnh.

Lại được đại trí huệ viên mãn quang minh. Được Bồ Tát mười thân thông nhu nhuyễn vi diệu. Trụ Bồ Tát tâm kiên cố bất động.

Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát khuyên các Tỳ Kheo trụ hạnh Phổ Hiền. Trụ hạnh Phổ Hiền rồi nhập biển đại nguyện. Nhập biển đại nguyện, rồi thành tựu biển đại nguyện. Vì thành tựu biển đại nguyện nên tâm được thanh tịnh. Vì tâm thanh tịnh nên thân được thanh tịnh. Vì thân thanh tịnh nên thân nhẹ nhàng nhậm lạc. Vì thân thanh tịnh nhẹ nhàng nhậm lạc nên được đại thân thông không còn thối chuyển. Vì được thân thông này nên chẳng rời dưới chân của ngài Văn Thù Sư Lợi, đều hiện thân mình khắp tất cả chỗ của chư Phật mười phương. Thành tựu đầy đủ tất cả Phật pháp.

Lúc ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát khuyên dạy sáu ngàn Tỳ kheo pháp Bồ đề tâm rồi, lần lượt đi về phía Nam, trải qua nhơn gian đến phía đông Phước Thành, ở trong rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La, chỗ đại tháp miếu mà chư Phật thuở xưa từng ngự giáo hóa chúng sanh, nơi đây cũng là chỗ mà ngày xưa đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn lúc tu Bồ Tát hạnh hay xả vô lượng sự khó xả. Do đây nên rừng này có tiếng đến vô lượng cõi Phật. Rừng này thường được sự thủ hộ cúng dường của chư Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhơn cùng Phi nhơn.

Lúc ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát và các quyến thuộc đến rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La rồi, liền ở tại đó nói kệ kinh Phổ Chiếu Pháp Giới cùng với trăm vạn ức na do tha kệ kinh.

Khi nói kinh, trong đại hải có vô lượng trăm ngàn ức chư Long đến nghe kinh. Nghe xong chư Long đều chán thân loài rồng nên đều phát tâm cầu Phật đạo. Đều xả thân rồng sanh trong loài người hoặc cõi trời. Một muôn chư Long được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng vô số chúng sanh ở trong Tam thừa đều được điều phục.

Lúc đó người Phước Thành hay tin ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử ở đại tháp miếu trong rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La, vô lượng người ra khỏi thành đi đến rừng.

Có Ưu bà tắc tên là Đại Trí cùng quyến thuộc năm trăm Ưu bà tắc, như là : Tu Đạt Đa, Bà Tu Đạt Đa, Phước Đức Quang, Hữu Danh Xung, Thí Danh Xung, Nguyệt Đức, Thiên Huệ, Đại Huệ, Hiền Hộ, Hiền Thắng.v.v... đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, hữu nhiều ba vòng, rồi lui ra ngòi qua một phía.

Lại có năm trăm Ưu bà di, như là : Đại Huệ, Thiên Quang, Diệu Thân, Khả Lau Thân, Hiền Hạnh, Hiền Đức, Hiền Quang, Tràng Quang, Đức Quang, Thiên Mục, v.v.. đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, hữu nhiều ba vòng rồi lui ra ngòi qua một phía.

Lại có năm trăm Đồng tử, như là : Thiên Tài, Thiên Hạnh, Thiên Giới, Thiên Oai Nghi, Thiên Dũng Mãnh, Thiên Tư, Thiên Huệ, Thiên Giác, Thiên Nhân, Thiên Tý, Thiên Quang, v.v.. đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, hữu nhiều ba vòng rồi lui ra ngòi qua một phía.

Lại có năm Đồng nữ, như là : Thiên Hiền, Đại Trí Cư Sĩ Nữ, Hiền Xung Mỹ Nhan, Kiên Huệ, Hiền Đức, Hữu Đức, Phạm Thọ, Đức Quang, Thiên Quang, v.v.. đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử,□ #7919;u nhiều ba vòng rồi ngòi qua một phía.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử biết người Phước Thành đều đã đến đông đủ, tùy tâm sở thích của họ mà hiện thân tự tại ánh sáng rực rỡ chói lập đại chúng. Ngài dùng đại từ tự tại làm cho họ thanh lương. Dùng đại bi tự tại

khởi tâm thuyết pháp. Dùng trí huệ tự tại biết tâm sở thích của họ. Dùng biện tài quảng đại sắp vì họ mà thuyết pháp.

Lúc đó, Ngài lại quán sát Thiện Tài đồng tử do có gì mà có tên như vậy. Ngài biết đồng tử này lúc mới nhập thai, trong nhà đó tự nhiên hiện ra lầu các thất bửu. Dưới lầu các đó có bảy phục tạng. Trên phục tạng, đất tự nứt ra mọc lên nanh thất bửu : vàng, bạc, lưu ly, pha lê, chơn chân, xa cừ, mã não.

Sau mười tháng, Thiện Tài đản sanh thân hình tay chân đoan chánh đầy đủ. Lúc đó bảy phục tạng từ đất trời lên ánh sáng chói rực. Mỗi tạng báu ngang dọc cao thấp đều vuông vức bảy thước tay.

Trong nhà đó lại tự nhiên có năm trăm món đồ bằng thất bửu, mọi vật đều đựng đầy trong đó. Những là : trong chậu kim cang đựng tất cả thứ hương thơm. Trong chậu hương đựng các thứ y phục. Trong bát mỹ ngọc đựng các thứ thực phẩm thượng diệu. Trong bát ma ni đựng đầy những thứ trân bửu đẹp lạ. Bình vàng đựng bạc. Bình bạc đựng vàng. Trong bình vàng bạc đựng đầy ngọc lưu ly và ma ni. Trong bình pha lê đựng đầy xa cừ. Trong bình xa cừ đựng đầy pha lê. Trong bình mã não đựng đầy chơn châu. Trong bình chơn châu đựng đầy mã não. Bình hỏa ma ni đựng đầy thủy ma ni. Bình thủy ma ni đựng đầy hỏa ma ni. Năm trăm đồ đựng châu bửu như vậy tự nhiên xuất hiện.

Nơi đó lại mưa các châu bửu và những tài vật làm cho tất cả kho đụn trong nhà đó đều đầy ngập.

Do có trên đây nên cha mẹ thân thuộc và tướng sư đều kêu đứa trẻ ấy là Thiện Tài.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử lại biết Thiện Tài đã từng cúng dường quá khứ chư Phật, gieo sâu căn lành, tin hiểu rộng lớn, thường thích gần gũi các thiện tri thức. Thân ngữ ý đều không lỗi lầm, tu Bồ Tát đạo cầu Nhứt thiết trí thành Phật pháp khí. Tâm đồng tử này thanh tịnh như hư không, hồi hướng Bồ đề không chướng ngại.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát quán sát Thiện Tài như vậy rồi, liền an ủi chỉ dạy tất cả Phật pháp.

Những là nói pháp tích tập của tất cả Phật, pháp tương tục của tất cả Phật, pháp thứ đệ của tất cả Phật, pháp chúng hội thanh tịnh của tất cả Phật,

pháp pháp luân hóa đạo của tất cả Phật, pháp sắc thân tướng hảo của tất cả Phật, pháp pháp thân thành tựu của tất cả Phật, pháp ngôn từ biện tài của tất cả Phật, pháp quang minh chiếu diệu của tất cả Phật, pháp bình đẳng vô nhị của tất cả Phật.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử vì Thiện Tài đồng tử và đại chúng mà nói những pháp như vậy rồi, lại ân cần khuyên dạy cho họ tăng trưởng đạo lực, cho họ hoan hỷ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại làm cho họ tự ghi nhớ thiện căn thuở quá khứ.

Ngài lại vì tất cả đại chúng mà tùy nghi thuyết pháp. Sau đó Ngài rời rừng mà đi.

Thiện Tài đồng tử được nghe pháp nơi ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, được nghe những công đức của chư Phật như vậy, liền nhứt tâm cầu cầu Vô thượng Bồ đề, đi theo ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát mà nói kệ rằng :

Ba cõi làm thành quách
Kiêu mạn làm tường vách
Các loài làm cửa nẻo
Nước ái làm hào ao
Tối ngu si đậy che
Lửa tham sân cháy rục
Ma Vương làm quân chủ
Trẻ khờ ở trong đó.
Tham ái làm dây trói
Dua dối làm cương yên
Nghĩ hoặc che đôi mắt
Thẳng vào những đường tà.
Vì đây tham ganh kiêu
Vào nơi ba đường ác
Hoặc đọa trong các loài
Khổ sanh già bệnh chết.
Mặt nhứt trí thanh tịnh
Vàng tròn đầy đại bi
Hay cạn biển phiền não
Xin ban diệu quán sát.
Mặt nguyệt trí thanh tịnh
Vàng trong sạch đại từ
Ban an vui tất cả

Xin thương soi xét tôi.
Vua tất cả pháp giới
Pháp bửu làm tiên đạo
Du không chẳng chướng ngại
Xin thương dạy bảo tôi.
Đại Thương Chủ phước trí.
Dũng mãnh cầu Bồ đề
Lợi khắp các quần sanh
Xin thương thủ hộ tôi.
Thân mặc giáp nhũ nhục
Tay cầm gươm trí huệ
Tự tại hàng quân ma
Xin thương cứu vớt tôi.
Ở danh pháp Tu Di
Định nữ thường hầu hạ
Diệt hoặc A tu la
Đề thích xin xem tôi.
Nhà ba cõi phàm ngu
Hoặc nghiệp khổ luân chuyển
Ngài đã điều phục cả
N như đèn sáng soi đường.
Bỏ rời những ác thú
Thanh tịnh những đường lành
Bực vượt hẳn thế gian
Dạy tôi môn giải thoát.
Thế gian chấp điên đảo
Thường thích tướng ngã tịnh
Trí nhân đều rời được
Dạy tôi môn giải thoát.
Khéo biết đường tà chánh
Biết rõ tâm không khiếp
Đáng quyết rành tất cả
Dạy tôi đường Bồ đề.
Trụ bực Phật chánh kiến
Lớn cây Phật công đức
Rưới bông Phật diệu pháp
Dạy tôi đường Bồ đề.
Khứ, lai, hiện tại Phật
Xứ xứ đều cùng khắp
N như mặt nhật mọc lên

Vì tôi dạy đạo đó.
Khéo biết tất cả nghiệp
Thấu rõ hạnh các thừa
Người trí huệ quyết định
Dạy tôi pháp Đại Thừa.
Bánh nguyện, gọng đại bi,
Tín trực, vành kiên nhẫn
Báu công đức trang nghiêm
Cho tôi ngồi xe này.
Rương tổng trì quảng đại
Lọng từ mẫn trang nghiêm
Linh biện tài reo vang.
Khiến tôi ngồi xe này.
Phạm hạnh làm nệm êm
Tam muội làm thể nữ
Trống pháp rền tiếng mầu
Cho tôi ngồi xe này.
Tứ nhiếp tạng vô tận
Báu công đức trang nghiêm
Tâm quý làm yên cương
Ban cho tôi xe này.
Thường rong xe bố thí
Hàng xoa hương tịnh giới
Bò nhẫn nhục trang nghiêm
Cho tôi ngồi xe này.
Thùng thiền định tam muội
Ách trí huệ phương tiện
Điều phục chẳng thôi chuyển
Cho tôi ngồi xe này.
Xe đại nguyện thanh tịnh
Sức tổng trì kiên cố
Trí huệ đượ thành tựu
Cho tôi ngồi xe này.
Phổ hạnh làm đi khắp
Bi tâm thông thả đi
Đến đâu đều không khiếp
Cho tôi ngồi xe này.
Kiên cố như kim cương
Thiện xảo như huyền hóa
Tất cả không chướng ngại.

Cho tôi ngồi xe này.
Quảng đại rất thanh tịnh
Khắp ban chúng sanh vui
Đồng hư không pháp giới
Cho tôi ngồi xe này.
Sạch những vòng nghiệp hoặc
Dứt những khổ lưu chuyển
Đẹp ma và ngoại đạo
Cho tôi ngồi xe này,
Trí huệ khắp mười phương
Trang nghiêm khắp pháp giới
Thỏa nguyện của chúng sanh
Cho tôi ngồi xe này.
Thanh tịnh như hư không
Ái, kiên đều trừ diệt
Lợi ích tất cả chúng
Cho tôi ngồi xe này.
Nguyện lực đi mau chóng
Định tâm an ổn trụ
Chở khắp các hàm thức
Cho tôi ngồi xe này.
Như đại địa chẳng động
Như nước lợi ích cả
Chở chúng sanh như vậy
Cho tôi ngồi xe này.
Vàng từ nhiếp viên mãn.
Sáng tổng trì thanh tịnh
Mặt nhật huệ như vậy
Xin dạy cho tôi thấy.
Đã vào ngôi Pháp Vương
Đã đội mũ Trí Vương
Đã vấn lựa diệu pháp
Xin thương chiếu cố tôi.

Lúc đó ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, như tượng vương, xoay nhìn
Thiện Tài đồng tử mà bảo rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Ngươi đã phát tâm Vô
thượng Bồ đề, lại muốn thân cận các bậc thiện tri thức để hỏi Bồ Tát hạnh,
tu Bồ Tát đạo.

Này thiện nam tử ! thân cận cúng dường các bậc thiện tri thức là non
duyên trước nhất để được đầy đủ Nhất thiết trí.

Vì thế nên công việc này người chớ có mỗi nhàm.

Thiện Tài đồng tử bạch rằng :

Cúi xin đức Thánh vì tôi mà dạy Bồ Tát phải học Bồ Tát hạnh thế nào
? Phải tu Bồ Tát hạnh thế nào ? phải đến Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải thật
hành Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tịnh Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải nhập Bồ Tát
hạnh thế nào ? Phải thành tựu Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tùy thuận Bồ Tát
hạnh thế nào ? Phải ghi nhớ Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải thêm rộng Bồ Tát
hạnh thế nào ? Phải làm thế nào cho Phổ Hiền hạnh mau được viên mãn.

Lúc đó ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ
rằng :

Lành thay tạng công đức
Có thể đến gặp ta
Pháp khởi tâm đại bi
Siêng cầu Vô Thượng Giác.
Đã pháp nguyện rộng lớn
Diệt trừ khổ chúng sanh
Vì khắp các chúng sanh
Tu hành Bồ Tát hạnh.
Nếu có các Bồ Tát
Chẳng nhàm khổ sanh tử
Thời đủ đạo Phổ Hiền
Tất cả không hoại được.
Phước quang, phước oai lực
Phước xứ, phước tịnh hải
Người vì khắp chúng sanh
Nguyện tu Phổ Hiền hạnh.
Người thấy vô biên tế
Mười phương tất cả Phật
Khắp nghe Phật thuyết pháp
Thọ trì chẳng quên mất.
Người ở mười phương cõi
Thầy khắp vô lượng Phật
Thành tựu những nguyện hải

Đầy đủ Bồ Tát hạnh.
Nếu nhập phương tiện hải
An trụ Phật Bồ đề
Hay theo Đạo Sư học
Sẽ thành Nhứt thiết trí.
Khắp tất cả quốc độ
Số kiếp như vi trần
Ngươi tu hạnh Phổ Hiền
Thành tựu Bồ đề đạo.
Ở vô lượng cõi nước
Trong vô biên kiếp hải
Ngươi tu hạnh Phổ Hiền
Thành mãn những đại nguyện.
Vô lượng chúng sanh đây
Nghe ngươi nguyện đều mừng
Đều phát tâm Bồ đề
Nguyện học hạnh Phổ Hiền

Nói kệ xong, ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

Lành thay ! Lành thay ! này thiện nam tử ! Ngươi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, cầu hạnh Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! nếu có chúng sanh phát tâm Vô thượng Bồ đề, đây là việc rất khó. Đã có thể phát Bồ đề tâm rồi lại cầu Bồ Tát hạnh, việc này càng khó gấp bội.

Này thiện nam tử ! Nếu muốn thành tựu Nhứt thiết chủng trí thời phải quyết định cầu chân thiện tri thức.

Này thiện nam tử ! Cầu thiện tri thức chớ có mỗi lười. Thấy thiện tri thức chớ có nhàm đủ. Thiện tri thức có dạy bảo điều chi phải đều tùy thuận. Nơi thiện xảo phương tiện của thiện tri thức chớ thấy lỗi lầm.

Phương nam này có một nước tên là Thắng Lạc. Trong nước Thắng Lạc có tòa núi tên là Diệu Phong. Trên núi đó có một Tỳ kheo tên là Đức Vân. Ngươi nên đến hỏi Tỳ Kheo Đức Vân : Bồ Tát phải học Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tu Bồ Tát hạnh thế nào ? Nhẫn đến phải như thế nào để được mau viên mãn hạnh Phổ Hiền ? Tỳ Kheo Đức Vân sẽ chỉ bảo cho ngươi.

Thiện Tài đồng tử nghe xong hớn hờ vui mừng, đánh lễ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rơi lệ từ tạ mà đi qua hướng Nam, đến nước Thắng Lạc, lên núi Diệu Phong. Ở trên núi đó xem ngó tìm kiếm khắp bốn phía, lòng khao khát muốn được gặp Tỳ Kheo Đức Vân. Bảy ngày sau mới được thấy Tỳ Kheo Đức Vân ở trên ngọn núi khác đi kinh hành chậm rãi.

Thấy xong, Thiện Tài đồng tử liền đến đánh lễ chân Tỳ Kheo Đức Vân, hữu nhiễu ba vòng cung kính đứng trước Đức Vân mà bạch rằng :

Bạch Đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát phải học Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tu Bồ Tát hạnh thế nào ? Nhẫn đến phải thế nào để được mau viên mãn hạnh Phổ Hiền ? Tôi nghe đức Thánh khéo có thể dạy bảo, mong đức Thánh thương xót dạy cho tôi thế nào Bồ Tát được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đức Vân Tỳ Kheo bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, lại có thể hỏi hạnh của Bồ Tát. Việc như vậy là sự khó trong những sự khó. Những là cầu Bồ Tát hạnh, cầu Bồ Tát cảnh giới, cầu đạo xuất ly của Bồ Tát, cầu đạo thanh tịnh của Bồ Tát, cầu tâm thanh tịnh quảng đại của Bồ Tát, cầu Bồ Tát thành tựu thân thông, cầu Bồ Tát thị hiện môn giải thoát, cầu Bồ Tát thị hiện việc làm tại thế gian, cầu Bồ Tát tùy thuận tâm của chúng sanh, cầu môn sanh tử Niết bàn của Bồ Tát, cầu Bồ Tát quán sát hữu vi vô vi tâm không chấp trước.

Nay thiện nam tử ! Ta được sức thắng giải tự tại quyết định, tín nhãn thanh tịnh, trí quang chói sáng, thấy khắp các cảnh giới khỏi tất cả chướng ngại, quán sát khéo léo, phổ nhãn sáng suốt, đủ hạnh thanh tịnh. Qua đến tất cả cõi nước mười phương cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Thường nhớ tất cả chư Phật Như Lai. Tổng trì tất cả chánh pháp của chư Phật. Thường thấy tất cả chư Phật mười phương.

Những là thấy phương đông một đức Phật, hai đức Phật, mười đức Phật, trăm đức Phật, ngàn đức Phật, ức đức Phật, trăm ức đức Phật, ngàn ức đức Phật, trăm ngàn ức đức Phật, na do tha ức đức Phật, trăm na do tha ức đức Phật, ngàn na do tha ức đức Phật, trăm ngàn na do tha ức đức Phật, nhẫn đến thấy vô số, vô lượng, vô biên vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, bất khả thuyết bất khả thuyết đức Phật. Nhẫn đến thấy chư Phật bằng số vi trần trong Diêm Phù Đề, bằng số vi trần

trong bốn châu thiên hạ, bằng số vi trần trong Tiểu thiên thế giới, bằng số vi trần trong nhị thiên thế giới bằng số vi trần trong Đại Thiên thế giới, bằng số Phật sát vi trần nhân đến thấy chư Phật bằng số bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần.

Như phương đông, chín phương kia cũng đều thấy như vậy.

Chư Phật trong mỗi phương, những sắc tướng, những hình mạo, những thần thông, những du hí, những chúng hội trang nghiêm đạo tràng, những quang minh chiếu sáng vô biên, những quốc độ, những thọ mạng. Tùy những tâm sở nghi của chúng sanh mà chư Phật thị hiện những môn thành Đẳng Chánh Giác, làm sư tử hồng trong đại chúng.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được pháp môn "ức niệm Như thị thiết chư Phật cảnh giới trí huệ quang minh phổ kiến" này thôi. Đâu biết hết được vô biên trí huệ thanh tịnh hạnh môn của đại Bồ Tát. Những là : Trí quang phổ chiếu niệm Phật môn, vì thường thấy tất cả chư Phật quốc độ những cung điện đều trang nghiêm thanh tịnh. Môn làm cho tất cả chúng sanh niệm Phật, vì tùy sở nghi của tâm chúng sanh đều làm cho họ được thấy Phật, tâm họ được thanh tịnh. Môn làm cho an trụ nơi lực niệm Phật, vì làm cho họ nhập vào thập lực của Như Lai. Môn làm cho an trụ nơi pháp niệm Phật, vì thấy vô lượng Phật được nghe pháp. Môn niệm Phật chói sáng các phương, vì đều thấy trong tất cả thế giới chư Phật bình đẳng không sai biệt. Môn niệm Phật vào chỗ bất khả kiến, vì đều thấy trong tất cả cảnh vi tế những sự thần thông tự tại của chư Phật. Môn niệm Phật an trụ trong các kiếp, vì trong tất cả kiếp thường thấy những việc làm không tạm bỏ của chư Phật. Môn niệm Phật an trụ trong tất cả thời gian, vì trong tất cả thời gian thường thấy đức Như Lai gần gũi đồng ở chẳng rời bỏ. Môn niệm Phật an trụ tất cả cõi, vì tất cả quốc độ đều thấy thân Phật vượt hơn tất cả không gì sánh bằng. Môn niệm Phật an trụ tất cả đời, vì tùy tâm sở thích thấy khắp tam thế chư Phật. Môn niệm Phật an trụ tất cả cảnh, vì ở khắp trong tất cả cảnh giới thấy chư Như Lai thứ đệ xuất hiện. Môn niệm Phật an trụ tịch diệt, vì trong một niệm thấy tất cả cõi, tất cả chư Phật thị hiện Niết bàn. Môn niệm Phật an trụ viển ly, vì trong một niệm thấy tất cả Phật từ nơi chỗ ở mà ra đi. Môn niệm Phật an trụ quảng đại, vì tâm thường quán sát mỗi thân Phật đầy khắp tất cả pháp giới. Môn niệm Phật an trụ vi tế, vì trong một chân lông có bất khả thuyết Như Lai xuất hiện, đều đến chỗ Phật ma kính thờ. Môn niệm Phật an trụ trang nghiêm, vì trong một niệm thấy tất cả cõi đều có chư Phật thành Đẳng Chánh Giác hiện thân biến. Môn niệm Phật an trụ năng sự, vì thấy tất cả Phật xuất hiện thế gian, phóng trí huệ quang chuyển diệu pháp luân. Môn

niệm Phật trụ tâm tự tại, vì biết tùy theo sở thích của tự tâm, tất cả chư Phật hiện hình tượng. Môn niệm Phật an trụ nơi tự nghiệp, vì biết tùy nghiệp tích tập của chúng sanh mà hiện hình tượng làm cho họ được giác ngộ. Môn niệm Phật an trụ thần biến, vì thấy liên hoa quảng đại của Phật ngự nở xòe khắp pháp giới. Môn niệm Phật an trụ hư không vì quán sát những thân Như Lai trang nghiêm pháp giới hư không giới. Như vậy ta làm sao biết được nói được những công đức hạnh của đại Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! Phương Nam có một nước tên là Hải Môn, nơi đó có Tỳ Kheo tên là Hải Vân. Người đến hỏi Hải Vân rằng Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ? Hải Vân Tỳ Kheo có thể phân biệt nói như chuyên phát khởi thiện căn quảng đại.

Này thiện nam tử ! Hải Vân Tỳ Kheo sẽ làm cho người nhập ngôi trợ đạo quảng đại, sẽ làm cho người sanh sức thiện căn quảng đại, sẽ vì người mà nói như chuyên phát tâm Bồ đề, sẽ làm cho người sanh quang minh đại thừa quảng đại, sẽ làm cho người tu ba la mật quảng đại, sẽ làm cho người nhập những hạnh hải quảng đại, sẽ làm cho người viên mãn thế nguyện quảng đại, sẽ làm cho người tịnh môn trang nghiêm quảng đại, sẽ làm cho người sanh sức từ bi quảng đại.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Đức Vân Tỳ Kheo, hữu nhiều quán sát, từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử như tâm suy gẫm lời dạy của thiện tri thức. Chánh niệm quán sát trí huệ quang minh môn, Bồ Tát giải thoát môn, Bồ Tát tam muội môn, Bồ Tát đại hải môn, chư Phật hiện tiền môn, chư Phật phương sở môn, chư Phật quỹ tắc môn, chư Phật đẳng hư không giới môn, chư Phật xuất hiện thứ đệ môn, chư Phật sở nhập phương tiện môn.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương Nam đến nước Hải Môn, đến chỗ Hải Vân Tỳ Kheo, đánh lễ chân Hải Vân, hữu nhiều xong, chấp tay bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, muốn nhập tất cả trí hải vô thượng, mà chưa biết Bồ Tát thế nào có thể bỏ nhà thế tục sanh vào nhà Như Lai ? Thế nào có thể qua khỏi biển sanh tử vào được biển Phật trí ? Thế nào lia được hàng phàm phu vào được hàng Như Lai ? Thế nào dứt được dòng sanh tử vào được dòng Bồ Tát hạnh ? Thế nào phá được xe sanh tử thành xe Bồ Tát nguyện ? Thế nào diệt được cảnh giới ma hiện được cảnh giới Phật ? Thế nào cạn được biển ái dục thêm lớn biển đại bi ? Thế nào

đóng được cửa các nạn các ác đạo mở được cửa đại Niết bàn ? Thế nào ra khỏi thành tam giới vào được thành Nhưt thiết trí ? Thế nào vứt bỏ được tất cả vật ngoạn hảo để đem lợi ích tất cả chúng sanh ?

Hải Vân Tỳ Kheo bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

_Thiện nam tử ! Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề rồi ư ?

Thiện Tài thưa :

_Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Hải Vân Tỳ Kheo nói :

_Thiện nam tử ! Nếu các chúng sanh chẳng gieo lành thời chẳng có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề. Cần phải được phổ môn thiện căn quang minh, đủ chơn thiết đạo tam muội trí quang, xuất sanh những phước hải quảng đại, tăng trưởng pháp bạch tịnh không có lười nghỉ, thờ thiện trí thức chẳng mỗi nhàm, chẳng kể thân mạng, không thề cát chứa, tâm bình đẳng như mặt đất không có niệm cao hạ, tánh thường từ mẫn với tất cả chúng sanh, nơi các loài sanh tử chuyên niệm chẳng bỏ, hàng thích quán sát cảnh giới Như Lai. Có như vậy mới phát được tâm Vô thượng Bồ đề.

Phát Bồ đề tâm là phát tâm đại bi, vì cứu khắp tất cả chúng sanh. Là phát tâm đại từ, vì khắp giúp tất cả thế gian. Là phát tâm an lạc, vì làm cho tất cả chúng sanh diệt tất cả khổ. Phát tâm lợi ích, vì làm cho tất cả chúng sanh lia ác pháp. Phát tâm ai mẫn, vì có ai kinh sợ thời đều giữ gìn. Phát tâm vô ngại, vì rời bỏ tất cả chướng ngại. Phát tâm quảng đại, vì tất cả pháp giới đều đầy khắp. Phát tâm vô biên, vì khắp cõi hư không đều qua đến. Phát tâm rộng rãi, vì đều thấy tất cả Như Lai. Phát tâm thanh tịnh, vì trí không trái với pháp tam thế. Phát tâm trí huệ, vì vào khắp biển nhưt thiết trí huệ.

Này thiện nam tử ! Ta ở nước Hải Môn này đã mười hai năm, thường dùng đại hải làm cảnh giới.

Những là suy gẫm đại hải quang đại vô lượng. Suy gẫm đại hải rất sâu khó lường. Suy gẫm đại hải lần lần sâu rộng. Suy gẫm đại hải vô lượng châu báu kỳ diệu trang nghiêm. Suy gẫm đại hải chứa vô lượng nước. Suy gẫm đại hải màu nước chẳng đồng không thể nghĩ bàn. Suy gẫm đại hải là chỗ ở vô lượng chúng sanh. Suy gẫm đại hải dung thọ những chúng sanh thân to

lớn. Suy gắm đại hải nạp thọ được nước của trận mưa lớn. Suy gắm đại hải không tăng không giảm.

Này thiện nam tử ! Lúc suy gắm như vậy, ta lại nghĩ rằng :Trong thế gian còn có gì rộng lớn hơn đại hải này chăng ? Còn có gì vô lượng hơn đại hải này chăng ? Còn có gì rất sâu hơn đại hải này chăng ? Còn có gì báu lạ hơn đại hải này chăng ?

Này thiện nam tử ! Lúc ta suy gắm như vậy, bỗng có đại liên hoa xuất hiện.

Liên hoa này rộng bằng vô năng thắng như da la ni la bửu, cánh bằng phệ lưu ly bửu, lá bằng vàng diêm phù đàn, đài bằng trầm thủy, tua bằng mã não, nở thơm lan khắp trùm che cả đại hải.

Trăm vạn A Tu La Vương cầm lấy cọng hoa.

Trăm vạn châu ma ni kết lưới trang nghiêm giăng che trên hoa.

Trăm vạn Long Vương mưa nước thơm.

Trăm vạn Ca Lô La Vương ngậm những chuỗi ngọc và dải lụa báu rủ thông bốn phía.

Trăm vạn La Sát Vương từ tâm quán sát.

Trăm vạn Dạ Xoa Vương cung kính đánh lễ.

Trăm vạn càn Thát Bà Vương nhiều thứ âm nhạc tán thán cúng dường.

Trăm vạn Thiên vương mưa những thiên hoa, thiên man, thiên hương, thiên thiêu hương, thiên đồ hương, thiên mật hương, thiên y phục , thiên tràng, thiên phan, thiên cái.

Trăm vạn Phạm Vương đánh lễ và cung kính.

Trăm vạn Tịnh Cư Thiên chấp tay làm lễ.

Trăm vạn Chuyển Luân Vương cúng dường thất bửu trang nghiêm.

Trăm vạn Hải Thần đồng xuất hiện cung kính đánh lễ.

Trăm vạn vị quang ma ni bửu quang minh chiếu khắp.

Trăm vạn tịnh phước ma ni bửu dùng để trang nghiêm.

Trăm vạn phỏ quang ma ni bửu làm tạng thanh tịnh.

Trăm vạn thù thắng ma ni bửu ánh sáng rực rỡ.

Trăm vạn diệu tạng ma ni bửu quang chiếu vô biên.

Trăm vạn diêm phù đàn ma ni bửu thứ đệ bày hàng.

Trăm vạn kim cang sư tử ma ni bửu chẳng thể phá hoại thanh tịnh trang nghiêm.

Trăm vạn nhật tạng ma ni bửu quảng đại thanh tịnh.

Trăm vạn khả lạc ma ni bửu đủ mọi màu.

Trăm vạn như ý ma ni bửu trang nghiêm vô tận, quang minh chiếu rực.

Liên hoa lớn này có ra là do thiện căn xuất thế của Như Lai. Tất cả Bồ Tát đều sanh lòng tin mến. Thập phương thế giới đều hiện tiền. Từ như huyền pháp mà sanh, như mộng pháp mà sanh, thanh tịnh nghiệp mà sanh. Trang nghiêm bằng pháp môn vô tránh. Nhập ấn vô vi. Trụ môn vô ngại. Sung mãn tất cả quốc độ mười phương. Tùy thuận cảnh giới thậm thâm của chư Phật.

Trong vô số trong ngàn kiếp ca ngợi công đức đó cũng không hết được.

Lúc đó ta thấy trên liên hoa lớn ấy có một đức Như Lai ngồi kết già. Thân Phật từ đây cao đến trời Hữu Đảnh.

Tòa bửu liên hoa bất tư nghì. Đạo tràng chúng hội bất tư nghì. Những tướng hảo thành tựu bất tư nghì. Tùy hảo viên mãn bất tư nghì. Thần thông biến hóa bất tư nghì. Sắc tướng thanh tịnh bất tư nghì. Vô kiến đánh tướng bất tư nghì. Tướng lưới rộng dài bất tư nghì. Ngôn thuyết thiện xảo bất tư nghì. Âm thanh viên mãn bất tư nghì. Lực vô biên tế bất tư nghì. Thanh tịnh vô úy bất tư nghì. Biện tài quảng đại bất tư nghì.

Ta lại nghĩ nhớ đức Phật đó thuở xưa tu hành bất tư nghì. Tự tại thành đạo bất tư nghì. Diệu âm diễn pháp bất tư nghì. Phỏ môn thị hiện các thứ

trang nghiêm bất tư nghi. Tùy hai bên thấy Phật đều sai khác bất tư nghi. Tất cả sự lợi ích đều làm cho viên mãn bất tư nghi.

Lúc đó, đức Như Lai ấy liền đưa tay hữu rờ đánh đầu của ta, vì ta mà diễn nói phổ nhãn pháp môn, khai thị cảnh giới tất cả Như Lai, hiển pháp tất cả hạnh Bồ Tát, xiển minh tất cả diệu pháp của chư Phật, tất cả pháp luân đều nhập trong đó. Có thể thanh tịnh tất cả Phật độ. Có thể dẹp tất cả dị đạo tà luận. Có thể diệt tất cả quân ma. Có thể làm cho chúng sanh đều sanh hoan hỷ. Có thể soi tất cả tâm hành của các chúng sanh. Có thể biết những căn cơ của tất cả chúng sanh, tùy tâm chúng sanh đều làm cho được khai ngộ.

Ở nơi đức Như Lai ấy, ta được nghe pháp môn này, thọ trì đọc tụng ghi nhớ quán sát.

Giả sử có người dùng nước mực nhiều như nước đại hải, cây viết chất đồng lớn như núi Tu Di, biên chép pháp môn phổ nhãn này, một môn trong một phẩm, một pháp trong một môn, một nghĩa trong một pháp, một câu trong một nghĩa cũng viết chẳng được ít phần hưởng là có thể viết hết.

Này thiện nam tử ! Ở nơi đức Phật ấy, ta thọ trì pháp môn phổ nhãn như vậy trọn một ngàn hai trăm năm. Trong mỗi ngày, ta dùng văn trì đà la ni quang minh lãnh thọ vô số phẩm. Dùng tịch tịnh môn đà la ni quang minh xu nhập vô số phẩm. Dùng vô biên triền đà la ni quang minh vào khắp vô số phẩm. Dùng tùy tha quán sát đà la ni quang minh phân biệt vô số phẩm. Dùng oai lực đà la ni quang minh nhiếp khắp vô số phẩm. Dùng liên hoa trang nghiêm đà la ni quang minh dẫn phát vô số phẩm. Dùng thanh tịnh ngôn âm đà la ni quang minh khai diễn vô số phẩm. Dùng hư không tạng đà la ni quang minh hiển thị vô số phẩm. Dùng quang tụ đà la ni quang minh thêm rộng vô số phẩm. Dùng hải tạng đà la ni quang minh luận biện phân tích vô số phẩm.

Nếu có chúng sanh từ mười phương đến, hoặc Thiên, hoặc Thiên Vương, hoặc Long, hoặc Long Vương, hoặc Dạ Xoa, hoặc Dạ Xoa Vương, hoặc Càn Thát Bà, hoặc Càn Thát Bà Vương, hoặc A Tu La, hoặc A Tu La Vương, hoặc Ca Lô La, hoặc Ca Lô La Vương, hoặc Khẩn Na la, hoặc Khẩn Na La Vương, hoặc Ma Hầu La Già, hoặc Ma Hầu La Già Vương, hoặc Nhơn, hoặc Nhơn Vương, hoặc Phạm hoặc Phạm Vương. Tất cả đại chúng như vậy đều đến chỗ ta. Ta đều vì họ mà khai thị giải thích xưng

dương tán thán. Đề làm cho họ mến thích xu nhập an trụ quang minh phổ
nhãn pháp môn này.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết phổ nhãn pháp môn này.

Như chư đại Bồ Tát thâm nhập tất cả Bồ Tát hạnh hải, vì tùy duyên
nguyện lực mà tu hành. Nhập đại nguyện hải vì ở thế gian trong vô lượng
kiếp số. Nhập tất cả chúng sanh hải, vì tùy tâm sở thích của họ để rộng lợi
ích. Nhập như thiết chúng sanh tâm hải, vì xuất sanh thập phương vô ngại
trí quang. Nhập như thiết chúng sanh căn hải, vì đáng tùy cơ nghi giáo hóa
đều làm cho điều phục. Nhập tất cả sát hải, vì thành mãn bốn nguyện nghiêm
tịnh Phật độ. Nhập tất cả Phật hải, vì nguyện thường cúng dường chư Như
Lai. Nhập tất cả pháp hải, vì có thể dùng trí huệ đều ngộ nhập. Nhập tất cả
công đức hải, vì mỗi mỗi tu hành cho được đầy đủ. Nhập tất cả chúng sanh
ngôn từ hải, vì ở tất cả cả cõi chuyển chánh pháp luân.

Như thế thì ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Từ đây qua phương Nam sáu mươi do tuần, bên
đường Lăng Già, có một tụ lạc tên là Hải Ngạn. Ở đó có Tỳ Kheo tên là
Thiện Trụ. Người nên đến đó hỏi : Bồ Tát phải thế nào tịnh Bồ Tát hạnh ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Hải Vân Tỳ Kheo, hữu nhiều chiêm
ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện tài đồng tử chuyên niệm lời dạy của thiện tri thức,
chuyên niệm phổ nhãn pháp môn, chuyên niệm Phật thân lực, chuyên trì
pháp cú vân, chuyên nhập pháp hải môn, chuyên gắm pháp sai biệt, thậm
nhập pháp xoay chuyển, vào khắp pháp hư không, trừ sạch pháp ế chương
quán sát pháp bửu xứ.

Thiện tài đồng tử vừa tư duy suy gẫm đi lần qua phương Nam, đến bên
đường Lăng Già, nơi tụ lạc Hải Ngạn, xem xét mười phương tìm cầu Thiện
Trụ Tỳ Kheo. Thấy Thiện Trụ Tỳ Kheo đi kinh hành qua lại ở trên hư
không.

Có vô số chư thiên cung kính vây quanh rưới những thiên hoa, trỗi
thiên kỹ nhạc, tràng phan gấm lụa thảy đều nhiều vô số đầy khắp hư để cúng
dường.

Chư đại Long Vương ở giữa hư không nổi bất tư nghì mây trăm thủy hương, chấn sấm, xẹt chớp, dùng để cúng dường.

Khẩn Na La Vương trôi những tiếng nhạc, đứng pháp ca ngợi, dùng đây để cúng dường.

Ma Hầu La Già Vương dùng bất tư nghì y phục rất vi tế trải giăng trần thiết, lòng rất hoan hỷ, để cúng dường.

A Tu La Vương nổi bất tư nghì mây ma ni bửu, vô lượng quang minh các thứ trang nghiêm đồng khắp hư không dùng để cúng dường.

Ca Lô La Vương hiện hình đồng tử, có vô lượng thể nữ vây quanh, rót ráo thành tựu tâm không sát hại, ở giữa hư không chấp tay cúng dường.

Bất tư nghì số các La Sát Vương, vô lượng La Sát vây quanh, thân hình cao lớn đáng kinh sợ, thấy Thiện Trụ Tỳ Kheo từ tâm tự tại, liền chấp tay khom mình chiêm ngưỡng cúng dường.

Bất tư nghì số các Dạ Xoa Vương, mỗi vị đều có chúng của mình vây quanh, bao vòng bốn phía cung kính thủ hộ.

Bất tư nghì số các Phạm Thiên Vương, ở giữa hư không, cúi mình chấp tay dùng pháp nhân gian tán dương ca ngợi.

Bất tư nghì số các Tịnh Cư Thiên, với cung điện ở giữa hư không, chấp tay cung kính phát hoằng thệ nguyện.

Thiện tài đồng tử thấy những sự trên đây, lòng hoan hỷ chấp tay kính lễ Thiện Trụ Tỳ Kheo rồi bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào tu hành Phật pháp ? Thế nào tích tập Phật pháp ? Thế nào đầy đủ Phật pháp ? Thế nào huân tập Phật pháp ? Thế nào tăng trưởng Phật pháp ? Thế nào tổng nhiếp Phật pháp ? Thế nào cứu cánh Phật pháp ? Thế nào tịnh trị Phật ? thế nào thâm tịnh Phật pháp ? Thế nào thông đạt Phật pháp ?

Tôi nghe đức thánh hay khéo dạy bảo. Ngưỡng mong xót thương vì tôi mà tuyên nói Bồ Tát thế nào chẳng bỏ thấy Phật, thường ở chỗ Phật siêng năng tu tập ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ Phật pháp đều dùng trí huệ mà được minh chứng ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ đại nguyện có thể lợi ích khắp tất cả

chúng sanh ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ chúng sanh trụ tất cả kiếp không lòng
mỏi nhàm ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ Phật độ có thể nghiêm tịnh tất cả thế
giới ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ Phật lực đều có thể thấy biết Như Lai tự tại ?
Bồ Tát thế nào chẳng bỏ hữu vi mà cũng chẳng trụ hữu vi, ở trong tất cả loài
hữu lậu, dường như biến hóa, thị hiện thọ sanh tử tu Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát
thế nào chẳng bỏ nghe pháp đều có thể lãnh thọ chánh giáo của chư Phật ?
Bồ Tát thế nào chẳng bỏ trí quang vào khắp chỗ sở hành của tam thế trí ?

Thiện Trụ Tỳ Kheo bảo Thiện Tài rằng :

Lành thay ! Lành Thay ! Nay thiện nam tử ! người đã phát tâm Vô
thượng Bồ đề, nay lại phát tâm cầu hỏi Phật pháp, cầu hỏi pháp nhưث thiết trí,
tự nhiên trí.

Nay thiện nam tử ! Ta đã thành tựu môn giải thoát vô ngại. Hoặc đi,
hoặc đứng, hoặc đến, hoặc lui, tùy thuận tư duy tu tập quán sát, liền được trí
huệ quang minh tên là cứu cánh vô ngại.

Vì được trí huệ quang minh này nên biết tâm hành của tất cả chúng
sanh không chướng không ngại. Biết sự chết và sanh của tất cả chúng sanh.
Biết đời trước của tất cả chúng sanh. Biết những sự trong kiếp vị lai của tất
cả chúng sanh. Biết những sự trong đời hiện tại của tất cả chúng sanh. Biết
ngôn ngữ âm thanh nhiều loại sai biệt của tất cả chúng sanh. Quyết những
nghĩ vẩn của tất cả chúng sanh. Biết căn tánh của tất cả chúng sanh. Tùy
theo lúc tất cả chúng sanh nên được giáo hóa đều có thể qua đến nơi họ ở.
Biết tất cả sát na, la bà mâu hô lật đa, giờ khắc ngày đêm. Biết thứ đệ lưu
chuyển trong biển tam thế. Tất cả những sự thấy biết như vậy đều không
chướng không ngại. Cũng có thể đem thân mình qua đến tất cả cõi Phật
mười phương không chướng ngại. Tại sao vậy ? Vì được sức thần thông vô
trụ vô tác.

Nay thiện nam tử ! Vì ta được sức thần thông này nên ở giữa hư không,
hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc ẩn, hoặc hiển, hoặc hiện một
thân, hoặc hiện nhiều thân, đi xuyên qua tường vách như đi nơi trống không.
Ở trên hư không kiết già qua lại tự tại như chim bay. Vào trong đất như xuống
nước, đi trên nước như trên đất, khắp thân trên dưới đều phát lửa ngọn như
đồng lửa lớn. Hoặc có lúc chấn động tất cả đại địa. Hoặc có lúc lấy tay rờ
rẫm mặt như mặt nguyệt. Hoặc hiện thân mình cao đến phạm cung. Hoặc
hiện mây hương đốt. Hoặc hiện mây bửu diệm. Hoặc hiện mây biến hóa .

Hoặc hiện mây quang võng. Thấy đều rộng lớn đầy khắp hư không mười phương.

Hoặc trong một niệm qua phương Đông một thế giới, hai thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới, nhẫn đến qua vô lượng thế giới, bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới. Hoặc qua Diêm Phù Đề vi trần số thế giới. Hoặc qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới. Ta ở trước chư Phật Thế Tôn trong tất cả quốc độ đó mà nghe thuyết pháp.

Ở cho mỗi đức Phật, hiện vô lượng Phật sát vi trần số thân sai khác.

Mỗi mỗi thân rưới vô lượng Phật sát vi trần số mây đồ cúng dường. Những là mây tất cả hoa, mây tất cả hương, mây tất cả tràng hoa, mây tất cả hương bột, mây tất cả hương thoa, mây tất cả lọng, mây tất cả y phục, mây tất cả tràng, mây tất cả phan, mây tất cả trướng. Đem tất cả thân vân cúng dường lên chư Phật.

Mỗi đức Như Lai có bao nhiêu lời dạy bảo ta đều thọ trì cả.

Mỗi quốc độ có bao nhiêu sự trang nghiêm, ta đều nhớ rõ cả.

Tất cả chín phương kia cũng đều như phương Đông.

Bao nhiêu chúng sanh trong tất cả thế giới như vậy, nếu được thấy thân của ta, thời đều quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, ta đều thấy rõ tùy theo sự lớn nhỏ thắng liệt khổ vui của họ mà thị hiện đồng thân hình với họ để giáo hóa cho họ được thành tựu.

Nếu có chúng sanh nào thân cận ta, thời ta làm cho họ an trụ nơi pháp môn như đây.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn vô ngại giải thoát mau chóng cúng dường khắp chư Phật thành tựu khắp chúng sanh này.

Như chư Bồ Tát trì giới đại bi, giới ba la mật, giới Đại thừa, giới tương ưng với Bồ Tát đạo, giới vô chướng ngại, giới chẳng thối đạo, giới chẳng bỏ tâm Bồ đề, giới thường dùng Phật pháp làm cảnh sở duyên, giới thường để ý nơi nhứt thiết trí, giới như hư không, giới không y tựa tất cả thế gian, giới

không mất, giới không tổn, giới không khuyết, giới không tạp, giới không trước, giới không hối, giới thanh tịnh, giới ly trần, giới ly cấu.

Những công đức như vậy, ta đâu có thể biết và nói được hết.

Này thiện nam tử ! từ đây qua phương Nam có một nước tên là Đạt Lý Tỹ Trà, có thành tên là Tụ Tại, trong đó có một người tên là Di Già. Người nên đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, trụ Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Thiện Trụ Tỳ Kheo, hữu nhiều chiêm ngưỡng lui ra đi về phương Nam.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử nhất tâm chánh niệm pháp môn pháp quang minh tin sâu xu nhập. Chuyên niệm Phật chẳng dứt ngôi Tam Bảo. Khen tán ly dục. Nhớ thiện tri thức. Chiếu khắp tam thế. Nhớ những đại nguyện khắp cứu chúng sanh. Chẳng chấp hữu vi. Rốt ráo tư duy tị tán của các pháp. Đều có thể nghiêm tịnh tất cả thế giới. Nơi chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật, lòng không chấp trước.

Thiện tài đồng tử đi lần qua phương Nam đến thành Tụ Tại tìm Di Già, thấy người này đang ngồi trên pháp tòa sư tử nơi chợ giảng thuyết pháp môn luân tự trang nghiêm . Có mười ngàn người vây quanh nghe pháp.

Thiện tài đồng tử đánh lễ chân Di Già, hữu nhiều vô lượng vòng , chấp tay cung kính bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã pháp tâm Vô thượng Bồ đề, mà tôi chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ? Thế nào lưu chuyển trong các loài mà chẳng quên mất tâm Bồ đề ? Thế nào được ý bình đẳng kiên cố bất động ? Thế nào được tâm thanh tịnh không gì trở ngại được ? Thế nào phát sanh sức đại bi hằng không mỏi nhọc ? Thế nào nhập đà la ni khắp được thanh tịnh ? Thế nào phát sanh trí huệ quảng đại quang minh nơi tất cả pháp lìa những ám chướng ? Thế nào đủ sức vô ngại giải biện tài quyết rõ tất cả nghĩa tạng thậm thâm ? Thế nào được sức chánh niệm ghi nhớ thọ trì tất cả pháp luân sai biệt ? Thế nào được sức tịnh đạo, nơi tất cả loài khắp diễn thuyết các pháp ? Thế nào được sức trí tuệ nơi tất cả pháp đều có thể quyết định phân biệt nghĩa đó ?

Di Già bảo Thiện Tài rằng :

Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề rồi ư ?

Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Di Già liền vội vàng rời tòa sư tử mọp lạy Thiện Tài. Rồi lại rải bông kim ngân, bửu châu vô giá, cùng với bột mịn chiên đàn, vô lượng thứ y trum trên mình Thiện Tài.

Di Già lại rải vô lượng những thứ hương hoa, các thứ phẩm vật để cúng dường. Sau đó mới đứng dậy khen rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Thiện nam tử có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Nếu có ai phát được tâm Vô thượng Bồ đề thời là chẳng dứt mất tất cả Phật chủng. Thời là nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Thời là thành thực tất cả chúng sanh. Thời là thấu rõ tất cả pháp tánh. Thời là tỏ ngộ tất cả nghiệp chủng. Thời là viên mãn tất cả các hạnh. Thời là chẳng dứt tất cả đại nguyện. Thời là thiết hiệu chúng tánh ly tham. Thời có thể thấy rõ tam thế sai biệt. Thời làm cho tín giải trọn được kiên cố. Thời được tất cả Như Lai nhiếp trì. Thời được tất cả chư Phật ức niệm. Thời bình đẳng với tất cả Bồ Tát. Thời được tất cả Hiền Thánh khen mừng. Thời được tất cả Phạm Vương kính lễ. Thời được tất cả Thiên Vương cúng dường. Thời được tất cả Dạ Xoa thủ hộ. Thời được tất cả La Sát hầu hạ. Thời được tất cả Long Vương nghinh tiếp. Thời được tất cả Khẩn Na La Vương cạ ngâm khen ngợi. Thời được tất cả các Thế Chủ khen ngợi mừng vui. Thời làm cho tất cả chúng sanh giới đều được an ổn.

Những là làm cho họ bỏ ác thú. Làm cho họ ra khỏi chỗ nạn. Làm cho họ dứt tất cả cội gốc nghèo cùng. Làm cho họ sanh tất cả trời người vui sướng. Làm cho họ thân cận thiện tri thức. Làm cho họ được nghe và thọ trì pháp quảng đại. Làm cho họ sanh tâm Bồ đề. Làm cho họ tịnh tâm Bồ đề. Làm cho họ rõ Bồ Tát đạo. Làm cho họ nhập Bồ Tát trí. Làm cho họ trụ Bồ Tát địa.

Này thiện nam tử ! Phải biết chỗ làm của Bồ Tát rất khó, khó ra, khó gặp. Người được thấy Bồ Tát lại còn khó có hơn.

Vì Bồ Tát là chỗ tất cả chúng nương nhờ mà được sanh trưởng thành tựu. Là chỗ cứu tế của tất cả chúng sanh, vì Bồ Tát cứu họ khỏi khổ nạn. Là chỗ y tựa của tất cả chúng sanh, vì thủ hộ thế gian. Là người cứu hộ tất cả chúng sanh, vì làm cho họ khỏi sự kinh sợ.

Bồ Tát như phong luân, vì gìn giữ các thế gian chẳng cho đọa lạc ác đạo.

Bồ Tát như đại địa vì tăng trưởng thiện căn cho chúng sanh.

Bồ Tát như đại hải, vì phước đức sung mãn vô tận.

Bồ Tát như mặt trời, vì trí huệ quang minh chiếu khắp nơi.

Bồ Tát như núi Tu Di, vì thiện căn cao xuất.

Bồ Tát như minh nguyệt, vì trí quang xuất hiện.

Bồ Tát như mãnh tướng, vì xô dẹp ma quân.

Bồ Tát như quân chủ, vì được tự tại trong thành trì Phật pháp.

Bồ Tát như ngọn lửa mạnh, vì cháy sạch tâm ngã ái của chúng sanh.

Bồ Tát như mây lớn, vì mưa vô lượng diệu pháp.

Bồ Tát như mưa phải thời, vì làm thêm lớn mầm tất cả tín căn.

Bồ Tát như Thuyền sư, vì chỉ dẫn bờ mé pháp hải.

Bồ Tát như cầu đò, vì làm cho chúng sanh qua khỏi biển sanh tử.

Di Già tán thán Thiện Tài như vậy, làm cho chư Bồ Tát hoan hỉ rồi, từ trên mặt phóng ra những ánh sáng chiếu khắp Đại Thiên thế giới.

Chúng sanh trong cõi Đại Thiên gặp ánh sáng này, từ Long Thần nhận đến Phạm Thiên đều đến chỗ Di Già.

Di Già Đại Sĩ liền dùng phương tiện vì họ mà khai thị giải thích pháp môn luân tự phẩm trang nghiêm.

Đại chúng nghe pháp xong, đều được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Lúc bấy giờ Di Già trở lại lên bốn tòa bảo Thiện Tài rằng :

Thiện nam tử ! Ta đã được diệu âm đà la ni. Có thể phân biệt biết ngữ ngôn của tất cả chúng sanh, chư Thiên, Long, Bát Bộ, trong cõi Đại Thiên. Cũng như cõi Đại Thiên này, vô số thế giới nhân đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới khắp mười phương đều biết rõ ngữ ngôn cả.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn Bồ Tát diệu âm đà la ni quang minh này.

Như Chư đại Bồ Tát có thể vào khắp biển những tư tưởng của tất cả chúng sanh, biển những sự thi thiết, biển những danh hiệu, biển những ngữ ngôn của tất cả chúng sanh.

Có thể vào khắp diễn thuyết biển tất cả pháp cú thâm mật. Diễn thuyết biển tất cả pháp cú cứu cánh. Diễn thuyết biển pháp cú trong tất cả sở duyên có tất cả tam thế sở duyên. Diễn thuyết biển thượng pháp cú. Diễn thuyết biển thượng thượng pháp cú. Diễn thuyết biển pháp cú sai biệt. Diễn thuyết biển pháp cú tất cả sai biệt.

Có thể vào khắp tất cả thế gian chú thuật hải. Tất cả âm thanh trang nghiêm luân. Tất cả sai biệt tự luân tế.

Những công đức như vậy, nay ta làm sao biết hết được, nói hết được.

Này thiện nam tử ! Từ đây qua phương Nam có một tụ lạc tên là Trụ Lâm. Nơi đó có một Trưởng giả tên là Giải Thoát.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào tu Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào thành Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào tích tập Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào tư duy Bồ Tát hạnh ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử nhờ thiện tri thức nên đối với pháp như thuyết trí rất tôn trọng. Trông sâu gốc tịnh tín. Thêm nhiều lợi ích.

Thiện Tài đánh lễ chân Di Già, rơi lệ buồn khóc nhiều vô lượng vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử tư duy pháp môn Bồ Tát vô ngại giải đà la ni quang minh trang nghiêm. Thâm nhập pháp môn Bồ Tát ngữ ngôn hải. Nghĩ nhớ pháp môn vi tế phương tiện Bồ Tát biết tất cả chúng sanh. Quán sát pháp môn Bồ Tát thanh tịnh tâm. Thành tựu pháp môn Bồ Tát thiện căn quang minh. Tịnh trị pháp môn Bồ Tát giáo hóa chúng sanh. Minh lợi trí môn Bồ

Tát nhiếp chúng sanh. Kiên cố pháp môn Bồ Tát quảng đại chí nguyện. Nhiệm trì pháp môn Bồ Tát thù thắng chí nguyện. Tịnh trị pháp môn Bồ Tát tín giải. Tư duy pháp môn Bồ Tát vô lượng thiện tâm. Thệ nguyện kiên cố, tâm không mỏi nhàm. Dùng những mao giáp để tự trang nghiêm. Thâm tâm tinh tấn chẳng thối chuyển. Đủ đức tin bất hoại. Tâm kiên cố như kim cương và như na la diên không gì phá hoại được. Giữ gìn tất cả lời dạy của thiện tri thức. Nơi các cảnh giới được trí bất hoại. Phổ môn thanh tịnh việc làm vô ngại. Trí quang viên mãn chiếu khắp tất cả. Đầy đủ tổng trì quang minh của các địa. Biết rõ pháp giới nhiều loại sai biệt, không y không trụ, bình đẳng không hai, tự tánh thanh tịnh, mà khắp trang nghiêm. Nơi các công hạnh đều được rất ráo. Trí huệ thanh tịnh rời lia chấp trước. Biết pháp sai biệt mười phương trí không chướng ngại. Qua khắp xứ sai biệt ở mười phương thân không mỏi lười. Biết rõ những nghiệp sai biệt ở mười phương. Đều hiện thấy Phật sai biệt ở mười phương. Đều thâm nhập thời gian sai biệt ở mười phương. Diệu pháp thanh tịnh sung mãn nơi tâm. Phổ trí tam muội chiếu rõ nơi tâm. Tâm hằng vào khắp cảnh giới bình đẳng. Được trí huệ của Như Lai chiếu đến. Dòng Nhứt thiết trí tương tục chẳng dứt. Hoặc thân hoặc tâm đều chẳng rời Phật pháp.

Tất cả chư Phật thân lực gia hộ. Tất cả Như Lai quang minh chiếu đến.

Thành tựu đại nguyện. Nguyện thân cùng khắp tất cả sát vãng, tất cả pháp giới vào khắp thân mình.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương Nam, trải qua mười hai năm, đến thành Trụ Lâm tìm Giải Thoát Trưởng giả.

Lúc đã gặp được, Thiện Tài đánh lễ chân Trưởng giả chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Nay tôi được hội ngộ bậc thiện tri thức. Tôi đã được lợi ích rộng lớn.

Tại sao vậy ?

Vì với các bậc thiện tri thức, khó được thấy, khó được nghe, khó được xuất hiện, khó được phụng sự, khó được gần gũi, khó được tiếp rước, khó được gặp gỡ, khó được ở chung, khó làm cho vui đẹp, khó được theo dõi. Mà nay tôi được gặp gỡ, nên tôi được lợi lành rộng lớn.

Bạch đức Thánh ! Tôi đã trước phát tâm Vô thượng Bồ đề, vì muốn thờ tất cả chư Phật, vì muốn gặp tất cả chư Phật, vì muốn thấy tất cả chư Phật, vì muốn nhìn tất cả chư Phật, vì muốn biết tất cả chư Phật, vì muốn chứng tất cả chư Phật bình đẳng, vì muốn phát tất cả chư Phật đại nguyện, vì muốn thành mãn tất cả Phật đại nguyện, vì muốn đầy đủ tất cả chư Phật trí quang, vì muốn thành những hạnh của tất cả chư Phật, vì muốn được thần thông của tất cả chư Phật, vì muốn đầy đủ trí lực của tất cả chư Phật, vì muốn được vô úy của tất cả chư Phật, vì muốn nghe pháp của tất cả chư Phật, vì muốn thọ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hiểu pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hộ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn đồng một thể với tất cả chúng Bồ Tát, vì muốn đồng thiện căn với tất cả Bồ Tát, vì muốn viên mãn Ba la mật của tất cả Bồ Tát, vì muốn thành tựu hạnh tu hành của tất cả Bồ Tát, vì muốn xuất sanh thanh tịnh nguyện của tất cả Bồ Tát, vì muốn được tạng oai thần của tất cả chư Phật, Bồ Tát, vì muốn được pháp tạng vô tận trí huệ đại quang minh của tất cả Bồ Tát, vì muốn được tạng tam muội quảng đại của tất cả Bồ Tát, vì muốn thành tựu tạng vô lượng vô số thần thông của tất cả Bồ Tát, vì muốn dùng tạng đại bi giáo hóa điều phục của tất cả chúng sanh đều làm cho họ rốt ráo đến biên tế, vì muốn hiển hiện tạng thần biến, vì ở trong tất cả tạng tự tại đều dùng tự tâm được tự tại, vì muốn nhập trong thanh tịnh tạng nên dùng tất cả tướng mà trang nghiêm.

Bạch đức Thánh ! Nay tôi đem tâm như vậy, ý như vậy, thích như vậy, muốn như vậy, trông mong như vậy, tư duy như vậy, tôn trọng như vậy, phượng tiện như vậy, cứu cánh như vậy, khiêm hạ như vậy, mà đến chỗ đức Thánh.

Tôi nghe đức Thánh có thể khéo dạy bảo chúng Bồ Tát, có thể dùng phương tiện xiển minh chỗ sở đắc, chỉ cho đường sá, ban cho cầu đồ, trao cho pháp môn, khiến trừ chướng mê đảo, nhổ mũi tên do dự, cắt lưới nghi hoặc, soi tâm rừng rậm, rửa tâm như đục, khiến tâm trắng sạch, khiến tâm thanh tịnh, chánh tâm dua vậy, tuyệt tâm sanh tử, ngăn tâm bất thiện, mở tâm chấp trước.

Nơi chỗ chấp trước làm cho tâm giải thoát, ở chỗ nhiễm ái làm cho tâm động chuyển. Khiến họ mau nhập cảnh nhưt thiết trí. Khiến họ mau đến thành vô thượng pháp. Khiến họ trụ đại bi. Khiến họ trụ đại từ. Khiến họ nhập Bồ Tát hạnh. Khiến họ tu môn tam muội. Khiến họ nhập chứng vị. Khiến họ quán pháp tánh. Khiến họ tăng trưởng lực. Khiến họ tu tập hạnh. Tâm họ bình đẳng khắp ở tất cả.

Cúi xin đức Thánh vì tôi tuyên nói Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo. Theo chỗ tu tập mau được thanh tịnh, mau được minh liễu.

Lúc đó Giải Thoát Trưởng giả do sức thiện căn quá khứ, sức oai thần của Phật, do niệm lực của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, mà nhập Bồ Tát tam muội môn tên là "vô biên triền đà la ni nhiếp khắp tất cả cõi Phật".

Nhập tam muội này rồi được thân thanh tịnh. Ở trong thân mình hiện hiện mười phương, mỗi phương đều mười Phật sát vi trần số Phật và quốc độ, chúng hội đạo tràng, các thứ quang minh, các sự trang nghiêm. Cũng hiện những thần thông biến hóa, tất cả đại nguyện, những pháp trợ đạo tu hành thuở xưa của chư Phật và những hạnh xuất ly thanh tịnh trang nghiêm. Cũng thấy chư Phật thành Đẳng Chánh Giác chuyên diệu pháp luân giáo hóa chúng sanh. Tất cả những sự như vậy thấy đều hiện hiện trong phân thân không chướng ngại. Các thứ hình tướng, nhiều loại thứ đệ an trụ như cũ chẳng tạp loạn nhau.

Những là : các thứ quốc độ, các thứ chúng hội, các thứ đạo tràng, các thứ nghiêm sức.

Trong đó chư Phật hiện những thân lực, lập những thừa đạo, bày những nguyện môn.

Hoặc nơi một thế giới, ở cung Đâu Suất mà làm Phật sự.

Hoặc nơi một thế giới, ở cung Đâu Suất mà làm Phật sự.

Như vậy, hoặc lại trụ thai, hoặc đản sanh, hoặc ở trong cung, hoặc xuất gia, hoặc đến đạo tràng, hoặc phá ma quân, hoặc chư Thiên Long cung kính vây quanh, hoặc các Thế Chủ khuyến thỉnh thuyết pháp, hoặc chuyên pháp luân, hoặc nhập Niết bàn, hoặc chia Xá lợi, hoặc xây tháp miếu.

Chư Phật Như Lai đó ở các chúng hội, các thế gian, các loài, các chủng tộc, các dục lạc, các nghiệp hành, các ngữ ngôn, các căn tánh, các phiền não, tùy miên, tập khí, trong các chúng sanh.

Hoặc ở vi tế đạo tràng, hoặc ở quảng đại đạo tràng, hoặc ở đạo tràng lượng một do tuần, hoặc ở đạo tràng lượng mười do tuần, hoặc ở đạo tràng lượng bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số do tuần.

Dùng các thứ thần thông, các thứ ngôn từ, các thứ âm thanh, các thứ pháp môn, các thứ tổng trì môn, các thứ biện tài môn. Dùng các thứ Thánh đế, các thứ vô úy đại sư tử hồng mà diễn thuyết những thiện căn, những ức niệm của các chúng sanh. Thọ ký cho Bồ Tát. Nói những Phật pháp.

Chư Phật Như Lai có bao nhiêu ngôn thuyết, Thiện tài đồng tử đều nghe thọ được cả. Cũng thấy bất tư nghi tam muội thần biến của chư Phật và chư Bồ Tát.

Lúc bấy giờ Giải Thoát Trưởng giả xuất tam muội, bảo Thiện Tài rằng :

Thiện nam tử ! Ta đã nhập xuất môn vô ngại trang nghiêm giải thoát của Như Lai.

Thiện nam tử ! Lúc ta nhập xuất môn giải thoát này, liền thấy thế giới Diêm Phù Đề Kim Quang Minh ở phương Đông, đức Long Tự Tại Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác, chúng hội đạo tràng vây quanh. Tỳ lô Giá Na Tạng Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Tóc Tật Lực ở phương Nam, Phổ Hương Như Lai Đẳng Chánh Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh. Tâm Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Hương Quang ở phương Tây, Tu Di Đẳng Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Vô Ngại Tâm Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Ca Sa Tràng ở phương Bắc, Bất Khả Hoại Kim Cang Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Kim Cang Dũng Mãnh Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Đông Bắc, thế giới Nhứt Thiết Thượng Diệu Bửu, đức Vô Sở Đắc Cảnh Giới Nhân Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Vô Sở Đắc Thiện Biến Hóa Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Đông Nam, thế giới Hương Diệm Quang Âm, đức Hương Đẳng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Kim Cang Diệm Huệ Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Tây Nam, thế giới Trí Huệ Như Phổ Quang Minh, đức Pháp Giới Luân Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Hiện Như Thiết Biến Hóa Tràng Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Tây Bắc, thế giới Phổ Thanh Tịnh, đức Như Thiết Phật Bửu Cao Thắng Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Pháp Tràng Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy Thượng phương, thế giới Phật Thứ Đệ Xuất Hiện Vô Tận, đức Vô Biên Trí Huệ Quang Viên Mãn Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Pháp Giới Môn Tràng Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy Hạ phương, thế giới Phật Quang Minh, đức Vô Ngại Trí Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Như Thiết Thế Gian Sát Tràng Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Thiện nam tử ! Ta thấy mười phương như vậy. Mỗi phương đều mười Phật sát vi trần số Như Lai. Chư Như Lai chẳng đến đây, ta cũng chẳng qua đó.

Nếu ta muốn thấy thế giới An Lạc, đức A Di Đà Như Lai, thời tùy ý liền thấy.

Nếu ta muốn thấy Chiên Đàn thế giới, Kim Cang Quang Minh Như Lai; Diệu Hương thế giới, Bửu Quang Minh Như Lai; Liên Hoa thế giới, Bửu Liên Hoa Quang Minh Như Lai; Diệu Kim thế giới; Tịch Tĩnh Quang Như Lai; Diệu Hỉ thế giới, Bất Động Như Lai, Thiện Trụ thế giới; Sử Tử Như Lai; Cảnh Quang Minh thế giới, Nguyệt Giác Như Lai; Bửu Sư Tử Trang Nghiêm thế giới, Tỳ Lô Giá Na Như Lai; tất cả chư Như Lai như vậy đều tùy ý liền thấy. Nhưng chư Như Lai chẳng đến đây, ta cũng không qua đó.

Biết tất cả chư Phật cùng tâm của ta đều như mộng. Biết tất cả chư Phật như ảnh tượng, còn tâm mình như nước. Biết tất cả sắc tướng của chư Phật và tâm mình đều như huyễn. Biết tất cả Phật và tâm mình thấy đều như vang.

Ta biết như vậy, ức niệm như vậy. Chư Phật được thấy đều do tự tâm.

Thiện nam tử ! phải biết Bồ Tát tu những Phật pháp, tịnh những Phật độ, tích tập diệu hạnh, điều phục chúng sanh, phát đại thệ nguyện, nhập nhưt thiết trí, tự tại du hí bất tư nghi môn giải thoát, được Phật Bồ đề, hiện đại thần thông, qua khắp tất cả mười phương pháp giới, dùng vi tế trí nhập khắp các kiếp, tất cả như vậy đều do tự tâm.

Thiện nam tử ! Do đây nên phải dùng thiện pháp phò trợ tự tâm. Phải dùng pháp thủy thấm nhuần tự tâm. Phải ở cảnh giới trị sạch tự tâm. Phải dùng tinh tấn kiên cố tự tâm. Phải dùng nhẫn nhục san bằng tự tâm. Phải dùng trí chứng rửa sạch tự tâm. Phải dùng trí huệ minh tự tâm. Phải dùng Phật tự tại khai phát tự tâm. Phải dùng Phật bình đẳng quán đại tự tâm. Phải dùng Phật thập lực chiếu xét tự tâm.

Thiện nam tử ! Ta chỉ nhập xuất được môn giải thoát "N hư Lai vô ngại trang nghiêm" này.

Còn như chư đại Bồ Tát được vô ngại trí, trụ vô ngại hạnh, được tam muội "thường thấy tất cả Phật", được tam muội "chẳng trụ niết bàn tế", rõ thấu tam muội "Phổ môn cảnh giới". Với những pháp tam thế thấy đều bình đẳng. Hay khéo phân thân khắp tất cả cõi. An trụ nơi cảnh giới bình đẳng của chư Phật. Cảnh giới mười phương đều hiện tiền. Trí huệ quán sát đều thấy biết rõ ràng tất cả. Ở trong thân mình đều hiện tất cả thế giới thành hoại, nhưng đối với thân mình và các thế giới không có tưởng nghĩ là hai.

Những diệu hạnh như vậy, làm sao ta biết hết được, nói hết được.

Này thiện nam tử ! từ đây qua phương Nam đến bờ Diêm Phù Đề, có một nước tên là Ma Lợi Già La. Nước đó có Tỳ kheo tên là Hải Tràng.

Người đến đó hỏi : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Giải Thoát Trưởng giả, hữu nhiễu quán sát xưng dương ca ngợi, tư duy chiêm ngưỡng, buồn khóc rơi lệ, nhưt tâm ghi nhớ y tựa thiện tri thức, thờ thiện tri thức, kính thiện tri thức, do thiện tri thức được thấy nhưt thiết trí. Với thiện tri thức chẳng có lòng chống trái, không đua dối. Với thiện trí thức tâm thường tùy thuận. Nơi thiện tri thức tưởng là từ mẫu, vì bỏ rời tất cả pháp vô ích. Nơi thiện tri thức tưởng là từ phụ, vì xuất sanh tất cả pháp lành. Tư duy rồi, từ tạ mà đi.

Thiện Tài Đồng Tử nhất tâm chánh niệm lời dạy của Giải Thoát Trưởng giả, quán sát lời dạy của Trưởng giả. Ghi nhớ môn bất tư nghi Bồ

Tát Giải Thoát của Trưởng giả. Tư duy bất tư nghi Bồ Tát trí quang minh của Trưởng giả. Thâm nhập bất tư nghi pháp giới môn của Trưởng giả. Xu hướng bất tư nghi Bồ Tát phổ nhập môn của Trưởng giả. Thấy rõ bất tư nghi Như Lai thần biến của Trưởng giả. Hiểu rõ bất tư nghi phổ nhập Phật độ của Trưởng giả. Phân biệt bất tư nghi Phật lực trang nghiêm của Trưởng giả. Suy gẫm bất tư nghi Bồ Tát tam muội giải thoát cảnh giới phần vị của Trưởng giả. Rõ thấu bất tư nghi thế giới sai biệt cứu cánh vô ngại của Trưởng giả. Tu hành bất tư nghi Bồ Tát kiên cố thâm tâm của Trưởng giả. Phát khởi bất tư nghi Bồ Tát đại nguyện nghiệp của Trưởng giả.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương Nam đến bờ Diêm Phù Đề, nước Ma Lợi, tìm Hải Tràng Tỳ Kheo. Bèn thấy Hải Tràng Tỳ Kheo ngồi kiết già ở bên chỗ đi kinh hành, đang nhập tam muội, bật hơi thở, lia tư giác, thân tâm bất động.

Từ dưới chân của Tỳ Kheo ấy hiện ra vô số muôn ngàn ức Trưởng giả, Cư Sĩ, Bà La Môn. Đại chúng này đều dùng nhiều đồ trang nghiêm để nghiêm sức thân mình. Tất cả đều đội bửu quan, đeo minh châu, qua khắp tất cả thế giới mười phương mưa tất cả châu bửu, tất cả chuỗi ngọc, tất cả y phục, tất cả đồ uống ăn thượng vị đúng pháp, tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương thoa, tất cả đồ tư sanh theo sở thích. Ở tất cả chỗ cứu nhiếp những chúng sanh nghèo cùng, an ủi những chúng sanh khổ não, đều làm cho hoan hỷ. Tâm ý thanh tịnh. Thành tựu đạo Vô thượng Bồ đề.

Từ hai gôi của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện trăm ngàn ức Sát Đế Lợi, Bà La Môn. Đại chúng này đều thông huệ, nhiều sắc tướng, nhiều hình mạo, nhiều y phục thượng diệu trang nghiêm, cùng khắp tất cả thế giới mười phương, dùng ái ngữ và đồng sự nhiếp các chúng sanh.

Những là làm cho người nghèo được đầy đủ, người bệnh được lành, người nguy được an, người kinh sợ được y tựa, người ưu sầu được sung sướng. Lại dùng phương tiện để khuyến dụ họ, làm cho họ đều bỏ ác làm lành.

Từ khoảng eo lưng của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô lượng vô số tiên nhân : hoặc mặc y phục bằng cỏ, bằng vỏ cây. Đều cầm bình rửa, oai nghi tịch tịnh, du hành thế giới mười phương. Ở trên hư không, dùng diệu âm ca ngợi Như Lai. Diễn thuyết các pháp : hoặc diễn thuyết đạo thanh tịnh phạm hạnh, làm cho họ tu tập điều phục các căn tánh. Hoặc nói các pháp đều không tự tánh, cho họ quán sát phát sanh trí huệ. Hoặc nói pháp tắc ngôn

luận thể gian. Hoặc lại khai thị nhứt thiết trí phương tiện xuất yếu, làm cho họ theo thứ đệ đều tu tập hạnh nghiệp của riêng mình.

Từ hai bên hông của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện bát tư nghi Long, bát tư nghi Long nữ, thị hiện bát tư nghi thần biến của chư Long. Những là mưa những mây hương thơm, mây hoa, mây tràng hoa, mây bửu cái, mây bửu phan, mây diêu bửu trang nghiêm, mây như ý bửu, mây bửu anh lạc, mây bửu tọa, mây bửu cung điện, mây bửu liên hoa, mây bửu quan, mây thiên thân, mây thể nữ, tất cả đều bát tư nghi khắp hư không để trang nghiêm. Sung mãn chư Phật đạo tràng tất cả thế giới mười phương để cúng dường, làm cho các chúng sanh đều hoan hỷ.

Từ tướng chữ "vạn" trước ngực xuất hiện vô số trăm ngàn ức A Tu La Vương, thị hiện bát tư nghi huyền lực tự tại, làm chấn động cả trăm thế giới. Tất cả nước biển tự nhiên sôi trào. Tất cả Sơn Vương tự nhiên xung kích. Chư Thiên cung điện đều lay động. Quang minh của chư ma đều bị che khuất. Chúng ma quân đều bị xô dẹp. Khiến khắp chúng sanh bỏ tâm kiêu mạn, trừ tâm sân hại, phá núi phiền não, dứt các pháp ác, thêm lớn pháp vô tránh, hằng hòa lành nhau. Lại dùng huyền lực khai ngộ chúng sanh, làm cho họ diệt tội ác, sợ sanh tử, khỏi các loài, lìa nhiễm trước. Khiến họ an trụ tâm Vô Thượng Bồ Đề, khiến họ tu tất cả hạnh Bồ Tát, khiến mạnh các môn Ba la mật, khiến nhập tất cả bậc Bồ Tát, khiến quán sát tất cả pháp môn vi diệu, khiến biết tất cả phương tiện của chư Phật. Những việc làm trên đây cùng khắp pháp giới.

Từ trên lưng của Hải Tràng Tỳ Kheo, vì người đáng dùng Nhị thừa để độ, xuất hiện vô số trăm ngàn ức Thanh Văn và Độc Giác. Vì người chấp ngã mà nói pháp vô ngã. Vì người chấp thường mà nói tất cả thành pháp đều vô thường. Vì người tham mà nói bất tịnh quán. Vì người sân mà nói từ tâm quán. Vì người si mà nói duyên khởi quán. Vì người đặng phần phiền não mà nói cảnh giới pháp cùng trí huệ tương ưng. Vì người mến thích cảnh giới mà nói pháp vô sở hữu. Vì người mến thích chỗ tịch tịnh mà nói pháp phát thế nguyện lớn khắp lợi ích tất cả chúng sanh. Những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ hai vai của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Dạ Xoa Vương, La Sát Vương : những hình mạo, những sắc tướng, hoặc cao hoặc thấp đều đáng kinh sợ. Vô lượng quyến thuộc vây quanh. Chư Vương này thủ hộ tất cả chúng sanh làm lành và các Hiền Thánh chúng hội Bồ Tát, người hướng chánh trụ và người chánh trụ. Hoặc hiện làm thần Chấp Kim

Cang thủ hộ chư Phật và chỗ chư Phật ngự. Hoặc khắp thủ hộ thế gian : làm cho người hãi sợ được an ổn. Người tật bệnh được lành. Người khổ não được hết khổ. Người có lỗi lầm thời ăn năn. Người bị tai nạn thời khổ nạn. Lợi ích tất cả chúng sanh như vậy đều làm cho họ bỏ sanh tử luân mà chuyển chánh pháp luân.

Từ nơi bụng của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện trăm ngàn ức Khẩn Na La Vương, đều có vô số Khẩn Na La nữ trước sau vây quanh. Lại xuất hiện vô số Càn Thất Bà Vương, đều có vô số Càn Thất Bà nữ trước sau vây quanh. Đều trời vô số trăm ngàn thiên nhạc ca ngâm tán thán những pháp bửu tánh. Ca ngâm tán thán chư Phật Bửu. Ca ngâm tán thán phát Bồ đề tâm. Ca ngâm tán thán tu Bồ Tát hạnh. Ca ngâm tán thán môn thành Đăng Chánh Giác của tất cả chư Phật. Ca ngâm tán thán môn chuyển pháp luân của tất cả chư Phật. Ca ngâm tán thán môn hiện thân biến của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn nhập Niết bàn của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn thủ hộ giáo pháp của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn làm cho tất cả chúng sanh đều hoan hỷ. Khai thị diễn thuyết môn nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Khai thị diễn thuyết môn hiển bày tất cả pháp vi diệu. Khai thị diễn thuyết môn bỏ lìa tất cả chướng ngại. Khai thị diễn thuyết môn phát sanh tất cả thiện căn. Tất cả như vậy đều cùng khắp thế giới mười phương.

Từ trên mặt của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Chuyển Luân Thánh Vương, thất bửu đầy đủ, bốn đội binh vây quanh, phóng ánh sáng đại xả, mưa vô lượng bửu làm cho người nghèo thiếu đều được no đủ và làm cho họ bỏ hẳn sự trộm cắp. Thế nữ sinh đẹp vô số trăm ngàn đều đem xả thí không tiếc, làm cho họ bỏ hẳn sự tà dâm; làm cho họ sanh lòng từ chẳng giết hại; làm cho họ rớt ráo thường nói lời chân thật, chẳng dối phỉnh, chẳng luận đàm vô ích; làm cho họ nói lời hòa giải vui thuận chẳng làm sự ly gián; làm cho họ nói lời diệu dàng không có thô ác; làm cho họ thường diễn thuyết những nghĩa thậm thâm nhất định minh liễu, chẳng nói lời vô nghĩa trau chuốt. Vì họ mà nói thiểu dục cho họ trừ tham ái lòng không nhớ bợn. Vì họ mà nói đại bi cho họ trừ sân hận tâm ý được thanh tịnh. Vì họ mà nói thật nghĩa khiến họ quán sát tất cả pháp thâm nhập như duyên, khéo rõ đế lý, nhổ gai tà kiến, phá núi nghi hoặc, trừ diệt tất cả chướng ngại. Những việc làm như vậy đều đầy khắp pháp giới.

Từ hai mắt của Hải Tràng tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức nhật luân chiếu khắp tất cả những đại địa ngục và những ác thú ,đều làm cho họ khỏi khổ. Lại chiếu chạng giữa tất cả thế giới để trừ tăm tối. Lại chiếu chúng

sanh mười phương đều làm cho họ bỏ lìa ngu si ể chướng. Nơi quốc độ cầu trước phóng thanh tịnh quang. Cõi nước bạch ngân phóng ánh sáng màu huỳnh kim. Nơi cõi nước huỳnh kim phóng ánh sáng màu bạch ngân. Nơi cõi nước lưu ly phóng ánh sáng màu pha lê. Cõi nước pha lê phóng ánh sáng màu lưu ly. Cõi nước xa cừ phóng ánh sáng màu mã não. Cõi nước mã não phóng ánh sáng màu xa cừ. Cõi nước đế thanh phóng ánh sáng màu nhật tạng ma ni vương. Cõi nước nhật tạng ma ni vương phóng ánh sáng màu đế thanh. Cõi nước xích chơn châu phóng ánh sáng nguyệt quang võng tạng ma ni vương. Cõi nước nguyệt quang võng tạng ma ni vương phóng ánh sáng màu xích chơn châu. Cõi nước một thứ bửu làm thành phóng ánh sáng màu nhiều thứ báu. Cõi nước nhiều thứ báu làm thành phóng ánh sáng màu một thứ báu. Những ánh sáng này chiếu đến tâm rừng rậm của chúng sanh, làm xong vô lượng sự nghiệp của chúng sanh, nghiêm sức tất cả cảnh giới thế gian, làm cho các chúng sanh tâm được mát mẻ rất hoan hỷ. Những sự như vậy sung mãn pháp giới.

Từ trong tướng bạch hào giữa chặng mày của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Đế Thích đều tụ tại nơi cảnh giới, trên đánh có ma ni bửu châu chiếu sáng tất cả các thiên cung điện. Chân động tất cả Tu Di Sơn Vương, giác ngộ tất cả chư Thiên chúng, khen sức phước đức, nói sức trí huệ, sức sanh báo vui, sức trì chí, sức tịnh niệm, sức bền tâm Bồ đề đã phát, khen thích thấy Phật khiến trừ ham muốn thế gian, khen thích nghe pháp khiến nhàm cảnh thế gian, khen thích quán trí khiến tuyệt thế nhiễm, ngăn chiến trận của A Tu La, dứt phiền não đấu tranh, diệt tâm sợ chết, phát nguyện hàng ma, hưng lập chánh pháp, thành xong tất cả sự nghiệp của chúng sanh. Những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ trên trán của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện trăm ngàn ức Phạm Thiên sắc tướng đoan nghiêm thế gian không sánh kịp oai nghi tịch tịnh, lời nói hay diệu, khuyên Phật thuyết pháp, khen Phật công đức làm cho các Bồ Tát đều hoan hỷ, có thể làm xong vô lượng sự nghiệp cho chúng sanh, cùng khắp tất cả thế giới mười phương.

Từ trên đầu của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô lượng Phật sát vi trần số chư Bồ Tát đều dùng tướng hảo trang nghiêm nơi thân, phóng vô biên quang nói các công hạnh. Những là tán thán bố thí khiến bỏ xan tham được các diệu bửu trang nghiêm thế giới, xưng dương công đức trì giới khiến các chúng sanh dứt hẳn những điều ác mà an trụ nơi giới đại từ bi của Bồ Tát. Nói tất cả pháp hữu vi thấy đều như mộng, nói những dục lạc không có tư vị khiến các chúng sanh rời sự ràng buộc của phiền não. Nói sức nhẫn nhục

khiến các pháp tâm được tự tại. Khen thân kim sắc khiến các chúng sanh lìa như sân hận, khởi hạnh đối trị tuyệt đường sức sanh. Khen hạnh tinh tấn khiến họ xa lìa thế gian phóng dật, đều siêng tu vô lượng diệu pháp. Lại tán thán Thiên Ba la mật khiến tất cả tâm được tự tại. Lại diễn thuyết Bát Nhã Ba la mật khai thị chánh kiến, khiến các chúng sanh thích trí tự tại trừ những kiến chấp. Lại diễn thuyết những việc làm tùy thuận thế gian, khiến các chúng sanh dàu lìa sanh tử mà ở nơi các loài tự tại thọ sanh. Lại hiện thần thông biến hóa nói thọ mạng tự tại, khiến các chúng sanh phát đại thể nguyện. Lại diễn thuyết thành tựu sức tổng trì, xuất sanh sức đại nguyện, sức tịnh trị tam muội, sức tự tại thọ sanh. Lại diễn thuyết các thứ trí : như là trí biết khắp căn tánh của các chúng sanh, trí biết khắp tất cả tâm hành, trí biết khắp Như Lai thập lực, trí biết khắp chư Phật tự tại, những sự như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ trên danh của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức thân Như Lai. Thân đó không ai bằng, đủ các tướng hảo thanh tịnh trang nghiêm, oai quang rực rỡ như tòa núi vàng vô lượng quang minh chiếu khắp mười phương, pháp diệu âm thanh sung mãn pháp giới, thị hiện vô lượng sức thần thông. Vì tất cả thế gian mà mưa pháp vũ : vì chư Bồ Tát ngồi Bồ đề đạo tràng mà mưa pháp vũ bình đẳng biết khắp. Vì chư Bồ Tát ở ngôi quán đỉnh mà mưa pháp vũ nhập phổ môn. Vì chư Bồ Tát Pháp Vương tử vị mà mưa pháp vũ phổ trang nghiêm. Vì chư Bồ Tát đồng tử vị mà mưa pháp vũ kiên cố sơn. Vì chư Bồ Tát bất thối vị mà mưa pháp vũ hải tạng. Vì chư Bồ Tát thành tựu chánh tâm vị mà mưa pháp vũ phổ cảnh giới. Vì chư Bồ Tát phương tiện cụ túc vị mà mưa pháp vũ tự tánh môn. Vì chư Bồ Tát sanh quý vị mà mưa pháp vũ tùy thuận thế gian. Vì chư Bồ Tát tu hành vị mà mưa pháp vũ khắp bi mãn. Vì chư Bồ Tát tân học mà mưa pháp vũ tích tập tạng. Vì chư Bồ Tát sơ phát tâm mà mưa pháp vũ nhiếp chúng sanh. Vì chư Bồ Tát tín giải mà mưa pháp vũ vô tận cảnh giới khắp hiện tiền. Vì Sắc giới các chúng sanh mà mưa pháp vũ phổ môn. Vì chư Phạm Thiên mà mưa pháp vũ sanh lực. Vì chư ma chúng mà mưa pháp vũ tâm tràng. vì chư Thiên Hóa Lạc mà mưa pháp vũ tịnh niệm. Vì chư Thiên Đâu Suất mà mưa pháp vũ sanh ý. Vì chư Thiên Dạ Ma mà mưa pháp vũ hoan hỷ. Vì chư Thiên Đao Lợi mà mưa pháp vũ mau trang nghiêm cõi hư không. Vì chư Dạ Xoa Vương mà mưa pháp vũ hoan hỷ. Vì chư Càn Thát Ba Vương mà mưa pháp vũ kim cương luân. Vì chư A Tu La Vương mà mưa pháp vũ đại cảnh giới. Vì chư Ca Lô La Vương mà mưa pháp vũ vô biên quang minh. Vì chư Khẩn Na La Vương mà mưa pháp vũ tất cả thế gian trí thù thắng. Vì chư Nhơn Vương mà mưa pháp vũ không say đắm. Vì chư Long Vương mà mưa pháp vũ hoan hỷ tràng. Vì chư Ma Hầu La Già Vương mà mưa pháp vũ bất hưu

tức. Vì các chúng sanh địa ngục mà mưa pháp vũ chánh niệm trang nghiêm. Vì các súc sanh mà mưa pháp vũ trí huệ tạng. Vì các chúng sanh cõi Diêm La Vương mà mưa pháp vũ vô úy. Vì các chúng sanh ở xứ ách nạn mà mưa pháp vũ phổ an ủy. Điều làm cho tất cả chúng sanh được vào chúng hội Hiền Thánh. Những sự như vậy sung mãn pháp giới.

Lại nơi tất cả lỗ lông trên thân của Hải Tràng Tỳ Kheo, mỗi mỗi đều phóng ra vô số Phật sát vi trần số quang minh võng. Mỗi mỗi quang minh võng đủ vô số sắc tướng, vô số trang nghiêm, vô cảnh giới, vô số sự nghiệp, sung mãn tất cả thế giới mười phương.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử nhất tâm quán sát Hải Tràng Tỳ Kheo lòng rất khát ngưỡng. Ghi nhớ tam muội giải thoát của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghi Bồ Tát tam muội của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghi phương tiện lợi ích chúng sanh của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghi vô tác dụng phổ trang nghiêm môn của Tỳ kheo. Tư duy trí thanh tịnh trang nghiêm pháp giới của Tỳ kheo. Tư duy trí thọ Phật gia trì của Tỳ kheo. Tư duy sức tự tại xuất sanh Bồ Tát của Tỳ kheo. Tư duy sức đại nguyện kiên cố Bồ Tát của Tỳ kheo. Tư duy sức thêm rộng Bồ Tát hạnh của Tỳ Kheo Hải Tràng.

Thiện Tài đồng tử đứng tư duy quán sát như vậy qua một ngày đêm, nhẩm đến bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, đến sáu tháng, lại qua sáu ngày nữa Hải Tràng Tỳ Kheo mới xuất tam muội.

Thiện Tài đồng tử khen rằng : Bạch đức Thánh ! Hy hử kỳ đặc, tam muội như thế rất là sâu xa, tam muội như vậy rất là quảng đại, tam muội như vậy cảnh giới vô lượng, tam muội như vậy thần lực khó nghĩ, tam muội như vậy quang minh không gì bằng, tam muội như vậy trang nghiêm vô số, tam muội như vậy oai lực khó chế ngự, tam muội như vậy cảnh giới bình đẳng, tam muội như vậy chiếu khắp mười phương, tam muội như vậy lợi ích vô hạn, vì có thể trừ diệt vô lượng khổ cho tất cả chúng sanh. Như là làm cho tất cả chúng sanh lìa khổ do tham, khỏi khổ địa ngục, súc sanh, đóng cửa ách nạn, mở đường nhơn thiên, làm cho nhơn thiên hoan hỷ. Làm cho họ thích thiên cảnh giới. Có thể làm cho tăng trưởng sự vui hữu vi. có thể vì họ mà hiển bày sự vui giải thoát. Có thể vì họ dẫn phát tâm Bồ đề. Có thể khiến tăng trưởng hạnh phước trí. Có thể khiến tăng trưởng tâm đại bi. Có thể làm cho sanh khởi sức đại nguyện. Có thể làm cho minh liễu đạo Bồ Tát. Có thể làm cho trang nghiêm trí cứu cánh. Có thể làm cho xu nhập cảnh Đại thừa. Có thể làm cho chiếu liễu hạnh Phổ Hiền. Có thể làm cho chúng được trí

quang minh của các bậc Bồ Tát. Có thể làm cho thành tựu các hạnh nguyện của tất cả Bồ Tát. Có thể làm cho an trụ trong cảnh giới Nhứt thiết chủng trí.

Bạch đức Thánh ! Tam muội này tên là gì ?

Hải Tràng Tỳ Kheo nói :

Này thiện nam tử ! Tam muội này tên là "Phổ nhãn xả đắc". Lại tên là "Bát Nhã Ba la mật cảnh giới thanh tịnh quang minh". Lại gọi là "Phổ trang nghiêm thanh tịnh môn".

Này thiện nam tử ! Ta do tu tập Bát Nhã Ba la mật nên được tam muội phổ trang nghiêm thanh tịnh này và trăm vạn vô số tam muội.

Thiện Tài đồng tử thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh giới rốt ráo của tam muội này chỉ như vậy thôi ư ?

Hải Tràng Tỳ Kheo nói :

Này thiện nam tử ! Lúc nhập tam muội này, thời rõ biết tất cả thế giới không chướng ngại. Qua đến tất cả thế giới không chướng ngại. Vượt qua tất cả thế giới không chướng ngại. Trang nghiêm tất cả thế giới không chướng ngại. Tu trị tất cả thế giới không chướng ngại. Nghiêm tịnh tất cả thế giới không chướng ngại. Thấy tất cả Phật không chướng ngại. Quán tất cả chư Phật oai đức quảng đại không chướng ngại. Biết tất cả chư Phật thần lực tự tại không chướng ngại. Chứng tất cả chư Phật quảng đại lực không chướng ngại. Nhập tất cả chư Phật những công đức hải không chướng ngại. Thọ tất cả chư Phật vô lượng diệu pháp không chướng ngại. Nhập trong tất cả Phật pháp tu tập diệu hạnh không chướng ngại. Chứng trí tất cả chư Phật chuyển pháp luân bình đẳng không chướng ngại. Nhập tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng không chướng ngại. Quán Phật pháp mười phương không chướng ngại. Đại bi nhiếp thọ chúng sanh mười phương không chướng ngại. Thường khởi đại từ sung mãn mười phương không chướng ngại. Thấy thập phương chư Phật lòng không nhàm đủ, không chướng ngại. Nhập tất cả chúng sanh hải không chướng ngại. Biết căn tánh hải của tất cả chúng sanh không chướng ngại. Biết những căn sai biệt trí của tất cả chúng sanh không chướng ngại.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết một Bát Nhã Ba la mật tam muội quang minh này. Còn như chư Bồ Tát nhập trí huệ hải, tịnh pháp giới cảnh, đạt tất cả thú, khắp vô lượng cõi, tổng trì tự tại, tam muội thanh tịnh, thần thông quảng đại, biện tài vô tận, khéo nói các địa, làm chỗ nương cho chúng sanh, ta làm sao biết được những diệu hạnh đó, biện được công đức đó, rõ được chỗ làm đó, tỏ được cảnh giới đó, tốt được nguyện lực đó, nhập được yếu môn đó, đạt được sở chứng đó, nói được đạo phần đó, trụ được tam muội đó, thấy được tâm cảnh đó, chứng được bao nhiêu trí huệ bình đẳng đó.

Này thiện nam tử ! Từ đây qua phương Nam có một xứ tên là Hải Triều. Xứ đó có khu viên lâm tên là Phổ Trang Nghiêm. Trong viên lâm đó có Ưu bà di tên là Hưu Xã. Người đến đó hỏi Ưu bà di : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh ? Thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử ở chỗ Hải Tràng Tỳ Kheo được thân kiên cố, được của diệu pháp, nhập thâm cảnh giới, trí huệ sáng suốt, tam muội chiếu sáng, trụ thanh tịnh giải, thấy pháp thâm thâm, tâm an trụ trong các môn thanh tịnh, trí huệ quang minh sung mãn mười phương.

Thiện Tài đồng tử rất vui mừng hơn hở vô lượng. Năm vóc gieo xuống đất đánh lễ chân Hải Tràng Tỳ Kheo, hữu nhiều vô lượng vòng, cung kính chiêm ngưỡng tư duy quán sát ngậm ngùi luyến mộ. Nhớ danh hiệu của Hải Tràng Tỳ Kheo. Tưởng dung nhan cử chỉ của Hải Tràng Tỳ Kheo. Ghi âm thanh của Hải Tràng Tỳ Kheo. Suy gẫm tam muội của Hải Tràng Tỳ Kheo và đại nguyện cùng cảnh giới. Thọ lấy trí huệ quang minh thanh tịnh của Hải Tràng Tỳ Kheo, sau đó từ tạ mà đi.

Khi ấy Thiện tài đồng tử nhờ sức thiện tri thức, y lời dạy của thiện tri thức, nhớ lời nói của thiện tri thức, thâm tâm mến thích thiện tri thức. Tự nghĩ rằng : Như thiện tri thức, làm cho tôi được thấy Phật. Như thiện tri thức làm cho tôi được nghe pháp. Thiện tri thức là thầy học của tôi, vì chỉ dạy tôi những Phật pháp. Thiện tri thức là nhân mục của tôi, vì làm cho tôi thấy Phật như hư không. Thiện tri thức là chiếc đò của tôi, vì làm cho tôi được vào ao hoa sen của chư Phật Như Lai.

Vừa suy gẫm vừa đi lần qua phương Nam đến xứ Hải Triều, thấy vườn Phổ Trang Nghiêm, tường rào bằng các thứ bửu bao bọc. Tất cả cây báu hàng liệt trang nghiêm. Tất cả cây bửu hoa rải những diệu hoa trái trên mặt đất. Tất cả cây bửu hương mùi thơm ngào ngạt xông khắp mười phương. Tất cả cây tràng hoa báu mưa tràng hoa báu lớn rủ xuống khắp nơi. Tất cả cây

ma ni bửu vương mưa báu đại ma ni rải đầy khắp nơi. Tất cả cây bửu y mưa y phục nhiều màu tùy sở nghi giảng trải quanh vườn. Tất cả cây âm nhạc gió động thành tiếng êm dịu hơn thiên nhạc. Tất cả cây đồ trang nghiêm mưa những vật trân ngoạn kỳ dị trần thiết nghiêm sức khắp nơi. Mặt đất trong vườn thanh tịnh không có cao thấp. Trong vườn có trăm vạn điện đường xây bằng đại ma ni bửu. Có trăm vạn lầu các, vàng diêm phù đàn che trùm phía trên. Trăm vạn cung điện, tỳ lô giá na ma ni bửu xen lẫn trang nghiêm. Một vạn ao tắm các báu hiệp thành. Lan thuần bảy báu bao bọc giáp vòng, thêm đường bảy báu phân bố bốn phía. Nước tám công đức đứng lặng đầy ao, hơi thơm như thiên chiên đàn. Cát vàng trải đáy ao. Bửu châu thủy thanh xem lẫn khắp nơi. Nhiều loại chim đẹp du ngoạn trong đó hót tiếng, hòa nhã. Cây bửu đa la hàng liệt bao vòng, bửu võng giảng trùm, thông những linh vàng, gió nhẹ rung thường vang tiếng diệu. Giảng màn đại bửu. Dụng vô số ma ni bửu tràng quang minh chiếu khắp trăm ngàn do tuần. Trong đó lại có trăm vạn ao, bửu hắc chiên đàn ngưng đọng đáy ao. Tất cả diệu bửu làm hoa sen nở trên mặt nước. Hoa đại ma ni màu sáng chiếu rực rỡ. Trong ao lại có cung điện rộng lớn tên là trang nghiêm tràng hải tạng, diệu bửu làm nền, tỳ lưu ly bửu làm cột, diêm phù đàn kim che trên, quang tạng ma ni dùng trang nghiêm, vô số bửu vương ánh sáng rực rỡ. Lầu nhiều tầng giáp với gác nhiều thứ trang sức a lô na hương vương, giác ngộ hương vương, đều phát ra diệu hương xông khắp nơi.

Trong cung điện đó lại có vô lượng tòa bửu liên hoa trần thiết giáp vòng. Như là tòa bửu liên hoa ma ni chiếu sáng mười phương. Tòa tỳ lô giá na ma ni bửu liên hoa. Tòa ma ni bửu liên hoa chiếu sáng thế gian. Tòa diệu tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa sư tử tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa ly cấu tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa phổ môn ma ni bửu liên hoa. Tòa quang nghiêm ma ni bửu liên hoa. Tòa an trụ đại hải tạng thanh tịnh ma ni vương bửu liên hoa. Tòa kim cang sư tử ma ni bửu liên hoa.

Trong vườn lại có trăm vạn thứ màn. Như là màn y phục, màn tràng hoa, màn hương, màn hoa, màn cảnh, màn ma ni, màn chơn kim, màn đồ trang nghiêm, màn âm nhạc, màn tượng vương thần biến, màn mã vương thần biến, màn ma ni bửu của Thiên Đế đeo.

Lại có trăm vạn mảnh lưới đại bửu giảng che phía trên. Như là lưới bửu linh, lưới bửu cái, lưới bửu thân, lưới hải tạng chơn châu, lưới cảm lưu ly ma ni bửu, lưới sư tử ma ni, lưới nguyệt quang ma ni, lưới thơm nhiều hình tượng, lưới bửu quang, lưới bửu anh lạc.

Lại có trăm vạn đại quang minh chiếu sáng. Như Lai quang minh diệm quang ma ni bửu. Quang minh nhật ma ni bửu. Quang minh nguyệt tràng ma ni bửu. Quang minh hương diệm ma ni bửu. Quang minh thắng tạng ma ni bửu. Quang minh liên hoa tạng ma ni bửu. Quang minh diệm tràng ma ni bửu. Quang minh đại đấng ma ni bửu. Quang minh ma ni bửu chiếu khắp mười phương. Quang minh hương quang ma ni bửu.

Thường mưa trăm vạn đồ trang nghiêm, trăm vạn hương hắc chiên đàn vang ra âm thanh vi diệu, trăm vạn hoa mạn đà la hơn hoa cõi trời, trăm vạn chuỗi ngọc hơn chuỗi cõi trời để trang nghiêm, trăm vạn tràng hoa báu đẹp hơn cõi trời thông xuống khắp nơi, trăm vạn y phục nhiều màu hơn cõi trời, trăm vạn ma ni bửu nhiều màu ánh sáng chiếu khắp nơi, trăm vạn Thiên Tử vui mừng chiêm ngưỡng đầu mặt đánh lễ, trăm vạn Thiên nữ ở giữa hư không bay xuống, trăm vạn Bồ Tát cung kính thân cận thường thích nghe pháp.

Lúc ấy, Hưu Xả Ưu bà di ngồi tòa chơn kim, đội mão hải tạng chơn châu võng, đeo bửu xuyên chơn kim hơn cõi trời, rủ tóc xanh biếc, đại ma bửu trang nghiêm trên đầu, sư tử khẩu ma ni bửu làm bông tai, như ý ma ni bửu vương làm chuỗi ngọc, bửu võng trùm trên thân. Trăm ngàn ức na do tha chúng sanh cúi mình cung kính.

Phương Đông có vô lượng chúng đến chỗ Ưu bà di. Như là Phạm Thiên, Phạm Chúng Thiên, Đại Phạm Thiên, Phạm Phụ Thiên, Tụ Tại Thiên, nhân đến tất cả hạng người và phi nhân. Chín phương kia cũng như vậy.

Có ai thấy Ưu bà di này thời tất cả bệnh khổ đều trừ diệt, lia phiền não hết kiến chấp, xô núi chướng ngại, nhập nơi cảnh giới vô ngại thanh tịnh, thêm lớn tất cả những thiện căn, trưởng dưỡng các căn, vào tất cả môn trí huệ, vào tất cả môn tổng trì, tất cả môn tam muội, tất cả môn đại nguyện, tất cả môn diệu hạnh, tất cả môn công đức đều được hiện tiền. Tâm họ rộng lớn đầy đủ thần thông, thân không chướng ngại đến khắp mọi xứ.

Thiện Tài đồng tử vào vườn Phổ Trang Nghiêm, xem xét khắp nơi, thấy Hưu Xả Ưu bà di ngồi diệm tòa, liền đến đánh lễ chân Ưu bà di rồi hữu nhiễu vô số vòng, thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo có thể dạy bảo, xin vì tôi mà giảng giải.

Ưu bà di nói :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được một môn giải thoát của Bồ Tát.

Nếu có ai thấy nghe nhớ nghĩ đến ta, cùng ta ở chung, cung cấp cho ta thời không luống công.

Này thiện nam tử ! nếu có chúng sanh chẳng gieo căn lành, chẳng được thiện hữu nghiệp thọ, chẳng được chư Phật hộ niệm, kẻ đó chẳng thấy được ta.

Này thiện nam tử ! Có chúng sanh nào được thấy ta thời đều được chẳng thối chuyển Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Chư Phật phương đông thường đến đây, như trên bửu tòa vì ta mà thuyết pháp. Chư Phật chín phương kia cũng vậy.

Này thiện nam tử ! Ta thường chẳng rời thấy Phật, nghe pháp, cùng chư Bồ Tát ở chung.

Này thiện nam tử ! Nơi vườn này có tám muôn bốn ngàn ức na do tha đại chúng cùng ta đồng hành, đều bất thối chuyển nơi Vô thượng bồ đề. Những chúng sanh khác ở trong vườn này cũng đều nhập bậc bất thối chuyển.

Thiện Tài thưa : Bạch đức Thánh ! Ngài phát tâm Vô thượng Bồ đề được bao lâu ?

Ưu bà di nói : Này thiện nam tử ! Ta nhớ quá khứ ở chỗ đức Nhiên Đăng Phật, ta tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường nghe pháp thọ trì.

Trước đó ở chỗ đức Ly Cấu Phật, ta xuất gia học đạo thọ trì chánh pháp.

Trước đó ở chỗ đức Diệu Tràng Phật. Trước nữa ở chỗ Thắng Tu Di Phật. Trước nữa ở chỗ đức Liên Hoa Đức Tạng Phật. Trước nữa ở chỗ đức Tỳ Lô Giá Na Phật. Trước nữa chỗ đức Phổ Nhãn Phật. Trước nữa ở chỗ đức Phạm Thọ Phật. Trước nữa ở chỗ đức Kim Cang Tê Phật. Trước nữa ở chỗ đức Bà Lô Na Thiên Phật.

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thuở quá khứ vô lượng kiếp, trong vô lượng đời, thứ đệ như vậy ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa đức Phật, ta đều thờ kính cúng dường nghe pháp thọ trì tịnh tu phạm hạnh. Quá đây về trước thời Phật trí mới biết được, chẳng phải trí của ta có thể lường đến.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát mới phát tâm không có hạn lượng, vì sung mãn tất cả pháp giới.

Bồ Tát đại bi môn không hạn lượng, vì vào khắp tất cả thế gian.

Bồ Tát đại nguyện môn không hạn lượng, vì rớt ráo mười phương pháp giới.

Bồ Tát đại từ môn không hạn lượng, vì che khắp tất cả chúng sanh.

Bồ Tát tu hành không hạn lượng, vì tu tập trong tất cả cõi tất cả kiếp.

Bồ Tát tam muội lực không hạn lượng, vì làm cho Bồ Tát đạo chẳng thối chuyển.

Bồ Tát tổng trì lực không hạn lượng, vì có thể nhiếp trì tất cả thế gian.

Bồ Tát trí quang lực không hạn lượng, vì có thể chứng nhập khắp tam thế.

Bồ Tát thần thông lực không hạn lượng, vì hiện khắp tất cả cõi.

Bồ Tát biện tài lực không hạn lượng, vì một âm thanh mà tất cả đều hiểu.

Bồ Tát thanh tịnh thân không hạn lượng, vì đều khắp tất cả cõi Phật.

Thiện Tài thừa : Bạch đức Thánh ! Bao Lâu nữa Ngài sẽ chứng Vô thượng Bồ đề ?

Hưu Xả Ưu bà di nói : Này thiện nam tử ! Bồ Tát chẳng vì giáo hóa điều phục một chúng sanh mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì giáo hóa điều phục trăm chúng sanh, ngàn chúng sanh, cho đến chẳng vì giáo hóa điều phục bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì giáo hóa chúng sanh trong một thế giới nhần đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì giáo hóa Diêm Phù Đề vì trần số chúng sanh, Đại Thiên thế giới vì trần số chúng sanh, hẳn đến chẳng vì giáo hóa bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vì trần số thế giới chúng sanh mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì cúng dường một đức Như Lai, hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đức Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ đệ xuất thế trong một thế giới hẳn đến trong bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ đệ xuất thế trong Đại Thiên thế giới vì trần số thế giới, hẳn đến trong bất khả thuyết bất khả thuyết vì trần số thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì nghiêm tịnh một số thế giới hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì nghiêm tịnh một Đại Thiên thế giới vì trần số thế giới hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vì trần số thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì trụ trí giáo pháp của một đức Như Lai hẳn đến của bất khả thuyết bất khả thuyết đức Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một thế giới Như Lai hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một Diêm Phù Đề vì trần số thế giới Như Lai hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vì trần số thế giới Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Như vậy lược nói, chẳng vì mãn thệ nguyện của một Như Lai, chẳng vì đến một Phật độ, chẳng vì nhập một Phật chúng hội, chẳng vì trì một Phật pháp nhãn, chẳng vì chuyển một Phật pháp luân, chẳng vì biết những kiếp thứ đệ trong một thế giới, chẳng vì biết một chúng sanh tâm hải, chẳng vì biết một chúng sanh căn hải, chẳng vì biết một chúng sanh nghiệp hải, chẳng vì biết một chúng sanh hạnh hải, chẳng vì biết một chúng sanh phiền não hải, chẳng vì biết một chúng sanh phiền não tập hải, hẳn đến chẳng vì biết bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vì trần số chúng sanh phiền não tập hải mà phát Bồ đề tâm.

Mà chính vì muốn giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh không để sót thừa nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn cúng dường tất cả chư Phật không để sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn nghiêm tịnh tất cả Phật độ không để sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn hộ trì chánh pháp của tất cả chư Phật không để sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn thành mãn đại nguyện của tất cả Như Lai không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn đến tất cả Phật độ không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn nhập tất cả Phật chúng hội không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết những kiếp thứ đệ trong tất cả kiếp không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh tâm hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh căn hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh nghiệp hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh hạnh hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn diệt tất cả chúng sanh phiền não hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn trừ tất cả chúng sanh phiền não tập hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Này thiện nam tử ! Tóm lược mà nói, Bồ Tát dùng vô lượng trăm ngàn vô số phương tiện hạnh như vậy mà phát Bồ đề tâm.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát hạnh vào khắp tất cả pháp, vì đều chứng được. Vào khắp tất cả cõi, vì đều nghiêm tịnh.

Vì thế nên thiện nam tử ! Khi nghiêm tịnh hết tất cả thế giới thời nguyện của tôi mới hết.

Khi dứt hết phiền não tập khí của tất cả chúng sanh thời nguyện của tôi mới mãn.

Thiện Tài thưa : Bạch đức Thánh ! Môn giải thoát này tên là gì ?

Hưu Xả Ưu bà di nói : Đây thiện nam tử ! Môn giải thoát này tên là "Ly ưu an ổn tràng".

Ta chỉ biết một môn giải thoát này. Như chur đại Bồ Tát, tâm như biển cả có thể đều dung thọ tất cả Phật pháp. Như núi Tu Di, chí ý kiên cố chẳng bị lay động. Như vị thuốc thiện kiến, hay trừ những bệnh nặng phiền não của các chúng sanh. Như mặt nhật sáng sạch, hay phá chúng sanh vô minh ám chướng. Đường như đại địa, hay làm chỗ y tựa cho tất cả chúng sanh. Như gió tốt, hay làm lợi ích cho tất cả chúng sanh. Như đèn sáng, hay vì chúng sanh mà sanh trí huệ quang. Như đại vân, hay vì chúng sanh mà mưa đại pháp tịch diệt. Như minh nguyệt hay vì chúng sanh mà phóng phước đức quang. Như Thiên Đế, đều hay thủ hộ tất cả chúng sanh.

Như thế thời ta làm sao biết được hết, nói được hết những công đức đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam Xứ Hải Triều đây có một nước tên là Na La Tô. Trong đó có tiên nơn tên là Tỳ Mục Cù Sa. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Hưu Xả Ưu bà di, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, buồn khóc rơi lệ. Tự nghĩ rằng được Bồ đề khó, gần thiện tri thức khó, gặp thiện tri thức khó, được gặp đồng hành thiện tri thức khó, đúng lý quán sát khó, y giáo tu hành khó, Bồ Tát căn khó, tịnh Bồ Tát căn khó, gặp gỡ xuất sanh thiện tâm phương tiện khó, gặp gỡ thêm lớn Nhứt thiết trí pháp quang minh khó.

Nghĩ xong, Thiện Tài từ tạ Ưu bà di mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử tùy thuận tư duy chánh giáo của Bồ Tát. Tùy thuận tư duy tịnh hạnh của Bồ Tát. Sanh tâm tăng trưởng phước lực của Bồ Tát, sanh tâm thấy rõ tất cả chư Phật. Sanh tâm xuất sanh tất cả chư Phật. Sanh tâm tăng trưởng tất cả đại nguyện. Sanh tâm thấy khắp các pháp mười phương. Sanh tâm chiếu rõ thiết tánh của các pháp. Sanh tâm phá tan khắp

tất cả chương ngại. Sanh tâm quán sát pháp giới không tối. Sanh tâm thanh tịnh ý bửu trang nghiêm. Sanh tâm xô đẹp tất cả chúng ma.

Thiện Tài đồng tử lần lần du hành đến nước Na La Tô tìm tiên nơn Tỳ Mục Cù Sa, thấy một khu rừng lớn, vô số cây trang nghiêm. Như là những cây lá rậm rạp che mát, những cây nở hoa sắc sỡ, những cây đơm trái chín tiếp nối. Lại có những cây báu mưa trái ma ni, những cây chiên đàn lớn bày hàng khắp nơi, những cây trầm thủy thường thoảng hương thơm, những cây duyệt ý hương thơm tho trang nghiêm, những cây ba tra la bao bọc bốn phía, những cây ni câu luật cao vút, những cây diêm phù đàn thường mưa trái ngọt, những bông sen xanh, bông sen đỏ trang nghiêm ao hồ.

Thiện Tài đồng tử thấy tiên nơn Tỳ Mục Cù Sa trái cỏ ngồi dưới cây chiên đàn, đồ chúng mười ngàn người. Có người mặc da nai, mặc cỏ cây, có người bện cỏ làm y phục, vẫn tóc, để râu trước sau vây quanh.

Thiện Tài đến mọp lạy thưa tiên nơn rằng :

Nay tôi được gặp chơn thiện trí thức. Thiện trí thức là cửa xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được vào đạo chân thật.

Thiện trí thức là cỗ xe xu hướng nhất thiết trí. Vì làm cho tôi được đến Như Lai địa.

Thiện trí thức là thuyền xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được đến châu trí bửu.

Thiện trí thức là đuốc xu hướng nhất thiết trí, vì khiến tôi được sanh ánh sáng thập lực.

Thiện trí thức là đường xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được vào thành Niết bàn.

Thiện trí thức là đèn xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi thấy được đường yên lành hay hiểm trở.

Thiện trí thức là cầu xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi qua khỏi chỗ hiểm ác.

Thiện trí thức là lọng xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được sanh lòng đại từ mát mẻ.

Thiện trí thức là con mắt xu hướng nhưt thiết trí, vì làm cho tôi được thấy môn pháp tánh.

Thiện trí thức là nước triều xu hướng nhưt thiết trí, vì làm cho tôi đầy đủ nước đại bi.

Nói xong, Thiện Tài đứng dậy hữu nhiều vô lượng vòng đứng chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy dỗ. Xin chỉ dạy cho tôi.

Tỳ Mục Cù Sa đoái nhìn đồ chúng mà nói : Này đại chúng ! Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, khắp ban sự vô úy cho tất cả chúng sanh, khắp ban sự lợi ích cho tất cả chúng sanh, thường quát sát trí hải của tất cả chư Phật.

Đồng tử này muốn uống tất cả pháp vũ cam lồ, muốn lường tất cả pháp hải rộng lớn, muốn cho chúng sanh an trụ trong trí hải, muốn khắp phát khởi mây bi rộng lớn, muốn khắp mưa pháp vũ rộng lớn, muốn dùng trí nguyệt chiếu khắp thế gian, muốn diệt thế gian phiền não độc nhiệt, muốn làm lớn tất cả thiện căn cho chúng sanh.

Tiên chúng nghe lời trên đây rồi đều đem những hương hoa đẹp tốt rải trên thân Thiện Tài, làm lễ cung kính mà nài rằng :

Đồng tử này tất sẽ cứu hộ tất cả chúng sanh, tất cả trừ diệt khổ địa địa ngục, tất sẽ dứt hẳn loài súc sanh, tất sẽ chuyển bỏ cõi Diêm La Vương, tất sẽ đóng bít cửa chướng nạn, tất sẽ làm khô cạn biển ái dục, tất làm cho chúng sanh diệt hẳn khổ uẩn, tất sẽ phá hẳn vô minh hắc ám, tất sẽ dứt hẳn dây trói tham ái, tất sẽ dùng dây núi phước đức bao bọc thế gian, tất sẽ đem đại bửu trí huệ hiển thị thế gian, tất sẽ xuất hiện trí nhưt thanh tịnh, tất sẽ khai thị pháp tạng thiện căn, tất làm cho thế gian biết rõ là hiểm khó hay là dễ dàng.

Tỳ Mục Cù Sa bảo quần tiên rằng : Nếu có người hay phát tâm Vô thượng Bồ đề, tất sẽ được thành đạo Nhưt thiết trí.

Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Bồ đề tất sẽ tịnh bậc tất cả công đức của chư Phật.

Tỳ Mục Cù Sa bảo Thiện Tài : Này thiện nam tử ! Ta được môn Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát.

Thiện Tài thưa : Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của Vô thắng tràng giải thoát như thế nào ?

Lúc đó Tỳ Mục Cù Sa tiên nhơn liền giơ tay hữu xoa đầu Thiện Tài, cầm tay Thiện Tài.

Thiện Tài liền thấy mình đến trong mười Phật sát vi trần thế giới mười phương, chỗ của mười Phật sát vi trần số thế giới chư Phật. Thấy chư Phật và chúng hội cùng Phật độ trang nghiêm thanh tịnh. Lại nghe chư Phật tùy sở thích của các chúng sanh mà thuyết pháp, mỗi câu mỗi văn đều thông đạt cả, đều riêng thọ trì không tạp loạn. Cũng biết đức Phật đó dùng những tri giải tịnh trị các nguyện. Cũng biết chư Phật đó dùng thanh tịnh nguyện thành tựu các lực. Cũng thấy chư Phật đó tùy chúng sanh tâm mà hiện sắc tướng. Cũng thấy chư Phật đó, lưới đại quang minh nhiều màu sắc thanh tịnh viên mãn. Cũng biết chư Phật đó, trí huệ vô ngại sức đại quang minh.

Thiện Tài lại tự thấy mình ở chỗ chư Phật qua một ngày đêm, hoặc bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, mười năm, trăm năm, ngàn năm, hoặc trải qua ức năm, hoặc a du đa ức năm, hoặc na do tha ức năm, hoặc trải qua nửa kiếp, hoặc một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, hoặc trăm ngàn kiếp, nhần đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp.

Nhờ Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát trí quang minh chiếu đến , nên Thiện Tài đồng tử được tỳ lô giá na tạng tam muội quang minh.

Nhờ vô tận trí giải thoát tam muội quang minh chiếu đến nên Thiện Tài được phổ nhiếp chư phương đà la ni quang minh.

Nhờ kim cang luân đà la ni môn quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được cực thanh tịnh trí huệ tâm tam muội quang minh.

Nhờ phổ môn trang nghiêm tạng Bát nhã Ba la mật quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được Phật hư không tạng luân tam muội quang minh.

Nhờ nhất thiết Phật pháp luân tam muội quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được tam thế vô tận trí tam muội quang minh.

Bấy giờ Tiên nhơn Tỳ Mục Cù Sa buông tay Thiện Tài đồng tử.

Thiện Tài liền tự thấy mình ở tại chỗ cũ.

Tiên Nhơn bảo Thiện Tài : Này Thiện nam tử ! Người có ghi nhớ chăng ?

Thiện Tài thưa : Bạch vâng ! Đây là do sức của đức Thánh thiện tri thức vậy.

Tiên Nhơn nói :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát này. Như chư đại Bồ Tát thành tựu tất cả tam muội thù thắng, được tự tại trong tất cả thời gian. Trong khoảng một niệm xuất sanh chư Phật vô lượng trí huệ. Dùng đèn Phật trí làm trang nghiêm để chiếu khắp thế gian. Trong một niệm vào khắp cảnh giới tam thế. Phân thân qua khắp cõi nước mười phương. Trí thân vào khắp tất cả pháp giới. Tùy theo tâm chúng sanh mà hiện ra trước họ, xem xét căn hành của họ để làm lợi ích, phóng tịnh quang minh rất đáng mến thích.

Như thế, ta làm sao biết được tất cả, nói được tất cả công đức hạnh đó, thù thắng nguyện đó, trang nghiêm độ đó, trí cảnh giới đó, tam muội cảnh giới đó, thần thông biến hóa đó, giải thoát du hí đó, thân tướng sai biệt đó, âm thanh thanh tịnh đó, trí huệ quang minh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam này có một tụ lạc tên là y Sa Na, có Bà La Môn tên là Thắng Nhiệt. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử vui mừng hơn hở, đánh lễ Tiễn Nhơn Tỳ Mục Cù Sa, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi qua phương Nam.

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử nhờ Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát chiếu đến nên được trụ chư Phật bất tư nghì thần lực, được chứng Bồ Tát bất tư nghì giải thoát thần thông trí, được Bồ Tát bất tư nghì tam muội trí quang minh, được tất cả thời gian huân tu tam muội trí quang minh, được biết rõ tất cả cảnh giới đều nương tướng mà an trụ tam muội trí quang minh, được tất cả thế gian thù thắng trí quang minh. Đều hiện thân mình ở tất cả chỗ. Dùng trí cứu cánh nói pháp bình đẳng không hai không phân biệt. Dùng trí sáng sạch chiếu khắp cảnh giới. Phạm những pháp được nghe đều có thể nhận thọ tín hiểu thanh tịnh. Nơi pháp tự tánh quyết định rõ ràng. Tâm luôn chẳng bỏ

Bồ Tát diệu hạnh. Cần nhưt thiết trí trọn không thối chuyển. Chúng được thập lực trí huệ quang minh. Siêng cầu diệu pháp thường chẳng nhàm đủ. Dùng chánh tu hành nhập Phật cảnh giới. Xuất sanh bồ tát vô lượng trang nghiêm, vô biên đại nguyện đều đã thanh tịnh. Dùng trí vô cùng tận mà biết vô biên thế giới vô窮. Dùng tâm không khiếm nhược mà độ vô lượng chúng sanh hải. Rõ vô biên công hạnh cảnh giới của Bồ Tát. Thấy vô biên thế giới những thứ sai biệt, những thứ trang nghiêm. Nhập vô biên thế giới những cảnh vi tế. Biết vô biên thế giới những danh hiệu, những ngôn ngữ. Biết vô biên chúng sanh các tri giải, các công hạnh, các hạnh thành thực, những tướng sai biệt.

Thiện Tài nghĩ tương thiện tri thức đồng thời đi lần đến tụ lạc Y Sa Na, thấy Thắng Nhiệt Bà La Môn tu những khổ hạnh cầu nhưt thiết trí : bốn phía đốt lửa ngọn cao như núi lớn, ở giữa có núi đao cao nhọn vô cực. Thắng Nhiệt leo lên núi đao nhảy vào đồng lửa.

Lúc đó Thiện Tài đến đánh lễ chân Thắng Nhiệt mà thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin giảng giải cho tôi.

Thắng Nhiệt nói : Nay thiện nam tử ! Nay người có thể leo lên núi đao này, nhảy vào đồng lửa này, thời những Bồ Tát hạnh sẽ được thanh tịnh.

Lúc đó thiện Tài nghĩ rằng được thân người là khó, lìa các nạn là khó, được không nạn là khó, được tịnh pháp là khó, được gặp Phật là khó, đủ các căn là khó, nghe Phật pháp là khó, gặp người lành là khó, gặp chơn thiện tri thức là khó, thọ chánh giáo đúng lý là khó, được chánh mạng là khó, tùy pháp hành là khó. Đây phải chăng là ma, bị ma sai sử chăng ? Phải chăng là đồ đảng hiểm ác của ma trá hiện tướng Bồ Tát thiện tri thức mà muốn làm chướng nạn cho thiện căn của tôi, muốn làm nạn thọ mạng để chướng sự tu hành đạo nhất thiết trí của tôi. Muốn kéo tôi vào trong các ác đạo. Muốn chướng pháp môn của tôi, chướng Phật pháp của tôi chăng ?

Lúc Thiện Tài suy nghĩ như vậy, mười ngàn Phạm Thiên ở trên hư không bảo rằng :

Nay thiện nam tử ! Chớ nghĩ như vậy, chớ tưởng như vậy. Đức Thánh đây đã được kim cang diện tam muội quang minh, phát đại tinh tấn độ các

chúng sanh tâm không thối chuyển, muốn cạn tất cả biển tham ái, muốn triệt tất cả lưới tà kiến, muốn thiêu tất cả củi phiền não, muốn soi tất cả rừng mê lầm, muốn dứt tất cả điều lo sợ về vấn đề già chết, muốn hoại tất cả chương tam thế, muốn phóng tất cả pháp quang minh.

Này thiện nam tử ! Phạm Thiên chúng tôi phần nhiều chấp tà kiến, đều tự cho mình là bậc tự tại, là đấng làm ra tất cả, là tối thắng trong thế gian.

Khi thấy Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, lòng chúng tôi không còn mên luyện cung điện của mình, chẳng còn tham đắm các thiên đình, cùng nhau đến chỗ Bà La Môn này.

Bấy giờ Bà La Môn này dùng sức thần thông hiển thị sự khổ hạnh lớn vì chúng tôi mà thuyết pháp, có thể làm cho chúng tôi diệt tất cả sự chấp, trừ tất cả kiêu mạn, an trụ đại từ, thật hành đại bi, phát khởi tâm quảng đại, phát Bồ đề tâm, thường thấy chư Phật, hằng nghe diệu pháp, ở tất cả chỗ tâm không chướng ngại.

Lại có mười ngàn chư ma ở trên hư không đem thiên ma ni bửu rải trên mình Bà La Môn mà bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu khuất chúng tôi, cung điện và những đồ trang nghiêm của chúng tôi đều như đồng mực đen, làm cho chúng tôi không còn mên luyện.

Chúng tôi cùng quyến thuộc đến chỗ Bà La Môn. Đức Thánh này nói pháp cho chúng tôi, làm cho chúng tôi và vô lượng Thiên Tử cùng vô lượng Thiên nữ đều chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Lại có mười ngàn Tự Tại Thiên Vương ở trên hư không rải thiên hoa, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu khuất chúng tôi, bao nhiêu cung điện và đồ trang nghiêm đều tối như đồng mực, làm cho chúng tôi không còn mên luyện, bèn cùng quyến thuộc đến chỗ Bà La Môn. Đức Thánh này vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho chúng tôi được tự tại nơi tâm, được tự tại trong phiền não, được tự tại trong thọ sanh, được tự tại nơi nghiệp chướng, được tự tại nơi các tam muội, được tự tại nơi những đồ trang nghiêm, được tự tại nơi thọ mạng, hẳn đến được tự tại nơi tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn Hóa Lạc Thiên Vương ở trong hư không trời thiên nhạc cung kính cúng dường, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu đến cung điện, đồ trang nghiêm và thể nữ của chúng tôi. Làm cho chúng tôi chẳng thọ dục lạc, chẳng cầu dục lạc, thân tâm nhu nhuyễn. Chúng tôi liền cùng quyến thuộc đến chỗ của Bà La Môn này. Đức Thánh này vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho thân tâm chúng tôi thanh tịnh, tâm được sáng sủa, tâm được thuần thiện, tâm nhu nhuyễn, tâm hoan hỷ, nhẫn đến làm cho chúng tôi được thân thanh tịnh, thập lực thanh tịnh, sanh vô lượng thân cho đến được Phật thân, Phật ngữ, Phật thanh, Phật tâm thành tựu đầy đủ nhất thiết chủng trí.

Lại có mười ngàn Đâu Suất Thiên Vương, Thiên Tử, Thiên Nữ và quyến thuộc ở trên hư không rưới những diệu hương cung kính đảnh lễ, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân làm cho chư Thiên chúng tôi và quyến thuộc không còn mến luyến cung điện của mình, đồng đến chỗ này nghe đức Thánh đây thuyết pháp. Có thể làm cho chúng tôi chẳng tham cảnh giới thiểu dục tri túc tâm sanh hoan hỷ, tâm được sung mãn phát sanh thiện căn, phát Bồ đề tâm nhẫn đến viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn Đao Lợi chư Thiên và quyến thuộc Thiên Tử, Thiên Nữ ở trên hư không rải hoa thiên mạn đà la cung kính cúng dường, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, làm cho chư Thiên chúng tôi chẳng mến luyến thiên âm nhạc, đồng đến chỗ này. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà nói những pháp vô thường hư tan, làm cho chúng tôi bỏ rời những dục lạc, dứt trừ kiêu mạn phóng dật, thích Vô thượng Bồ đề.

Lại này thiện nam tử ! Lúc chúng tôi thấy đức Thánh đây, thời đánh núi Tu Di chấn động sáu cách, chúng tôi kinh sợ, đồng phát tâm Bồ đề kiên cố chẳng động lay.

Lại có mười ngàn Long Vương, như là Y Na Bạt La Long Vương, Nan Đà Long Vương, Ưu Ba Nan Đà Long Vương v.v... Ở trên hư không mưa hắc chiên đàn vô lượng, Long Nữ tấu thiên âm nhạc, rải thiên diệu hoa và thiên hương thủy cung kính cúng dường. Nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu khắp tất cả Long Cung, làm cho Long Chúng khỏi sợ cát nóng, khỏi sợ kim sí điều, trừ sân hận, thân mát mẻ, tâm không nhớ, nghe pháp liền tin hiểu, nhàm rét loài rồng, chí thành sám hối nghiệp chướng, nhẫn đến phát tâm Vô thượng Bồ đề an trụ nơi Nhứt thiết trí.

Lại có mười ngàn Dạ Xoa Vương ở trên hư không cung kính cúng dường Ba La Môn này và Thiện Tài đồng tử mà nói rằng :

Này Thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, chúng tôi cùng quyến thuộc đều phát tâm từ mẫn đối với chúng sanh. Tất cả La Sát, Cưu Bàn Trà .vv... Cũng sanh lòng từ mẫn. Vì có tâm từ mẫn nên không nỡ hại chúng sanh, đồng đến chỗ chúng tôi. Chúng tôi và đại chúng ấy không luyến mến cung điện của mình, đồng nhau đến chỗ này. Đức Thánh đây liền theo sở nghi mà thuyết pháp làm cho chúng tôi thâm tâm đều được an lạc. Lại làm cho vô lượng Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà.vv... Phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Lại có mười ngàn Càn Thát Bà Vương ở trên hư không mà nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn đây dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu cung điện của chúng tôi, làm cho chúng tôi thọ bất tư nghì vô lượng khoái lạc. Vì thế chúng tôi đến chỗ này. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà thuyết pháp làm cho chúng tôi được chẳng thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có mười ngàn A Tu La Vương ra khỏi đại hải ở giữa hư không duỗi đầu gối hữu chấp tay làm lễ mà nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân thời cung điện của chúng tôi và đại hải, đại địa đều chấn động, làm cho chúng tôi bỏ kiêu mạn phóng dật. Do đó chúng tôi đến chỗ này nghe pháp, rời bỏ siểm cuống, an trụ nhẫn địa kiên cố bất động, viên mãn thập lực.

Lại có mười ngàn Ca Lô La Vương, Dũng Lực Trì Vương làm thượng thủ. Đồng hóa làm thân ngoại đạo đồng tử ở trên không xưng rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu cung điện chúng tôi, tất cả đều chấn động, thấy đều kinh sợ. Do đó chúng tôi đồng đến chỗ này. Đức Thánh đây tùy nghi mà thuyết pháp cho chúng tôi, khiến chúng tôi tu tập đại từ, khen ngợi đại bi, qua khỏi

biển sanh tử, ở trong sinh lầy ái dục mà cứu vớt chúng sanh, khen Bồ đề tâm, khởi trí phương tiện, tùy sở nghi điều phục chúng sanh.

Lại có mười ngàn Khẩn Na La Vương ở trong hư không xưng rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thời cung điện của chúng tôi ở, cùng những cây đa la, cây âm nhạc, cây diêu bửu, những lưới bửu linh, những giây lụa báu và những nhạc khí tự nhiên vang ra tiếng Phật, tiếng Pháp và tiếng bất thối chuyển Bồ Tát Tăng, tiếng nguyện cầu Vô thượng Bồ đề, nói rằng : phương đó, nước đó có Bồ Tát đó phát Bồ đề tâm. Phương đó, nước đó có Bồ Tát tu hành khổ hạnh, khó xả mà xả được, nhẫn đến thanh tịnh hạnh nhất thiết trí. Phương đó, nước đó có Bồ Tát đó qua đạo tràng. Nhẫn đến phương đó nước đó có đức Như Lai đó làm Phật sự xong liền nhập Niết bàn.

Này thiện nam tử ! Giả sử có người đem tất cả cỏ cây ở Diêm Phù Đề nghiền nát thành vi trần, có thể đếm biết được số vi trần này. Còn trong cung điện của chúng tôi, những cây đa la nhẫn đến nhạc khí nói Bồ Tát danh, Như Lai danh phát đại nguyện chỗ tu hành v.v...không ai biết được ngần mé.

Này thiện nam tử ! Vì chúng tôi được nghe tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Bồ Tát Tăng nên rất hoan hỷ, cùng nhau đến chỗ này. Đức Thánh này liền vì chúng tôi mà thuyết pháp. Làm cho chúng tôi và vô lượng chúng sanh được bất thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng chư Thiên Dục giới ở trên hư không dùng đồ cúng vi diêu cung kính cúng dường, xưng rằng.

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu sáng tất cả địa ngục A Tỳ. Những kẻ chịu khổ đều làm cho thôi dứt. Chúng tôi thấy ánh sáng lửa này liền sanh lòng tịnh tín. Do lòng tin nên thân địa ngục chết được sanh lên cõi trời. Nhớ ơn, nên chúng tôi đến đây cung kính chiêm ngưỡng đức Thánh này lòng không nhàm đủ. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho vô lượng chúng sanh phát Bồ đề tâm.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử nghe pháp như vậy lòng rất hoan hỷ, xem Bà La Môn Thắng Nhiệt là bậc chân thiện tri thức, cúi đầu kính lễ, xưng rằng :

Tôi sanh lòng bất thiện đối với đức Thánh thiện tri thức, ngưỡng mong đức Thánh cho tôi sám hối.

Thắng Nhiệt Bà La Môn vì Thiện Tài mà nói kệ rằng :

Nếu có chư Bồ Tát
Thuận theo thiện tri thức
Tất cả không nghi sợ
An trụ tâm chẳng động
Nên biết người như vậy
Tất được lợi quảng đại
Ngồi dưới cây Bồ đề
Thành bậc Vô Thượng Giác.

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử liền leo lên núi đao tự nhảy vào đồng lửa. Khi rơi xuống giữa chừng. Thiện Tài liền chứng được Bồ Tát thiện trụ tam muội. Vừa chạm ngọn lửa, Thiện Tài lại chứng được Bồ Tát tịch tịnh lạc thần thông tam muội.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Núi đao và đồng lửa này, thân tôi vừa chạm đến thời được an ổn khoái lạc.

Thắng Nhiệt Bà La Môn nói :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn Bồ Tát vô tận luân giải thoát.

Còn như ngọn lửa đại công đức của chư đại Bồ Tát có thể đốt cháy kiến hoặc của tất cả chúng sanh không để thừa, tất được bất thối chuyển, tâm vô cùng tận, tâm không giải đãi, tâm không khiếm nhược, phát tâm kiên cố như kim cương tạng, tâm chóng tu các công hạnh không trì hưỡn, nguyện như phong luân trì khắp tất cả đại thế tinh tấn đều không thối chuyển, ta thế nào biết hết được, nói hết được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành tên là Sư Tử Phần Tấn, trong thành ấy có một đồng nữ tên là Từ Hạnh. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Thắng Nhiệt Bà La Môn, hữu nhiều vô lượng vòng từ tạ mà đi.

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN TRÊN)

(tiếp theo)

Thiện Tài đối với thiện tri thức sanh lòng rất tôn trọng. Sanh trí hiểu quảng đại thanh tịnh. Thường nhớ Đại thừa chuyên cầu Phật trí. Nguyên thấy chư Phật, quán pháp cảnh giới. Trí vô ngại thường hiện tiền. Quyết định biết rõ thiết tế của các pháp, thường trụ tế, tất cả tam thế những sát na tế, như hư không tế, vô nhị tế, tất cả pháp vô phân biệt tế, tất cả nghĩa vô chương ngại tế, tất cả kiếp vô thất hoại tế, tất cả Như Lai vô tế chi tế. Với tất cả Phật tâm vô phân biệt. Phá những lưới tưởng. Là những chấp trước. Chẳng lấy chúng hội đạo tràng của chư Phật, cũng chẳng lấy cõi nước thanh tịnh của chư Phật. Biết các chúng sanh đều không có ngã. Biết tất cả tiếng thảy đều như vang. Biết tất cả sắc thảy đều như bóng.

Thiện Tài đi lần về phương Nam đến thành Sư Tử Phần Tấn tìm Từ Hạnh đồng nữ. Nghe nói đồng nữ là con gái của Vua Sư Tử Tràng, năm trăm đồng nữ hầu hạ, ở điện Tỳ Lô giá Na Tạng, ngồi trên tòa Long Thắng Chiên Đàn Túc Kim Tiền Võng Thiên Y mà thuyết diệu pháp.

Thiện Tài đến cửa Vương cung, thấy vô lượng đại chúng đi vào cung bèn hỏi : Các Ngài hôm nay vào Vương cung có việc gì thế ?

Đại chúng đáp : Chúng tôi muốn đến nghe Từ Hạnh đồng nữ thuyết diệu pháp.

Nghe xong, Thiện Tài cũng đi vào Vương cung, thấy điện Tỳ Lô Giá Na Tạng, đất bằng pha lê, cột bằng lưu ly, vách bằng kim cang, tường rào bằng vàng diêm phù đàn, trăm ngàn ánh sáng làm cửa nẻo, trang nghiêm với vô số báu, ma ni. Gương bửu tạng ma ni trang nghiêm giáp vòng. Dùng ma ni bửu tối thượng ở thế gian để trang sức. Vô số lưới báu giăng che phía trên. Trăm ngàn linh vàng vang tiếng vi diệu.

Từ Hạnh đồng nữ da màu huỳnh kim, mắt tím biếc, tóc xanh biếc, dùng phạm âm thanh để thuyết pháp.

Thiện Tài đồng tử thấy xong, đánh lễ chân Từ Hạnh đồng nữ hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh tu Bồ Tát đạo ? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin vì tôi mà giảng giải.

Đồng nữ bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Người nên quán sát cung điện trang nghiêm của ta đây.

Thiện Tài vâng lời đánh lễ, quán sát khắp cung điện. Thấy trong mỗi vách, mỗi cột, mỗi gương, mỗi tượng, mỗi hình, mỗi ma ni bửu, mỗi đồ trang nghiêm, mỗi linh, mỗi cây báu, mỗi hình tượng báu, mỗi bửu anh lạc đều hiện pháp giới tất cả Như Lai từ sơ phát tâm tu hạnh Bồ Tát thành mãn đại nguyện, đầy đủ công đức, thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu Pháp luân, nhãn đến thị hiện nhập Niết bàn. Tất cả ảnh tượng như vậy đều hiện rõ cả. Như trong nước thanh tịnh đứng lặng, thấy khắp hư không như nguyệt tinh tú. Đây là do sức thiện căn trong đời quá khứ của Từ Hạnh đồng nữ.

Thiện Tài ghi nhớ những tướng chư Phật đã được thấy, đứng chấp tay chiêm ngưỡng đồng nữ.

Đồng nữ bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! đây là môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm. Ta ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa chư Phật cầu được pháp này. Chư Phật Như Lai đều dùng môn khác nhau làm cho ta nhập môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm này. Pháp của một đức Phật diễn nói, chư Phật khác chẳng nói lập lại.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm này như thế nào ?

Từ Hạnh nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhập môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm này, tùy thuận xu hướng tư duy quán sát ghi nhớ phân biệt liền được phổ môn đà la ni, trăm vạn vô số môn đà la ni đều hiện tiền.

Như là : Môn Phật sát đà la ni, môn Phật đà la ni, môn pháp đà la ni, môn chúng sanh đà la ni, môn quá khứ đà la ni, môn vị lai đà la ni, môn hiện tại đà la ni, môn thường trụ tế đà la ni, môn phước đức đà la ni, môn phước đức trợ đạo cụ đà la ni, môn trí huệ đà la ni, môn trí huệ trợ đạo cụ đà la ni, môn chư nguyện đà la ni, môn phân biệt chư nguyện đà la ni, môn tập chư hạnh đà la ni, môn thanh tịnh hạnh đà la ni, môn viên mãn hạnh đà la ni, môn nghiệp đà la ni, môn nghiệp bất thất hoại đà la ni, môn nghiệp lưu chú đà la ni, môn nghiệp sở tác đà la ni, môn xả ly ác nghiệp đà la ni, môn tu tập chánh nghiệp đà la ni, môn nghiệp tự tại đà la ni, môn thiện hạnh đà la ni, môn tam muội đà la ni, môn tùy thuận tam muội đà la ni, môn quán sát tam muội đà la ni, môn tam muội cảnh giới đà la ni, môn từng tam muội khởi đà la ni, môn thân thông đà la ni, môn tâm hải đà la ni, môn chủng chủng tâm đà la ni, môn trực tâm đà la ni, môn chiếu tâm trừ lêm đà la ni, môn điều tâm thanh tịnh đà la ni, môn đà la ni biết chúng sanh từ đâu sanh, môn đà la ni biết chúng sanh phiền não hiện hành, môn đà la ni biết chúng sanh tập khí, môn đà la ni biết phiền não phương tiện, môn đà la ni biết chúng sanh giải, môn đà la ni biết chúng sanh hạnh, môn đà la ni biết chúng sanh hạnh chẳng đồng, môn đà la ni biết chúng sanh tánh, môn đà la ni biết chúng sanh dục, môn đà la ni biết chúng sanh tướng, môn đà la ni thấy khắp mười phương, môn thuyết pháp đà la ni, môn đại bi đà la ni, môn đại từ đà la ni, môn tịch tịnh đà la ni, môn ngôn ngữ đạo đà la ni, môn phương tiện phi phương tiện đà la ni, môn tùy thuận đà la ni, môn sai biệt đà la ni, môn phổ nhập đà la ni, môn vô ngại tế đà la ni, môn phổ biến đà la ni, môn Phật pháp đà la ni, môn Bồ Tát pháp đà la ni, môn Thanh văn pháp đà la ni, môn Độc Giác pháp đà la ni, môn thế gian pháp đà la ni, môn thế giới thành đà la ni, môn thế giới hoại đà la ni, môn thế giới trụ đà la ni, môn tịnh giới đà la ni, môn cấu thế giới đà la ni, môn đà la ni nơi cấu thế giới hiện tịnh, môn đà la ni nơi tịnh thế giới hiện tịnh, môn thuần cấu thế giới đà la ni, môn thân tịnh thế giới đà la ni, môn bất bình thân thế giới đà la ni, môn bình thân thế giới đà la ni, môn phúc thế giới đà la ni, môn nhơn đà la ni, môn vô ngã thế giới đà la ni, môn thế giới chuyển đà la ni, môn đà la ni biết nương nơi tướng mà an trụ, môn đà la ni té vào thô, môn đà la ni thô vào tế, môn thấy chư Phật đà la ni, môn phân biệt thân Phật đà la ni, môn Phật quang minh trang nghiêm vô ngã đà la ni, môn Phật viên mãn âm đà la ni, môn Phật pháp luân đà la ni, môn thành tựu Phật pháp luân đà la ni, môn sai biệt Phật pháp luân đà la ni, môn vô sai biệt Phật pháp luân đà la ni, môn giải thích Phật pháp luân đà la ni, môn chuyển Phật pháp luân đà la ni, môn năng tác Phật sự đà la ni, môn phân biệt Phật chúng hội đà la ni, môn nhập Phật chúng hội hải đà la ni, môn phổ chiếu Phật lực đà la ni, môn chư Phật tam muội đà la ni, môn chư Phật tam muội tự tại dụng đà la ni, môn chư Phật sở trụ đà la ni, môn chư Phật sở trì đà la ni, môn chư

Phật biến hóa đà la ni, môn chư Phật tri chúng sanh tâm hành đà la ni, môn chư Phật thần thông biến hiện đà la ni, môn đà la ni ở Đâu Suất Thiên cung nhân đến nhập Niết bàn, môn đà la ni lợi ích vô lượng chúng sanh, môn đà la ni nhập pháp thậm thâm, môn đà la ni nhập pháp vi diệu, môn Bồ đề tâm đà la ni, môn khởi Bồ đề tâm đà la ni, môn trợ Bồ đề tâm đà la ni, môn chư nguyện đà la ni, môn chư hạnh đà la ni, môn thần thông đà la ni, môn xuất ly đà la ni, môn tổng trì thanh tịnh đà la ni, môn trí luân thanh tịnh đà la ni, môn trí huệ thanh tịnh đà la ni, môn Bồ đề vô lượng đà la ni, môn tự tâm thanh tịnh đà la ni.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm.

Còn như chư đại Bồ Tát tâm lượng quảng đại khắp cõi hư không nhập vào pháp giới phước đức thành mãn, an trụ pháp xuất thế, xa hạnh thế gian, trí nhãn thanh tịnh xem khắp pháp giới. Huệ tâm quảng đại như hư không. Thấy đều thấy rõ tất cả cảnh giới. Được bực vô ngại tạng đại quang minh. Khéo hay phân biệt tất cả pháp nghĩa. Làm công hạnh thế gian mà chẳng nhiễm thế pháp. Hay lợi ích thế gian chẳng bị thế gian làm hoại. Khắp làm y chỉ cho tất cả thế gian. Biết khắp tâm hành của tất cả thế gian, tùy sở nghi mà vì họ thuyết pháp. Trong tất cả thời gian hằng được tự tại.

Như thế thời ta làm sao biết được nói được hết công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Tam Nhãn. Xứ đó có Tỳ Kheo tên là Thiện Kiến. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân của Từ Hạnh đồng nữ, hữu nhiều vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài suy gẫm hạnh của Bồ Tát an trụ rất sâu, pháp của Bồ Tát chứng rất sâu, chỗ của Bồ Tát nhập rất sâu, suy gẫm chúng sanh vi tế trí rất sâu, thế gian nương nơi tướng mà trụ rất sâu, hạnh của chúng sanh làm rất sâu, tâm lưu chú của chúng sanh rất sâu, chúng sanh như quang ảnh rất sâu, chúng sanh danh hiệu rất sâu, chúng sanh ngôn thuyết rất sâu. Suy gẫm trang nghiêm pháp giới rất sâu, gieo trồng nghiệp hạnh rất sâu, nghiệp trang sức thế gian rất sâu.

Thiện Tài đi lần qua phương Nam đến nước Tam Nhãn tìm Tỳ Kheo Thiện Kiến. Thấy Tỳ Kheo ấy đi kinh hành trong rừng, tuổi trẻ dung mạo

xinh đẹp tóc xanh biếc xoáy về phía hữu không rối, đánh đầu có nhục kế, da màu huỳnh kim, cổ có ba ngón, trán rộng bằng thẳng, mắt dài rộng như thanh liên hoa, môi miệng đỏ sạch như trái tần bà, ngực có chữ "VẠN", bảy chỗ bằng đầy, cánh tay thon dài, ngón có màng lưới, trong bàn tay bàn chân có kim cang luân, thân đẹp lạ như trời Tịnh Cư, trên dưới ngay thẳng như cây ni câu đà, những đại nhơn tướng và tùy hình hảo đều viên mãn cả, nghiêm sức như núi Tuyết, mắt nhìn chẳng nháy, viên quang một tầm, trí huệ rộng rãi như đại hải, nơi các cảnh giới tâm không bị động, hoặc trầm hoặc cử, hoặc trí hoặc phi trí, tất cả động chuyển hí luân đều trừ hết. Được cảnh giới bình đẳng của Phật. Lòng đại bi giáo hóa chúng sanh không tạm bỏ. Vì muốn lợi lạc tất cả chúng sanh. Vì muốn khai thị pháp nhãn Như Lai. Vì noi theo đường của Như Lai đi, chẳng chậm chẳng mau, đi kinh hành kỹ chắc.

Vô lượng Thiên, Long, Bát Bộ cùng Nhơn, Phi nhơn vây quanh sau trước.

Chủ Phương Thần theo phương hồi chuyển dẫn đường ở trước.

Túc Hành Thần cầm bửu liên hoa đỡ chân Tỳ Kheo.

Vô Tận Quang Thần phóng quang phá tối.

Diêm Phù Trìng Lâm Thần rải những hoa đẹp.

Bát Động Tạng Địa Thần hiện những bửu tạng.

Phổ Quang Minh Hư Không Thần trang nghiêm hư không.

Thành Tựu Đức Hải Thần mưa Ma ni bửu vô cầu tạng.

Tu Di Sơn Thần đầu đánh kính lễ cúi mình hiệp chưởng.

Vô Ngại Lực Phong Thần rải hoa đẹp thơm.

Xuân Hòa Chủ Dạ Thần trang nghiêm nơi thân cả mình mọp xuống đất.

Thường Giác Chủ Thần cầm tràng ma ni chiếu khắp các phương, ở giữa hư không phóng đại quang minh.

Thiện Tài đồng tử đến chỗ Thiện Kiến Tỳ Kheo đánh lễ chấp tay cúi mình thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, cầu Bồ Tát hạnh. Tôi nghe đức Thánh hay khéo khai thị những đạo Bồ Tát. Xin vì tôi mà dạy thế nào học Bồ Tát hạnh ? Thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Kiến Tỳ Kheo nói :

Này thiện nam tử ! Ta tuổi còn trẻ, xuất gia lại chưa được lâu.

Trong đời này, ta tịnh tu phạm hạnh ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa đức Phật. Hoặc có chỗ đức Phật, ta tu một ngày một đêm. Hoặc có đức Phật, ta tu bảy ngày bảy đêm. Hoặc có chỗ đức Phật, ta tu nửa tháng hoặc một tháng, một năm, trăm năm, muôn năm, ức năm, na do tha năm, nhẫn đến hoặc có chỗ đức Phật ta tu phạm hạnh bất khả thuyết bất khả thuyết năm. Hoặc một tiểu kiếp, hoặc nửa đại kiếp, hoặc một đại kiếp, trăm đại kiếp nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đại kiếp nghe diệu pháp và thọ hành giáo pháp của chư Phật, trang nghiêm thế nguyện, nhập chỗ sở chứng, tịnh tu công hạnh, đầy đủ sáu môn ba la mật hải.

Cũng thấy chư Phật đó thành đạo thuyết pháp, mỗi mỗi sai biệt không tạp loạn, trụ trì di giáo đến diệt tận.

Cũng biết chư Phật đó trước kia phát nguyện, dùng nguyện lực tam muội nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Dùng sức tam muội nhập tất cả hạnh mà tịnh tu tất cả Bồ Tát hạnh. Dùng sức Phổ Hiền thừa xuất ly mà thanh tịnh tất cả Phật Ba la mật.

Lại này thiện nam tử ! Lúc ta kinh hành, trong một niệm, tất cả mười phương, đều hiện tiền, vì trí huệ thanh tịnh vậy. Trong một niệm, tất cả thế giới đều hiện tiền vì đi qua bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ thấy đều nghiêm tịnh, vì thành tựu sức đại nguyện vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh sai biệt hạnh thấy đều hiện tiền, vì đầy đủ mười trí lực vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết thân Phật thanh tịnh đều hiện tiền, vì thành tựu Phổ Hiền hạnh nguyện lực vậy. Trong một niệm cung kính cúng dường bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Như Lai, vì thành tựu tâm nhu thuận nguyện lực cúng dường Như Lai vậy. Trong một niệm lãnh thọ bất khả thuyết bất khả thuyết Như Lai pháp, vì được chứng vô số pháp sai biệt trụ trì pháp luân đà la ni lực vậy. Trong một niệm, bất khả

thuyết bất khả thuyết Bồ Tát hạnh hải thủy đều hiện tiền, vì được nguyện lực hay tinh tu tất cả hạnh như như đà la võng. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết những tam muội hải thủy đều hiện tiền, vì được nguyện lực nơi một môn tam muội nhập tất cả môn tam muội đều khiến thanh tịnh. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết chư căn hải đều hiện tiền, vì được nguyện lực rõ biết chư căn tế, ở trong một căn thấy tất cả căn vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thời gian thủy đều hiện tiền, vì được nguyện lực trong tất cả thời gian chuyển pháp luân, chúng sanh giới tận nhưng pháp luân vô tận vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả tam thế hải thủy đều hiện tiền, vì được nguyện lực trí quang minh biết rõ tất cả phần vị tam thế, trong tất cả thế giới vậy.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát tùy thuận đấng này.

Còn như chư đại Bồ Tát như kim cương đấng ở nhà Như Lai chơn chánh thọ sanh, thành tựu đầy đủ mạng căn bất tử, thường thấp trí đấng không tắt mất.

Thân của các Ngài kiên cố không bị chướng hoại, hiện thân sắc tướng như huyễn, như pháp duyên khởi vô lượng sai biệt, tùy tâm chúng sanh mỗi mỗi thị hiện hình mạo sắc tướng, trong đời không gì sánh bằng, tên độc, hỏa tai không hại được. Như núi kim cương không ai phá hư được. Hàng phục tất cả chúng ma ngoại đạo. Thân các Ngài đẹp tốt như núi chơn kim. Ở trong như thiên rất là thù đặc. Tiếng tốt rộng lớn không ai chẳng nghe biết. Xem các thế gian đều đối trước mắt. Diễn pháp tạng sâu như biển vô tận. Phóng đại quang minh chiếu khắp mười phương.

Nếu có ai thấy chư đại Bồ Tát này thời phá tất cả núi lớn chướng ngại, thời nhổ tất cả gốc bất thiện, thời khiến gieo trồng gốc lành quảng đại.

Những bậc như vậy rất khó thấy được rất khó xuất hiện thế gian. Ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Danh Văn. Trong bãi sông của xứ đó có một đồng tử tên là Tụ Tại Chủ. Người đến đó hỏi : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử vì muốn rót ráo hạnh Bồ Tát dũng mãnh thanh tịnh. Muốn được Bồ Tát đại lực quang minh. Muốn tu những hạnh

công đức vô thặng vô tận của Bồ Tát. Muốn viên mãn đại nguyện kiên cố của Bồ Tát. Muốn thành tâm tâm quảng đại của Bồ Tát. Muốn trì vô lượng thắng hạnh của Bồ Tát. Với Bồ Tát phát tâm không nhầm đủ. Nguyên nhập tất cả công đức của Bồ Tát. Muốn thường nhiếp ngự tất cả chúng sanh. Muốn vượt khỏi rừng rậm hoang vu sanh tử. Với các thiện tri thức thường thích thấy nghe, thờ phụng cúng dường không nhầm đủ. Thiện Tài đánh lễ nơi chân Thiện Kiến Kỳ Kheo, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử thọ giáo nơi Thiện Kiến Tỳ Kheo, nhớ nghĩ thọ trì suy gẫm tu tập biết rõ quyết định, được ngộ nhập pháp môn đó.

Chúng Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà vây quanh trước sau đi theo Thiện Tài đồng tử.

Đến nước Danh Văn, Thiện Tài tìm Tự Tại Chủ đồng tử. Thấy đồng tử này ở trên bãi sông cùng mười ngàn đồng tử gom cát để chơi.

Thiện Tài đến đánh lễ chân Tự Tại Chủ đồng tử hữu nhiều vô lượng vòng, cung kính chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ? Xin đức Thánh giảng nói cho.

Tự Tại Chủ đồng tử nói :

Này thiện nam tử ! thuở xưa, ta ở chỗ Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử học những pháp thơ số toán ẩn v.v... liền được ngộ nhập nhất thiết công xảo thần thông trí pháp môn.

Ta như pháp môn này nên được biết những pháp thơ số toán ẩn giới xứ ở thế gian, cũng có thể chữa lành tất cả những bệnh phong điên ốm gầy quý mị dục v.v... cũng có thể tạo lập thành ấp, tu lạc, vườn rừng, đền đài, cung điện, nhà cửa, cũng khéo điều luyện những tiên được, cũng khéo kinh doanh tất cả sự nghiệp ruộng nương buôn bán, lấy bỏ tiến thối đều đúng sở nghi. Ta lại khéo phân biệt biết thân tướng chúng sanh, làm lành dữ, sẽ sanh cõi lành, sẽ sanh cõi ác. Người này đáng được đạo Thanh Văn thừa, người này đáng được đạo Duyên Giác thừa, người này đáng nhập Nhất thiết trí địa. Những sự như vậy thấy đều biết được và cũng làm cho chúng sanh học tập những pháp này tăng trưởng quyết định rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện nam tử ! Ta cũng biết Bồ Tát toán pháp. Như là một trăm lạc xoa làm một câu chi. Câu chi lần câu chi làm một a giu đa. A giu đa lần a giu đa làm na do tha. Na do tha lần na do tha làm một tần bà ta. Tần bà la lần tần bà la làm một căng yết la. Nói rộng đến ưu bát la lần ưu bát la làm một ba đầu ma. Ba đầu ma lần ba đầu ma làm một tăng kỳ. Tăng kỳ lần tăng kỳ làm một thú. Thú lần thú làm một dụ. Dụ lần dụ làm một vô số. Vô số lần vô số làm một vô số chuyển. Vô số chuyển lần vô số chuyển làm một vô lượng. Vô lượng lần vô lượng làm một vô lượng chuyển. Vô lượng chuyển lần vô lượng chuyển làm một vô biên. Vô biên lần vô biên làm một vô biên chuyển. Vô biên chuyển lần vô biên chuyển làm một vô đẳng. Vô đẳng lần vô đẳng làm một vô đẳng chuyển. Vô đẳng chuyển lần vô đẳng chuyển làm một bất khả số. Bất khả số lần bất khả số làm một bất khả chuyển. Bất khả số chuyển lần bất khả số chuyển làm một bất khả xung. Bất khả xung lần bất khả xung làm một bất khả xung chuyển. Bất khả xung chuyển lần bất khả xung chuyển làm một bất khả tư. Bất khả tư lần bất khả tư làm một bất khả tư chuyển. Bất khả tư chuyển lần bất khả tư chuyển làm một bất khả lượng. Bất khả lượng lần bất khả lượng làm một bất khả lượng chuyển. Bất khả lượng chuyển lần bất khả lượng chuyển làm một bất khả thuyết. Bất khả thuyết lần bất khả thuyết làm một bất khả thuyết chuyển. Bất khả thuyết chuyển lần bất khả thuyết chuyển làm một bất khả thuyết bất khả thuyết. Bất khả thuyết bất khả thuyết lần bất khả thuyết bất khả thuyết làm một bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển.

Này thiện nam tử ! Ta dùng Bồ Tát toán pháp này để toán đồng cát rộng lớn vô lượng do tuần, đều biết trong đó có bao nhiêu hạt cát. Cũng có thể toán biết phương Đông có tất cả bao nhiêu thế giới sai khác thứ đệ an trụ. Chín phương cũng như vậy.

Ta cũng có thể toán biết mười phương có tất cả bao nhiêu thế giới rộng hẹp lớn nhỏ và danh hiệu, trong đó bao nhiêu tên của tất cả kiếp, tên của tất cả Phật, tên của tất cả chúng sanh, tên của tất cả nghiệp, tên của tất cả Bồ Tát, tên của tất cả đế lý, ta đều biết rõ.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết một pháp môn nhất thiết công xảo đại thần thông trí quang minh này.

Như chư đại Bồ Tát có thể biết tất cả số chúng sanh, biết tất cả số phẩm loại của các pháp, biết số sai biệt của tất cả pháp, biết số tất cả tam thế, biết danh số tất cả chúng sanh, biết danh số tất cả pháp, biết số tất cả Như Lai, biết danh số tất cả chư Phật, biết số tất cả Bồ Tát, biết danh số tất cả Bồ Tát.

Như vậy ta làm sao biết được nói được công đức đó, làm sao hiển thị được công hạnh và cảnh giới đó, làm sao khen được thắng lực đó, biện được lạc dục đó, tuyên được trợ đạo đó, bày được đại nguyện đó, khen được diệu hạnh đó, xiển dương được các Ba la mật đó, diễn nói được thanh tịnh đó, nhẫn đến làm sao phát được trí huệ quang minh thù thắng đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Hải Trụ. Trong thành ấy có một Ưu bà di tên là Cụ Túc. Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử nghe lời trên đây, cả mình rỏ ốc hoan hỷ vô lượng, được tâm tin mến hi hữu, thành tựu tâm rộng lớn lợi ích chúng sanh, đều có thể thấy rõ tất cả chư Phật thứ đệ xuất thế, đều có thể thông đạt pháp luân trí huệ thâm thâm thanh tịnh. Nơi tất cả các loài đều tùy loại hiện thân. Rõ biết cảnh giới tam thế bình đẳng. Xuất sanh vô tận công đức hải. Phóng đại trí huệ tự tại quang minh. Mở khóa cửa thành ba cõi.

Thiện Tài đánh lễ chân Tự Tại Chủ đồng tử, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ thiện Tài quán sát tư duy lời dạy của thiện trí thức, dường như biển lớn nhận nước mưa to không nhàm đủ. Tự nghĩ rằng lời dạy của thiện trí thức như xuân nhựt, sanh trưởng tất cả gốc mầm pháp lành. Lời dạy của thiện trí thức như mẫn nguyệt, phạm chỗ chiếu đến đều làm cho mát mẻ. Lời dạy của thiện trí thức như núi Tuyết mùa hạ, hay làm cho muông thú khỏi nóng khát. Lời dạy của thiện trí thức như mặt nhựt chiếu ao nước thơm, làm nở tất cả những hoa sen thiện tâm. Lời dạy của thiện trí thức như châu đại bửu, những pháp bửu sung mãn nơi tâm. Lời dạy của thiện trí thức như cây diêm phù, chứa nhóm tất cả hoa quả phước trí. Lời dạy của thiện trí thức như đại Long Vương, du hí tự tại trên hư không. Lời dạy của thiện trí thức như núi Tu Di, Đạo Lợi Thiên vô lượng thiện pháp ở trong đó. Lời dạy của thiện trí thức dường như Đế Thích chúng hội vây quanh, không ai chói che được, hay phục ngoại đạo và chúng ma quân.

Thiện Tài đi lần đến thành Hải Trụ tìm đến nhà Ưu bà di Cụ Túc. Nhà này rất rộng, nhiều thứ trang nghiêm, tường rào bao bọc toàn bằng những chất báu. Bốn phía đều có cửa bửu trang nghiêm.

Thiện Tài vào nhà, thấy Cụ Túc Ưu bà di ngồi trên tòa báu, tuổi lớn xinh đẹp đoan trang đáng kính, mặc y phục trắng, râu tóc, không đeo chuỗi ngọc.

Thân tướng của Ưu bà di này oai đức quang minh, trừ Phạt và đại Bồ Tát, không ai bằng được.

Trong nhà để mười ức tòa ngời, hơn cả nhơn thiên. Đây đều là do nghiệp lực Bồ Tát hiện thành.

Trong nhà không có y phục, đồ uống ăn và không có tất cả đồ tư sanh khác. Chỉ trước mặt Ưu bà di này để một cái bát nhỏ.

Lại có một vạn đồng nữ xinh đẹp như Thiên nữ vây quanh, những diệu bửu trang sức nơi thân, lời nói diệu dàng người nghe đều vui đẹp. Các đồng nữ này thường thân cận hai bên Ưu bà di tư duy quán sát, cúi đầu khom mình ứng chực sai khiến. Các đồng nữ này, nơi thân phát ra mùi thơm lan khắp nơi. Nếu có chúng sanh nào gặp được mùi thơm này thời đều được bất thối chuyển không lòng giận hại, không lòng oán thù, không lòng tham ganh, không lòng dua dối, không lòng hiểm độc, không lòng yêu ghét, không lòng giận hờn, không lòng hạ liệt, không lòng cao mạn, sanh lòng bình đẳng, khởi tâm đại từ, phát tâm lợi ích, trụ tâm luật nghi, rời tâm tham cầu. Người thấy thân các đồng nữ này thời đều lìa tham nhiễm. Người nghe tiếng các đồng nữ này thời đều vui mừng hơn hở.

Thiện Tài đánh lễ Ưu bà di, cung kính hữu nhiễu, chấp tay bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, thể nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin giảng nói cho.

Cụ Túc Ưu bà di nói :

Này thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát Bồ Tát vô tận công đức tạng .

Có thể ở trong một cái bát nhỏ này, tùy theo sở thích của tất cả chúng sanh, mà xuất hiện các thứ đồ uống ăn ngon lành, làm cho họ đều được no đủ cả.

Giả sử có trăm chúng sanh, ngàn chúng sanh nhần đến bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh, giả sử có Diêm Phù Đề vi trần số chúng sanh tứ thiên hạ vi trần số chúng sanh, Tiểu Thiên thế giới, Trung Thiên thế giới, Đại Thiên thế giới, nhần đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số

chúng sanh, giả sử tất cả chúng sanh cùng khắp mười phương thế giới, cũng đều tùy sở thích làm cho họ được no đủ cả. Mà trong bát nhỏ này, đồ dùng không cùng tận, không giảm ít.

Như đồ uống ăn đây, các thứ thượng vị, các thứ giường tòa, các thứ y phục, các thứ chiếu nệm, các thứ xe cộ, các thứ hoa, các thứ tràng hoa, các thứ hương, các thứ hương thoa, các thứ hương đốt, các thứ hương bột, các thứ trân bửu, các thứ anh lạc, các thứ tràng, các thứ phan, các thứ lọng, các thứ đồ tư xanh thượng diệu, tùy ý tất cả chúng sanh thích đều làm cho được đầy đủ cả.

Lại này thiện nam tử ! Giả sử phương Đông trong một thế giới, hàng Thanh Văn, Độc Giác ăn đồ ăn của ta rồi thời đều chứng quả Thanh Văn, quả Bích Chi Phật trụ tối hậu thân. Như một thế giới, trăm thế giới, ức thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, trong đó tất cả hàng Thanh Văn và Độc Giác ăn thực phẩm của ta rồi, thời đều chứng quả Thanh Văn và Bích Chi Phật, trụ tối hậu thân.

Như phương Đông, chín phương kia cũng đều như vậy.

Lại này thiện nam tử ! Phương Đông một thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số thế giới, trong đó tất cả bậc nhất sanh bổ xứ Bồ Tát ăn thực phẩm của ta rồi, thời đều ngồi cội Bồ đề hàng phục ma quân thành Đẳng Chánh Giác.

Như phương Đông, chín phương kia cũng đều như vậy.

Này thiện nam tử ! Người thấy mười ngàn đồng nữ đây chăng ? Đây là những bậc thượng thủ, tất cả quyến thuộc có đến trăm vạn a tăng kỳ đồng nữ, đều cùng ta đồng hạnh, đồng nguyện, đồng thiện căn, đồng một đạo xuất ly, đồng thanh tịnh giải, đồng thanh tịnh niệm, đồng thanh tịnh thú, đồng vô lượng giác, đồng được thiện căn, đồng tâm quảng đại, đồng cảnh sở hành, đồng lý, đồng nghĩa, đồng minh liễu pháp, đồng tịnh sắc tướng, đồng vô lượng lực, đồng tối tinh tấn, đồng chánh pháp âm, đồng tùy loại âm, đồng thanh tịnh đệ nhất âm, đồng tán dương vô lượng công đức thanh tịnh, đồng nghiệp thanh tịnh, đồng báo thanh tịnh, đồng đại từ cứu hộ khắp tất cả, đồng đại bi khắp thành thực chúng sanh, đồng thân nghiệp thanh tịnh tùy duyên tập khởi làm cho người thấy vui mừng, đồng khẩu nghiệp thanh tịnh tùy theo ngữ ngôn thế gian mà tuyên bố pháp hóa, đồng qua đạo tràng chúng hội của tất cả chư Phật, đồng đến tất cả Phật độ cúng dường chư Phật, đồng có thể hiện thấy tất cả pháp môn, đồng trụ Bồ Tát thanh tịnh hạnh địa.

Này thiện nam tử ! Mười ngàn đồng nữ này có thể ở nơi cái bát nhỏ đây lấy thượng vị ẩm thực trong khoảng một sát na, đến khắp mười phương cúng dường tất cả tối hậu thân Bồ Tát, Thanh Văn, Độc Giác. Nhẫn đến bố thí các loài ngạ quỷ đều khiến no đủ.

Mười ngàn đồng nữ này đem cái bát của ta đây có thể ở trong cõi trời đầy đủ thực phẩm cõi trời, nhẫn đến ở nhơn gian đầy đủ thực phẩm loài người.

Này thiện nam tử ! Chờ giây lát người sẽ tự thấy.

Cụ Túc Ưu bà di nói xong, có vô lượng chúng sanh từ bốn cửa vào nhà. Đại chúng này đều do bốn nguyện của Ưu bà di mời đến. Khi đại chúng đã đến xong, Ưu bà di trải tòa cho ngồi, tùy theo chỗ cần dùng của họ mà cấp thí đồ uống ăn đều khiến no đủ cả.

Cụ Túc Ưu bà di bảo Thiện Tài :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát vô tận phước đức tạng này.

Như chư đại Bồ Tát, tất cả công đức dường như đại hải rất sâu vô tận, dường như hư không rộng lớn vô tế, dường như châu như ý thỏa mãn nguyện vọng của chúng sanh, như tụ lạc lớn câu chi cũng được, như núi Tu Di nhóm đủ các báu, như áo tạng thường đưng pháp tài, như đèn sáng phá những tối tăm, như lọng cao che mát quần sanh.

Như thế ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành tên là Đại Hưng. Trong thành có một Cư Sĩ tên là Minh Trí. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Cụ Túc Ưu bà di, hữu nhiều vô lượng vòng, chiêm ngưỡng không nhàm từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đã được vô tận trang nghiêm phước đức tạng giải thoát môn, suy gẫm phước đức đại hải đó, quán sát phước đức hư không đó, đến phước đức tụ đó, lên núi phước đức đó, nhiếp tạng phước đức đó, nhập vực phước đức đó, lội ao phước đức đó, tịnh xe phước đức đó, thấy kho

phước đó, vào cửa phước đức đó, đi đường phước đó, tu giống phước đức đó.

Thiện Tài đi lần đến thành Đại Hưng tìm Cư sĩ Minh Trí. Với thiện tri thức lòng rất khát ngưỡng. Dem thiện tri thức huân tập tâm mình. Nơi thiện tri thức chí muốn kiên cố. Phương tiện tìm thấy thiện tri thức lòng chẳng thối chuyển. Nguyên được phụng thờ chư thiện tri thức tâm không mỗi lười. Vì biết do y chỉ thiện tri thức mà được thành mãn các pháp lành. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên có thể sanh những phước đức. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên có thể thêm lớn công hạnh. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên chẳng do người khác dạy mà tự mình có thể thờ kính tất cả thiện hữu.

Lúc Thiện Tài tư duy như vậy, được thêm lớn thiện căn, thanh tịnh tâm tâm, thêm căn tánh, lợi đức bản, thêm đại nguyện, rộng đại bi, gần Nhứt thiết trí, đủ đạo Phổ Hiền, chiếu sáng tất cả chánh pháp của chư Phật. Thêm lớn thập lực quang minh của chư Phật.

Thiện Tài thấy Cư sĩ Minh Trí tại ngã tư đường chợ, trên đài thất bửu, ngòi tòa vô số bửu trang nghiêm.

Tòa đó diệu hảo bằng thanh tịnh ma ni. Chân tòa bằng kim cang để thanh. Dây báu giao xen. Nghiêm sức với năm trăm diệu bửu. Trái bửu y cõi trời. Dựng tràng phan cõi trời. Giăng lưới đại bửu. Thiết trướng đại bửu. Vàng diêm phù đàn làm lọng. Tỳ lưu ly bửu làm cán, bảo người cầm che. Long cánh nga vương thanh tịnh sạch đẹp dùng làm quạt. Xông những diệu hương. Mưa những thiên hoa. Hai bên năm trăm tiếng nhạc thường hòa tấu. Tiếng nhạc hay hơn hơn nhạc cõi trời. Chúng sanh nghe tiếng nhạc này đều vui đẹp.

Quyển thuộc có mười ngàn người vây quanh sau trước, hình sắc đoan nghiêm, người vui được thấy, nghiêm sức với đồ trang nghiêm cõi trời. Ở trong nhơn thiên tối thắng vô tỉ. Tất cả đều đã thành tựu chí nguyện Bồ Tát. Đều cùng với Cư sĩ Minh Trí đồng thiện căn thuở xưa. Tất cả đều đứng hầu tuân lời sai khiến.

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Cư sĩ, hữu nhiều vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi vì lợi ích tất cả chúng sanh. Vì làm cho tất cả chúng sanh khỏi những nạn khổ. Vì làm cho tất cả chúng sanh được rất ráo an vui. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh tử. Vì làm cho tất cả

chúng sanh ở châu pháp bửu. Vì làm cho tất cả chúng sanh khô cạn sông ái dục. Vì làm cho tất cả chúng sanh khởi đại từ bi. Vì làm cho tất cả chúng sanh bỏ lia ái dục. Vì làm cho tất cả chúng sanh khát ngưỡng Phật trí. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi đồng hoang sanh tử. Vì làm cho tất cả chúng sanh thích công đức của chư Phật. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi thành tam giới. Vì làm cho tất cả chúng sanh nhập thành Nhất thiết trí. Nên tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh tu Bồ Tát đạo, để có thể làm chỗ y chỉ cho tất cả chúng sanh.

Cư sĩ Minh Trí bảo rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Người có thể phát được tâm Vô thượng Bồ đề.

Nay thiện nam tử ! Rất khó có người phát được tâm Vô thượng Bồ đề. Nếu có thể phát tâm ấy, thời người đó có thể cầu Bồ Tát hạnh gặp gỡ thiện tri thức hằng chẳng nhàm đủ. Gần gũi thiện tri thức hằng không mỗi nhọc. Cúng dường thiện tri thức hằng không biến lười. Cấp thị thiện tri thức chẳng có lòng ưu sầu. Tìm cầu thiện tri thức trọn chẳng thôi chuyên. Mến nhớ thiện tri thức trọn chẳng buông bỏ. Phụng thờ thiện tri thức không tạm thôi nghỉ. Chiêm ngưỡng thiện tri thức không lúc nào ngừng ngớt. Thật hành lời dạy của thiện tri thức chưa từng lười biếng. Bẩm thọ tâm của thiện tri thức không có sai lầm.

Nay thiện nam tử ! Người xem đại chúng của ta đây. Ta đã khiến họ phát tâm Vô thượng Bồ đề, sanh nhà Như Lai, thêm lớn pháp lành, an trụ vô lượng Ba la mật, học Phật thập lực, rời giống thế gian mà trụ giống Như Lai, bỏ sanh tử luân mà chuyển chánh pháp luân, diệt tam ác thú mà trụ chánh pháp thú, đều có thể cứu hộ tất cả chúng sanh như chư Bồ Tát.

Nay thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát tùy ý xuất sanh phước đức tạng. Phạm chỗ cần dùng đều thỏa mãn cả.

Như là y phục, anh lạc, voi ngựa, xe cộ, hoa hương, tràng phan, bửu cái, ẩm thực, thuốc thanh, nhà phòng, giường ghế, đèn đuốc, nô tỳ, trâu, dê nà những người hầu hạ, tất cả đều đầy đủ mỗi khi cần đến, hẳn đến vì nói diệu pháp chơn thiệt.

Nay thiện nam tử ! Chờ trong giây lát người sẽ tự thấy.

Cư sĩ nói xong, có vô lượng chúng sanh từ các phương, các thế giới, các quốc độ, các thành ấp, hình loại khác nhau, chỗ mến thích chẳng đồng, số đông vô biên đều do Bồ Tát nguyện lực thuở xưa, đều vân tập đến, đều riêng có chỗ mong muốn mà cầu xin.

Bấy giờ cư sĩ Minh Trí biết đại chúng đã đông đủ, nhiếp niệm giây lát ngược mặt ngó lên hư không. Liền đó, theo chỗ cần dùng của đại chúng mọi đồ cả dùng đều từ trên không rơi xuống, làm cho tất cả đại chúng đều được đầy đủ theo ý muốn.

Sau đó Cư sĩ lại vì họ mà thuyết pháp. vì những người được món ăn ngon no đủ mà nói những hạnh chứa phước đức, hạnh lià nghèo cùng, hạnh biết các pháp, hạnh thành tựu món ăn pháp hỉ thiên duyệt, hạnh tu tập đầy đủ các tướng hảo, hạnh tăng trưởng hảo, hạnh tăng trưởng thành tựu khó khuất phục, hạnh có thể khéo rõ thấy món ăn vô thượng, hạnh thành tựu vô tận đại oai đức lực hàng phục ma oán.

Cư sĩ vì những kẻ được thức uống ngon no đủ mà thuyết pháp, làm cho họ bỏ lià sự mến chấp sanh tử để nhập Phật pháp vị.

Cư sĩ vì những người được vị vô thượng mà thuyết pháp, làm cho họ đều được tướng thượng hảo của chư Phật Như Lai.

Cư sĩ những kẻ được xe cộ đầy đủ mà thuyết pháp, làm cho họ đều được ngồi xe Đại thừa.

Cư sĩ vì những người được y phục thỏa mãn mà thuyết pháp, làm cho họ được y phục tâm quý thanh tịnh. Nhân đến được diệu sắc thanh tịnh của Như Lai.

Cư sĩ đều chăm sóc hoàn bị tất cả đại chúng. Mọi người nghe pháp xong đều trở về bốn xứ.

Cư sĩ Minh Trí vì Thiện Tài đồng tử mà hiển bày cảnh giới Bồ Tát bất tư nghì giải thoát ời bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát tùy ý xuất sanh phước đức tạng này.

Như chư đại Bồ Tát thành tựu bửu thủ trùm khắp tất cả quốc độ mười phương, dùng sức tự tại mưa khắp tất cả đồ tư sanh. Như là mưa các thứ báu

nhiều màu, anh lạc nhiều màu, mỗ báu nhiều màu, y phục nhiều màu, âm nhạc nhiều màu, hoa nhiều màu, hương nhiều màu, hương bột nhiều màu, hương đốt nhiều màu, lọng báu nhiều màu, tràng phan nhiều màu. Mưa các thức như vậy đầy khắp tất cả chỗ ở của chúng sanh và chúng hội đạo tràng của Như Lai. Hoặc để thành thực tất cả chúng sanh, hoặc để cúng dường tất cả chư Phật.

Như vậy ta làm sao biết được nói được những công đức tự tại thần lực đó.

Này thiện nam tử ! Phương nam đây có một thành lớn tên là Sư tử Cung. Nơi đó có một trưởng giả tên là Pháp Bửu Kế.

Ngươi nên đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử vui mừng hớn hởi, cung kính tôn trọng giữ lễ đệ tử đối với Cư sĩ. Tự nghĩ rằng :

Do Cư sĩ này hộ niệm cho tôi, khiến tôi được thấy đạo nhất thiết trí, chẳng dứt sự mến nhớ được thấy thiện tri thức, chẳng hoại tâm tôn trọng thiện tri thức, thường hay tùy thuận lời dạy của thiện tri thức, quyết định tin sâu lời nói của thiện tri thức, hằng phát tâm tâm thờ thiện tri thức.

Thiện Tài đánh lễ nơi chân Cư sĩ Minh Trí, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử ở chỗ Minh Trí Cư sĩ được nghe môn giải thoát này rồi, thời du hành biên phước đức đó, sửa sang ruộng phước đức đó, ngưỡng vọng núi phước đức đó, xu hướng bến phước đức đó, khai phát tạng phước đức đó, quán sát pháp phước đức đó, thanh tịnh xe phước đức đó, ham muốn đồng phước đức đó, phát sanh sức phước đức đó, thêm thế lực phước đức đó.

Thiện Tài đi lần đến thành Sư Tử tìm Trưởng giả Bửu Kế, thấy Trưởng giả này ở trong chợ. Thiện Tài vội đến đánh lễ nơi chân Trưởng giả, hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lành thay đức Thánh ! Xin vì tôi mà giảng nói các Bồ Tát đạo. Để tôi thừa đạo này mà đến Nhứt thiết trí.

Lúc đó Trưởng giả cầm tay Thiện Tài, dắt đến chỗ ông ở, chỉ nhà của ông mà bảo Thiện Tài xem.

Thiện Tài thấy nhà của Trưởng giả thanh tịnh quang minh làm bằng chơn kim, vách bằng bạch ngân, điện bằng pha lê, lưu ly bửu màu biếc dùng làm lầu gác, trụ bằng xa cừ diệu bửu, khắp nơi trang nghiêm với trăm ngàn diệu bửu, sư tử tòa bằng xích châu ma ni. Màn ma ni và lưới chơn châu giăng phía trên. Ao bằng mã não bửu đầy nước thơm. Vô lượng cây báu bày hàng khắp nơi.

Nhà đó rộng rãi mười tám cửa.

Khi đã vào nhà, Thiện Tài theo thứ đệ mà quán sát.

Thấy tầng dưới hết, thí những đồ uống ăn.

Thấy tầng thứ hai thí những bửu y.

Thấy tầng thứ ba bồ thí tất cả đồ báu trang nghiêm.

Thấy tầng thứ tư thí những thế nữ và tất cả trần bửu thượng diệu.

Thấy tầng thứ năm có chư Bồ Tát nhĩ đến Ngũ địa Bồ Tát vân tập, diễn nói các pháp lợi ích chúng sanh, thành tựu tất cả đà la ni môn các tam muội ấn, các tam muội hạnh, trí huệ quang minh.

Thấy tầng thứ sáu có chư Bồ Tát đều đã thành tựu trí huệ thậm thâm, minh liễu thông đạt nơi pháp tánh thành tựu môn tổng trì tam muội quảng đại không chướng ngại, chỗ làm vô ngại chẳng trụ hai pháp. Ở trong bất khả thuyết diệu trang nghiêm đạo tràng mà cùng tập hội phân biệt hiển thị môn Bát Nhã Ba la mật :

Những là môn Bát Nhã Ba la mật tịch tịnh tạng. Môn Bát nhã Ba la mật khéo phân biệt trí của các chúng sanh. Môn Bát nhã ba la mật chẳng thể động chuyển. Môn Bát nhã ba la mật ly dục quang minh. Môn Bát nhã ba la mật chẳng thể hàng phục. Môn Bát nhã ba la mật chiếu chúng sanh luận. Môn hải tạng Bát nhã Ba la mật. Môn Bát nhã ba la mật phổ nhĩ xả đắc. Môn Bát nhã Ba la mật nhập vô tận tạng. Môn Bát nhã ba la mật nhập tất cả

phương tiện hải. Môn Bát nhã ba la mật nhập tất cả thế gian hải. Môn Bát nhã Ba la mật vô ngại biện tài. Môn Bát nhã Ba la mật tùy thuận chúng sanh. Môn Bát nhã Ba la mật vô ngại quanh minh. Môn Bát Nhã la mật thường quán túc duyên mà bủa mây pháp. Diễn thuyết trăm vạn vô số môn Bát nhã Ba la mật như vậy.

Thấy từng nhà thứ bảy có chư Bồ Tát được như hưởng nhĩn, dùng phương tiện trí phân biệt quán sát mà được xuất ly, đều có thể nghe và thọ trì chánh pháp của chư Phật.

Thấy từng thứ tám có vô lượng Bồ Tát cùng hội họp trong đó, đều được thần thông không còn thoái đọa. Có thể dùng một âm thanh khắp mười phương cõi. Thân của các Ngài hiện khắp tất cả đạo tràng, cùng khắp pháp giới. Vào khắp Phật cảnh, thấy khắp thân Phật. Ở trong tất cả Phật chúng hội mà làm thượng thủ, diễn thuyết các pháp.

Thấy từng lầu thứ chín chư Bồ Tát nhất sanh bồ xứ tập hội trong đó.

Thấy từng lầu thứ mười, chư Phật Như Lai ngự đầy trong đó.

Từ sơ phát tâm tu Bồ Tát hạnh siêu xuất sanh tử, thành mãn đại nguyện và thần thông lực, tịnh Phật độ và đạo tràng chúng hội chuyển chánh pháp luân điều phục chúng sanh.

Đều làm cho được thấy rõ tất cả như vậy.

Thiện Tài thấy sự như vậy rồi, bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Do duyên gì mà thành chúng hội thanh tịnh này ?

Gieo căn lành gì mà được báu như vậy ?

Trưởng giả nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thuở quá khứ, quá Phật sát vi trần số kiếp, có thể giới tên là Viên Mãn Trang Nghiêm. Phật hiệu là Vô Biên Quang Minh Pháp Giới Phổ Trang Nghiêm Vương Như Lai, đầy đủ mười hiệu.

Đức Phật đó vào thành, ta tấu nhạc và đốt một nén hương cúng dường. Ta đem công đức ấy hồi hướng ba chỗ.

Xa lìa tất cả nghèo cùng khổ.

Thường thấy chư Phật và thiện tri thức.

Hằng nghe chánh pháp.

Do nhơn duyên đó mà được báu này.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát vô lượng phước đức bửu tạng này.

Như chư đại Bồ Tát được bất tư nghì công đức bửu tạng, nhập vô phân biệt Như Lai thân hải, thọ vô phân biệt vô thượng pháp vân, tu vô phân biệt công đức đạo cụ, khởi vô phân biệt Phổ Hiền hạnh võng, nhập vô phân biệt tam muội cảnh giới, đồng vô phân biệt Bồ Tát thiện căn, trụ vô phân biệt sở trụ của Như Lai, chứng vô phân biệt tam thế bình đẳng, trụ vô phân biệt phổ nhãn cảnh giới, trụ tất cả kiếp không có mỗi nhàm.

Ta làm sao biết được được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Đằng Căn. Nước đó có thành tên là Phổ Môn. Trong thành có một Trưởng giả tên là Phổ Nhãn.

Ngươi đến đó hỏi : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân của Trưởng giả Pháp Bửu Kế, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài được nghe môn giải thoát Bồ Tát vô lượng phước đức bửu tạng nơi Bửu Kế Trưởng giả rồi, được thâm nhập vô lượng tri kiến của chư Phật, an trụ vô lượng thắng hạnh của Bồ Tát, thấy rõ vô lượng phương tiện của Bồ Tát, mong cầu vô lượng pháp môn của Bồ Tát, thanh tịnh vô lượng tín giải của Bồ Tát, minh lợi vô lượng căn của Bồ Tát, thành tựu vô lượng dục lạc của Bồ Tát, thông đạt vô lượng hạnh môn của Bồ Tát, tăng trưởng vô lượng nguyện lực của Bồ Tát, kiến lập tràng vô năng thắng của Bồ Tát, khởi trí Bồ Tát, chiếu pháp Bồ Tát.

Thiện Tài đi lần đến nước Đằng Căn, tìm hỏi thành Phổ Môn. Dầu trải qua nhiều gian lao nhưng chẳng nề nhọc, chỉ nhớ lời dạy của thiện tri thức,

nguyện thường được thân cận để phụng thờ cúng dường, sách tấn chư căn lia những phóng dật.

Sau đó thiện Tài đến thành Phổ Môn, thấy trăm ngàn tụ lạc bao vây chung quanh. Tường thành cao nghiêm, đường xá rộng bằng.

Thiện Tài vào thành tìm gặp Phổ Nhân Trưởng giả, liền đánh lễ nơi chân Trưởng giả, hữu nhiễu vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Trưởng giả nói :

Này thiện nam tử ! Lành thay ! Lành thay ! Người đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta biết tất cả bệnh của các chúng sanh. Những bệnh phong đàm, nóng, cổ độc, quỷ mị dựa, nhãn đến bị nước bị lửa thương hại, ta đều có thể dùng phương tiện chữa lành cả.

Này thiện nam tử ! Mười phương chúng sanh, những kẻ có bệnh đến ta, ta đều chữa trị cho họ được lành mạnh. Lại lấy nước thơm tắm rửa thân thể họ. Lại ban cho họ những hương hoa, anh lạc, y phục đẹp, những đồ trang sức, đồ ăn thức uống và những vàng bạc, tất cả đều đầy đủ không ai thiếu thốn. Rồi sau mới vì họ mà tùy cơ nghi thuyết pháp.

Vì người tham dục nhiều dạy họ quán bất tịnh.

Vì người sân hận nhiều dạy họ quán từ bi.

Vì người ngu si nhiều dạy họ phân biệt các pháp tướng.

Vì người đả độn nhiều dạy họ pháp môn thù thắng.

Vì muốn cho họ phát bồ đề tâm , nên xưng dương công đức của tất cả chư Phật.

Vì muốn cho họ khởi lòng đại bi, nên hiển thị sanh tử vô lượng khổ não.

Vì muốn cho họ tăng trưởng công đức nên tán thán tu tập vô lượng phước trí.

Vì muốn cho họ phát đại nguyện nên xưng tán công hạnh điều phục chúng sanh.

Vì muốn cho họ tu Phổ Hiền hạnh, nên nói Bồ Tát ở tất cả cõi trong tất cả kiếp tu những công hạnh.

Vì muốn cho họ đủ tướng hảo của Phật, nên tán dương Đàn Ba la mật.

Vì muốn cho họ được tịnh thân của Phật có thể đến khắp tất cả xứ, nên tán dương Thi Ba la mật.

Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh bất tư nghi của Phật, nên tán dương Nhãn Ba la mật.

Vì muốn cho họ được thân vô năng thắng của Phật, nên tán dương Tinh Tấn Ba la mật.

Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh vô đẳng nên tán dương Thiền Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiển hiện Như Lai thanh tịnh pháp thân, nên tán dương Bát Nhã Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiện Phật thanh tịnh sắc thân, nên tán dương Phương Tiện Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiện thân thanh tịnh quá tất cả Phật độ, nên tán dương Lực Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiện thanh tịnh thân tùy tâm chúng sanh làm cho họ hoan hỷ, nên tán dương Trí Ba la mật.

Vì muốn cho họ thân rốt ráo thanh tịnh vi diệu nên tán dương lìa hẳn tất cả pháp bất thiện.

Bồ thí như vậy rồi, đều bài họ trở về.

Này thiện nam tử ! Ta lại khéo biết phương pháp hòa hiệp tất cả thứ hương. Những là vô đẳng hương, tân đầu ba la hương, vô thắng hương, giác

ngộ hương, a lô na bạt để hương, kiên hắc chiên đàn hương, ô lạc ca chiên đàn hương, trầm thủy hương, bất động chư căn hương.

Này thiện nam tử ! Ta cầm hương này để cúng dường, thấy khắp chư Phật thỏa mãn bốn nguyện. Những là nguyện cứu hộ tất cả chúng sanh. Nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Nguyện cúng dường tất cả Như Lai.

Này thiện nam tử ! Lúc đốt thứ hương này, trong mỗi mỗi hương phát ra vô lượng hương, khắp đến mười phương tất cả pháp giới tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, hoặc làm hương cung, hoặc làm hương điện, hương lan can, hương tường rào, hương hào thành, hương cửa nẻo, hương lầu gác, hương bán nguyệt, hương lọng, hương tràng, hương phan, hương trướng, hương màn lưới, hương hình tượng, hương đồ trang nghiêm, hương quang minh, hương vân vũ, xú xú sung mãn để làm trang nghiêm.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn làm cho tất cả chúng sanh thấy chư Phật hoan hỷ.

Này chư đại Bồ Tát, như đại dược vương, hoặc thấy, hoặc nghe, hoặc ghi nhớ, hoặc đồng ở, hoặc đi theo, hoặc xưng danh hiệu đều được lợi ích không lường lường.

Nếu có chúng sanh tạm được gặp gỡ chư đại Bồ Tát tất làm cho tiêu diệt tất cả phiền não, vào Phật pháp, lia khổ uẩn, dứt hẳn sự kinh sợ về sanh tử, đến chỗ nhất thiết trí, vô sở úy, xô dẹp tất cả núi lớn sanh tử, an trụ nơi chỗ vui bình đẳng tịch diệt.

Ta thế nào biết được nói được hạnh công đức đó ?

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Đa La Tràng, có một vua tên là Vô Yểm Túc. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Trưởng giả Phổ Nhân, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử ức niệm tư duy lời dạy của thiện tri thức. Nghĩ rằng thiện tri thức có thể nhiếp thọ tôi, có thể thủ hộ tôi làm cho tôi không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tư duy như vậy sanh tâm hoan hỷ, tâm tịnh tín, tâm quảng đại, tâm thơ thới, tâm hớn hỡ, tâm

mừng rỡ, tâm thẳng diêu, tâm tịch tịnh, tâm trang nghiêm, tâm vô trước, tâm vô ngại, tâm bình đẳng, tâm tự tại, tâm trụ pháp, tâm chẳng bỏ thập lực.

Thiện Tài đi lần đến thành Đa La Tràng hỏi thăm chỗ ở của vua Vô Yểm Túc.

Mọi người bảo rằng nhà vua hiện ở chánh điện, ngồi tòa sư tử, tuyên bố pháp hóa điều ngự chúng sanh. Kẻ đáng trị tội thì trị, kẻ đáng phạt thì phạt, kẻ đáng nhiếp thì nhiếp. Phạt tội ác của họ, giải quyết sự tranh tụng của họ. Thương người cô cùng yếu đuối. Đều làm cho nhơn dân dứt hẳn sự giết hại, trộm cướp, tà dâm. Cũng làm cho họ bỏ sự nói dối, nói thô ác, nói ly gián, nói thù dật. Lại làm cho họ xa lìa tham lam, sân hận, tà kiến.

Thiện Tài theo chỗ chỉ dẫn của mọi người mà đến chánh điện. Thấy nhà vua ngự tòa na la diên kim cang. Tòa này chân bằng vô số thứ báu, vô lượng hình tượng để trang nghiêm, dây vàng làm lưới giăng phía trên.

Nhà vua đầu đội bửu quan như ý ma ni. Vàng diêm phù đàn làm hình bán nguyệt để trang nghiêm nơi trán. Đế thanh ma ni làm vòng tai hai bên đối nhau thông xuống. Ma ni vô giá làm chuỗi đeo nơi cổ. Ma ni đẹp cõi trời làm ấn xuyên mang nơi cánh tay.

Vàng diêm phù đàn làm lọng. Các báu xen lẫn dùng làm vành cọng. Cán bằng đại lưu ly bửu. Quang vị ma ni dùng làm núm. Các báu làm linh hằng vang tiếng diêu. Phóng đại quanh minh chiếu khắp mười phương.

Lọng báu trên đây che cho nhà vua.

Vô Yểm Túc Vương có thể lực lớn có thể làm khuất phục chúng khác, không ai địch lại. Lấy lụa ly cầu vấn trên đánh. Mười ngàn đại thần cùng xử lý quốc sự.

Trước mặt nhà vua, hai bên có mười vạn lính mạnh, hình ác, y phục xấu, tay cầm binh khí, xắn tay trợn mắt. Ai ngó thấy cũng phải kinh sợ.

Những chúng sanh phạm pháp : hoặc trộm vật của người, hoặc hại mạng người, hoặc xâm vợ người, hoặc sanh tà kiến, hoặc khởi sân hận, hoặc tham lam tật đố, thân bị ngũ phược dắt đến chỗ vua, tùy theo chỗ họ phạm mà trị tội :

Hoặc chặt tay chân, hoặc cắt tai mũi, hoặc khoét đôi mắt, hoặc chém đầu, hoặc lột da, hoặc phân thân, hoặc đem nấu, hoặc đem đốt, hoặc dắt lên núi cao xô té xuống. Vô lượng sự hành hình độc ác như vậy.

Tiếng phạm nơn kêu khóc dường như trong địa ngục Chúng Hiệp.

Thấy thế, Thiện Tài nghĩ rằng : Tôi vì lợi ích chúng sanh mà cầu Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo.

Nay nhà vua Vô Yểm Túc này diệt pháp lành tạo đại tội, bức nã chúng sanh nhần đến giết chết, không sợ bị đọa ác đạo sau này.

Sao tôi lại muốn ở nhà vua này mà cầu chánh pháp, phát tâm đại bi cứu hộ chúng sanh.

Lúc Thiện Tài nghĩ như vậy, trên hư không có trời bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Người phải ghi nhớ lời dạy của Phổ Nhãn Trưởng giả.

Thiện Tài ngửa mặt nói : Tôi luôn ghi nhớ không hề tạm quên.

Trời bảo :

Thiện nam tử chớ nhầm lìa lời của thiện tri thức. Thiện tri thức có thể dắt dẫn người đến chỗ an ổn không hiểm nạn.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát thiện xảo phương tiện trí chẳng thể nghĩ bàn, nhiếp thọ chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, hộ niệm chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, thành tựu chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, thủ hộ chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, độ thoát chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, điều phục chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Tài nghe xong liền đến đánh lễ nơi chân vua Vô Yểm Túc tâu rằng :

Bạch đại Thánh ! Tôi đã phát tâm vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin vì tôi mà giảng nói.

Vua Vô Yểm Túc xử lý quốc sự xong, cầm tay Thiện Tài dắt vào nội cung bảo cùng ngồi, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Người quán sát cung điện của ta ở đây.

Tuân lời nhà vua, Thiện Tài quán sát khắp cung. Thấy cung điện này rộng lớn vô tỉ đều làm bằng diệu bửu. Tường rào bao quanh bằng thất bửu, trăm ngàn thứ báu xây các lầu các, tất cả sự trang nghiêm đều diệu hảo. Màn lưới bát tư nghè ma ni giăng che phía trên.

Mười ức thị nữ đoan trang xinh đẹp khả ái. Phàm chỗ làm đều xảo diệu, lúc dậy lúc nằm đều thừa thuận ý nhà vua.

Vua Vô Yểm Túc bảo Thiện Tài :

Này thiện nam tử ! Nếu ta thiết gây ác nghiệp thời sao lại được quả báo tốt đẹp này, sắc thân như đây, quyền thuộc như vậy, giàu sang như vậy, tự tại như vậy ?

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát như huyễn giải thoát.

Này thiện nam tử ! Nước của ta, dân chúng nhiều người làm việc trộm cướp giết hại nhân đến tà kiến. Dùng phương tiện khác không thể làm cho họ bỏ ác nghiệp.

Này thiện nam tử ! Ta vì điều phục chúng sanh đó mà hóa hiện những người ác tạo tội nghiệp bị hành hình khổ khổ. Làm cho những dân chúng làm ác nghe thấy mà kinh sợ chừa ác làm lành phát tâm Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta dùng phương tiện thiện xảo như vậy làm cho dân chúng bỏ mười ác nghiệp mà an trụ nơi mười hạnh lành, rất ráo khoái lạc, rất ráo an ổn, rất ráo trụ ở bực Nhứt thiết trí.

Này thiện nam tử ! Thân, ngữ, ý của ta chưa từng nào hại đến một chúng sanh.

Như tâm ý của ta, thà ở vị lai chịu vô gián khổ, chớ trợn không móng một niệm làm khổ cho một con muỗi con kiến, huống lại làm khổ người. Vì người là phước điền có thể sanh tất cả những pháp lành.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn như huyễn giải thoát này.

Như chư đại Bồ Tát được vô sanh nhẫn biết những loài hữu lậu đều như huyễn. Những hạnh Bồ Tát như hóa. Tất cả thế gian đều như bóng. Tất cả pháp đều như mộng. Nhập chân như tướng vô ngại pháp môn. Tu hành để vãng tất cả công hạnh. Dùng trí vô ngại đi trong các cảnh giới. Nhập khắp tất cả bình đẳng tam muội. Nơi đà la ni đã tự tại. Mà ta làm sao nói được biết được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành tên là Diệu Quang. Nhà vua tên là Đại Quang. Người qua đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân vua Vô Yểm Túc, hữu nhiều vô số vòng, từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài nhứt tâm chánh niệm pháp môn như huyễn trí của nhà vua. Tư duy như huyễn giải thoát của nhà vua. Quán sát pháp tánh như huyễn của nhà vua. Phát như huyễn nguyện. Tịnh như huyễn pháp. Khắp ở tất cả tam thế như huyễn mà khởi những biến hóa như huyễn.

Tư duy như vậy, Thiện Tài đi lần qua phương Nam, hoặc đến thành ấp tụ lạc, hoặc đi qua đồng hoang hang hỏ hiểm nạn, vẫn không mỏi lười, chưa từng ngơi nghỉ. Sau đó mới đến thành Diệu Quang hỏi người thành Diệu Quang ở tại đâu.

Người đáp chính là thành Diệu Quang, là chỗ ngự của vua Đại Quang.

Thiện Tài đồng tử hoan hỉ vô lượng nghĩ rằng thiện tri thức của tôi ở trong thành này. Nay tôi chắc sẽ được thân cận, được nghe công hạnh của chư Bồ Tát, được nghe môn xuất yếu của chư Bồ Tát, được nghe pháp của chư Bồ Tát đã chứng được, nghe công đức bất tư nghì của chư Bồ Tát, được nghe bất tư nghì tự tại của chư Bồ Tát, được nghe bình đẳng bất tư nghì của chư Bồ Tát, được nghe dũng mãnh bất tư nghì của chư Bồ Tát, được nghe cảnh giới quảng đại thanh tịnh bất tư nghì của chư Bồ Tát.

Thiện Tài nghĩ như vậy rồi nhập Diệu Quang thành. Thấy thành này xây bằng thất bửu : kim, ngân, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cừ, mã não. Hào sâu bằng thất bửu bảy lớp bao quanh, nước bát công đức đầy trong đó, đáy trải cát chân kim, hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng nở đầy mặt nước. Cây đà la báu bảy lớp thẳng hàng. Bảy thứ kim cang làm tường rào bao quanh.

Những là tường bằng sư tử quang minh kim cang. Tường rào bằng vô năng siêu thắng kim cang. Tường rào bằng bất khả trở hoại kim cang. Tường rào bằng bất khả hủy khuyết kim cang. Tường rào bằng kiên cố vô ngại kim cang. Tường rào bằng thắng diệu võng tạng kim cang. Tường rào bằng ly trần thanh tịnh kim cang. Tất cả đều dùng vô số ma ni diệu bửu xen lẫn trang nghiêm. Các thứ báu xây thành tháp gác.

Thành đó ngang rộng mười do tuần, có tám cửa đều dùng bảy báu nghiêm sức khắp nơi. Đất bằng tỳ lưu ly bửu, nhiều thứ trang nghiêm rất đáng mến thích.

Trong thành có mười ức đường xá. Mỗi hai bên đường đều có vô lượng nhân dân ở. Có vô số lầu gác bằng vàng diêm phù đàn, lưới tỳ lưu ly ma ni che phía trên. Vô số lầu gác bằng bạch ngân, lưới xích chơn châu ma ni giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng tỳ lưu ly, lưới diệu tạng ma ni giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng pha lê, lưới vô cầu tạng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng quang chiếu thế gian ma ni bửu, lưới nhứt tạng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng đế thanh ma ni bửu, lưới diệu quang ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng chúng sanh hải ma ni vương, lưới diệm quang ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng kim cang bửu, lưới vô năng thắng tràng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng hắc chiên đàn, lưới thiên mạn đà la hoa giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng vô đẳng hương vương, lưới nhiều thứ hoa giăng phía trên.

Thành Diệu Quang còn có vô số lưới ma ni, vô số lưới bửu linh, vô số lưới thiên hương, vô số lưới thiên hoa, vô số lưới bửu hình tượng, vô số lưới bửu y tướng, vô số lưới bửu cái tướng, vô số lưới lâu các tướng, vô số lưới hoa man tướng giăng che.

Khắp nơi kiến lập bửu cái tràng phan.

Trong thành Diệu Quang có một lầu các tên là chánh pháp tạng, trang nghiêm với vô số bửu vật chói sáng rực rỡ không gì sánh bằng, nhìn xem không chán.

Vua Đại Quang thường ở trong lầu này.

Thiện Tài đồng tử đối với những vật trân bửu đẹp và các nam nữ đến lục trần cảnh giới này đều không mến luyến. Chỉ nhất tâm chánh niệm tư duy pháp cứu cánh. Nhứt tâm thích muốn được thấy thiện tri thức.

Thiện Tài đi lần vào thành thấy Đại Quang Vương ở giữa ngã tư đường cách lầu chánh pháp tằng không xa ngôi trên tòa sư tử quảng đại trang nghiêm như ý ma ni bửu liên hoa tằng. Chân tòa này bằng lưu ly bửu màu biếc, lụa vàng làm màn, các báu làm lưới, thiên y thượng diệu làm nệm.

Thân nhà vua có hai mươi tám tướng tốt, đủ tám mươi tùy hảo. Xem như tòa núi chơn kim, màu sắc và ánh sáng rực rỡ. Như mặt nhật trên không oai quang chói mắt. Như mặt trăng tròn làm mát mẻ người ngó thấy. Như Phạm Thiên Vương ở giữa Phạm Chúng. Như đại hải công đức pháp bửu không cùng tận. Như núi Tuyết nghiêm sức với rừng cây tướng hảo. Như mây lớn hay chấn pháp lôi cảnh tịnh mọi loài. Như hư không hiển hiện những tinh tướng pháp môn. Như núi Tu Di bốn màu hiện khắp trong tâm hải của chúng sanh. Như bửu đảo đầy những trí bửu.

Trước tòa của vua ngự có từng khối vàng bạc, lưu ly, ma ni, chơn châu, san hô, hồ phách, kha bối, bích ngọc, y phục, anh lạc và những đồ ăn thức uống.

Lại thấy vô lượng trăm ngàn muôn ức xe báu thượng diệu, trăm ngàn muôn ức những kỹ nhạc cõi trời. Trăm ngàn muôn ức những hương thơm cõi trời. Trăm ngàn muôn ức thuốc men và đồ tư sanh. Vô lượng bò sữa, móng sừng màu chơn kim. Vô lượng ngàn ức nữ nơn đoan chánh, chiên đàn thượng diệu thoa trên thân, trang sức với thiên y anh lạc, đều giỏi rành sáu mươi bốn nghề hiểu rõ thế tình lễ phép, tùy theo tâm của chúng sanh mà cung cấp bố thí.

Bốn bên ngã tư đường đều để đầy những đồ tư sanh.

Có hai mươi ức Bồ Tát đem những vật này thí cho các chúng sanh. Vì muốn nhiếp khắp chúng sanh. Vì muốn chúng sanh hoan hỷ. Vì muốn chúng sanh hớn hở. Vì muốn cho chúng sanh tâm thanh tịnh. Vì muốn cho chúng sanh được thanh lương. Vì diệt trừ phiền não cho chúng sanh. Vì làm cho chúng sanh biết tất cả nghĩa lý. Vì làm cho chúng sanh nhập đạo Nhưt thiết trí. Vì làm cho chúng sanh bỏ tâm oác thù. Vì làm cho chúng sanh lìa sự ác nơi thân ngữ. Vì làm cho chúng sanh dứt các tà kiến. Vì làm cho chúng sanh tịnh các nghiệp đạo.

Thiện Tài đánh lễ nơi chân Đại Quang Vương, hữu nhiều vô lượng vòng chấp tay đứng tâu rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô Thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh hay khéo chỉ bảo, xin dạy cho.

Vua nói :

Này thiện nam tử ! Ta tịnh tu Bồ Tát đại từ tràng hạnh. Ta đầy đủ Bồ Tát đại từ tràng hạnh.

Này thiện nam tử ! Ta ở chỗ vô lượng trăm ngàn muôn ức nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đức Phật hỏi han pháp này, tư duy quán sát tu tập trang nghiêm.

Này thiện nam tử ! Ta dùng pháp này làm vua, dùng pháp này dạy bảo, dùng pháp này nhiếp thọ, dùng pháp này mà ở thế gian, dùng pháp này dẫn đạo chúng sanh, dùng pháp này khiến chúng sanh tu hành, dùng pháp này khiến chúng sanh xu nhập, dùng pháp này cho chúng sanh phương tiện, dùng pháp này khiến chúng sanh huân tập, dùng pháp này khiến chúng sanh khởi hạnh, dùng pháp này khiến chúng sanh an trụ tư duy tự tánh của các pháp. Dùng pháp này khiến chúng sanh an trụ từ tâm, lấy từ làm chủ, đầy đủ từ lực. Như vậy, khiến họ an trụ tâm lợi ích, tâm an lạc, tâm ai mãn, tâm nhiếp thọ, tâm thủ hộ chúng sanh không rời bỏ rời, tâm cứu chúng sanh không thôi nghỉ.

Ta dùng pháp này làm cho chúng sanh rất ráo khoái lạc, hằng tự vui thích, thân không khổ, tâm mát mẻ dứt ái nhiễm sanh tử, mến chánh pháp vui, rửa nhơ phiền não, phá chướng ác nghiệp, tuyệt dòng sanh tử, vào biển chơn pháp, dứt những loài hữu lậu, cầu nhất thiết trí, tịnh những biển tâm, phát sanh đức tin bất hoại.

Này thiện nam tử ! Ta đã an trụ nơi hạnh đại từ tràng này, có thể dùng chánh pháp giáo hóa thế gian.

Này thiện nam tử ! Trong quốc độ của ta, tất cả chúng sanh, đối với ta, không có sự kinh sợ.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh nghèo cùng khốn thiếu đến ta để cầu xin, ta mở cửa kho, cho họ tha hồ mà lấy. Tao bảo họ rằng :

Chớ làm điều ác, chớ hại chúng sanh, chớ sanh tà kiến, chớ có chấp trước. Các người có thiếu thốn thứ gì, cứ đến ta hoặc các ngã tư đường, có đủ tất cả vật dụng, tùy ý mà lấy khỏi phải nghi ngại.

Này thiện nam tử ! Thành Diệu Quang này tất cả chúng sanh đều là Bồ Tát phát tâm Đại thừa, tùy ý muốn nên chỗ thấy chẳng đồng. Hoặc có kẻ thấy thành này nhỏ hẹp. Có kẻ thấy thành này rộng lớn. Có kẻ thấy là đất cát. Có kẻ thấy là các báu trang nghiêm. Có kẻ thấy đắp đất làm tường rào. Có kẻ thấy tường bao quanh toàn bằng chất báu. Hoặc có kẻ thấy mặt đất đầy những ngói đá cao thấp. Có kẻ thấy là đại ma ni bửu xen lẫn trang nghiêm bằng phẳng. Có kẻ thấy nhà cửa bằng gỗ đất. Có kẻ thấy là điện đường lầu gác thêm bực cửa nẻo đều bằng diệu bửu.

Này thiện nam tử ! nếu có chúng sanh, tâm họ thanh tịnh từng gieo trồng căn lành, cúng dường chư Phật, phát tâm xu hướng đạo nhất thiết trí lấy nhất thiết trí làm chỗ cứu cánh và được ta thuở xưa, lúc tu Bồ Tát hạnh từng nhiếp thọ họ, thời những chúng sanh này thấy thành đây bằng diệu bửu trang nghiêm. Ngoài ra, những kẻ khác lại thấy là thô xấu.

Này thiện nam tử ! Trong quốc độ đây lúc đời ngũ trước, tất cả chúng sanh phần nhiều thích làm ác. Ta vì thương họ, muốn cứu độ họ mà nhập môn tam muội đại từ tùy thuận thế gian.

Lúc ta nhập tam muội này những chúng sanh làm ác kia, có những tâm bố úy, tâm nã hại, tâm oán thù, tâm tránh lộn, đều tiêu diệt tất cả.

Tại sao vậy ?

Vì khi nhập tam muội đại từ tùy thuận thế gian thời công năng của tam muội này tất nhiên là như vậy.

Này thiện nam tử ! Chờ giây lát nơi sẽ tự thấy.

Bấy giờ Đại Quang Vương liền nhập tam muội này. Cả thành Diệu Quang, trong ngoài đều chấn động sáu cách. Những bửu địa, bửu tường, bửu đường, bửu điện, bửu đài quán, bửu lầu các, thêm bực, cửa nẻo, tất cả đều phát ra tiếng diệu âm, đều hướng về phía vua Đại Quang.

Trong thành Diệu Quang tất cả cư dân đồng thời vui mừng hơn hờ, đều hướng về phía nhà vua mà gieo mình đánh lễ.

Tất cả nhơn chúng trong thôn dinh thành ấp đều đến ra mắt vua, đều hoan hỉ kính lễ.

Gần chỗ vua ở, những loài điều thú đều yêu mến săn sóc nhau, đều có lòng mến kính nhà vua.

Tất cả núi đồi và cây cỏ đều xoay hướng về phía nhà vua.

Tất cả ao, suối, sông, biển thủy đều tràn nước chảy đến phía trước chỗ vua ngự.

Có mười ngàn Long Vương nổi mây lớn thơm, nhোáng chớp nổ sấm mưa nhỏ pháy pháy.

Có mười ngàn Thiên Vương, như là Đào Lợi Thiên Vương, Dạ Ma Thiên Vương, Đâu Suất Thiên Vương, Thiện Biến Hóa Thiên Vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương v.v... Ở trên hư không tấu nhạc. Vô số Thiện nữ ca ngâm khen ngợi, mưa vô số mây thơm, vô số mây hoa, vô số mây tràng hoa, vô số mây bửu y, vô số mây bửu cái, vô số mây bửu tràng, vô số mây bửu phan, để trang nghiêm cúng dường nhà vua.

Đại Tượng Vương Y La Bà Noa dùng sức tự tại ở trên hư không rải vô số bửu liên hoa, thông vô số bửu anh lạc, vô số bửu đới, vô số bửu man, vô số bửu trang nghiêm cụ, vô số bửu hoa, vô số bửu hương, các thứ kỳ diệu để nghiêm sức, vô số thế nữ ca ngâm khen ngợi.

Trong Diêm Phù Đề lại có vô lượng trăm ngàn vạn ức La Sát Vương, Dạ Xoa Vương, Cưu Bàn Trà Vương, Tỳ Xá Xà Vương, hoặc ở đại hải, hoặc ở lục địa, uống huyết ăn thịt tàn hại chúng sanh, tất cả đều sanh từ tâm, nguyện làm lợi ích, biết rõ đời sau nên chẳng tạo điều ác, cung kính chấp tay đánh lễ Đại Quang Vương.

Như Diêm Phù Đề, ba thiên hạ khác, hẳn đến Đại Thiên thế giới, trong mười phương bá thiên vạn ức na do tha thế giới có bao nhiêu chúng sanh độc ác đều cũng phát từ tâm như vậy.

Bây giờ Đại Quang Vương xuất định bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn tam muội Bồ Tát đại từ tùy thuận thế gian. Như chư đại Bồ Tát làm lòng cao, vì từ tâm che khắp các chúng sanh. Chuyên tu hành, vì những hạnh hạ trung thượng đều bình đẳng thật

hành. Làm đại địa, vì có thể dùng từ tâm nhiệm trì tất cả những chúng sanh. Làm mặt trăng tròn, vì phước đức quang minh ở trong thế gian bình đẳng hiển hiện. Làm mặt nhật sáng, vì dùng trí quang minh chiếu diệu tất cả cảnh sở tri. Làm đèn sáng, vì có thể phá những hắc ám trong tâm của tất cả chúng sanh. Làm thủy thanh châu, có thể lóng trong những chất đục siểm cuồng trong tâm của tất cả chúng sanh. Làm như ý bửu, vì có thể thỏa mãn tâm sở nguyện của tất cả chúng sanh. Làm đại phong, vì mau làm cho chúng sanh tu tập tam muội nhập đại thành Nhứt thiết trí.

Ta làm sao biết được hạnh đó, nói được đức đó, làm sao cân lượng được núi lớn phước đức đó, làm sao chiêm ngưỡng được ngôi sao sáng công đức đó, làm sao quán sát được phong luân đại nguyện đó, làm sao xu nhập được pháp môn thâm thâm đó, làm sao hiển thị được đại hải trang nghiêm đó, làm sao xiển minh được hạnh môn Phổ Hiền đó. Làm sao khai thị được hang tam muội. Làm sao tán thán được mây đại bi đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một vương đô tên là An Trụ, có Ưu bà di tên là Bất Động.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Đại Quang Vương, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử ra khỏi thành Diệu Quang đi theo đường lớn về phía Nam, chánh niệm tư duy ý nghĩa của vua Đại Quang đã dạy, nhớ môn Bồ Tát đại từ trang hạnh, tư duy môn Bồ Tát tùy thuận thế gian tam muội quang minh. Tăng trưởng sức phước đức tự tại nguyện bất tư nghi đó. Kiên cố trí bất tư nghi thành tựu chúng sanh đó. Quán sát đại oai đức bất tư nghi cộng thọ dụng đó. Ghi nhớ tướng bất tư nghi sai biệt đó. Suy gẫm quyền thuộc thanh tịnh bất tư nghi đó. Suy xét công hạnh bất tư nghi đó sanh tâm hoan hỷ, tâm tịnh tín, tâm mãnh lợi, tâm hân duyệt, tâm dũng dức, tâm khánh hạnh, tâm vô trược uế, tâm thanh tịnh, tâm kiên cố, tâm quảng đại, tâm vô tận.

Thiện Tài tư duy như vậy buồn khóc rơi lệ, nghĩ thiện tri thức thiết là hi hữu, là chỗ xuất sanh tất cả công đức, xuất sanh tất cả Bồ Tát hạnh, xuất sanh tất cả Bồ Tát tịnh niệm, xuất sanh tất cả đà la ni luân, xuất sanh tất cả tam muội quang minh, xuất sanh tất cả chư Phật tri kiến, mưa khắp tất cả

chư Phật pháp vũ, hiển thị tất cả Bồ Tát nguyện môn, xuất sanh nan tư trí huệ quang minh, tăng trưởng gốc mầm tất cả Bồ Tát.

Thiện Tài lại nghĩ rằng : Thiện tri thức có thể cứu hộ khắp tất cả ác đạo, có thể diễn thuyết khắp các pháp bình đẳng, có thể hiển thị khắp những đường bằng đường hiểm, có thể khai xiển khắp áo nghĩa Đại thừa, có thể khắp khuyên phát những hạnh Phổ Hiền, có thể khắp dẫn đến thành Nhất thiết trí, có thể làm cho vào khắp pháp giới đại hải, có thể làm cho thấy khắp tam thế pháp hải, có thể khắp trao cho chúng Thánh đạo tràng, có thể khắp tăng trưởng tất cả bạch pháp.

Lúc Thiện Tài bị ai tư niệm như vậy, đức Như Lai khiến Thiên Vương hiện trên hư không bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Có ai tu hành đúng lời dạy của thiện tri thức, chư Phật Thế Tôn thấy đều hoan hỷ. Có ai tùy thuận theo lời của thiện tri thức thời được gần bậc Nhất thiết trí. Có ai đối với lời của thiện tri thức không nghi hoặc thời thường gặp gỡ tất cả thiện hữu. Có ai phát tâm nguyện thường chẳng rời thiện tri thức thời được đầy đủ tất cả nghĩa lợi.

Này thiện nam tử ! Người nên đến Vương đô An Trụ sẽ được gặp Bất Động Ưu bà di đại thiện tri thức.

Thiện Tài từ tam muội trí quang minh dậy, đi lần đến thành An Trụ tìm hỏi Bất Động Ưu bà di.

Đại chúng bảo rằng Bất Động Ưu bà di là đồng nữ ở nhà với cha mẹ, mẹ cùng với quyến thuộc vô lượng như chúng diễn nói diệu pháp.

Thiện Tài nghe nói lòng rất hoan hỷ như được gặp cha mẹ, liền đến nhà Bất Động Ưu bà di.

Vào trong nhà thấy ánh sáng màu chơn kim chiếu khắp nơi, người gặp ánh sáng này thời thân tâm mát mẻ.

Ánh sáng chiếu đến thân, Thiện Tài liền chứng được năm trăm môn tam muội. Như là môn tam muội rõ tất cả tướng hy hữu, môn tam muội nhập tịch tịnh, môn tam muội xa lìa tất cả thế gian, môn tam muội phổ nhãn xả đắc, môn tam muội Như Lai tạng, v.v...

Do được năm trăm môn tam muội nên thân tâm nhu nhuyễn như thai bảy ngày.

Lại nghe mùi hương, cõi trời cõi người không có được.

Thiện Tài đến chỗ Ưu bà di cung kính chấp tay nhất tâm quán sát, thấy hình sắc của Ưu bà di đoan trang xinh đẹp. Tất cả nữ nhơn trong mười phương thế giới không ai sánh kịp huống là có người hơn. Chỉ trừ đức Như Lai và chư quán đảnh Bồ Tát. Miệng Ưu bà di phát ra diệu hương.

Cung điện rất trang nghiêm và quyến thuộc của Ưu bà di này không đâu sánh bằng.

Tất cả chúng sanh không ai sanh tâm nhiễm trước đối với Ưu bà di này.

Nếu ai được tạm thời thấy Ưu bà di này thời tất cả phiền não thấy đều tự tiêu diệt, ví như trăm ngàn Đại Phạm Thiên Vương, quyết định chẳng sanh phiền não cõi Dục.

Thập phương chúng sanh nhìn xem Ưu bà di này đều không nhằm chán. Chỉ trừ bậc đầy đủ đại trí tuệ.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử cung kính chấp tay chánh niệm quán sát, thấy thân hình bất động Ưu bà di tự tại bất tư nghi, sắc tướng dung nhan thế gian không sánh kịp, quang minh chiếu suốt không vật gì ngăn được, vì khắp chúng sanh mà làm lợi ích. Lỗ lỗ nơi thân Ưu bà di thường phát ra diệu hương. Quyến thuộc vô biên, cung điện đệ nhất, công đức vô lượng không ngần mé.

Thiện Tài vui mừng hơn hờ nói kệ tán thán:

Giữ gìn giới thanh tịnh
Tu hành nhẫn rộng lớn
Tinh tấn chẳng thối chuyển
Quang minh chiếu thế gian.

Nói kệ xong, Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo chỉ bảo, xin dạy cho.

Bất Động Ưu bà di dùng lời nhu nhuyễn duyệt ý của Bồ Tát an ủi Thiện Tài rằng :

Lành thay, lành thay ! Thiện nam tử đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát Bồ Tát nan tội phục trí huệ tạng. Ta được Bồ Tát kiên cố thọ trì hạnh giải thoát môn. Ta được Bồ Tát nhất thiết pháp bình đẳng địa tổng trì môn. Ta được Bồ Tát chiếu minh nhất thiết pháp biện tài môn. Ta được Bồ Tát cầu nhất thiết pháp vô bì yếm tam muội môn.

Thiện Tài thưa : Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của Bồ Tát nan tội phục trí huệ tạng giải thoát môn hẳn đến cảnh giới của Bồ Tát cầu nhất thiết pháp vô bì yếm tam muội môn như thế nào ?

Bất Động đồng nữ nói : Này thiện nam tử ! Chỗ này khó biết.

Thiện Tài thưa : Mong đức Thánh thừa Phật thân lực giảng giải cho. Tôi sẽ như thiện tri thức mà tin được, thọ được, biết được, rõ được, có thể xu nhập, quán sát, tu tập, tùy thuận, rời các phân biệt rốt ráo bình đẳng.

Bất Động nói : Này thiện nam tử ! Quá khứ có một kiếp tên là Ly Cấu, Phật hiệu Tu Tỷ.

Thuở đó có Quốc Vương tên là Điển Thọ chỉ sanh một gái, chính là tiền thân của ta.

Một đêm khuya kia, lúc dẹp âm nhạc, vương phụ, vương mẫu, vương huynh, vương đệ và năm trăm đồng nữ đều đã ngủ.

Công nương ở trên lầu ngược xem tinh tú, ở trong hư không thấy đức Tu Tỷ Như Lai như tòa bửu sơn hai bên có vô lượng vô biên Thiên, Long, Bát Bộ và chúng Bồ Tát hầu hạ.

Thân Phật phóng đại quang minh chiếu khắp mười phương không chướng ngại. Toàn thân Phật, các lỗ lông đều phát diệu hương.

Công nương nghe diệu hương của Phật thân thể nhu nhuyễn, lòng hoan hỷ, bèn xuống lầu đứng trên đất, chấp mười ngón tay đánh lễ đức Phật. Công

nương lại quán sát vô kiến đánh tướng của đức Phật, thấy thân Phật phía tả phía hữu không biết được ngần mé. Tư duy các tướng tùy hảo của Phật không nhầm chán. Tự nghĩ thầm :

Đức Phật Thế Tôn đây thật hành công hạnh gì mà được thân tướng tốt đẹp viên mãn quang minh đầy đủ, quyền thuộc thành tựu, cung điện trang nghiêm tốt đẹp, phước đức trí huệ thấy đều thanh tịnh, tổng trì tam muội chẳng thể nghĩ bàn, thần thông tự tại, biện tài vô ngại.

Đức Phật biết tâm niệm của Công nương nên bảo rằng : Người nên phát tâm bất khả hoại, diệt các phiền não. Nên phát tâm vô năng thắng, phá các chấp trước. Nên phát tâm không thối khiếp, nhập các pháp môn. Nên phát tâm nhẫn nại, cứu chúng sanh ác. Nên phát tâm không mê hoặc, thọ sanh khắp các loài. Nên phát tâm không nhầm đủ, cầu thấy chư Phật không thôi ngớt. Nên phát tâm không biết đủ, lãnh thọ tất cả pháp vũ của Như Lai. Nên phát tâm chánh tư duy, sanh khắp tất cả Phật pháp quang minh. Nên phát tâm đại trụ trì, chuyển khắp tất cả chư Phật pháp luân. Nên phát tâm rộng lưu thông, tùy sở thích của chúng sanh mà ban cho pháp bửu.

Công nương nghe Phật dạy những pháp như vậy liền phát tâm cầu Nhứt thiết trí, cầu Phật thập lực, cầu Phật biện tài, cầu Phật quang minh, cầu Phật sắc thân, cầu Phật tướng hảo, cầu Phật chúng hội, cầu Phật quốc độ, cầu Phật oai nghi, cầu Phật thọ mạng.

Tâm của Công nương như kim cang, tất cả phiền não nhẫn đến Nhị thừa đều không phá hoại được.

Này thiện nam tử ! Từ đời làm Công nương phát tâm như vậy đến nay, trải qua Diêm Phù Đề vi trần số kiếp, ta còn chẳng móng một tâm niệm ái dục, hướng là làm sự ấy. Trong những kiếp ấy, đối với quyền thuộc chẳng khởi một niệm sân hận, hướng là với chúng sanh khác. Trong những kiếp ấy, đối với tự thân không có một niệm ngã kiến, hướng là có niệm ngã sở đối với đồ vật. Từ những kiếp ấy, lúc chết lúc sanh và lúc ở trong bào thai chưa từng mê muội sanh trưởng chúng sanh và tâm vô ký, hướng là những lúc khác. Trong những kiếp đó, tùy thấy một đức Phật nào, chưa từng quên mất, hướng là Bồ Tát thập nhẫn ngó thấy. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả Như Lai chánh pháp, chưa từng quên sót một chữ một câu, nhẫn đến tất cả ngôn từ của thế tục còn chẳng quên mất, hướng là lời từ kim khẩu của đức Như Lai. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả Như Lai pháp hải, không một câu một chữ nào mà chẳng tư duy quán sát nhẫn đến tất cả pháp thế tục cũng

như vậy. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả pháp hải như vậy chưa từng ở trong một pháp mà chẳng được tam muội, hẳn đến những kỹ thuật thế gian, mỗi mỗi pháp cũng đều như vậy. Trong những kiếp ấy, trụ trì tất cả Như Lai pháp luân, tùy pháp đã trụ trì chưa từng bỏ một chữ một câu, hẳn đến chưa sanh thế trí, chỉ trừ khi vì muốn điều phục chúng sanh. Trong những kiếp ấy, thấy chư Phật hải chưa từng ở chỗ một đức Phật nào mà chẳng thành tựu đại nguyện thanh tịnh, hẳn đến ở chỗ Hóa Phật cũng như vậy. Trong những kiếp ấy, thấy chư Bồ Tát tu hành diệu hạnh không có một hạnh nào mà chẳng thành tựu. Trong những kiếp ấy, có bao nhiêu chúng sanh, không có một chúng sanh nào mà ta chẳng khuyến phát tâm Vô thượng Bồ đề, chưa từng khuyến ai phát tâm Thanh Văn, Bích Chi Phật. Trong những kiếp ấy, nơi tất cả Phật pháp, hẳn đến chẳng nghi hoặc có một câu một chữ. Cũng chẳng có tướng sai khác, chẳng có tướng phân biệt, chẳng có các thứ tướng chẳng có tướng chấp trước, chẳng có tướng thắng liệt, chẳng có tướng yêu ghét.

Này thiện nam tử ! Từ ấy đến nay, ta thường thấy chư Phật, thường thấy Bồ Tát, thường thấy chơn thiện tri thức, thường nghe chư Phật nguyện, thường nghe Bồ Tát hạnh, thường nghe Bồ Tát na la mật môn, thường nghe Bồ Tát địa trí quang minh môn, thường nghe Bồ Tát vô tận tạng môn, thường nghe nhập vô biên thế giới vô lượng môn, thường nghe xuất sanh vô biên chúng sanh giới nhơn môn. Thường dùng trí huệ quang minh thanh tịnh diệt trừ tất cả chúng sanh phiền não. Thường dùng trí huệ sanh trưởng tất cả chúng sanh thiện căn. Thường tùy chúng sanh sở thích mà hiện thân. Thường dùng ngôn âm thượng diệu thanh tịnh khai ngộ pháp giới tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát cầu nhất thiết pháp vô yểm túc trang nghiêm môn. Ta được nhất thiết pháp tổng trì môn hiện bất tư nghì tự tại thần biến. Ngươi muốn thấy chăng ?

Thiện Tài thưa :

Vâng ! Bạch đức Thánh ! Tôi muốn được thấy.

Lúc đó Bất Động Ưu bà di ngồi trên tòa long tạng sư tử, nhập cầu nhất thiết pháp vô yểm túc trang nghiêm tam muội môn, bất không luân trang nghiêm tam muội môn, thập lực trí luân hiện tiền tam muội môn, Phật chủng vô tận tạng tam muội môn, nhập một vạn tam muội môn như vậy.

Lúc Ưu bà di nhập tam muội môn này, mười phương đều có bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách, đều bằng lưu ly đều thanh tịnh.

Trong mỗi mỗi thế giới có trăm ức ức tứ thiên hạ, trăm ức Như Lai, hoặc trụ Đâu suất Thiên, nhẫn đến nhập Niết bàn, mỗi mỗi Như Lai phóng quang minh vô窮 chiếu khắp pháp giới, đạo tràng chúng hội thanh tịnh vây quanh chuyển diệu pháp luân khai ngộ quần sanh.

Bất Động Ưu bà di xuất tam muội, hỏi Thiện Tài :

Ngươi có thấy chăng ?

Thiện Tài thưa :

Vâng ! Tôi đã thấy.

Bất Động Ưu bà di nói :

Ta chỉ được " cầu nhưt thiết pháp vô yểm túc tam muội quang minh" này, vì tất cả chúng sanh mà nói vi diệu pháp đều làm cho hoan hỷ.

Như chư đại Bồ Tát du hành hư không vô ngại như Kim Sí Điều, có thể vào tất cả chúng sanh đại hải, thấy có ai thiện căn đã thành thực, liền bắt lấy để trên bờ Bồ đề.

Lại như thương gia vào đại bửu đảo lượm lấy Như Lai thập lực trí bửu.

Lại như nhà chài lưới cầm lưới chánh pháp vào biển sanh tử ở trong nước ái lợc bắt chúng sanh.

Như A Tu La Vương có thể khắp khuấy động khắp tam hữu đại thành những biển phiền não.

Lại như mặt nhật xuất hiện hư không chiếu nước ái dơ làm cho khô cạn.

Lại như mặt trăng tròn xuất hiện hư không làm cho người đáng hóa độ, tâm hoa được khai nở.

Lại như đại địa đều bình đẳng với tất cả, tất cả chúng sanh nương ở nơi đó được tăng trưởng gốc mầm tất cả pháp lành.

Lại như đại phong thổi vô ngại, có thể nhỏ tróc tất cả cây lớn kiến chấp.

Như Chuyển Luân Vương du hành thế gian, dùng Tứ nhiếp pháp nhiếp các chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh ấy.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một đại thành tên là Vô Lượng Đô Tát La. Trong thành đó có một xuất gia ngoại đạo tên là Biến Hành.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Bất Động Ưu bà di, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

Thiện Tài Đồng tử được nghe pháp nơi Bất Động Ưu bà di rồi, chuyên tâm nghĩ nhớ lời dạy thầy đều tin thọ tư duy quán sát, đi lần đến thành Đô Tát La. Lúc vào thành mặt trời đã lặn, Thiện Tài đi khắp phố phường, khắp các ngã đường tìm Biến Hành.

Thành đông có núi tên là Thiện Đức. Giữa đêm Thiện Tài thấy đỉnh núi ấy, có cây đôi gộp đều sáng chói như mặt trời mới mọc.

Thiện Tài mừng rỡ nghĩ rằng : Tôi chắc được gặp thiện tri thức nơi núi ấy.

Thiện Tài liền ra khỏi thành lên núi ấy, thấy Biến Hành ngoại đạo, đi kinh hành chậm rãi nơi khoảng đất bằng trên núi. Dung sắc viên mãn, oai quang chiếu sáng hơn cả Đại Phạm Thiên Vương. Có mười ngàn trời Phạm Chúng vây quanh.

Thiện Tài đến đánh lễ nơi chân Biến Hành, hữu nhiều vô lượng vòng chấp tay cung kính thưa :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin vì tôi mà giảng nói :

Biển Hành nói :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Ta đã an trụ chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh, đã thành tựu phổ quán thế gian tam muội môn, đã thành tựu vô y vô tác thần thông lực, đã thành tựu phổ môn Bát Nhã Ba la mật.

Nay thiện nam tử ! Ta ở khắp nơi trong thế gian, những hình mạo, những hạnh giải những chết sống, tất cả các loài : Loài Trời, loài Rồng, loài Dạ Xoa, loài Càn Thát Bà, loài A Tu La, loài Ca Lô La, loài Khẩn Na La, loài Ma Hầu La Già, Địa ngục, Súc sanh, Diêm La Vương, loài Phi Nhơn, loài Người.

Tất cả các loài hoặc trụ kiến chấp, hoặc tin Nhị thừa, hoặc có kẻ tin ưa đạo Đại thừa. Trong tất cả chúng sanh như vậy, ta dùng những phương tiện, những trí môn mà làm lợi ích cho họ.

Như là hoặc vì họ mà diễn nói tất cả kỹ nghệ thế gian cho họ được đầy đủ trí đà la ni tất cả xảo thuật.

Hoặc vì họ mà diễn nói tứ nhiếp phương tiện cho họ đầy đủ đạo Nhứt thiết trí.

Hoặc vì họ mà diễn nói các môn Ba la mật, cho họ hồi hướng về Nhứt thiết trí.

Hoặc vì họ mà tán dương tâm đại Bồ đề, cho họ chẳng mất tâm Vô thượng đạo.

Hoặc vì họ mà tán dương những hạnh Bồ Tát, cho họ được hoàn mãn nguyện tịnh Phật độ, cứu chúng sanh.

Hoặc vì họ mà diễn nói hể tạo nghiệp ác thời bị những khổ báo địa ngục vv... cho họ nhàm lia những ác nghiệp.

Hoặc vì họ mà diễn nói cúng dường chư Phật trông các căn lành, quyết định được quả Nhứt thiết trí, cho họ phát sanh tâm hoan hỷ.

Hoặc vì họ mà diễn nói những công đức của Như Lai Đẳng Chánh Giác, cho họ thích thân Phật, cầu Nhứt thiết trí.

Hoặc vì họ mà diễn nói oai đức của chư Phật cho họ ưa thích thân bất hoại của Phật.

Hoặc vì họ mà diễn nói thân tự tại của Phật, cho họ cầu thân đại oai đức của Như Lai.

Lại này thiện nam tử ! Trong thành Đô Tát La này khắp mọi nơi, tất cả tộc loại, trong nhơn chúng hoặc nam hoặc nữ, ta đều dùng phương tiện thị hiện đồng thân hình như họ, để tùy cơ nghi mà thuyết pháp độ họ.

Chúng nhơn ấy đều chẳng biết ta là ai, từ đâu đến, chỉ làm cho người nghe như thiệt tu hành.

Này thiện nam tử ! Như sự làm lợi ích chúng sanh trong thành này, khắp cõi Diêm Phù Đề, những thành ấp tụ lạc chỗ có người ở, ta cũng đều làm lợi ích cho mọi người như vậy.

Này thiện nam tử ! Trong Diêm Phù Đề có chín mươi sáu chúng đều sanh kiến chấp khác nhau. Ở trong những chúng đó, ta phương tiện đều phục cho họ bỏ lìa những kiến chấp.

Như ở Diêm Phù Đề, ba thiên hạ kia cũng vậy.

Như tứ thiên hạ, khắp Đại Thiên thế giới cũng vậy.

Đến mười phương vô lượng thế giới các chúng sanh hải, ta đều ở trong đó tùy tâm sở thích của các chúng sanh, dùng những phương tiện, những pháp môn mà hiện những sắc thân dùng các thứ ngôn âm mà vì họ thuyết pháp cho họ được lợi ích.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết " Chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh " này.

Như chư đại Bồ Tát, thân cùng đồng với số chúng sanh, được cùng chúng sanh không thân sai khác, dùng thân biến hóa, vào khắp các loài, nơi tất cả xứ đều hiện thọ sanh, hiện ở khắp chỗ chúng sanh thanh tịnh quang minh soi sáng thế gian, dùng vô ngại nguyện trụ tất cả kiếp, được những hạnh vô đẳng như đế vông, thường siêng lợi ích tất cả chúng sanh, hằng ở chung với họ mà không chấp trước, khắp tam thế thấy đều bình đẳng, dùng trí vô ngã soi khắp mọi nơi, dùng đại bi tạng quán sát tất cả.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương nam đây có một nước tên là Quảng Đại, nơi đó có Trưởng giả buôn hương tân là Ưu Bát La Hoa.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng nữ đánh lễ non chân Biến Hành, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Nhờ thiện tri thức dạy bảo, Thiện Tài chẳng đoái thân mạng, chẳng ham của báu, chẳng thích nhơn chúng, chẳng mê ngũ dục, chẳng luyến quyền thuộc, chẳng trọng ngôi vua.

Chỉ nguyện cứu độ tất cả chúng sanh, chỉ nguyện nghiêm tịnh tất cả Phật độ, chỉ nguyện cúng dường tất cả chư Phật, chỉ nguyện chứng biết thật tánh của các pháp, chỉ biết nguyện tu tập biển công đức lớn của tất cả của Bồ Tát, chỉ nguyện tu hành tất cả công đức trọn không thôi chuyển, chỉ nguyện hằng ở trong tất cả kiếp dùng đại nguyện lực tu Bồ Tát hạnh, chỉ nguyện vào khắp tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, chỉ nguyện nhập một môn tam muội mà hiện khắp tất cả môn tam muội tự tại thân lực, chỉ nguyện ở trong một lỗ lông của Phật, thấy tất cả Phật tâm không nhàm đủ, chỉ nguyện được tất cả pháp trí huệ quang minh, có thể thọ trì pháp tạng của chư Phật.

Thiện Tài chuyên cầu công đức của tất cả chư Phật và Bồ Tát như vậy, đi lần qua thành Quảng Đại, đến chỗ Trưởng giả Ưu Bát La Hoa, đánh lễ chân Trưởng giả hữu nhiều vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề muốn cầu trí huệ bình đẳng của tất cả Phật. Muốn đủ vô lượng đại nguyện của tất cả Phật. Muốn tịnh sắc thân tối thượng của tất cả Phật. Muốn thấy pháp thân thanh tịnh của tất cả Phật. Muốn biết trí thân quảng đại của tất cả Phật. Muốn tịnh trị những hạnh của tất cả Bồ Tát. Muốn chiếu sáng tam muội của tất cả Bồ Tát. Muốn an trụ tổng trì của tất cả Bồ Tát. Muốn diệt trừ tất cả chướng ngại. Muốn du hành tất cả thế giới mười phương. Mà tôi chưa biết thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo, để có thể xuất sanh Nhứt thiết chủng trí.

Trưởng giả nói :

Lành thay, Lành thay ! Thiện nam tử có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta khéo biết rõ tất cả những thứ hương, cũng biết phương pháp điều hiệp tất cả thứ hương. Như là tất cả thứ hương, tất cả hương đốt, tất cả hương thoa, tất cả hương bột.

Ta cũng biết chỗ xuất sanh tất cả thứ hương như vậy.

Ta lại khéo biết Thiên hương, Long hương, Dạ Xoa hương, Càn Thát Bà hương, A Tu La hương, Ca Lô La hương, Khẩn Na La hương, Ma Hầu La Già hương, Nhơn hương, Phi Nhơn hương.

Ta lại khéo biết các thứ hương trị bệnh. Như là hương dứt ác, hương sanh hoan hỷ, hương thêm phiền não, hương diệt phiền não, hương làm cho ở nơi pháp hữu vi sanh ưa mến, hương làm cho sanh lòng nhàm lìa pháp hữu vi, hương bỏ những kiêu mạn phóng dật, hương phát tâm niệm Phật, hương chứng hiệu pháp môn, hương Thánh thọ dụng, hương tất cả Bồ Tát sai biệt, hương tất cả địa vị Bồ Tát. Các thứ hương như vậy, hình tướng sanh khởi, xuất hiện thành tựu cảnh giới phương tiện thanh tịnh an ổn, oai đức nghiệp dụng và cùng căn bản, ta đều biết rõ cả.

Này thiện nam tử ! Ở nhơn gian có thứ hương tên là Tượng Tạng, nhơn rồng đấu nhau mà sanh. Nếu đốt một hoàn, liền nổi mây hương che trùm vương đô, trong bảy ngày mưa thơm pháy pháy. Nếu đeo trên thân thời thân thành màu chơn kim. Nếu giặt trong y phục, cung điện, lầu gác, cũng đều màu chơn kim. Nếu gió thổi vào trong cung điện, chúng sanh ngủi được, thời trọn bảy ngày đêm hoan hỷ thơ thới, khoái lạc không bệnh chẳng xâm hại nhau, lìa các ưu khổ, chẳng kinh chẳng sợ, chẳng loạn chẳng giận, thương mến nhau, chí ý thanh tịnh. Ta biết như vậy rồi bèn vì họ mà thuyết pháp, cho họ quyết định phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Núi Ma la Gia xuất sanh chiên đàn hương tên là Ngưu Đầu. Nếu dùng hương này thoa trên thân, thời dầu vào hầm lửa cũng chẳng bị cháy.

Này thiện nam tử ! Trong biển có hương tên là Vô Năng Thắng, nếu đem thoa trống và các loa ốc, lúc phát tiếng lên thời tất cả quân địch đều tự thối tán.

Này thiện nam tử ! Ở bên ao A Nậu Đạt xuất sanh trầm thủy hương tên là Liên Hoa Tạng, nếu đốt chùng bằng hạt mè, thời hơi hương lan khắp Diêm Phù Đề chúng sanh ngủi hương này thời lìa tất cả tội, giới phẩm thanh tịnh.

Này thiện nam tử ! Núi Tuyết có hương tên là A Lô Na, nếu có chúng sanh nghĩ hương này thời tâm họ quyết định lìa những nhiễm trước, ta vì họ mà thuyết pháp, tất cả đều được ly cấu tam muội.

Này thiện nam tử ! Trong cõi La Sát có thứ hương tên là Hải Tạng. Hương này chỉ có Chuyển Luân Vương được dùng. Nếu đốt một viên hương này để xông, thời Vương và bốn bộ binh đều bay đi trên không.

Này thiện nam tử ! Trong Trời Thiện Pháp có thứ hương tên là Tịnh Trang Nghiêm, nếu đốt lên một viên, liền khiến khắp chư Thiên đều niệm Phật.

Này Thiện Nam Tử ! Trời Dạ Ma có thứ hương tên là Tịnh Tạng, nếu đốt lên một viên, thời tất cả trời Dạ Ma đều vân tập đến chỗ Dạ Ma Thiên Vương để nghe pháp.

Này thiện nam tử ! Trong trời Đâu Suất có thứ hương tên là Tiên Đà Bà, nếu đốt lên một viên trước chỗ ngồi của đức Như Thích sanh bỏ xứ Bồ Tát, thời nổi mây hương lớn khắp pháp giới, khắp mưa tất cả những đồ cúng dường, để cúng dường tất cả chư Phật, Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! Cõi trời Thiện Biên Hóa có thứ hương tên là Đoạt Ý nếu đốt lên một viên thời trong bảy ngày khắp mưa tất cả những đồ trang nghiêm.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết phương pháp điều hòa các thứ hương đây.

Như chư đại Bồ Tát xa lìa tất cả tập khí của các pháp, chẳng nhiễm thế dục, dứt hẳn nơm rọ của chúng ma phiền não, thoát khỏi cõi hữu lậu, dùng hương trí huệ để tự trang nghiêm. Nơi các thế gian đều không nhiễm trước. Thành tựu đầy đủ giới vô trước, thanh tịnh trí vô trước, đi trong cảnh vô trước, ở tất cả xứ đều không chấp trước. Tâm của các Ngài bình đẳng, không chấp trước, không y tựa.

Ta thế nào biết được diệu hạnh đó, nói được công đức đó, hiểu được giới môn thanh tịnh của các Ngài, thì được công hạnh không sai lầm của các Ngài làm, biện được thân khẩu ý lìa nhiễm của các Ngài.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Lô Các, trong thành có một người lái thuyền tên là Bà Thi La.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Trưởng giả, Ưu Bát La Hoa, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đi về phía thành Lô Cúc, quán sát đường sá. Như là xem đường cao thấp, xem đường bằng hiểm, đường sạch dơ, đường cong ngay. Tự nghĩ rằng : Tôi phải thân cận thiện tri thức đó. Thiện tri thức là như thành tựu tu hành những đạo Bồ Tát, là như thành tựu tu hành đạo Ba la mật, là như thành tựu tu hành đạo nhiếp chúng sanh, là như thành tựu tu hành đạo vào khắp pháp giới vô ngại, là như thành tựu tu hành đạo khiến tất cả chúng sanh trừ ác huệ, là như thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh lìa kiêu mạn, là như thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh diệt trừ phiền não, là như thành tựu tu hành đạo khiến tất cả chúng sanh bỏ những kiến chấp, là như thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh nhổ tất cả gai ác độc, là như thành tựu tu hành đạo khiến tất cả chúng sanh đến thành Nhất thiết trí.

Tại sao vậy ?

Vì ở chỗ thiện tri thức được tất cả thiện pháp. Vì nương sức thiện tri thức được đạo Nhất thiết trí.

Thiện tri thức rất là khó thấy khó gặp.

Thiện Tài đồng tử suy nghĩ như vậy, đi lần đến thành Lô Cúc, thấy Bà Thi La đứng trên bờ biển ở ngoài cửa thành. Trăm ngàn thương gia và vô lượng như chúng vây quanh ông.

Bà Thi La vì họ mà nói đại hải pháp phương tiện khai thị Phật công đức hải.

Thiện Tài đến lễ chân Bà Thi La hữu nhiều vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin vì tôi mà nói.

Bà Thi La nói :

Lành thay, lành thay ! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề nay lại có thể hồi môn duyên sanh đại trí, môn duyên dứt trừ tất cả khổ sanh tử, môn duyên đến châu đại bửu nhất thiết trí.

Nhơn duyên thành tựu đại thừa bất hoại. Nhơn duyên xa lìa sự bố úy sanh tử an trụ trong những vòng tam muội tịch tịnh của hàng Nhị thừa. Nhơn duyên ngồi xe đại nguyện đi khắp mọi nơi thật hành Bồ Tát hạnh vô ngại thanh tịnh. Nhơn duyên dùng Bồ Tát hạnh trang nghiêm nhất thiết trí thanh tịnh. Nhơn duyên quán sát khắp tất cả các pháp mười phương đều vô ngại thanh tịnh. Nhơn duyên mau có thể xu nhập biển nhất thiết trí thanh tịnh.

Này thiện nam tử ! Ta ở trong đường trên bờ biển ngoài cửa thành Lô Các này mà tịnh tu hạnh Bồ Tát đại bi tràng.

Này thiện nam tử ! Ta xe thấy chúng sanh nghèo cùng ở Diêm Phù Đề này mà tu các khổ hạnh để lợi ích họ. Làm cho họ được thỏa mãn theo sở nguyện của họ. Trước đem thế lợi cho họ được đầy đủ rồi ban cho họ chánh pháp, cho họ hoan hỷ, cho họ tu phước hạnh, cho họ đạo sanh trí, cho họ thêm sức thiện căn, cho họ phát Bồ đề tâm, cho họ tịnh Bồ đề nguyện, cho họ vững chắc sức đại bi, cho họ tu đạo diệt sanh tử, cho họ chẳng nhầm hạnh sanh tử, cho họ nhiếp tất cả chúng sanh hải, cho họ tu tất cả công đức hải, cho họ chiếu rõ tất cả pháp hải, cho họ thấy tất cả Phật hải, cho họ vào Nhứt thiết chủng trí hải.

Này thiện nam tử ! Ta ở nơi đây suy gẫm như vậy, nghĩ tưởng như là, lợi ích như vậy, cho tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta biết trong biển, tất cả đảo châu báu, tất cả chỗ có châu báu, tất cả loại châu báu, tất cả thứ châu báu. Ta biết trao đổi tất cả châu báu, xoi xỏ tất cả châu báu, sản xuất tất cả châu báu, làm tất cả châu báu. Ta biết tất cả bửu khí, tất cả bửu dụng, tất cả bửu cảnh giới, tất cả bửu quang minh. Ta biết tất cả chỗ cung điện của rồng, tất cả chỗ cung điện của Dạ Xoa, tất cả chỗ cung điện của Bộ Đa. Ta đều khéo xa tránh những chỗ đó để khỏi những tai nạn. Ta cũng biết rõ chỗ nước xoáy, chỗ cạn sâu sóng mòi xa gần, màu nước tốt xấu. Ta cũng biết rõ nhật, nguyệt, tinh tú vận hành độ số, ngày đêm sớm chiều, thời tiết dài ngắn. Ta cũng biết rõ trên thuyền, sắt, gỗ, cứng chắc, mềm yếu, máy móc rít trơn, nước lớn nhỏ, gió nghịch thuận. Tất cả những sự tướng an nguy như vậy, ta đều biết rõ cả, nên đi thời đi, nên đậu thời đậu.

Này thiện nam tử ! Ta dùng trí huệ đã thành tựu đó để thường lợi ích tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta dùng thuyền tốt chở các thương gia đi đường yên ổn, lại thuyết pháp cho họ hoan hỷ. Ta đưa họ đến chỗ châu báu, cho họ đầy đủ châu báu. Rồi ta đưa họ về bờ nước.

Này thiện nam tử ! Ta đem thuyền lớn qua lại như vậy, chưa có lần nào bị tổn thất.

Nếu ai thấy thân ta, nghe ta thuyết pháp, thời họ trọn chẳng còn sợ biển sanh tử, mà được vào biển nhất thiết trí, tất có thể tiêu diệt những biển ái dục, có thể dùng trí quang chiếu sáng biển tam thế, có thể làm hết khổ của tất cả chúng sanh, có thể làm sạch tâm hải của tất cả chúng sanh, có thể nghiêm tịnh tất cả sát hải, có thể qua đến khắp biển lớn mười phương, có thể biết khắp căn hải của tất cả chúng sanh, rõ biết khắp hạnh hải của tất cả chúng sanh, có thể thuận khắp tâm hải của tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được đại bi tràng hạnh này.

Nếu còn ai thấy ta, nghe đến ta, cùng ta đồng ở , nhớ tưởng đến ta, thời đều chẳng phí uổng.

Như chư đại Bồ Tát khéo du hành trong biển lớn sanh tử, chẳng nhiễm tất cả những phiền não, có thể bỏ tất cả những biển vọng kiến, có thể quán sát những biển pháp tánh, có thể dùng tứ nhiếp để nhiếp biển chúng sanh, đã khéo an trụ biển nhất thiết trí, có thể diệt trừ biển chấp trước của tất cả chúng sanh , có thể bình đẳng trụ nơi biển tất cả thời gian, có thể dùng thần thông độ biển chúng sanh, có thể theo thời nghi điều phục biển chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành tên là khả Lạc. Trong thành ấy có Trưởng giả tên là Vô Thượng Thắng.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Bà Thi La, hữu nhiều vô lượng vòng, buồn khóc rơi lệ, ân cần chiêm ngưỡng, tâm thiết tha cầu thiện tri thức từ ta mà đi.

Lúc đó Thiện Tài phát tâm đại từ cùng khắp, tâm đại bi nhuần thấm tiếp nối không dứt, phước đức trí tuệ hai thứ trang nghiêm. Bỏ rời tất cả phiền não trần cấu, chứng pháp bình đẳng, tâm không cao hạ, nhỏ gai bất thiện, diệt tất cả chướng, kiên cố tinh tấn dùng làm hào tường, thậm thâm tam muội làm vườn tược. Dùng mặt nhựt trí tuệ phá tối vô minh. Dùng gió phương tiện nở hoa trí tuệ. Dùng vô ngại nguyện sung mãn pháp giới. Tám thường hiện nhập thành nhất thiết trí. Như vậy mà cầu đạo Bồ Tát.

Thiện Tài đi lần đến thành khả lạc, thấy Trưởng giả Vô Thượng Thắng ở nơi thành Đông, trong rừng vô ưu đại trang nghiêm tràng, có vô lượng thương gia và năm ngàn cư sĩ vây quanh. Trưởng giả quản lý phán đoán những sự vụ nhơn gian. Rồi Trưởng giả lại nhơn đó vì đại chúng mà thuyết pháp. Làm cho họ khỏi hẳn tất cả ngã mạn, rời ngã và ngã sở, bỏ chỗ tích tụ, diệt tham xan tật đố, tâm được thanh tịnh không trược uế, được sức tịnh tín, thường thích thấy Phật thọ trì Phật pháp sanh Bồ Tát lực, khởi Bồ Tát hạnh, nhập Bồ Tát tam muội, được Bồ Tát trí huệ, trụ Bồ Tát chánh niệm, thêm Bồ Tát chí nguyện.

Thiện Tài thấy Trưởng giả Vô Thượng Thắng đã vì đại chúng thuyết pháp xong, liền đến đánh lễ chân Trưởng giả giây lâu mới đứng dậy thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi là Thiện Tài. Tôi là Thiện Tài. Tôi chuyên tìm cầu hạnh Bồ Tát.

Bạch đức Thánh ! Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào tu Bồ Tát đạo ? Lúc tu học thường có thể hóa độ tất cả chúng sanh, thường có thể hiện thấy tất cả chư Phật, thường được nghe tất cả Phật pháp, thường có thể trụ trì tất cả Phật pháp, thường có thể xu nhập tất cả pháp môn, vào tất cả cõi học Bồ Tát hạnh, trụ tất cả kiếp tu Bồ Tát đạo, có thể biết thân lực của tất cả Như Lai, có thể được tất cả Như Lai hộ niệm, có thể được tất cả Như Lai trí huệ.

Trưởng giả Vô Thượng Thắng nói :

Lành thay ! Lành thay ! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta thành tựu "chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh môn", sức thần thông vô y vô tác.

Nay thiện nam tử ! Thế nào là "Chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh môn ?"

Này thiện nam tử ! Ta ở tại Đại Thiên thế giới này, trong tất cả chúng sanh nơi Dục giới. Những là tất cả Đao Lợi Thiên, tất cả Tu Dạ Ma Thiên, tất cả Đâu Suất Đà Thiên, tất cả Thiện Biến Hóa Thiên, tất cả Tha Hóa Tự Tại Thiên, tất cả Ma Thiên và tất cả chỗ ở của chư Thiên. Long, Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhơn và Phi Nhơn. Ta ở trong tất cả nơi đó mà vì tất cả các chúng sanh thuyết pháp, làm cho họ bỏ phi pháp dứt tranh luận, trừ chiến đấu, thôi giận tranh, phá oan kiết, mở trói buộc, khỏi lao ngục, thoát bỏ úy, không sát sanh nhẫn đến không tà kiến. Đều làm cho họ cấm chỉ tất cả ác nghiệp những sự chẳng nên làm, khiến họ thuận làm tất cả pháp lành, khiến họ học tất cả kỹ nghệ, làm lợi ích ở thế gian. Vì họ mà phân biệt các thứ luận cho họ hoan hỉ, cho họ lần lần thành thực. Tùy thuận ngoại đạo, vì họ mà giảng thẳng trí, cho họ dứt kiến chấp, cho họ nhập Phật pháp. Nhẫn đến tất cả Phạm Thiên cõi Sắc, ta cũng vì họ mà nói pháp siêu thẳng.

Như ở Đại Thiên thế giới này, trong mười bát khả thuyết trăm ngàn ức na do tha Phật sát vi trần số thế giới, ta cũng vì tất cả chúng sanh mà giảng nói Phật pháp, Bồ Tát pháp, Thanh Văn pháp, Độc Giác pháp.

Ta giảng nói địa ngục, chúng sanh địa ngục, nghiệp đạo hướng địa ngục.

Ta giảng nói súc sanh, súc sanh sai biệt, súc sanh thọ khổ, nghiệp đạo hướng súc sanh.

Ta giảng nói Diêm La Vương thế gian, khổ của Diêm La Vương thế gian, nghiệp đạo hướng Diêm La Vương thế gian.

Ta giảng nói nhơn gian, khổ vui của nhơn gian, nghiệp đạo hướng nhơn gian.

Ta giảng nói Thiên thế gian, vui của Thiên thế gian, nghiệp đạo hướng Thiên thế gian.

Ta thuyết pháp là vì muốn khai hiển công đức của Bồ Tát vì làm cho chúng sanh bỏ lìa khổ hoạn sanh tử, vì làm cho họ biết thấy những diệu công

đức của nhất thiết trí, ví muốn cho họ biết trong các loài mê hoặc thọ khổ, vì cho họ thấy biết pháp không chương ngại, vì muốn hiển thị sở nhưn sanh khởi thế gian, vì muốn hiển thị thế gian tịch diệt là vui, vì làm cho chúng sanh bỏ những chấp tướng, vì làm cho họ chứng pháp vô y của Phật, vì làm cho họ diệt hẳn các phiền não, vì làm cho họ có thể chuyển Phật, pháp luân.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn chí nhất thiết xứ tu Bồ Tát hạnh thanh tịnh, sức thần thông vô y vô tác.

Như chư Bồ Tát đầy đủ tất cả thần thông tự tại, đều có thể đến khắp tất cả cõi Phật, được bậc phổ nhãn, đều nghe tất cả âm thanh ngôn thuyết, trí huệ tự tại vào khắp các pháp, không trái không sai, dững kiện không ai bằng, dùng tướng lưới rộng dài nói bình đẳng, thân các Ngài diệu hảo cùng chư Như Lai rốt ráo không hai không khác, trí thân quảng đại vào khắp tam thế cảnh giới không ngăn mé đồng với hư không.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một quốc độ tên là Thâu Na. Nước đó có thành tên là Ca Lăng Ca Lâm. Trong thành có Tỳ Kheo Ni tên là Sư Tử Tàn Thân.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Trưởng giả Vô Năng Thắng, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đi lần đến thành Ca Lăng Ca Lâm tìm Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tàn Thân.

Người trong thành bào rằng Tỳ Kheo Ni ấy hiện ở tại trong vườn Nhựt Quang của Thắng Quang Vương hỷ cúng, đương thuyết pháp lợi ích vô lượng chúng sanh.

Thiện Tài liền đến vườn Nhựt Quang. Thấy trong vườn có một đại thọ tên Mãn nguyệt, tàng cây như lâu các, phóng ánh sáng chiếu một do tuần. Thấy một diệp thọ tên Phổ Phúc, hình như cây lọng, phóng ánh sáng màu tỳ lưu ly xanh biếc. Thấy một hoa thọ tên Hoa tạng cao lớn hình như núi Tuyết, tuôn những hoa đẹp không cùng tận.

Như cây Ba lợi chất đa la nơi cung trời Đao Lợi. Lại thấy một cam lộ quả thọ, hình như tòa núi vàng thường phóng quang minh, sai trĩu những trái cam lộ. Lại thấy một ma ni bửu thọ tên Tỳ lô giá na tạng, hình đẹp không gì bằng, tâm vương ma ni bửu ở trên chót cây, vô số ma ni bửu trang nghiêm khắp cây. Lại thấy y thọ tên Thanh tịnh những y phục nhiều màu thòng rủ nghiêm sức. Lại có âm nhạc thọ tên Hoan hỷ, vang tiếng âm nhạc hơn cả nhạc trời. Lại có hương thọ tên Phổ trang nghiêm, hằng phát mùi thơm huân khắp mười phương không chướng ngại.

Trong vườn lại có suối chảy, ao mát, tất cả đều bằng thất bửu trang nghiêm, bunn hắc chiên đàn chứa đựng trong đó, các chơn kim trái mặt đáy, toàn nước bát công đức. Hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng phô trên mặt nước.

Trong vườn có vô lượng bửu thọ bày hàng khắp nơi. Mỗi gốc cây có một tòa sư tử, trang nghiêm với các thứ diệp bửu, dùng thiên y để trái, ướp bằng diệp hương, thòng những lụa báu, giăng những bửu trướng, vàng diêm phù đàn che phía trên, lạc báu chạm reo vang tiếng vi diệu.

Hoặc có gốc cây thiết tòa liên hoa tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa hương vương ma ni tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa long trang nghiêm ma ni vương tạng. Có gốc cây thiết tòa bửu sư tử tụ ma ni vương tạng. Có gốc cây thiết tòa tỳ lô giá na ma ni vương tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa thập phương tỳ lô giá na ma ni vương tạng sư tử.

Mỗi sư tử tòa đều có mười vạn tòa báu vây quanh, đều đủ vô lượng thứ trang nghiêm.

Trong vườn Nhựt Quang này, đầy những châu báu như bửu đảo ngoài đại hải. Dùng y ca lân đà trái mặt đất, y này rất êm diệp mềm mát. Đạp lên thời lún bàn chân, đỡ chân thời hoàn lại.

Có vô lượng thức chim vang tiếng hòa nhã.

Rừng cây bửu chiên đàn rất trang nghiêm, thường tuôn diệp hoa vô tận, như vườn tạp hoa của Thiên Đế Thích.

Hương vương vô tỷ thơm ngát khắp nơi, như Thiện Pháp Đường của Thiên Đế.

Những cây âm nhạc, cây bửu đa la, những lưới linh báu, vang tiến vi diệu, như tiếng ca ngâm của Thiện Khẩu Thiên nữ ở cung trời Tự Tại.

Những cây như ý thông rữ các thứ y đẹp trang nghiêm rộng lớn như đại hải, có vô lượng màu sắc.

Trăm ngàn lâu các trang nghiêm bằng châu báu, như thành Thiện Kiến ở Đạo Lợi Thiên cung.

Lọng báu giăng rộng như đỉnh núi Tu Di.

Quang minh chiếu sáng như cung trời Phạm Vương.

Thiện Tài thấy vườn Nhứt Quang có số lượng công đức, vô lượng trang nghiêm. Đây là do công hạnh của Bồ Tát cảm thành, căn lành xuất thế phát khởi, cúng dường chư Phật sanh ra, tất cả thế gian không đâu sánh bằng.

Đây là do Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tần Thân thấu rõ pháp như huyễn, chứa nhóm phước đức lành thanh tịnh quảng đại mà thành tựu cảnh vườn trang nghiêm này.

Thiên, Long, Bát Bộ vô lượng chúng sanh trong Đại Thiên thế giới đều vào vườn này vẫn không chật hẹp.

Tại sao vậy ?

Vì do oai thần bất tư nghi của Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tần Thân này khiến nên như vậy.

Thiện Tài thấy Tỳ Kheo Ni này ngồi khắp trên tất cả tòa đại sư tử dưới những cội cây. Thân tướng đoan nghiêm, oai nghi tịch tịnh. Các căn điều thuận như đại tượng vương. Tâm không cấu trược như thanh tịnh địa. Khắp giúp ích chỗ cầu của mọi người như bửu châu như ý. Không nhiễm thế gian như hoa sen. Tâm vô úy như sư tử vương. Hộ trì tịnh giới vững vàng như núi Tu Di. Có thể làm cho người thấy lòng được thanh tịnh như diệu hương vương. Có thể trừ phiền não của chúng sanh như hương diệu chiên đàn trong núi Tuyết. Chúng sanh được thấy thời tiết khổ như Thiện Kiến Dược Vương. Người thấy chẳng luống uổng như Bà Lô Na Thiên. Có thể sanh trưởng tất cả mầm thiện căn như ruộng phì nhiêu.

Tại mỗi tòa đại sư tử chúng hội không đồng nhau. Lời thuyết pháp cũng đều sai khác.

Hoặc thấy chỗ thời chúng hội là Tịnh Cư Thiên, thượng thủ là Đại Tự Tại Thiên Vương. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn Vô tận giả thoát.

Chỗ thời chúng hội là Phạm Thiên, Ái Lạc Phạm Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ môn sai biệt thanh tịnh ngôn âm luân.

Chỗ thời chúng hội là Tha Hóa Tự Tại Thiên Tử Thiên Nữ, Tự Tại Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Bồ Tát Thanh Tịnh Tâm.

Chỗ thời chúng hội là Thiện Biến Hóa Thiên Tử Thiên Nữ, Thiện Hóa Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Nhứt thiết pháp thiện trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là Đâu Suất Thiên Tử Thiên Nữ, Đâu Suất Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tâm tạng triền.

Chỗ thời chúng hội là Dạ Ma Thiên Tử Thiên Nữ, Dạ Ma Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô biên trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là Đao Lợi Thiên Tử Thiên Nữ, Thích Đề Hoàn Nhơn làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Yểm ly môn.

Chỗ thời chúng hội là chư Long Tử Long Nữ, Bá Quang Minh Long Vương, Nan Đà Long Vương, Ưu Ba Nan Đà Long Vương, Ma Na Tư Long Vương, Y La Bạt Nan Đà Long Vương, A Na Bà Đạt Đa Long Vương v.v... Ta Già Long Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phật thân thông cảnh giới quang minh trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là thần Dạ Xoa, Tỳ Sa Môn Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Cứu hộ chúng sanh tạng.

Chỗ thời chúng hội là thần Càn Thát Bà, Trì Quốc Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô tận hỷ.

Chỗ thời chúng hội là A Tu La, La Hầu A Tu La Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tóc tết trang nghiêm pháp giới trí môn.

Chỗ thời chúng hội là Ca Lô La, Thiệp Trì Ca Lô La Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Bồ động chư hữu hải.

Chỗ thời chúng hội là Khẩn Na La, Đại Thọ Khẩn Na La Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phật hạnh quang minh.

Chỗ thời chúng hội là Ma Hầu La Già, Am La Lâm Ma Hầu La Già Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Sanh Phật hoan hỷ tâm.

Chỗ thời chúng hội là vô lượng nam tử nữ nơn. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Thù thắng hạnh.

Chỗ thời chúng hội là La Sát, Thường Đoạt Tinh Khí Đại Thọ La Sát Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phát sanh bi mãn tâm.

Chỗ thời chúng hội là chúng sanh tin ưa Thanh Văn thừa. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Thắng trí quang minh.

Chỗ thời chúng hội là chúng sanh tin ưa Duyên Giác thừa. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phật công đức quảng đại quang minh.

Chỗ thời chúng hội là những chúng sanh tin ưa Đại thừa. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ môn tam muội trí quang minh môn.

Chỗ thời chúng hội là sơ phát tâm Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Nhứt thiết Phật nguyện tụ.

Chỗ thời chúng hội là đệ nhị địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Ly cầu luân.

Chỗ thời chúng hội là đệ tam địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tịch tịnh trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là đệ tứ địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Sanh nhứt thiết trí cảnh giới.

Chỗ thời chúng hội là đệ ngũ địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Diệu hoa tạng.

Chỗ thời chúng hội là đệ lục địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tỳ Lô Giá Na Tạng.

Chỗ thời chúng hội là đệ thất địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ trang nghiêm địa.

Chỗ thời chúng hội là đệ bát địa Bồ Tát, Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Biến pháp giới cảnh giới thân.

Chỗ thời chúng hội là đệ cửu địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô sở đắc lực trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là đệ thập địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô ngại luân.

Chỗ thời chúng hội là Cháp Kim Cang Thân. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Kim Cang trí na la diên trang nghiêm.

Thiện Tài thấy khắp nơi, các loài, các chúng sanh đã thành thực, đã điều phục, kham làm pháp khí đều vào trong vườn này quây quần ngồi quanh dưới bửu tọa. Sư Tử Tần Thân Tỳ Kheo Ni tùy theo trí giải thắng liệt sai khác của họ mà vì họ thuyết pháp cho họ chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề .

Tại sao vậy ?

Vì Tỳ Kheo Ni này nhập phỏ nhãn xả, chúng được môn Bát Nhã Ba la mật, môn Bát Nhã Ba la mật diễn nói tất cả Phật pháp, môn Bát Nhã Ba la mật pháp giới sai biệt, môn Bát Nhã Ba la mật tán hoại tất cả chướng ngại, môn Bát Nhã Ba la mật sanh thiện tâm cho tất cả chúng sanh, môn Bát Nhã Ba la mật thù thắng trang nghiêm, môn Bát Nhã Ba la mật vô ngại chân thật

tạng, môn Bát Nhã Ba la mật pháp giới viên mãn, môn Bát Nhã Ba la mật tâm tạng, môn Bát Nhã Ba la mật khắp xuất sanh tạng.

Trong mười môn này, đầu tiên là Bát Nhã Ba la mật môn.

Tỳ Kheo Ni này nhập vô số trăm ngàn môn Bát Nhã Ba la mật như vậy.

Tất cả Bồ Tát và chúng sanh trong vườn Nhựt Quang đều là do Sư Tử Tần Thân Tỳ Kheo Ni khuyến phát tâm thọ trì chánh pháp tư duy tu tập, đều được bất thối chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh giác.

Thiện Tài đồng tử thấy khu vườn như vậy, bửu tòa như vậy, kinh hành như vậy, chúng hội như vậy, thần lực như vậy, biện tài như vậy. Lại nghe bất tư nghì pháp môn, pháp vân quảng đại nhuần thấm tâm mình, bèn nghĩ rằng tôi sẽ cung kính hữu nhiều Tỳ Kheo Ni này vô lượng trăm ngàn vòng.

Lúc đó Sư Tử Tần Thân Tỳ Kheo Ni phóng đại quang minh chiếu khắp khu vườn Nhựt Quang và chúng hội.

Thiện Tài liền thấy thân mình cùng tất cả bửu thọ trong vườn đều đồng thời hữu nhiều Tỳ Kheo Ni này cả vô lượng trăm ngàn muôn vòng.

Hữu nhiều xong, Thiện Tài chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, thể nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Tỳ Kheo Ni nói :

Này thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát tên là thành tựu nhất thiết trí.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Có sao gọi là thành tựu nhất thiết trí.

Tỳ Kheo Ni nói :

Này thiện nam tử ! Quang minh của trí này, trong một niệm chiếu khắp tất cả tam thế Phật pháp.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Quang minh của trí này, cảnh giới thế nào ?

Tỳ Kheo Ni nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhập môn trí quang minh này được xuất sanh nhất thiết pháp tam muội vương. Do tam muội này nên được ý sanh thân qua đến mười phương tất cả thế giới, chỗ của nhất sanh bổ xứ Bồ Tát nơi cung Đâu Suất.

Trước mỗi Bồ Tát, ta hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số thân. Mỗi thân dâng bất khả thuyết Phật sát vi trần số đồ cúng dường.

Như là hiện thân Thiên Vương nhần đến thân Nhơn Vương, cầm hoa vân, hương vân, y phục, anh lạc, bửu phan, bửu cái, bửu võng, bửu trướng, bửu tạng, bửu đăng, dâng lên cúng dường.

Như ở chỗ Bồ Tát nơi Đâu Suất Thiên cung, nơi Bồ Tát trụ thai, xuất thai, tại gia, xuất gia, đến đạo tràng, thành chánh giác, chuyển pháp luân, nhập Niết bàn. Trong khoảng thời gian đó, hoặc ở Thiên cung, hoặc ở Long cung, nhần đến ở Nhơn cung, nơi mỗi mỗi đức Như Lai, ta đều cúng dường như vậy.

Nếu có chúng sanh nào biết ta cúng dường chư Phật như vậy, thời đều được chẳng thôi chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Nếu chúng sanh nào đến chỗ của ta, thời ta vì họ mà giảng nói Bát Nhã Ba la mật.

Này thiện nam tử ! Ta thấy tất cả chúng sanh, vì trí nhãn thấy rõ nên ta chẳng phân biệt chúng sanh tướng. Nghe tất cả ngữ ngôn, vì tâm không chấp trước nên ta chẳng phân biệt ngữ ngôn tướng. Thấy tất cả Như Lai, vì thấu rõ pháp thân nên ta chẳng phân biệt Như Lai tướng. Trụ trì tất cả pháp luân, vì ngộ pháp tự tánh nên ta chẳng phân biệt pháp luân tướng. Một niệm biết khắp tất cả pháp, vì biết pháp như huyễn nên ta chẳng phân biệt pháp tướng.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát thành tựu nhất thiết trí này.

Như chư đại Bồ Tát tâm vô phân biệt biết khắp các pháp, một thân ngồi yên mà đầy khắp cả pháp giới. Ở trong tự thân hiện tất cả cõi. Khoảng một niệm đến khắp tất cả chỗ Phật. Ở trong tự thân hiện khắp tất cả thần lực của chư Phật. Dùng một sợi lông đỡ khắp bất khả thuyết thế giới lên. Trong một lỗ lông nơi tự thân hiện bất khả thuyết thế giới thành hoại. Trong khoảng một niệm cùng với bất khả thuyết chúng sanh đồng ở. Trong khoảng một niệm nhập bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Hiểm Nạn. Nước đó có thành tên là Bửu Trang Nghiêm. Trong thành ấy có một nữ nhơn tên là Bà Tu Mật Đa.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Sư Tử Tàn Thân Tỳ Kheo Ni hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài được đại trí quang minh soi mở tâm, tư duy quán sát thấy tánh của các pháp. Được môn đà la ni rõ biết tất cả ngôn âm. Được môn đà la ni thọ trì tất cả pháp luân. Được sức đại bi làm chỗ quy y cho tất cả chúng sanh. Được môn quang minh quán sát nghĩa lý của tất cả pháp. Được thanh tịnh nguyện sung mãn pháp giới. Được trí quang minh chiếu khắp mười phương tất cả pháp. Được sức tự tại khắp trang nghiêm tất cả thế giới. Được viên mãn nguyện khắp phát khởi tất cả Bồ Tát hạnh.

Thiện Tài đi lần đến nước Hiểm Nạn, thành Bửu Trang Nghiêm tìm Bà Tu Mật Đa nữ.

Trong thành, những người chẳng biết công đức trí huệ của cô gái ấy nên nghĩ rằng :

Đồng tử này thân căn tịch tịnh, trí huệ sáng suốt chẳng mê chẳng loạn, nhìn kỹ một tầm không lười mỏi, không chấp trước, mắt ngó chẳng nháy, tâm không táng động sâu rộng như đại hải. Người như vậy chẳng nên ở nơi

cô gái Bà Tu Mật Đa mà có tâm tham ái, có tâm điên đảo, sanh tướng là sạch, sanh tướng ái dục. Chẳng nên bị nữ sắc cám dỗ.

Đồng tử này chẳng làm hạnh ma, chẳng nhập ma cảnh, chẳng chìm nước bùn ái dục, chẳng bị ma trói, chỗ chẳng nên làm đã có thể chẳng làm. Sao lại có ý gì mà tìm cô gái này.

Có người đã biết công đức trí huệ của cô gái này bèn bảo Thiện Tài rằng :

Lành thay, lành thay ! Nay thiện nam tử có thể tìm Bà Tu Mật Đa nữ. Thế là đã được lợi lành rộng lớn.

Thiện nam tử nên quyết định cầu quả vì Phật, quyết định vì chúng sanh mà làm chỗ y tựa, quyết định muốn nhỏ mũi tên độc tham ái cho tất cả chúng sanh, quyết định muốn phá những ý tưởng sạch sẽ đối với nữ sắc của tất cả chúng sanh.

Nay thiện nam tử ! Bà Tu Mật Đa nữ hiện ở nhà của cô tại chợ Bắc trong thành này.

Thiện Tài vui mừng hơn hờ đến cổng nhà Bà Tu Mật Đa nữ.

Thấy nhà này rộng rãi nghiêm lệ, tường báu, cây báu, hào báu, mỗi mỗi bao quanh mười lớp. Trong hào báu đầy đủ nước thơm, cát vàng trải đáy, những bửu hoa, bông sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng đua nở trên mặt nước.

Cung điện lâu các đều tráng lệ. Cửa nẻo thành hàng nối nhau. Đèn treo lạc, treo lưới đều treo phan, treo tràng. Vô lượng trân kỳ dùng để nghiêm sức. Đất bằng lưu ly xen lẫn những châu báu. Xông trầm thủy, thoa chiên đàn. Treo những linh báu, gió rung trời nhạc. Rải những thiên hoa trải khắp mặt đất. Những sự trang nghiêm tráng lệ không thể tả hết.

Những kho tàng trân bửu đến số trăm ngàn. Mười khu vườn lớn rất mực trang nghiêm.

Thiện Tài thấy Bà Tu Mật Đa nữ nhan mạo đoan nghiêm, sắc tướng viên mãn. Da màu chân kim. Tóc và mắt màu xanh biếc, chẳng dài ngắn, chẳng thô tế, tất cả hàng như thiên côi Dục không ai sánh bằng. Tiếng nói thanh tốt hơn trời Phạm thế. Tất cả ngôn âm sai biệt của tất cả chúng sanh

đều biết đều hiểu. Thấu rõ chữ nghĩa khéo luận đàm. Được trí như huyễn nhập môn phương tiện.

Trên thân của nữ nhơn này trang sức bằng những chuỗi ngọc báu và những đồ trang nghiêm. Đầu đội mào như ý bửu châu.

Lại có vô lượng quyến thuộc vây quanh, đều đồng thiện căn, đều đồng hạnh nguyện, phước đức vô tận.

Bà Tu Mật Đa nữ, từ trên thân phóng quang minh quảng đại chiếu khắp cả nhà, tất cả cung điện.

Người được ánh sáng này chiếu đến thời thân được mát mẻ.

Thiện Tài đến đánh lễ chân Bà Tu Mật Đa nữ, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thanh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Bà Tu Mật Đa nữ nói :

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát môn tên là "Ly tham dục tế", tùy chỗ sở thích của chúng sanh mà hiện thân.

Nếu chư Thiên thấy ta, thời ta là Thiên nữ xinh đẹp sáng chói. Như vậy hẳn đến nhơn hay phi nhơn thấy ta, thời ta là nhơn nữ hay phi nhơn nữ.

Nếu có người vì lòng dục mà đến tìm ta, gặp ta thuyết pháp, họ nghe pháp rồi thời hết tham dục được Bồ Tát vô trước cảnh giới tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm thấy ta thời lia tham dục mà được Bồ Tát hoan hỷ tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm cùng ta nói chuyện, thời lia tham dục mà được Bồ Tát vô ngại âm thanh tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm cầm tay ta thời lia tham dục mà được Bồ Tát tam muội đến khắp tất cả cõi Phật.

Nếu có chúng sanh tạm lên trên chỗ ngồi của ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát giải thoát quang minh tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm nhìn ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tịch tịnh trang nghiêm tam muội.

Nếu có chúng sanh thấy ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tội phục ngoại đạo tam muội.

Nếu có chúng sanh thấy mắt nháy, thời lia tham dục mà được Bồ Tát Phật cảnh giới quang minh tam muội.

Nếu có chúng sanh ôm ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tam muội nhiếp tất cả chúng sanh hằng chẳng bỏ lia.

Nếu chúng sanh nút môi ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tam muội tăng trưởng phước đức tạng cho tất cả chúng sanh.

Phàm có chúng sanh nào thân cận ta, tất cả đều lia tham dục mà được nhập Bồ Tát nhưt thiết trí hiện tiền giải thoát vô ngại.

Thiện Tài thưa :

Đức Thánh gieo cấy lành gì, tu phước nghiệp gì mà được thành tựu tự tại như vậy ?

Bà Tu Mật Đa nữ nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thưở quá khứ có đức Phật hiệu Cao Hạnh. Đô thành chủ của vua nước ấy tên là Sa Môn.

Đức Cao Hạnh Như Lai vào thành Sa Môn, chân Phật đạp lên gạch cổng thành. Liền đó cả thành đều chấn động, bỗng trở nên rộng rãi, trang nghiêm với những châu báu, vô lượng quang minh chiếu suốt lẫn nhau. Những bửu hoa rải khắp mặt đất. Chư Thiên âm nhạc đồng thời hòa tấu tất cả chư Thiên sung mãn hư không.

Thưở ấy ta là vợ Trưởng giả tên là Thiện Huệ, thấy thần lực của Phật, tâm liền giác ngộ. Ta cùng Trưởng giả đến chỗ Phật, dâng lên Phật một bửu tiền.

Văn Thù Sự Lợi Đồng Tử đương làm thị giả của đức Phật Cao Hạnh, vì ta mà thuyết pháp, khiến ta phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát ly tham tế này.

Như chư đại Bồ Tát thành tựu vô biên trí xảo phương tiện, công đức quảng đại, cảnh giới vô tỷ.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành Thiện Độ. Trong thành ấy có Cư sĩ Tỳ Sắc Chi La. Ông ấy thường cúng dường tháp của đức Chiên Đàn Tòa Như Lai.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Bà Tu Mật Đa nữ, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đi lần về phương Nam, đến thành Thiện Độ, vào nhà Cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, đánh lễ chân Cư sĩ, chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho. Cư sĩ nói :

Này thiện nam tử ! Ta được môn Bồ Tát giải thoát tên là "Bát bát Niết bàn tế".

Này thiện nam tử ! Ta chẳng nghĩ rằng : Đức Như Lai đó đã nhập Niết bàn, đức Như Lai đó hiện nhập Niết bàn, đức Như Lai đó sẽ nhập Niết bàn.

Ta biết mười phương tất cả thế giới chư Phật Như Lai rất ráo không có đức Phật nào nhập Niết bàn, chỉ trừ ra khi vì điều phục chúng sanh mà thị hiện thôi.

Này thiện nam tử ! Lúc ta mở cửa tháp của đức Chiên Đàn Tòa Như Lai, ta liền được tam muội tên là "Phật chủng vô tận".

Này thiện nam tử ! Trong mỗi niệm ta nhập tam muội này, trong mỗi niệm ta biết được vô lượng sự thù thắng.

Thiện Tài thừa :

Bạch đức Thánh ! Tam muội đó, cảnh giới thế nào ?

Cư sĩ nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhập tam muội này, theo thứ đệ, thấy tất cả chư Phật ở thế giới này.

Như là thấy đức Ca Diếp Phật, Câu Na Hàm Mâu Ni Phật, Câu Lưu Tôn Phật, Thi Khí Phật, Tỳ Bà Thi Phật, Đề Xá Phật, Phất Sa Phật, Vô Thượng Thắng Phật, Vô Thượng Liên Hoa Phật.

Trong khoảng một niệm, được thấy trăm đức Phật, ngàn đức Phật, thấy trăm ngàn đức Phật, thấy ức Phật ngàn ức Phật, thấy trăm ngàn ức Phật, thấy a giu đa ức Phật, thấy na do tha ức Phật. Nhẫn đến thấy bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vi trần số Phật.

Cũng thấy chư Phật đó lúc mới phát tâm gieo những căn lành, được thắng thân thông, thành tựu đại nguyện, tu hành diệu hạnh, đủ ba la mật, nhập Bồ Tát địa, được thanh tịnh nhãn, xô dẹp quân ma thành Đẳng Chánh Giác, quốc độ thanh tịnh, chúng hội đạo tràng, phóng đại quang minh, chuyên diệu pháp luân, thân thông biến hiện nhiều thứ sai biệt. Ta đều có thể thọ trì, có thể ghi nhớ, có thể quán sát phân biệt hiển thị tất cả.

Thử vị lai đức Di Lạc Phật v.v.. tất cả chư Phật cũng như vậy.

Thiện tại đức Tỳ Lô Giá Na Phật v.v.. tất cả chư Phật cũng như vậy.

Như tại thế giới này, mười phương tất cả thế giới tất cả tam thế chư Phật, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát cũng đều như vậy.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn Bồ Tát giải thoát "Bát bát Niết bàn tế" này.

Như chư đại Bồ Tát dùng nhưet niệm trí biết khắp tam thế, một niệm vào khắp tất cả tam muội. Như Lai trí nhưet hằng chiếu tâm các Ngài. Nơi tất cả pháp không có phân biệt. Biết tất cả Phật thấy đều bình đẳng. Như Lai

cùng ta và tất cả chúng sanh bình đẳng không sai khác. Biết tất cả pháp tự tánh thanh tịnh, không tư lự, không động chuyển, mà có thể vào khắp tất cả thế gian, lia những phân biệt, trụ Phật pháp ẩn, đều có thể khai ngộ tất cả chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có tòa núi tên là Bồ Đát Lạc Ca. Núi ấy có Bồ Tát tên là Quán Tự Tại.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Cư sĩ liền nói kệ rằng :

Trên biển có núi tên Thánh Hiền.

Châu báu làm thành rất thanh tịnh

Hoa quả rừng cây đều sung mãn

Suối chảy ao mát đều đầy đủ.

Dũng mãnh Trượng Phu Quán Tự Tại

Vì độ chúng sanh ở núi này

Ngươi nên đến hỏi các công đức

Bồ Tát sẽ dạy đại phương tiện.

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử nhất tâm tư duy lời dạy của Cư sĩ. Nhập tạng Bồ Tát giải thoát ấy. Được suất Bồ Tát tùy niệm ấy. Thọ trì thứ lớp danh hiệu của chư Phật ấy. Quán sát diệu pháp của chư Phật ấy nói. Biết chư Phật ấy đầy đủ trang nghiêm. Thấy chư Phật ấy thành Đẳng Chánh Giác. Rõ bất tư nghi nghiệp của chư Phật ấy.

Thiện Tài đi lần đến núi Phổ Đà tìm Bồ Tát Quán Tự Tại.

Trong gành đá phía Tây, suối chảy lóng lánh, rừng cây rậm rạp, cỏ thơm mềm nhuyễn trải mặt đất.

Đức Quán Tự Tại Bồ Tát ngồi kiết già trên tảng đá kim cương bửu. Xung quanh có vô lượng Bồ Tát cũng ngồi trên bửu thạch.

Bồ Tát Quán Tự Tại vì chúng Bồ Tát mà tuyên nói pháp đại từ bi, khiến nhiếp thọ tất cả chúng sanh.

Thiện Tài xem thấy vui mừng hơn hở, chấp tay nhìn kỹ, mắt không nháy, tự nghĩ rằng :

Thiện tri thức là Như Lai. Thiện tri thức là mây tất cả pháp. Thiện tri thức là tạng công đức. Thiện tri thức rất khó gặp. Thiện tri thức là hơn duyên sanh Thập lực. Thiện tri thức là đức trí vô tận. Thiện tri thức là mầm gốc phước đức. Thiện tri thức là cửa Nhứt thiết trí. Thiện tri thức là trí hải Đạo Sư. Thiện tri thức là công cụ trợ đạo đến Nhứt thiết trí.

Nghĩ xong, Thiện Tài đến chỗ Quán Tự Tại Bồ Tát.

Bồ Tát thấy Thiện Tài liền nói :

Lành thay thiện nam tử ! Người phát tâm Đại thừa nhiếp khắp chúng sanh. Người khởi tâm chánh trực chuyên cầu Phật pháp. Người có đại bi thâm trọng cứu hộ tất cả. Phổ Hiền diệu hạnh nối tiếp hiện tiền. Đại nguyện thâm tâm viên mãn thanh tịnh. Siêng cầu Phật pháp có thể lãnh thọ tất cả. Chứa nhóm thiện căn hằng không nhàm đủ. Người thuận thiện tri thức chẳng trái lời dạy. Từ biển lớn công đức trí huệ của Văn Thù Sư Lợi mà sanh. Tâm người thành thực được thể lực của Phật. Đã được tam muội quang minh quán đại. Chuyên tâm mong cầu diệu pháp thậm thâm. Thường thấy chư Phật tâm rất hoan hỷ. Trí huệ thanh tịnh như hư không. Đã tự sáng tỏ lại vì người mà diễn nói. An trụ trí huệ quang minh của Như Lai.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Quán Tự Tại Bồ Tát, hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Bồ Tát nói :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Người đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Nay thiện nam tử ! Ta đã thành tựu Bồ Tát đại bi hạnh giải thoát môn.

Nay thiện nam tử ! Ta dùng môn Bồ Tát đại bi hạnh này bình đẳng giáo hóa tất cả chúng sanh tiếp nối chẳng dứt.

Nay thiện nam tử ! Ta trụ nơi môn đại bi hạnh này thường ở chỗ tất cả chư Phật, hiện khắp trước tất cả chúng sanh. Hoặc dùng bố thí, hoặc dùng ái ngữ, lợi hành, đồng sự để nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc hiện sắc thân nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc hiện những sắc bất tư nghì quang minh thanh tịnh để nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc dùng âm thanh, hoặc dùng oai nghi, hoặc vì họ thuyết pháp, hoặc hiện thân biến, làm cho tâm họ tỏ ngộ mà được thành thực. Hoặc vì họ mà hiện thân đồng loại cùng họ ở chung mà thành thực họ.

Nay thiện nam tử ! Ta tu hành môn đại bi hạnh này, nguyện thường cứu hộ tất cả chúng sanh, nguyện tất cả chúng sanh khỏi sợ con đường hiểm, khỏi sợ nhiệt nã, khỏi sợ mê hoặc, khỏi sợ trói buộc, khỏi sợ sát hại, khỏi sợ nghèo cùng, khỏi sợ chẳng sống, khỏi sợ tiếng xấu, khỏi sợ sự chết, khỏi sợ đại chúng, khỏi sợ ác thú, khỏi sợ tội tâm, khỏi sợ đời đời, khỏi sợ ái biệt ly, khỏi sợ oán thù gặp, khỏi sợ thân bức bách, khỏi sợ tâm bức bách, khỏi sợ lo buồn.

Ta lại phát nguyện : Nguyện tất cả chúng sanh hoặc nhớ đến ta, hoặc xưng tên ta, hoặc thấy thân ta, thời đều được khỏi tất cả sự bố úy.

Nay thiện nam tử ! Ta dùng phương tiện này làm cho chúng sanh khỏi sự bố úy, lại dạy họ phát tâm Vô thượng Bồ đề trọn chẳng thoái chuyển.

Nay thiện nam tử ! Ta chỉ được môn Bồ Tát đại bi hạnh này.

Như chư đại Bồ Tát đã thanh tịnh tất cả nguyện Phổ Hiền, đã an trụ tất cả hạnh Phổ Hiền, thường thật hành tất cả thiện pháp, thường nhập tất cả tam muội, thường trụ tất cả vô biên kiếp, thường biết tất cả tam thế pháp, thường đến tất cả vô biên cõi, thường dứt tất cả chúng sanh ác, thường lớn tất cả chúng sanh thiện, thường tuyệt dòng sanh tử của chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Bấy giờ phương Đông có Bồ Tát tên là Chánh Thu từ hư không đến thế giới Ta Bà trên đỉnh núi Luân Vi Sơn, Bồ Tát này lấy chân ấn đất. Ta bà thế giới chấn động sáu cách, biến thành thất bửu trang nghiêm.

Chánh Thu Bồ Tát phóng ánh sáng nơi thân che chói tất cả mặt nhật mặt nguyệt. Tất cả quang minh của Thiên, Long, Bát Bộ, Đế Thích, Phạm Vương Hộ Thế đều như đồng mực đen.

Quang minh của Bồ Tát chiếu khắp tất cả địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, Diêm La Vương, làm cho chúng sanh nơi ác đạo hết khổ, chẳng khởi phiền não, đều rời lo buồn.

Lại khắp tất cả Phật độ mưa tất cả hoa, hương anh lạc, y phục, tràng phan, bửu cái, những đồ trang nghiêm để cúng dường chư Phật.

Lại tùy sở thích của các chúng sanh mà hiện thân khắp trong tất cả cung điện, ai thấy cũng đều hoan hỷ.

Sau đó Chánh Thu Bồ Tát mới đến chỗ của Quán Tự Tại Bồ Tát.

Quán Tự Tại Bồ Tát bảo Thiện Tài rằng :

Ngươi thấy Chánh Thu Bồ Tát đến pháp hội chăng ?

Ngươi nên đến hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng nữ tuân lời liền đến đánh lễ chân Chánh Thu Bồ Tát, chấp tay cung kính thưa rằng : Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo xin chỉ dạy cho.

Chánh Thu Bồ Tát nói :

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát môn tên là "phổ môn tốc tạt hành".

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Nơi đức Phật nào được phát môn này ? Cõi của đức Thánh cách đây bao xa ? Từ đó đến đây bao lâu ?

Chánh Thu Bồ Tát nói :

Này thiện nam tử ! Việc này khó biết. Tất cả thế gian không thể rõ được.

Chỉ trừ chư Bồ Tát dũng mãnh tinh tấn không thôi không khiếp, đã được tất cả thiện hữu nghiệp thọ, chư Phật hộ niệm, thiện căn đầy đủ, chí nguyện thanh tịnh được căn Bồ Tát có mắt trí huệ, có thể nghe, có thể thọ trì, có thể hiểu, có thể nói.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Tôi thừa thần lực của Phật, của thiện tri thức, có thể tin, có thể thọ. Xin Bồ Tát nói cho .

Bồ Tát nói :

Này thiện nam tử ! Ta từ Đông phương Diệu Tạng thế giới chỗ đức Khổ Thắng Sanh Phật mà đến cõi này. Ta được pháp môn này ở tại đức Phật ấy. Từ cõi ấy đến đây đã trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp. Trong khoảng mỗi niệm cát bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số bước. Mỗi bước qua khỏi bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số cõi Phật. Mỗi cõi Phật, ta đều vào khắp, đến chỗ Phật ngự để cúng dường. Những đồ cúng này đều do tâm vô thượng làm thành, pháp vô tác ẩn nên, chư Như Lai hứa khả, chư Bồ Tát khen ngợi.

Này thiện nam tử ! Ta lại thấy khắp tất cả chúng sanh trong những thế giới ấy, đều biết tâm của họ, đều biết căn của họ, theo chỗ hiểu của họ mà hiện thân thuyết pháp. Hoặc phóng quang minh, hoặc ban cho của báu, dùng nhiều phương tiện giáo hóa điều phục không thôi nghỉ.

Như ở phương Đông, chín phương kia cũng như vậy.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn giải thoát Bồ Tát phổ tát hành này, có thể mau chóng đến tất cả xứ.

Như chư đại Bồ Tát, khắp mười phương không chỗ nào chẳng đến. Trí huệ cảnh giới đồng nhau không khác. Khéo bùa thân mình khắp pháp giới. Đến tất cả đạo, vào tất cả cõi, biết tất cả pháp, đến tất cả thế, bình đẳng diễn thuyết tất cả pháp môn. Đồng thời chiếu diệu tất cả chúng sanh. Đối với chư Phật chẳng sanh phân biệt. Với tất cả chỗ không bị chướng ngại.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành tên là Đọa La Bát Đê. Trong thành có vị thần tên là Đại Thiện.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Chánh Thu Bồ Tát, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài nhập Bồ Tát quảng đại hạnh, cầu Bồ Tát trí huệ cảnh, thấy Bồ Tát thần thông sự, niệm Bồ Tát thắng công đức, sanh Bồ Tát đại hoan hỷ, khởi Bồ Tát kiên tinh tấn, nhập Bồ Tát bất tư nghị tự tại giải thoát, hành Bồ Tát công đức, quán Bồ Tát tam muội, trụ Bồ Tát tổng trì, nhập Bồ Tát đại nguyện, được Bồ Tát biện tài, thành Bồ Tát lực.

Thiện Tài đi lần đến thành Đọa La Bát Đê tìm đến đánh lễ chân thần Đại Thiên, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin chỉ dạy cho.

Lúc đó Đại Thiên đưa bốn tay hứng lấy nước tứ đại hải rửa mặt mình, cầm bông vàng rải trên mình Thiện Tài mà bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Tất cả Bồ Tát khó được thấy, khó được nghe, ít hiện ra thế gian, là đệ nhất trong các chúng sanh, là bạch liên hoa trong loài người. Là chỗ nương về của chúng sanh, là chỗ cứu hộ của chúng sanh. Là chỗ an ổn của các thế gian. Là đại quang minh của các thế gian. Chỉ đường chánh an ổn cho kẻ mê lầm. Là đại Đạo Sư dẫn các chúng sanh nhập Phật pháp môn. Là đại pháp tướng giỏi thủ hộ thành Như thị thiết trí.

Bồ Tát như vậy rất khó gặp gỡ được. Chỉ có người thân, khẩu, ý ba nghiệp không lỗi mới thấy được hình tượng của chư Bồ Tát và nghe biện tài của các Ngài thuyết pháp, tất cả thời gian thường hiện ra trước.

Này thiện nam tử ! Ta đã thành tựu Bồ Tát giải thoát tên là "Vân Võng".

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của "Vân Vãng giải thoát" thế nào ?

Lúc đó Đại Thiên, ở trước Thiện Tài, thị hiện đồng vàng, đồng bạc, đồng lưu ly, đồng pha lê, đồng xa cừ, đồng mã não, đồng hỏa diệm bửu, đồng ly cầu tạng bửu, đồng đại quang minh bửu, đồng phổ hiền thập phương bửu, đồng bửu quan, đồng bửu ấn, đồng bửu anh lạc, đồng bửu đương, đồng bửu xuyên, đồng bửu tòa, đồng bửu châu vãng, đồng ma ni bửu, đồng trang nghiêm cụ, đồng như ý ma ni. Tất cả đều lớn như núi to.

Đại Thiên lại thị hiện tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương đốt, tất cả hương thoa, tất cả y phục, tất cả trần phan, tất cả âm nhạc, tất cả đồ vui ngũ dục. Mỗi mỗi đều chứa cao như núi. Lại hiện vô số trăm ngàn vạn ức chúng đồng nữ.

Đại Thiên bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Nên đem những vật này cúng dường đức Như Lai, tu các phước đức và thí cho chúng sanh để nhiếp thủ họ, cho họ tu học Đản Ba la mật, có thể xả được thứ khó xa.

Này thiện nam tử ! Như ta vì người mà thị hiện những vật này, dạy người làm việc bố thí, ta vì chúng sanh khác cũng như vậy. Đều khiến dùng thiện căn này để huân tập, cung kính cúng dường Tam bửu và thiện tri thức, thêm lớn pháp lành, phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh tham chấp ngũ dục tự phóng dật, thời ta vì họ mà thị hiện cảnh giới bất tịnh.

Nếu có chúng sanh sân hận kiêu mạn nhiều cạnh tranh, thời ta vì họ mà thị hiện thân hình rất đáng sợ như La Sát uống huyết ăn thịt v.v...cho họ xem thấy mà kinh hãi, tâm ý điều nhu rời bỏ thù oán .

Nếu có chúng sanh hôn trầm lười biếng, thời ta vì họ mà thị hiện những nạn vua, giặc, nước, lửa và các bệnh tật, cho họ kinh sợ biết khổ lo để họ tự cố gắng.

Ta dùng những phương tiện như vậy, khiến chúng sanh bỏ những hạnh bất thiện mà tu pháp lành, trừ tất cả chướng Ba la mật để đầy đủ Ba la mật. Khiến họ vượt khỏi tất cả đường hiểm chướng ngại mà đến chỗ vô ngại.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Vô Vọng này.

Như chư đại Bồ Tát dường như Đế Thích đã có thể dẹp trừ tất cả quân A Tu La phiền não. Dường như đại thủy có thể khắp tiêu diệt lửa phiền não của tất cả chúng sanh. Dường như lửa mạnh có thể khô cạn nước ái dục của tất cả chúng sanh. Dường như đại phong có thể thổi ngã tràng kiến thủ của tất cả chúng sanh. Dường như Kim cang có thể phá vỡ núi ngã kiến của tất cả chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Ở nước Ma Kiệt Đề, trong Bồ đề tràng có Chủ Địa Hạng tên là An Trụ.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân thân Đại Thiên, hữu nhiều vô số vòng, từ tạ mà đi.

Thiện Tài qua nước Ma Kiệt Đề nơi Bồ Đề Tràng, chỗ của Địa Thần An Trụ cùng ở với trăm vạn Địa Thần.

Chư Thần bảo nhau :

Đồng tử đến kia chính là Phật tạng. Tất sẽ vì khắp tất cả chúng sanh mà làm chỗ sở y. tất đã khắp phá vỡ lột vỏ vô minh của tất cả chúng sanh. Người này đã sanh trong dòng Pháp Vương. Sẽ dùng lựa pháp vô ngại ly cấu để vấn đầu. Sẽ mở kho trí huệ trân bửu lớn. Sẽ xô dẹp tất cả tà luận dị đạo.

Lúc đó An Trụ và trăm vạn Địa Thần phóng quang minh lớn chiếu khắp cõi Đại Thiên. Làm khắp đại địa đồng thời chấn động. Nơi nơi trang nghiêm với những bửu vật chói sáng lẫn nhau. Tất cả lá cây đồng thời sanh lớn, tất cả bông đồng thời đua nở, tất cả trái đồng thời chín, tất cả dòng nước chảy rót lẫn nhau, tất cả ao đầm đều đầy nước.

Trời mưa nước thơm rửa khắp mặt đất, gió thổi rải hoa khắp nơi. Vô số âm nhạc đồng thời thổi. Đồ trang nghiêm đều vang tiếng diệu.

Những Ngự vương, Tượng vương, Sư tử vương v.v...đều vui mừng nhảy nhót rống gầm, như núi to chạm nhau vang tiếng lớn.

Trăm ngàn tạng báu tự nhiên hiện lên.

An Trụ Địa Thần bảo Thiện Tài :

Lành thay Đồng tử ! Tại chỗ này người đã từng gieo thiện căn. Ta vì người mà hiện. Người muốn thấy chân ?

Thiện Tài liền đánh lễ chân Địa Thần, hữu nhiễu vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi muốn được thấy.

Địa Thần lấy chân ấn đất, trăm ngàn ức vô số báu tạng tự nhiên trời lên. Rồi bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Những báu tạng này theo người luôn. Đây là quả báo do thiện căn thuở xưa của người. Đây là phước lực của người nhiếp thọ. Người nên tùy ý tự tại thọ dụng.

Này Thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát tên là " Bất khả hoại trí huệ tạng", ta thường dùng pháp này để thành tựu chúng sanh.

Này Thiện nam tử ! Ta nhớ từ Phật Nhiên Đăng đến nay, ta thường theo Bồ Tát cung kính thủ hộ, quán sát Bồ Tát chỗ có những tâm hành, cảnh giới trí huệ, tất cả thế nguyện, những hạnh thanh tịnh, tất cả tam muội, thần thông quảng đại, thần lực tự tại, những pháp bất hoại, qua khắp tất cả Phật độ, được khắp tất cả Như Lai thọ ký, chuyển pháp luân của tất cả chư Phật, diễn rộng tất cả môn tu đa la, đại pháp quang minh soi sáng khắp nơi, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh, thị hiện thân biến của tất cả chư Phật.

Tất cả những công đức như trên của Bồ Tát ta đều có thể lãnh thọ, đều có thể ghi nhớ.

Này thiện nam tử ! Thuở xưa quá Tu Di sơn vi trần số kiếp, có một kiếp tên Trang Nghiêm, thế giới tên Nguyệt Tràng, Phật hiệu Diệu Nhân. Chính ở chỗ đức Phật Diệu Nhân mà ta được pháp môn này.

Này thiện nam tử ! Ta ở nơi pháp môn này, hoặc nhập, hoặc xuất, tu tập tăng trưởng thường thấy chư Phật chưa từng bỏ rời.

Từ lúc mới được nhắc đến Hiền kiếp này, khoảng thời gian đó ta gặp bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Như Lai Đẳng Chánh Giác. Ta đều phụng thờ cung kính cúng dường. Ta cũng thấy chư Phật ngồi tòa Bồ đề hiện đại thân lực. Cũng thấy những công đức thiện căn của chư Phật.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn "Bất khả hoại trí huệ tạng" này.

Như chư đại Bồ Tát thường theo chư Phật, có thể thọ trì tất cả lời dạy của chư Phật, vào trí huệ thâm thâm của chư Phật, mỗi niệm đầy khắp tất cả pháp giới, đồng thân Như Lai, sanh tâm chư Phật, đủ pháp chư Phật, làm những Phật sự.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Trong thành Ca Tỳ La có Chủ Dạ Thần tên là Bà San Bà Diễn Đế.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Địa Thần hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài nhất tâm tư duy lời dạy của An Trụ Địa Thần, ghi nhớ môn Bồ Tát bất khả trở hoại trí tạng giải thoát, tu tam muội đó, học quỹ tắc đó, quán sát thân thông du hí đó, nhập vi diệu đó, được trí huệ đó đạt bình đẳng đó, biết vô biên đó lường thâm thâm đó.

Đi lần đến thành Ca Tỳ La vào cửa đông, Thiện Tài đứng chờ chẳng bao lâu kể trời tối.

Thiện Tài tâm niệm tùy thuận lời dạy của chư Bồ Tát, khác ngưỡng muốn được thấy Chủ Dạ Thần. Nơi thiện tri thức tưởng như Phật.

Thiện Tài lại nghĩ rằng : Nhờ thiện tri thức mà được phổ biến nhãn, thấy rõ cảnh giới mười phương. Nhờ thiện tri thức mà được quảng đại giải thấu rõ tất cả cảnh sở duyên. Nhờ thiện tri thức mà được tam muội nhãn quán sát tất cả pháp môn. Nhờ thiện tri thức mà được trí huệ nhãn soi sáng mười phương sát hải.

Lúc suy nghĩ như vậy, Thiện Tài thấy trên hư không, Dạ Thần ngồi trên tòa hương liên hoa tạng sư tử trong bầu lâu các. Thân màu chơn kim, mắt và tóc xanh biếc, hình mạo đoan nghiêm, những chuỗi ngọc báu dùng trang sức. Thân mặc y phục đỏ, đầu đội mũ Phạm Thiên. Tất cả tinh tú hiện rõ trên thân.

Mỗi lỗ lông trên thân của Dạ Thần đều hiện hóa độ vô lượng vô số chúng sanh ở ác đạo, cho họ thoát khỏi thân hình hiểm nạn.

Những chúng sanh này, hoặc sanh nhơn gian, hoặc sanh lên trời, hoặc xu hướng Nhị thừa Bồ đề, hoặc tu hành đạo Nhứt thiết trí.

Lại trong mỗi lỗ lông thị hiện những phương tiện giáo hóa : hoặc hiện thân, hoặc thuyết pháp, hoặc thị hiện đạo Thanh Văn thừa, Độc Giác thừa, Bồ Tát hạnh, Bồ Tát dũng mãnh, Bồ Tát tam muội, Bồ Tát tự tại, Bồ Tát trụ xứ, Bồ Tát quán sát, Bồ Tát sư tử tần thân, Bồ Tát giải thoát du hí.

Thị hiện những phương tiện thành thực chúng sanh như vậy.

Thiện tài thấy và nghe những sự trên đây, lòng rất vui mừng. Đánh lễ nơi chân Dạ Thần, hữu nhiễu vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề. Lòng tôi trông mong nương thiện tri thức để được công đức pháp tạng của Như Lai. Xin dạy cho tôi đạo Nhứt thiết trí, tôi đi trong đó đến bậc Thập lực.

Dạ Thần bảo Thiện Tài rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Này thiện nam tử ! Người có thể thâm tâm kính thiện trí thức, thích nghe lời dạy và tu hành theo. Do tu hành nên quyết định sẽ được Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát Bồ Tát pháp quang minh phá tất cả chúng sanh si ám.

Này thiện nam tử ! Ta ở nơi ác huệ chúng sanh khởi tâm đại tử, nơi chúng sanh bất thiện khởi tâm đại bi, nơi chúng sanh làm lành khởi tâm đại hỷ, nơi chúng sanh đủ hai hạnh thiện ác khởi tâm bất nhị, nơi chúng sanh tạp nhiễm ta khởi tâm làm cho họ thanh tịnh, nơi chúng sanh tà đạo ta khởi tâm làm cho họ sanh chánh hạnh, nơi chúng sanh hiểu biết kém ta khởi tâm làm cho họ được trí sáng suốt, nơi chúng sanh mến sanh tử ta khởi tâm làm cho

họ bỏ luân chuyển, nơi chúng sanh an trụ Nhị thừa ta khởi tâm làm cho họ tu Nhứt thiết trí.

Này thiện nam tử ! Vì ta được môn giải thoát này nên thường tương ứng với những tâm như vậy.

Này thiện nam tử ! Đêm tối yên lặng, lúc quỷ thần, trộm cướp, các ác chúng sanh du hành, lúc mây kính sương dày gió to mưa lớn như nguyệt tinh tú đều tối tăm, thấy có các chúng sanh hoặc vào biển, hoặc đi trong lục địa, nơi núi rừng hoang vu, những chỗ hiểm nạn, hoặc gặp trộm cướp, hoặc thiếu lương thực, hoặc lạc đường kinh hải lo buồn không thể thoát được. Ta liền dùng nhiều phương tiện để cứu giúp họ.

Vì chúng sanh bị nạn nơi biển mà hiện làm lái thuyền, làm Ngư vương, Mã vương, Quy vương, Tượng vương, A Tu La vương, Hải thần, vì họ mà ngăn mưa gió, dứt sóng mòi, dắt đường chỉ bờ cho họ thoát nạn. Nguyện đem thiện căn này ban cho tất cả chúng sanh đều được khỏi khổ.

Vì chúng sanh đi trong lục địa, đêm tối bị nạn mà hiện mặt như, mặt nguyệt, tinh tú, ráng ban mai, chớp đêm tối, cho họ thấy ánh sáng, nhận đến hiện làm nhưn chúng nhà cửa, cho họ được khỏi nạn khủng bố. Nguyện đem thiện căn này ban cho tất cả chúng sanh thoát khỏi màn tối phiền não. Những chúng sanh tiếc thân mạng, chuộng danh tiếng, ham của báu, trọng quyền tước, đắm nam nữ, luyến thế thiếp, mà chưa toại theo sở cầu phải lo sợ, thời ta đều cứu giúp cho họ khỏi khổ.

Vì người đi trên núi hiểm mà bị nạn, thời ta làm thiện thần hiện hình thân cận, hoặc hiện làm chim đẹp kêu hót cho họ được vui, hoặc hiện làm linh được soi sáng cho họ thấy cây trái, chỉ cho họ suối ngọt, chỉ cho họ đường sá bằng phẳng để họ thoát ách nạn.

Vì người bị nạn nơi đồng hoang rừng rậm mà hiện ra chỉ đường cho họ. Nguyện tất cả chúng sanh đốn rừng rậm kiến chấp, chặt lưới tham ái thoát đồng sanh tử, diệt tối phiền não, vào đường bằng thẳng Nhứt thiết trí, đến chỗ vô úy rốt ráo an lạc.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh ham tụ lạc, mền nhà cửa mà thường ở chỗ tối tăm bị khổ, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ nhằm lia để được đầy đủ pháp lành, an trụ chánh pháp. Nguyện tất cả chúng sanh đều chẳng tham mền tụ lạc lục trần, mau được thoát khỏi cảnh giới sanh tử, rốt ráo an trụ nơi thành Nhứt thiết trí.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh đi đêm tối quên mất phương hướng, lạc đường lo sợ. Ta dùng phương tiện soi sáng cho họ. Nếu là người muốn ra khỏi, thời ta chỉ cửa nẻo, người muốn đi thì ta chỉ đường sá, người muốn qua sông thời ta chỉ cầu đò, người muốn đi sông biển thời ta cho thuyền bè, người thích xem phương hướng thời ta chỉ cho họ chỗ an nguy hiểm dễ, người muốn nghỉ ngơi thì ta chỉ cho họ thành ấp cội cây.

Ta nghĩ rằng : Như ở tại đây ta trừ đêm tối làm cho những thế sự đều được thứ tự hiển bày. Nguyên ta dùng ánh sáng trí huệ soi rõ khắp những chỗ tối tăm vô minh, đêm dài sanh tử.

Những chúng sanh không có trí nhãn bị che đậy bởi tâm tướng kiến chấp điên đảo : vô thường tướng là thường, vô lạc tướng là lạc, vô ngã tướng là ngã, bất tịnh tướng là tịnh, chấp chặt những ngã, nhơn, chúng sanh, uẩn, xứ, giới, mê lầm nhơn quả, chẳng biết thiện ác, sát hại chúng sanh nhân đến tà kiến, chẳng hiếu với cha mẹ, chẳng kính Sa Môn, Bà la môn, chẳng biết người ác người lành, ham ác sự, trụ pháp tà, hủy báng Như Lai, phá hoại chánh pháp, si nhục thương hại chư Bồ Tát, khinh đạo Đại thừa, dứt tâm Bồ đề, hại người ơn, oán kẻ thù, khinh rẻ Hiền Thánh, gần gũi bạn ác, trộm vật của chùa tháp, làm tội ngũ nghịch, chẳng bao lâu sẽ bị đọa ba ác đạo. Nguyên tôi mau dùng ánh sáng đại trí phá màn tối vô minh của những chúng sanh đó, khiến họ mau phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Họ đã phát tâm, tôi liền chỉ hạnh Phổ Hiền, mở đường thập lực, chỉ cảnh giới Như Lai pháp vương, cũng hiển thị thành trì nhất thiết trí của chư Phật. Chư Phật thật hành, chư Phật tự tại, chư Phật thành tựu, chư Phật tổng trì, tất cả chư Phật chung đồng một thân, tất cả chư Phật bình đẳng một chỗ, đều làm cho họ được an trụ.

Này thiện nam tử ! tất cả chúng sanh hoặc bị bệnh y buộc ràng, hoặc bị già xâm lấn, hoặc khổ vì nghèo cùng, hoặc gặp hoạn nạn, hoặc phạm pháp vua bị gia hình, ta đều cứu giúp cho họ được an ổn.

Ta lại nghĩ rằng : Nguyên dùng chánh pháp nhiếp khắp chúng sanh cho họ giải thoát tất cả phiền não, sanh già bệnh chết, ưu bi khổ hoạn. Thường được gần thiện tri thức, thật hành pháp thí, siêng tu hạnh lành, mau được pháp thân thanh tịnh của Như Lai, an trụ nơi rốt ráo không biến đổi.

Này thiện nam tử ! Tất cả chúng sanh vào rừng kiến chấp, trụ nơi đạo tà, nơi các cảnh giới khởi tà phân biệt, thân khẩu ý thường làm sự bất thiện, vọng làm những sự khổ hạnh. Nơi chẳng phải chánh giác tướng là chánh

giác. Nơi chánh giác tưởng là chẳng phải chánh giác. Bị ác tri thức nhiếp thọ. Do họ khởi ác kiến sắp đọa ác đạo, ta dùng nhiều môn phương tiện cứu hộ họ, cho họ an trụ nơi chánh kiến sanh trong Nhơn Thiên.

Lại tự nghĩ rằng : Như ta cứu những chúng sanh sắp đọa ác đạo, nguyện ta cứu tất cả chúng sanh, đều làm cho họ giải thoát tất cả khổ, an trụ nơi Ba la mật Thánh đạo xuất thế. Nguyện ta được chẳng thối chuyển nơi nhất thiết trí, đủ nguyện Phổ Hiền, gần Nhất thiết trí, chẳng rời bỏ hạnh Bồ Tát, thường siêng giáo hóa tất cả chúng sanh.

Bấy giờ Bà San Bà Diễn Đề Chủ Dạ Thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, thừa thần lực của Phật, quán sát mười phương, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng :

Môn giải thoát của ta
Sanh tịnh pháp quang minh
Phá được tối ngu si
Chờ thời mà diễn thuyết.
Ta từ vô biên kiếp
Siêng tu đại từ tâm
Che chở khắp thế gian
Phật tử nên tu học.
Biển đại bi tịch tịnh
Xuất sanh tam thế Phật
Hay diệt khổ chúng sanh
Ngươi nên nhập môn này.
Hay sanh thế gian vui
Cũng sanh vui xuất thế
Khiến lòng ta hoan hỷ
Ngươi nên nhập môn này.
Đã bỏ họa hữu vi
Cũng xa Thanh Văn quả
Tịnh tu chư Phật lực
Ngươi nên nhập môn này.
Mắt ta rất thanh tịnh
Thấy khắp mười phương cõi
Cũng thấy Phật trong đó
Ngồi dưới cây Bồ đề.
Thân tướng tốt trang nghiêm
Vô lượng chúng câu hội

Trong mỗi lỗ chân lông
Phóng ra nhiều tia sáng.
Thấy những loài quần sanh
Chết đây mà sanh kia
Luân hồi trong năm loài
Thường thọ vô lượng khổ.
Tai ta rất thanh tịnh
Nghe thấu đến mười phương
Tất cả biển ngũ ngôn
Đều nghe hay ghi nhớ.
Chư Phật chuyên pháp luân
Tiến Phật diệu vô tỷ
Bao nhiêu những văn tự
Đều có thể ghi nhớ.
Mũi ta rất thanh tịnh
Nơi pháp không chướng ngại
Tất cả đều tự tại
Ngươi nên nhập môn này.
Lưỡi ta rất rộng dài
Sạch tốt hay nói năng
Tùy nghi diễn diệu pháp
Ngươi nên nhập môn này.
Thân ta rất thanh tịnh
Tam thể đồng như như
Tùy tâm các chúng sanh
Tất cả thấy đều hiện.
Tâm ta tịnh vô ngại
Như không chứa muôn vật
Khắp nhớ tất cả Phật
Mà cũng chẳng phân biệt.
Biết rõ vô lượng cõi
Tất cả biển tâm tánh
Các căn và dục lạc
Mà cũng chẳng phân biệt.
Ta dùng đại thần thông
Chấn động vô lượng cõi
Thân mình đến khắp nơi
Phục kia chúng khó phục
Phước ta rất rộng lớn
Như hư không vô tận

Cúng dường chư Như Lai
Lợi ích tất cả chúng.
Trí ta rộng thanh tịnh
Biết rõ biến các pháp
Trừ diệt chúng sanh mê
Ngươi nên nhập môn này.
Ta biết tam thế Phật
Và biết tất cả pháp
Cũng biết phương tiện kia
Môn này khắp vô thượng.
Thấy trong mỗi vi trần
Tam thế tất cả cõi
Cũng thấy chư Phật kia
Đây là phổ môn lục.
Trong thập phương sát trần
Đều thấy Lô Xá Na
Ngồi dưới cây Bồ đề
Thành đạo diễn diệu pháp

Thiện Tài thưa rằng :

Đức Thánh pháp tâm Vô thượng Bồ đề được bao lâu ? Được môn giải thoát này hồi nào mà có thể lợi ích chúng sanh như vậy ?

Chủ Dạ Thần nói :

Này thiện nam tử ! Thuở xưa quá Tu Di sơn vi trần số kiếp, có một kiếp tên là Tịch Tĩnh Quang, thế giới tên Xuất Sanh Diệu Bửu, có năm ức Phật xuất hiện trong đó.

Trong thế giới Xuất Sanh Diệu Bửu có tứ thiên hạ tên Bửu Nguyệt Đăng Quang, có thành tên Liên Hoa Quang, vua hiệu Pháp Thiện Độ dùng pháp trị dân, đầy đủ thất bửu. Vua có phu nhân tên là Pháp Huệ Nguyệt giữa đêm đang ngủ.

Thành Đông có khu rừng lớn tên là Tịch Trụ, trong rừng có cây Bồ đề lớn tên là Nhứt Thiết Quang Ma Ni Vương Trang Nghiêm Thân thường xuất sanh thần lực quang minh của tất cả Phật.

Bấy giờ có đức Phật thành Đẳng Chánh Giác dưới cây Bồ đề này hiệu là Nhứt Thiết Pháp Lôì Âm Vương, phóng quang minh rộng lớn vô lượng màu chiếu khắp thế giới Xuất Sanh Diệu Bửu.

Trong thành Liên Hoa Quang có Chủ Dạ Thần tên Tịnh Nguyệt đến cung, động chuỗi ngọc để đánh thức phu nhơn Pháp Huệ Nguyệt mà bảo rằng :

Này phu nhơn ! Nơi rừng Tịch Trụ, đức Nhứt Thiết Pháp Lôì Âm Vương Như Lai thành Đẳng Chánh Giác.

Dạ Thần lại vì phu nhơn mà nói công đức thần lực tự tại của Phật, hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát, cho phu nhơn phát tâm Vô thượng Bồ đề đến cúng dường Phật và chư Bồ Tát cùng chúng Thanh Văn.

Này thiện nam tử ! Phu nhơn Pháp Huệ Nguyệt thuở xưa chính là tiền thân của ta.

Từ thuở đó ta phát tâm Vô tận Bồ đề gieo căn lành, trải qua Tu Di sơn vi trần số kiếp chẳng sanh trong các ác đạo, dưng chẳng sanh nơi nhà hạ tiện. Ở trong nhân thiên ta được phước đức thù thắng, chẳng sanh ác thế, thường chẳng rời Phật và chư Bồ Tát đại thiện tri thức gieo trồng căn lành. Trải qua tám mươi Tu Di sơn vi trần số kiếp thường được an lạc, mà chưa đầy đủ chư căn của Bồ Tát. Lại trải qua vạn kiếp trước Hiền kiếp, có một kiếp tên là Vô Ưu Biến Chiếu, thế giới tên là Vô Cấu Diệu Quang. Trong thế giới đó tịnh uế xen lẫn, có năm trăm đức Phật xuất hiện trong đó.

Đức Phật đệ nhứt hiệu là Tu Di Tràng Tịch Tịnh Diệu Nhãn.

Lúc đó ta là con gái của Trưởng giả Danh Xưng, tên là Diệu Huệ Quang Minh, dung nhan đoan chánh.

Tịnh Nguyệt Dạ Thần vì bổn nguyện mà sanh trong vương thành Diệu Trang nơi một tứ thiên hạ ở Ly Cấu thế giới, làm Chủ Dạ Thần tên là Thanh Tịnh Nhãn.

Một đêm ta nằm ngủ bên cha mẹ. Thanh Tịnh Nhãn Dạ Thần đến chấn động nhà ta, phóng quang minh hiện thân ca ngợi công đức của Phật và cho hay rằng : Diệu Nhãn Như Lai ngồi tòa Bồ đề mới thành Chánh Giác. Dạ Thần khuyên ta cùng cha mẹ và quyến thuộc mau đến gặp Phật. Rồi Dạ Thần tự làm tiền đạo dẫn đến chỗ Phật cúng dường.

Ta vừa thấy Phật liền được tam muội tên là "Xuất sanh kiến Phật điều phục chúng sanh tam thế trí quang minh luân". Do được tam muội này nên có thể nhớ Tu Di sơn vi trần số kiếp. Cũng thấy chư Phật xuất hiện trong những kiếp đó. Ta ở chỗ chư Phật nghe diệu pháp. Do nghe pháp nên được môn giải thoát pháp quang minh phá tối của tất cả chúng sanh này.

Được môn giải thoát này, ta liền thấy thân mình đến Phật sát vi trần số thế giới, cũng thấy tất cả chư Phật trong những thế giới đó.

Ta lại thấy thân mình ở chỗ chư Phật. Ta cũng thấy tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, hiểu ngôn âm của họ, biết căn tánh của họ, biết họ thưở quá khứ đã từng được thiện hữu nhiếp thọ. Tùy sở thích của họ mà hiện thân cho họ hoan hỷ. Nơi môn giải thoát đã được, niệm niệm ta được tăng trưởng không ngớt.

Ta lại thấy thân mình đến khắp trăm Phật sát vi trần số thế giới, tâm giải thoát kia cũng vẫn liên tục.

Ta lại thấy thân mình đến khắp ngàn Phật sát, trăm ngàn Phật sát, nhân đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, cũng thấy tất cả Như Lai trong những thế giới, cũng thấy chính mình nghe chư Phật thuyết pháp, ghi nhớ thọ trì, quán sát giải quyết. Cũng biết những biển bốn sự, bốn nguyện của chư Phật đó.

Chư Như Lai đó nghiêm tịnh Phật độ, ta cũng nghiêm tịnh.

Ta cũng thấy tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, tùy cơ nghi của họ mà hiện thân giáo hóa điều phục. Trong thời gian đó, môn giải thoát này niệm niệm tăng trưởng. Như vậy nhân đến sung mãn pháp giới.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn "Bồ Tát phá Nhứt thiết chúng sanh ám pháp quang minh giải thoát".

Như chư đại Bồ Tát thành tựu Phổ Hiền vô biên hạnh nguyện, vào khắp tất cả pháp giới hải, được Bồ Tát kim cang trí tràng tự tại tam muội, xuất sanh đại nguyện, trụ trì Phật chủng, ở trong mỗi niệm thành mãn biển tất cả công đức lớn, nghiêm tịnh tất cả thế giới rộng lớn, dùng trí tự tại giáo hóa thành thực tất cả chúng sanh, dùng trí huệ nhật, diệt trừ tất cả thế gian ám chướng, dùng trí dũng mãnh giác ngộ giác ngủ của tất cả chúng sanh, dùng trí huệ nguyệt quyết rõ sự nghi hoặc của tất cả chúng sanh, dùng thanh

tịnh âm dứt trừ tất cả sự hữu lậu, thị hiện tất cả thần lực tự tại trong mỗi vi trần nơi tất cả pháp giới, trí nhãn thanh tịnh thấy khắp tam thế.

Ta thế nào biết được diệu hạnh đó, nói được công đức đó, vào được cảnh giới đó, thị hiện được tự tại đó.

Này thiện nam tử ! Trong Bồ đề tràng đây có Chủ Dạ Thần tên là Phổ Đức Tịnh Quang. Ta vốn từ Thần đó phát tâm Vô thượng Bồ đề, thường dùng diệu pháp khai ngộ cho ta.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử cung kính hướng về Dạ Thần Bà San Bà Diễn Đế mà nói kệ rằng :

Thấy Ngài thân thanh tịnh
Tướng hảo hơn thế gian,
Như Văn Thù Sư Lợi
Cũng như Bửu Sơn Vương.
Pháp thân Ngài thanh tịnh
Tam thế đều bình đẳng
Vào tất cả thế giới
Thành hoại không chướng ngại,
Tôi xem tất cả loài
Đều thấy hình tượng Ngài
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Tinh nguyệt đều phân bố
Tâm Ngài rất quảng đại
Như không khắp mười phương
Chư Phật đều vào trong
Thanh tịnh vô phân biệt.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Đều phóng vô số quang
Chỗ chư Phật mười phương
Khắp rưới đồ trang nghiêm.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Đều hiện vô số thân
Khắp quốc độ mười phương
Phương tiện độ chúng sanh.
Trong mỗi mỗi lỗ lông

Thị hiện vô lượng cõi
Tùy sở thích chúng sanh
Cho họ được thanh tịnh.
Nếu có các chúng sanh
Nghe danh và thấy thân
Đều được công đức lợi
Thành tựu Bồ đề đạo.
Nhiều kiếp ở ác đạo
Mới được thấy nghe Ngài
Cũng nên hoan hỷ họ
Vì để diệt phiền não.
Ngàn cõi vi trần kiếp
Khen Ngài chút công đức
Kiếp số có cùng tận
Đức Ngài không cùng tận

Thiện Tài nói kệ xong, đánh lễ nơi chân Dạ Thần, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài biết rõ Dạ Thần Bà San Bà Diễn Đế khi mới phát tâm Vô thượng Bồ đề, phát sanh Bồ Tát tạng, thế phát Bồ Tát nguyện, thanh tịnh Bồ Tát độ, nhập Bồ Tát địa, tu Bồ Tát hạnh, hành xuất ly đạo, quang minh nhưt thiết trí, tâm cứu khắp chúng sanh, nổi mây đại bi khắp nơi, thường có thể xuất sanh hạnh nguyện Phổ Hiền tận thuở vị lai nơi tất cả Phật độ.

Thiện Tài đi lần đến chỗ Dạ Thần Phổ Đức Tịnh Quang, đánh lễ nơi chân, hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã pháp tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào tu Bồ Tát địa, thế nào xuất sanh Bồ Tát địa, thế nào thành tựu Bồ Tát địa ?

Dạ Thần nói !

Lành thay ! Lành thay ! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề. Nay lại hỏi tu hành xuất sanh và thành tựu Bồ Tát địa.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát thành tựu mười pháp thời có thể viên mãn Bồ Tát hạnh :

Một là được thanh tịnh tam muội thường thấy chư Phật.

Hai là được thanh tịnh nhãn thường xem tướng hảo trang nghiêm của chư Phật.

Ba là biết tất cả Như Lai vô lượng vô biên công đức đại hải.

Bốn là biết vô lượng Phật pháp quang minh hải khắp pháp giới.

Năm là biết tất cả Như Lai, mỗi mỗi lỗ lông phóng đại quang minh hải đồng số chúng sanh lợi ích tất cả chúng sanh.

Sáu là thấy tất cả Như Lai, mỗi lỗ lông phóng ra quang minh diệm hải đủ tất cả bửu sắc.

Bảy là trong mỗi niệm xuất hiện tất cả Phật biến hóa hải đầy khắp pháp giới, rớt ráo tất cả cảnh giới chư Phật điều phục chúng sanh.

Tám là được Phật âm thanh đồng tất cả chúng sanh ngôn âm hải, chuyển pháp luân tam thế Phật.

Chín là biết tất cả Phật vô biên danh hiệu hải.

Mười là biết tất cả chư Phật bất tư nghì tự tại lực điều phục chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát thành tựu mười pháp này thời có thể viên mãn công hạnh Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát tên là "Tịch tịnh thiên định lạc phổ du bộ" thấy khắp tất cả chư Phật tam thế, cũng thấy chư Phật : quốc độ thanh tịnh đạo tràng, chúng hội thần thông, danh hiệu, thuyết pháp, thọ mạng, ngôn âm, thân tướng nhiều loại chẳng đồng, thấy đều thấy rõ mà không chấp lấy.

Tại sao vậy ?

Vì biết đức Như Lai chẳng phải đi vì đã diệt hẳn thời gian không gian.

Vì biết đức Như Lai chẳng phải đến, vì thể tánh vô sanh.

Đức Như Lai chẳng phải sanh, vì pháp thân bình đẳng.

Đức Như Lai chẳng phải diệt, vì không có tướng sanh.

Đức Như Lai chẳng phải thiệt, vì an trụ pháp như huyễn.

Đức Như Lai chẳng phải vọng, vì lợi ích chúng sanh.

Đức Như Lai chẳng phải dòi dòi, vì vượt khỏi sanh tử.

Đức Như Lai chẳng phải hư hoại, vì tánh thường chẳng biến đổi.

Đức Như Lai một tướng, vì đều rời ngôn ngữ.

Đức Như Lai vô tướng, vì tánh tướng vốn không.

Này Thiện nam tử ! Lúc ta biết rõ tất cả Như Lai như vậy, nơi môn giải thoát "Bồ Tát tịch tịnh thiền định lạc phổ du bộ" tỏ thấu rõ ràng thành tựu tăng trưởng, tư duy quán sát, kiên cố trang nghiêm, chẳng khởi tất cả vọng tưởng phân biệt, đại bi cứu hộ tất cả chúng sanh.

Nhứt tâm chẳng động, tu tập Sơ thiền, dứt tất cả ý nghiệp, nhiếp tất cả chúng sanh, trí lực dũng mãnh, hỷ tâm vui vẻ.

Tu đệ Nhị thiền, tư duy tất cả chúng sanh tự tánh, nhằm lìa sanh tử.

Tu đệ Tam thiền, đều có thể dứt diệt những khổ nhiệt não của tất cả chúng sanh.

Tu đệ Tứ thiền, tăng trưởng viên mãn nguyện nhứt thiết trí, xuất sanh tất cả những biến tam muội.

Nhập những Bồ Tát giải thoát môn, du hí tất cả thần thông, thành tựu tất cả biến hóa, dùng trí thanh tịnh vào khắp pháp giới.

Này thiện nam tử ! Lúc ta tu môn giải thoát này dùng các thứ phương tiện để thành tựu chúng sanh.

Như là đối với người tại gia phóng dật, làm cho họ có cảm tưởng bất tịnh đáng nhằm lìa, mỗi nhọc, bức bách, ràng buộc, họa hại, vô thường, khổ, vô ngã, rỗng không, vô sanh, chẳng tự tại, gia bịnh chết. Để cho họ ở nơi cảnh ngũ dục tự chẳng mến chấp và cũng khuyên người khác chẳng đắm nơi dục lạc, chỉ an trụ nơi pháp lạc, ra khỏi nhà hữu vi mà vào nhà vô vi.

Nếu có chúng sanh ở nơi chỗ không nhàn, thời ta vì họ mà ngăn dứt những âm thanh xấu ác. Lúc đêm vắng tịch tịnh ta vì họ mà thuyết pháp.

Ban cho họ duyên tu hành thuận tiện, mở cửa xuất gia, chỉ đường chơn chánh. Vì họ mà làm ánh sáng trừ ám chướng, diệt kinh sợ, khen hạnh xuất gia, ca ngợi Phật, Pháp và Tăng cùng thiện tri thức đủ những công đức, cũng khen hạnh gần gũi thiện tri thức.

Lại này thiện nam tử ! Lúc ta tu môn giải thoát, làm cho các chúng sanh chẳng khởi lòng tham phi pháp, chẳng khởi tà kiến, chẳng phạm tội ác, nếu đã làm ác thời khiến thôi dứt. Nếu chưa sanh pháp lành, chưa tu hạnh Ba la mật, chưa cầu Nhứt thiết trí, chưa khởi đại từ bi, chưa tạo nghiệp Nhơn Thiên thời đều làm cho phát sanh, nếu đã sanh rồi thời làm cho thêm lớn.

Ta ban cho họ như duyên thuận đạo như vậy, nhằm đến khiến họ thành Nhứt thiết chủng trí.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn giải thoát " Bồ Tát tịch tịnh thiên định lạc phổ du bộ" này.

Như chư đại Bồ Tát đầy đủ hạnh nguyện Phổ Hiền, liễu đạt tất cả vô biên pháp giới thường có thể tăng trưởng tất cả thiện căn, chiếu thấy trí lực của tất cả Như Lai, an trụ nơi cảnh giới của tất cả Như Lai, hằng ở sanh tử tâm không chướng ngại, mau đầy đủ được nguyện nhứt thiết trí, đến tất cả thế giới, đều có thể xem thấy tất cả chư Phật, có thể khắp thính thọ tất cả Phật pháp, có thể phá tất cả si ám của chúng sanh, có thể ở trong đêm dài sanh tử mà xuất sanh tất cả trí huệ quang minh.

Ta thế nào biết được nói được những công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Cách đây không xa, nơi bên phía hữu đạo tràng Bồ đề, có một Dạ Thần tên là Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh.

Người đến đó hỏi : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Phổ Đức Tịnh Quang Dạ Thần, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng :

Nếu có lòng tin hiểu
Thấy hết tam thế Phật
Người này mắt thanh tịnh
Vào được biên chư Phật
Người xem thân chư Phật
Tướng thanh tịnh trang nghiêm

Một niệm sức thần thông
Đều sung mãn pháp giới.
Lô Xá Na Như Lai
Đạo tràng thành Chánh Giác
Trong tất cả pháp giới
Chuyên pháp luân thanh tịnh
Như Lai biết pháp tánh
Tịch diệt không có hai
Tướng thanh tịnh nghiêm thân
Hiện khắp các thế gian.
Thân Phật bất tư nghì
Pháp giới đều sung mãn
Hiện khắp tất cả cõi
Tất cả đều thấy rõ
Thân Phật thường quang minh
Những màu sắc thanh tịnh
Số Phật sát vi trần
Niệm niệm khắp pháp giới.
Như Lai một lỗ lông
Phóng bất tư nghì quang
Chiếu khắp các quần sanh
Cho họ diệt phiền não.
Như Lai một lỗ lông
Xuất sanh vô tận hóa
Đầy khắp cả pháp giới
Diệt trừ khổ chúng sanh.
Phật diễn một diệu âm
Tùy loại đều tỳ hiểu
Khắp mưa pháp quảng đại
Khiến phát tâm Bồ đề.
Phật xưa tu các hạnh
Đã từng nhiếp thọ ta
Nên được thấy Như Lai
Hiện khắp tất cả cõi.
Chư Phật xuất thế gian
Lượng bằng số chúng sanh
Tất cả cảnh giải thoát
Chẳng phải ta biết được.
Tất cả đại Bồ Tát
Vào một lỗ lông Phật

Diệu giải thoát như vậy
Chẳng phải ta biết được.
Gần đây có Dạ Thần
Tên Hỉ Mục Quán Sát
Ngươi đến đó hỏi
Học tu Bồ Tát hạnh.

Thiện Tài đánh lễ chân Dạ Thần Phổ Đức Tịnh Quang, hữu nhiều vô số vòng ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài kính thuận lời dạy của thiện tri thức, thật hành theo lời thiện tri thức, tự nghĩ rằng : Khó thấy khó gặp thiện tri thức. Thấy thiện tri thức thời tâm chẳng tán loạn. Thấy thiện tri thức thời phá núi chướng ngại. Thấy thiện tri thức thời vào biển đại bi cứu hộ chúng sanh. Thấy thiện tri thức thời được trí huệ quang chiếu khắp pháp giới. Thấy thiện tri thức thời có thể tu hành đạo Nhứt thiết trí. Thấy thiện tri thức thời có thể thấy khắp mười phương chư Phật. Thấy thiện tri thức thời được thấy chư Phật chuyên pháp luân ghi nhớ chẳng quên.

Suy nghĩ như vậy, Thiện Tài muốn đến chỗ Dạ Thần Hỉ Mục Quán Sát Chúng Sanh.

Lúc đó Hỉ Mục Dạ Thần gia hộ cho Thiện Tài biết thân cận thiện tri thức có thể sanh những thiện căn tăng trưởng thành thực.

Như là làm cho Thiện Tài biết thân cận thiện tri thức thời có thể tu các môn trợ đạo. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể khởi tâm dũng mãnh. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể tạo công hạnh không hư hoại. Biết thân cận thiện tri thức có thể được sức không bị chế phục. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể nhập vô biên phương. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể tu hành lâu xa. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể làm xong vô biên công hạnh. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể thật hành vô lượng đạo. Biết thân cận thiện tri thức thời được sức tốc tạt đến khắp các cõi. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể chẳng rời bốn xứ mà đến khắp mười phương.

Lúc đó Thiện Tài liền phát ý nghĩ rằng : do thân cận thiện tri thức mà có thể dũng mãnh siêng tu nhứt thiết trí đạo. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mau xuất sanh những đại nguyện. Do thân cận thiện tri thức mà có thể vì chúng sanh thọ vô biên khổ tận kiếp vị lai. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mặc áo giáp đại tinh tấn trong một vi trần thuyết pháp tiếng vang khắp

pháp giới. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mau đến tất cả phương. Do thân cận thiện tri thức mà ở trong một sợi lông tu Bồ Tát hạnh tận vị lai kiếp. Do thân cận thiện tri thức mà trong mỗi niệm thật hành Bồ Tát hạnh rất ráo an trụ bực như thiết trí. Do thân cận thiện tri thức mà có thể nhập những đạo trang nghiêm thần lực tự tại của tất cả Như Lai. Do thân cận thiện tri thức mà có thể thường vào khắp các môn pháp giới. Do thân cận thiện tri thức nên thường duyên pháp giới chưa từng động xuất mà có thể qua khắp quốc độ mười phương.

Sai khi phát ý nghĩ như vậy. Thiện Tài đến chỗ Dạ Thần Hỷ Mục.

Thấy Dạ Thần này ở trong chúng hội đạo tràng của đức Như Lai ngồi trên tòa sư tử Liên Hoa Tạng, nhập đại thể lực phổ hỉ tràng giải thoát. Ở trên thân của Dạ Thần, mỗi lỗ lông phát ra vô lượng thân biến hóa, tùy theo sở nghi dùng âm thanh vi diệu để vì họ thuyết pháp, nhiếp khắp tất cả chúng sanh đều làm cho họ hoan hỷ được lợi ích. Như là hiện ra vô lượng hóa thân sung mãn tất cả thế giới mười phương, diễn nói những Bồ Tát hạnh Đản Ba la mật, không luyến mến tất cả sự, đều đem ban cho tất cả chúng sanh, tâm đó bình đẳng không có khinh mạn, trong ngoài đều đem cho, có thể xả được thứ khó xả.

Hiện ra vô lượng hóa thân bằng số chúng sanh đầy khắp pháp giới ở trước chúng sanh mà diễn nói trì tịnh giới không khuyết phạm, tu những khổ hạnh đều đầy đủ cả, không y tựa các thế gian, không ái nhiễm những cảnh giới. Nói trong sanh tử luân hồi qua lại. Nói hàng Nhơn, Thiên thanh suy khổ vui. Nói các cảnh giới đều là bất tịnh. Nói tất cả pháp đều vô thường. Nói tất cả hành pháp đều khổ vô vị. Nói như vậy để làm cho các thế gian rời bỏ điên đảo an trụ nơi cảnh giới Phật, trì giới pháp của Như Lai diễn nói những giới hạnh như vậy, giới hương xông khắp làm cho các chúng sanh đều được thành thực.

Lại hiện ra vô lượng thân bằng số chúng sanh diễn nói nhẫn thọ được tất cả sự khổ. Như là bị cắt chém, đánh đập, mắng nhiếc, sỉ nhục, mà tâm vẫn thơn thớt chẳng động chẳng loạn. Với tất cả công hạnh, chẳng quan niệm thấp cao. Với tất cả chúng sanh chẳng có ý nghĩ ngã mạn. Với các pháp tánh thời an trụ nhẫn thọ.

Diễn nói tâm Bồ đề không cùng tận, vì tâm vô tận nên trí cũng vô tận, dứt phiền não của khắp tất cả chúng sanh.

Diễn nói thân của chúng sanh chẳng hoàn cụ ty tiện xấu xí cho họ nhàm lia, khen ngợi thần diệu sắc thanh tịnh vô thượng của Như Lai cho họ ham mến.

Dùng những phương tiện như vậy để thành thực chúng sanh.

Lại hiện ra vô lượng thân đồng với số chúng sanh, tùy theo tâm sở thích của chúng sanh mà nói dừng mãnh tinh tấn tu tập pháp trợ đạo nhất thiết trí. Dừng mãnh tinh tấn hàng phục quân ma. Dừng mãnh tinh tấn phát Bồ đề tâm chẳng động chẳng thôi. Dừng mãnh tinh tấn độ tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh tử. Dừng mãnh tinh tấn trừ diệt tất cả nạn ác đạo. Dừng mãnh tinh tấn phá vỡ núi vô trí. Dừng mãnh tinh tấn cúng dường tất cả chư Phật Như Lai không nhàm mỏi. Dừng mãnh tinh tấn thọ trì tất cả pháp luân của chư Phật. Dừng mãnh tinh tấn làm tan tất cả chướng ngại. Dừng mãnh tinh tấn giáo hóa thành thực tất cả chúng sanh. Dừng mãnh tinh tấn nghiêm tịnh tất cả Phật độ.

Dùng những phương tiện như vậy để thành thực chúng sanh.

Lại hiện ra vô lượng thân, dùng nhiều phương tiện làm cho các chúng sanh có lòng hoan hỷ bỏ ác niệm, nhàm dục lạc. Diễn nói sự hổ thẹn, cho chúng sanh che giấu các căn. Diễn nói phạm hạnh thanh tịnh vô thượng. Diễn nói Dục giới là cảnh của ma, cho họ kính sợ. Vì họ mà hiện chẳng thích dục lạc của thế gian để an trụ nơi pháp lạc, theo thứ đệ nhập các thiên định, các tam muội. Khiến họ tự duy quán sát diệt trừ tất cả phiền não. Lại diễn nói những môn tam muội thần lực biến hiện tự tại du hí của Bồ Tát, cho các chúng sanh hoan hỷ thích thú, rời sự lo sợ, tâm được thanh tịnh, căn tánh mãnh lợi, mến trọng chánh pháp tu tập tăng trưởng.

Lại hiện ra vô lượng thân diễn nói qua đến mười phương quốc độ cúng dường chư Phật, Sư trưởng, chơn thiện tri thức, thọ trì pháp luân của chư Phật, siêng năng chẳng lười. Lại diễn nói ca ngợi tất cả chư Phật Như Lai, quát sát tất cả pháp môn, hiển thị tánh tướng của tất cả pháp, khai hiển tất cả môn tam muội. Mở cảnh giới trí huệ cạn biển nghi của tất cả chúng sanh. Chỉ kim cương trí huệ phá vỡ núi kiến chấp của tất cả chúng sanh. Mọc mặt như trí huệ phá si tối của tất cả chúng sanh, cho họ hoan hỷ thành như thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh, tùy theo sở nghi dùng nhiều ngôn từ để thuyết pháp. Hoặc nói thân thông phước lực thế gian. Hoặc nói tam giới đều đáng sợ, cho họ chẳng gây tạo nghiệp hạnh thế gian

để rời tam giới, khỏi rùng kiến chấp. Hoặc ca ngợi đạo nhưt thiết trí cho họ siêu việt bực Nhị thừa. Hoặc diễn nói chẳng trụ sanh tử chẳng trụ Niết bàn cho họ chẳng chấp hữu vi và vô vi. Hoặc diễn nói ở Đâu Suất Thiên cung nhân đến đạo tràng, cho họ vui thích phát tâm Bồ đề.

Dùng những phương tiện giáo hóa chúng sanh, cho họ rốt ráo được Nhưt thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh, trong mỗi niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát. Trong mỗi niệm chỉ bày đại nguyện thanh tịnh sung mãn pháp giới. Trong mỗi niệm chỉ bày nghiêm tịnh tất cả thế giới. Trong mỗi niệm chỉ bày cúng dường tất cả Như Lai. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập tất cả pháp môn. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập tất cả Phật sát vi trần số thế giới. Trong mỗi niệm chỉ bày thanh tịnh tu hành đạo Nhưt thiết trí nơi tất cả cõi tận kiếp vị lai. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập Như Lai lực. Trong mỗi niệm chỉ bày phương tiện nhập tất cả tam thế. Trong mỗi niệm chỉ bày hiện những thần thông biến hóa qua tất cả cõi. Trong mỗi niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện Bồ Tát cho tất cả chúng sanh an trụ nhất thiết trí. Những việc làm như vậy luôn không thôi nghỉ.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh nói vô biên tế lực của chư Bồ Tát chứa nhóm pháp trợ đạo Nhưt thiết trí. Nói bất hoại lực, vô tận lực cầu Nhưt thiết trí. Nói bất thối lực, vô gián lực tu hạnh vô thượng. Nói vô nhiễm lực đối với pháp sanh tử. Nói sức có thể phá tất cả ma chúng. Nói sức có thể xa rời tất cả phiền não. Nói sức có thể phá tất cả núi nghiệp chướng. Nói sức không mõi trụ tất cả kiếp tu hành đại bi. Sức chấn động tất cả quốc độ làm cho tất cả chúng sanh, sanh lòng hoan hỷ. Sức có thể phá tất cả ngoại đạo. Sức chuyên pháp luân trong các thế gian.

Dùng những phương tiện thành thực như vậy làm cho các chúng sanh đến Nhưt thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân biến hóa đến khắp vô lượng thế giới, tùy theo tâm của chúng sanh mà diễn nói trí hạnh của tất cả Bồ Tát. Như là nói trí nhập tất cả chúng sanh giới, trí nhập tất cả chúng sanh tâm, trí nhập tất cả chúng sanh căn, trí nhập tất cả chúng sanh hạnh, trí độ tất cả chúng sanh chưa từng lỗi thời, trí phát ra tất cả pháp giới âm thanh, trí mỗi niệm khắp tất cả pháp giới, trí mỗi niệm biết tất cả thế giới hoại, trí mỗi niệm biết tất cả thế giới thành tựu trang nghiêm sai khác nhau, trí mỗi niệm tự tại thân cận cúng dường tất cả Như Lai thính thọ pháp luân.

Thị hiện trí Ba la mật như vậy, làm cho các chúng sanh đều rất hoan hỷ
thơ thới thích thú, lòng họ thanh tịnh, sanh trí hiểu quyết định cầu nhưt thiết
trí không thôi chuyển.

Như nói các môn Ba la mật của Bồ Tát thành thực chúng sanh, tuyên
nói những hành pháp của tất cả Bồ Tát làm lợi ích cho chúng sanh cũng như
vậy.

Lại ở trong mỗi lỗ lông xuất hiện vô lượng thân chúng sanh.

Như là xuất hiện thân giống như các trời Sắc Cứu Cánh, Thiên Hiện,
Thiên Kiến, Vô Nhiệt, Vô Phiền.

Xuất hiện thân giống như các trời Quảng Quả, Phước Ái, Phước Sanh,
Vô Vân.

Xuất hiện thân giống như các trời Biến Tịnh, Vô Lượng Tịnh, Thiểu
Tịnh.

Xuất hiện thân giống như các trời Quang Âm, Vô Lượng Quang, Thiểu
Quang.

Xuất hiện thân giống như các trời Đại Phạm, Phạm Chúng, Phạm Phụ.

Xuất hiện thân giống như các trời Tự Tại Tha Hóa, Hóa Lạc, Đâu Suất,
Dạ Ma, Đạo Lợi và các Thiên Tử, Thiên Nữ.

Xuất hiện thân giống như Càn Thát Bà Vương, Càn Thát Bà Tử, Càn
Thát Bà Nữ.

Xuất hiện thân giống như Cưu Bàn Trà Vương, Cưu Bàn Trà Tử, Cưu
Bàn Trà Nữ.

Xuất hiện thân giống như Long Vương, Long Tử, Long Nữ.

Xuất hiện thân giống như Dạ Xoa Vương, Dạ Xoa Tử, Dạ Xoa Nữ.

Xuất hiện thân giống như Khẩn Na La Vương, Ma Hầu La Già Vương,
Ca Lô La Vương, A Tu La Vương, Diêm La Vương cùng chư Tử, chư Nữ.

Xuất hiện thân giống như nhơn vương cùng chư Tử, chư Nữ.

Xuất hiện thân giống như chúng của Thanh Văn, Độc Giác, chư Phật.

Xuất hiện thân giống như Địa Thần, Thủy Thần, Hỏa Thần, Phong Thần, Hà Thần, Hải Thần, Sơn Thần, Thọ Thần, Trú Thần, Dạ Thần, Chủ Phương Thần.

Xuất hiện vô lượng thân như vậy sung mãn pháp giới.

Ở trước tất cả chúng sanh xuất hiện những âm thanh.

Như là : tiếng phong luân, tiếng thủy luân, tiếng hỏa diệm, tiếng hải triều, tiếng địa chấn, tiếng núi lớn chạm nhau, tiếng thiên thành chấn động, tiếng ma ni khua, tiếng Thiên Vương, tiếng Long Vương, tiếng Dạ Xoa Vương, tiếng Càn Thát Bà Vương, tiếng A Tu La Vương, tiếng Ca Lô La Vương, tiếng Khẩn Na La Vương, tiếng Ma Hầu La Già Vương, tiếng Nhơn Vương, tiếng Phạm Vương, tiếng ca ngâm của Thiên Nữ, tiếng âm nhạc của chư Thiên, tiếng ma ni bửu vương.

Dùng những âm thanh như vậy để diễn nói Hỉ Mục Dạ Thần từ lúc sơ phát tâm gieo trồng công đức, như là kính thờ các bậc thiện tri thức, thân cận chư Phật, tu tập thiện pháp. Thật hành Bồ Thí Ba la mật khó xả mà xả được. Thật hành Giới Ba la mật vất bỏ ngôi vua, cung điện, quyền thuộc để xuất gia học đạo. Thật hành Nhẫn Nhục Ba la mật có thể nhẫn chịu tất cả sự khổ thế gian, cho đến những khổ hạnh của Bồ Tát tu tập, thọ trì chánh pháp, thấy đều kiên cố lòng chẳng lay động, cũng nhẫn thọ được những ác tác ác thuyết của tất cả chúng sanh gia vào thân tâm mình, nhẫn thọ tất cả công nghiệp không để hư mất, nhẫn thọ tất cả pháp sanh trí hiểu quyết định, nhẫn thọ pháp tánh có thể suy gẫm chín chắn. Thật hành Tinh Tấn Ba la mật khởi hạnh Nhứt thiết trí, thành tựu tất cả Phật pháp. Thật hành Thiền Ba la mật, những tư cụ của Thiền Ba la mật cho đến những sự tu tập, những sự thành tựu, những sự thanh tịnh, những tam muội thần thông, những sự nhập tam muội môn của Thiền Ba la mật đều hiển thị cả. Thật hành Bát Nhã Ba la mật, Bát Nhã Ba la mật đây có những tư cụ, những trí huệ nhứt thanh tịnh quảng đại, trí huệ vân quảng đại, trí huệ tạng quảng đại, trí huệ môn quảng đại, thấy đều hiển thị cả. Thật hành Phương Tiện Ba la mật, Ba la mật này có những tư cụ, sự tu hành, thể tánh, lý thú, thanh tịnh, tương ưng, đều hiển thị cả. Thật hành Nguyên Ba la mật, Ba la mật này có thể tánh, thành tựu, tu tập, tương ưng, điều hiển thị cả. Thật hành Lực Ba la mật, Ba la mật này có những tư cụ, nhơn duyên, lý thú, diễn thuyết, tương ưng, đều hiển thị cả. Thật hành Trí Ba la mật, Ba la mật này có những tư cụ, thể tánh, thành tựu,

thanh tịnh, xứ sở, tăng trưởng, thâm nhập, quang minh, hiển thị, lý thú, sự tương ứng, giảng trách, hành tướng, pháp tương ứng, pháp sở nhiếp, pháp sở tri, nghiệp sở tri, cõi sở tri, kiếp sở tri, thế sở tri, Phật xuất hiện đã biết, Phật đã biết, Bồ Tát đã biết, Bồ Tát tâm, Bồ Tát vị, Bồ Tát tư cụ, Bồ Tát phát thu, Bồ Tát hồi hướng, Bồ Tát đại nguyện, Bồ Tát pháp luân, Bồ Tát giảng trách pháp, Bồ Tát pháp hải, Bồ Tát pháp môn hải, Bồ Tát pháp triển lưu, Bồ Tát pháp lý thú, tất cả cảnh giới tương ứng với Trí Ba la mật như vậy đều hiển thị để thành thực chúng sanh.

Lại diễn thuyết Hỉ Mục Dạ Thần từ lúc sơ phát tâm chứa nhóm công đức tiếp nối thứ đệ, chứa nhóm thiện căn tiếp nối thứ đệ, tu tập vô lượng môn Ba la mật tiếp nối thứ đệ, chết đây sanh kia và danh hiệu tiếp nối thứ đệ, thân cận thiện hữu, kính thờ chư Phật, thọ trì chánh pháp, tu Bồ Tát hạnh, nhập, môn tam muội, dùng sức tam muội thấy khắp chư Phật, thấy khắp các cõi, thấy khắp các kiếp, thâm nhập pháp giới, quán sát chúng sanh, nhập pháp giới hải biết các chúng sanh chết đây sanh kia, được tịnh Thiên nhĩ nghe tất cả tiếng, được tịnh Thiên nhãn thấy tất cả sắc, được Tha tâm trí biết tâm chúng sanh, được Túc trụ trí biết sự đời trước, được Thần túc trí thông vô y vô tác du hành khắp mười phương cõi, tất cả những tiếp nối thứ đệ của tất cả công đức thần thông ấy. Được Bồ Tát giải thoát, nhập Bồ Tát giải thoát hải, được Bồ Tát tự tại, được Bồ Tát dũng mãnh, được Bồ Tát du bộ, trụ Bồ Tát tướng, nhập Bồ Tát đạo, tất cả những công đức nối tiếp thứ đệ như vậy đều diễn nói phân biệt hiển thị để thành thực chúng sanh.

Lúc diễn nói như vậy, trong mỗi niệm, mỗi phương trong mười phương đều nghiêm tịnh bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ, độ thoát vô lượng ác thú chúng sanh, làm cho vô lượng chúng sanh trong hàng Nhơn, Thiên giàu sang tự tại. Làm cho vô lượng chúng sanh thoát biển sanh tử. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ bực Thanh Văn, Bích Chi Phật. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ Như Lai địa.

Thiện Tài đồng tử thấy nghe tất cả những sự hi hữu đã hiển hiện đó, liền quán sát tư duy hiểu rõ và thâm nhập an trụ trong đó. Nương oai lực của Phật và sức giải thoát nên được Bồ Tát tư nghi đại thế lực, phổ hi tràng tự tại lực giải thoát.

Tại sao vậy ?

Vì Thiện Tài cùng Hỉ Mục Dạ Thần, từ thuở xưa đã từng cùng nhau tu hành, vì thần lực của Phật gia hộ, vì bất tư nghi thiện căn hộ trợ, vì được Bồ

Tát căn, vì sanh trong dòng Như Lai, vì được sức thiện hữu nhiếp thọ, vì được chư Phật hộ niệm, vì đã từng được sự giáo hóa của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, vì phần thiện căn đó đã thành thực, vì kham tu tập hạnh của Phổ Hiền Bồ Tát.

Được môn giải thoát này rồi, Thiện Tài rất hoan hỉ, chấp tay cung kính hướng về phía Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh Dạ Thần mà nói kệ khen ngợi rằng :

Vô lượng vô số kiếp
Học Phật pháp thậm thâm.
Tùy chỗ nên hóa độ
Hiện hiện diệu sắc thân.
Biết rõ các chúng sanh
Trầm mê mắc vọng tưởng
Đều hiện nhiều thân hình
Tùy nghi điều phục họ.
Pháp thân hằng tịch tịnh
Thanh tịnh không hai tướng
Vì giáo hóa chúng sanh
Thị hiện những thân hình.
Nơi các uẩn xứ giới
Chưa từng có chỗ chấp
Công hạnh và sắc thân
Hiện ra điều phục chúng.
Chẳng chấp pháp nội ngoại
Đã vượt biển sanh tử
Mà hiện những thân hình
Ở nơi cõi hữu lậu.
Lìa xa những phân biệt
Hý luận không làm động
Vì người chấp vọng tưởng
Hoằng tuyên pháp thập lực.
Nhứt tâm trụ tam muội
Vô lượng kiếp chẳng động
Lỗ lỗng hiện biến hóa
Cúng dường thập phương Phật.
Được Phật phương tiện lực
Niệm niệm vô biên tế
Thị hiện nhiều thân hình

Khấp nhiếp các quần sanh
Biết rõ biển hữu lậu
Nhiều công hạnh trang nghiêm
Vì nói pháp vô ngại
Khiến họ đều thanh tịnh.
Sắc thân diệu vô tỷ
Thanh tịnh như Phổ Hiền
Tùy tâm các chúng sanh
Thị hiện tướng thể gian.

Thiện Tài nói kệ xong, bạch rằng :

Đức Thánh phát tâm Vô thượng Bồ đề hồi nào ? Được môn giải thoát này được bao lâu ?

Hỉ Mục Dạ Thần nói kệ đáp rằng :

Ta nhớ đời quá khứ
Qua khỏi sát trần kiếp
Cõi hiệu Ma Ni Quang
Kiếp tên Tịch Tĩnh Âm.
Trăm vạn na do tha
Câu chi tứ thiên hạ
Nhơn vương số cũng vậy
Mỗi vua trị mỗi châu.
Có một Vương đô thành
Hiệu là Hương Tràng Bửu
Trang nghiêm rất đẹp lạ
Ai thấy cũng hoan hỷ.
Thành có Chuyển Luân Vương
Thân vua rất xinh đẹp
Đủ ba hai tướng tốt
Tùy hảo trang nghiêm thân.
Từ hoa sen hóa sanh
Thân sáng chói màu vàng
Bay cao chiếu xa gần
Khấp đến châu Diêm Phù.
Vua có ngàn Vương Tử
Thân đoan chánh dũng mãnh,
Các quan đủ một ức

Có trí huệ phương tiện,
Cung tần mười ức người
Dung nhan như Thiên Nữ,
Lòng điều nhu lợi ích
Thương mến hầu hạ vua.
Nhà vua dùng pháp trị
Khắp đến tứ thiên hạ
Trong khắp cõi đại địa
Tất cả đều giàu mạnh,
Thuở ấy ta Bửu Nữ
Có ngôn âm thanh tịnh
Thân chiếu sáng kim sắc
Chiếu đến ngàn do tuần.
Một đêm nọ trời tối,
Âm nhạc đã ngừng bật,
Đại Vương và quan hầu
Tất cả đều ngủ yên.
Lúc đó Phật Đức Hải
Xuất hiện trên thế gian
Hiện thị thân thông lực
Sung mãn mười phương cõi.
Phật phóng đại quang minh
Chiếu khắp tất cả cõi,
Hiện những thân tự tại
Đầy khắp cả mười phương.
Địa chấn vang tiếng diệu
Phổ cáo Phật xuất thế
Chúng Thiên, Nhơn, Long, Thần,
Tất cả đều hoan hỷ.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Hiện ra hóa thân Phật
Mười phương đều đầy khắp
Tùy nghi nói diệu pháp.
Lúc đó ta chiêm bao
Thấy thần biến của Phật
Cũng nghe pháp thâm diệu
Lòng ta rất vui mừng
Một vạn Chủ Dạ Thần
Cũng dừng tại hư không
Tán thán Phật xuất thế

Đồng thời đánh thức ta :
Bửu Nữ ! Nàng mau dậy
Phật đã hiện nước người
Nhiều kiếp khó gặp gỡ
Người thấy được thanh tịnh,
Liên đó ta thức dậy
Thấy quang minh thanh tịnh
Xem coi từ đâu chiếu
Thấy Phật ngự Bồ đề
Thân tướng tốt trang nghiêm
Dường như Bửu Sơn Vương
Trong tất cả lỗ lông
Phóng vô lượng quang minh.
Thấy rồi rất vui mừng
Lòng ta tự nghĩ rằng :
Nguyện ta được như Phật
Sức thần thông quảng đại
Lúc đó ta đánh thức
Đại Vương và quyến thuộc
Cho thấy Phật quang minh
Tất cả đều mừng rỡ.
Ta cùng với Đại Vương
Người theo ngàn muôn ức
Chúng sanh cũng vô lượng
Đều đi đến chỗ Phật.
Trọn trong hai muôn năm
Ta cúng dường đức Phật
Thất bửu tứ thiên hạ
Tất cả đều dâng cúng.
Phật Đức Hải diễn nói
Kinh Công Đức Phổ Vân
Ứng khắp tâm quần sanh
Trang nghiêm tất cả nguyện.
Dạ Thần giác ngộ ta
Cho ta được lợi ích,
Ta nguyện làm Dạ Thần
Giác ngộ người phóng dật.
Từ đó ta bắt đầu
Phát nguyện đại Bồ đề
Qua lại trong các cõi

Tâm nguyện không quên mất
Sau đó ta cúng dường
Mười ức na do Phật,
Hằng hưởng vui như thiên
Lợi ích các quần sanh.
Kế Phật Công Đức Hải
Là Phật Công Đức Đăng
Thứ ba Diệu Bửu Tràng.
Thứ tư Hư Không Trí,
Thứ năm Liên Hoa Tạng,
Thứ sáu Vô Ngại Huệ,
Thứ bảy Pháp Nguyệt Vương,
Thứ tám Trí Đăng Luân,
Đức Phật thứ chín hiệu :
Bửu Diệm Sơn Đăng Vương,
Đức Phật thứ mười hiệu :
Tam thế Hoa Quang Âm
Tất cả Phật như vậy
Ta đều cúng dường đủ
Nhưng chưa được huệ nhãn
Nhập nơi biển giải thoát.
Sao đó lần lượt có
Cõi Nhất Thiết Bửu Quang,
Kiếp đó tên Thiên Thắng
Năm trăm Phật ra đời :
Trước như Nguyệt Quang Luân,
Thứ hai Phật Nhựt Đăng,
Thứ ba Phật Quang Tràng.
Thứ tư Bửu Tu Di,
Thứ năm Phật Hoa Diệm,
Thứ sáu Phật Đăng Hải,
Thứ bảy Phật Xí Nhiên,
Thứ tám Phật Thiên Tạng,
Chín : Quang Minh Vương Tràng,
Mười : Phổ Trí Quang Vương.
Tất cả chư Phật ấy
Ta đều cúng dường đủ
Vẫn còn trong các pháp
Không mà cho là có.
Sau đó lại có kiếp

Tên là Phạm Quang Minh,
Cõi tên Liên Hoa Đăng
Trang nghiêm rất đẹp lạ.
Có vô lượng đức Phật
Mỗi Phật vô lượng chúng,
Ta đều từng cúng dường
Tôn trọng nghe thuyết pháp.
Một là Bửu Tu Di,
Hai, Phật Công Đức Hải,
Ba, Phật pháp Giới Âm,
Bốn, Phật pháp Chân Lô,
Năm là Phật pháp Tràng,
Thứ sáu Phật Địa Quang,
Bảy, Phật pháp Lục Quang,
Thứ tám Hư Không Giác,
Thứ chín Tu Di Quang,
Thứ mười Công Đức Vân
Chư Như Lai như vậy
Ta đều từng cúng dường
Còn chưa hiểu rõ pháp
Đề nhập biển chư Phật.
Kể đó lại có kiếp
Tên là Công Đức Nguyệt,
Có thể giới trang nghiêm
Tên là Công Đức Tràng,
Trong đó có chư Phật
Tám mươi na do tha,
Ta đều sắm đồ cúng
Thâm tâm dựng lên Phật.
Một, Phật Thát Bà Vương,
Hai, Phật Đại Thọ Vương,
Ba, Công Đức Tu Di,
Thứ tư Phật Bửu Nhãn,
Thứ năm Lô Xá Na,
Thứ sáu Quang Trang Nghiêm,
Thứ bảy Phật pháp Hải,
Thứ tám Phật Quang Thắng,
Thứ chín Phật Hiền Thắng,
Thứ mười Phật pháp Vương.
Chư Phật Như Lai đó

Ta đều từng cúng dường
Nhưng chưa được thâm trí
Nhập vào biển Phật pháp.
Sau đó lại có kiếp
Tên là Tịch Tĩnh Huệ
Kiếp hiệu Kim Cang Bửu
Rất trang nghiêm đẹp lạ.
Trong đó có ngàn Phật
Thứ đệ hiện thế gian.
Chúng sanh phiền não nhẹ,
Chúng hội đều thanh tịnh
Một, Phật Kim Cang Tê,
Hai, Phật Vô Ngại Lực
Ba, Phật Pháp Giới Ảnh,
Bốn, Phật Thập Phương Đẳng,
Thứ năm Phật Bi Quang,
Thứ năm Phật Bi Quang,
Thứ sáu Phật Giới Hải,
Thứ bảy Nhẫn Đẳng Luân,
Thứ tám Pháp Luân Quang,
Thứ chín Quang Trang Nghiêm,
Mười, Phật Tịch Tĩnh Quang.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều từng cúng dường
Còn chưa được thâm ngộ
Pháp thanh tịnh như không
Du hành tất cả cõi
Hằng tu những công hạnh.
Thứ đệ lại có kiếp
Tên là Thiện Xuất Hiện,
Cõi hiệu Hương Đăng Vân
Tịnh uế chung nhau thành,
Trong đó có ức Phật
Trang nghiêm cõi và kiếp,
Chư Phật đó thuyết pháp,
Ta đều thọ trì được,
Thứ nhất Phật Quảng Xưng,
Kế đến Phật pháp Hải,
Thứ ba Tụ Tại Vương,
Thứ tư Công Đức Vân,

Thứ năm Phật pháp Thắng,
Thứ sáu Phật Thiên Quan,
Thứ bảy Phật Trí Diệm,
Thứ tám Hư Không Âm,
Đức Thế Tôn thứ chín
Hiệu Phổ Sanh Thù Thắng,
Vô Thượng Sĩ thứ mười
Mi Gian Thắng Quang Minh.
Tất cả Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường.
Nhưng còn chưa sạch được
Đạo rời lia chướng ngại.
Kể đó lại có kiếp
Tên Tập Kiên Cố Vương,
Cõi hiệu Bửu Tràng Chủ
Tất cả khéo nghiêm bày.
Có năm trăm đức Phật
Xuất hiện trong cõi đó,
Ta cung kính cúng dường
Cầu vô ngại giải thoát.
Thứ nhất Phật Công Đức,
Thứ hai Tịch Tĩnh Âm,
Thứ ba Công Đức Hải,
Thứ tư Nhứt Quang Vương
Thứ năm Công Đức Vương,
Thứ sáu Tu Di Tướng,
Thứ bảy Pháp Tụ tại,
Thứ tám Công Đức Vương,
Thứ chín Phước Tu Di,
Mười, Phật Quang Minh Vương.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều từng cúng dường,
Bao nhiêu đạo thanh tịnh
Ta đều nhập không sót,
Nhưng nơi môn đã nhập
Chưa thành tựu được hẳn.
Kể đó lại có kiếp
Tên là Diệu Thắng Chủ,
Cõi hiệu Tịch Tĩnh Âm,
Chúng sanh phiền não nhẹ.

Cõi ấy có Phật hiện
Tám mươi na do tha,
Ta đều từng cúng dường
Ta hành đạo tối thắng,
Thứ nhất Phật Hoa Tu,
Thứ hai Phật Hải Tạng,
Thứ ba Công Đức Sanh,
Thứ tư Thiên Vương Kế,
Thứ năm Ma Ni Tạng,
Thứ sáu Chơn Kim Sơn,
Thứ bảy Bửu Tụ Tôn,
Thứ tám Pháp Tràng Phật,
Thứ chín Phật Thắng Tài,
Thứ mười Phật Trí Huệ.
Tất cả chư Phật này
Ta đều cúng dường đủ.
Kế đó lại có kiếp
Hiệu là Thiên Công Đức,
Kiếp đó có thế giới
Hiệu Thiện Hóa Tràng Đăng,
Sáu mươi ức do tha
Như Lai hiện thế gian
Một là Tịch Tĩnh Tràng,
Hai, Phật Xa Ma Tha
Ba, Phật Bá Đăng Vương,
Bốn, Phật Tịch Tĩnh Quang,
Thứ năm Vân Mật Âm,
Thứ sáu Nhựt Đại Minh,
Thứ bảy Pháp Đăng Quang,
Thứ tám Thù Thắng Diệm,
Thứ chín Thiên Thắng Tạng,
Thứ mười Đại Hồng Âm.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều thường cúng dường
Chưa được thanh tịnh hẳn
Thâm nhập biển Phật pháp,
Kế đó lại có kiếp
Tên Vô Trước Trang Nghiêm,
Lúc đó có thế giới
Tên là Vô Biên Quang,

Trong đó có ba sáu
Na do tha Phật hiện :
Một, Công Đức Tu Di,
Hai, Phật Hư Không Tâm,
Thứ ba Cự Trang Nghiêm,
Thứ tư Pháp Lô Âm,
Thứ năm Pháp Giới Thanh,
Thứ sáu Diệu Âm Vân,
Thứ bảy Chiêu Thập Phương,
Thứ tám Pháp Hải Âm,
Thứ chín Công Đức Hải,
Thứ mười Công Đức Tràng.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều từng cúng dường.
Kê đó Phật xuất thế
Hiệu là Công Đức Tràng
Ta làm Nguyệt Diện Thiên
Cúng dường đức Thế Tôn,
Như Lai vì ta nói
Vô y diệu pháp môn.
Ta nghe chuyên nhớ nghĩ
Phát sanh biển đại nguyện.
Ta được thanh tịnh nhãn
Tịch diệt định tổng trì
Có thể trong mỗi niệm
Đều thấy tất cả Phật.
Ta được đại bi tạng
Phương tiện nhãn khắp sáng
Thêm lớn tâm Bồ đề
Thành tựu Như Lai lực.
Thấy chúng sanh điên đảo
Chấp thường, lạc, ngã, tịnh,
Tối ngu si che lấp,
Vọng tưởng khởi phiền não,
Đi đứng rừng kiến chấp,
Qua lại biển tham dục,
Nhóm ở các ác đạo
Tạo vô lượng ác nghiệp,
Trong tất cả các loài
Theo nghiệp mà thọ thân,

Các họa sanh già chết
Vô lượng khổ bức bách.
Vì những chúng sanh đó
Ta phát tâm vô thượng
Nguyện được như mười phương
Tất cả đấng Thập Lực.
Duyên Phật và chúng sanh
Phát khởi những đại nguyện
Từ đó tu công đức
Xu nhập phương tiện đạo,
Đại nguyện đều che chở
Vào khắp tất cả đạo,
Đầy đủ Ba la mật
Đầy khắp nơi pháp giới
Mau nhập nơi các địa
Biển phương tiện tam thế,
Một niệm tu chư Phật
Tất cả hạnh vô ngại.
Lúc đó ta được nhập
Đạo Phổ Hiền Bồ Tát,
Biết rõ mười pháp giới
Tất cả môn sai biệt.

Nói kệ xong, Dạ Thần bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Ý người nghĩ sao ? Thuở xưa, Chuyển Luân Thánh Vương hiệu Thập Phương Chủ có thể nổi thạnh dòng Phật là ai ? Chính là Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử đấy.

Còn Dạ Thần giác ngộ ta, chính là hóa thân của đức Phổ Hiền Bồ Tát.

Thuở ấy ta làm Bửu Nữ Nhờ Dạ Thần giác ngộ cho ta thấy Phật để phát tâm Vô thượng Bồ đề. Từ đó về sau trải qua Phật sát vi trần số kiếp chẳng đọa ác đạo, thường sanh Nhơn, Thiên, thường thấy chư Phật. Nhẫn đến ở chỗ đức Phật Diệu Đăng Công Đức Tràng được môn Bồ Tát giải thoát "Đại thế lực phổ hi tràng" này. Ta dùng môn giải thoát này làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn giải thoát Đại thế lực phổ hi tràng này.

Như chư đại Bồ Tát trong mỗi niệm đến khắp trước tất cả chư Phật Như Lai, mau xu nhập được biển nhưt thiết trí, trong mỗi niệm dùng môn phát thu vào tất cả biển đại nguyện. Trong mỗi niệm dùng môn đại nguyện tận kiếp vị lai, mỗi niệm xuất sanh tất cả công hạnh. Trong mỗi hạnh xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số thân, mỗi mỗi thân vào khắp tất cả pháp giới môn. Mỗi pháp giới môn, trong tất cả cõi Phật, tùy tâm chúng sanh mà nói những điều hạnh. Trong mỗi vi trần của tất cả cõi đều thấy vô biên chư Phật. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy khắp pháp giới chư Phật thân thông. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy đời trước tu Bồ Tát hạnh. Ở chỗ mỗi Như Lai thọ trì thủ hộ những pháp luân. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy những thần biến của tam thế tất cả Như Lai.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Trong chúng hội đây có một Dạ Thần tên là Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào nhập Bồ Tát hạnh, tịnh Bồ Tát đạo ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Hi Mục Quán Sát Chúng Sanh Chủ Dạ Thần, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài được nghe phổ hỉ Tràng giải thoát môn, thời tin hiểu xu nhập biết rõ tùy thuận tư duy tu tập. Nhớ lời dạy của thiện tri thức không tạm bỏ, chẳng tán động, nhưt tâm nguyện được gặp thiện tri thức, siêng tìm cầu khắp mười phương chẳng lười trễ. Nguyện thường được thân cận thiện tri thức để phát sanh những công đức. Cùng thiện tri thức đồng một thiện căn được công hạnh thiện xảo phương tiện của thiện tri thức. Nương thiện tri thức vào biển tinh tấn trong vô lượng kiếp thường chẳng xa lìa.

Phát nguyện như vậy rồi, Thiện Tài đến chỗ Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức.

Dạ Thần này vì Thiện Tài mà thị hiện Bồ Tát điều phục chúng sanh giải thoát thân lực, dùng những tướng hảo trang nghiêm thân mình. Giữa chạng mào phóng đại quanh mình tên là Trí đăng phổ chiếu thanh tịnh tràng, có vô lượng quang minh làm quyến thuộc. Quang minh này chiếu khắp tất cả thế gian, rồi xoay lại chiếu vào đánh đầu Thiện Tài sung mãn cả thân.

Liền đó Thiện Tài được cứu cánh thanh tịnh luân tam muội.

Được tam muội này rồi, Thiện Tài thấy khoảng giữa chỗ hai Dạ Thần có tất cả địa trần, thủy trần, hỏa trần, vi trần của những châu báu kim cang ma ni, những vi trần của tất cả hoa hương anh lạc đồ trang sức. Trong mỗi vi trần đều thấy Phật sát vi trần số thế giới thành hoại. Và thấy những khối lớn của địa, thủy, hỏa, phong. Cũng thấy tất cả thế giới tiếp liên đều dùng địa luân nhiệm trì mà an trụ. Cũng thấy tất cả những núi, biển, sông, ao, cây, rừng, cung điện của chư Thiên, Long, Bát Bộ, Nhơn, phi nhơn, cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Nhấn đến các loài luân chuyển sanh tử qua lại theo nghiệp thọ báo, mọi thứ sai khác đều thấy cả.

Lại thấy tất cả thế giới sai biệt : những thế giới tạp uế, những thế giới thanh tịnh, những thế giới hướng về tạp uế, những thế giới hướng về thanh tịnh, những thế giới tạp uế thanh tịnh, những thế giới thanh tịnh tạp uế, những thế giới thuần thanh tịnh, những thế giới hoặc hình trạng bằng phẳng, hoặc úp xuống, hoặc ngược lên.

Trong tất cả thế giới, tất cả xứ, tất cả loài như vậy, đều thấy Dạ Thần Phổ Cứu. Chúng sanh này trong tất cả thời gian khắp mọi nơi, tùy theo hình mạo ngôn từ hạnh giải sai khác của chúng sanh, mà dùng sức phương tiện hiện ở trước họ mà tùy nghi hóa độ. Làm cho chúng sanh địa ngục khỏi khổ đau. Làm cho súc sanh chẳng ăn nuốt nhau. Làm cho ngạ quỷ hết đói khát. Làm cho loài rồng rời sợ sệt. Làm cho chúng sanh cõi Dục thoát khổ Dục giới, làm cho loài người rời sự sợ đêm tối, sự sợ mắng nhiếc, sự sợ tiếng xấu, sự sợ đại chúng, sự sợ chẳng đủ sống, sự sợ chết, sự sợ đọa ác đạo, sự sợ mất thiện căn, sự sợ thối Bồ đề tâm, sự sợ gặp ác tri thức, sự sợ lìa thiện tri thức, sự sợ sa vào Nhị thừa, sự sợ các thứ sanh tử, sự sợ cùng ở với chúng sanh dị loại, sự sợ thọ sanh thời kỳ ác, sự sợ thọ sanh trong dòng họ ác, sự sợ gây tạo nghiệp ác, sự sợ nghiệp chướng phiền não chướng, sự sợ vọng tưởng chấp trước ràng buộc.

Tất cả những sự kinh sợ như vậy đều làm cho loài người đều được bỏ rời.

Lại thấy Dạ Thần này hiện khắp trong tất cả chúng sanh : noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, phi hữu tướng, phi vô tướng, để thường siêng cứu hộ.

Vì thành tựu sức đại nguyện của Bồ Tát. Vì thâm nhập sức tam muội của Bồ Tát. Vì kiên cố sức thân thông của Bồ Tát. Vì xuất sanh sức hạnh nguyện của Phổ Hiền. Vì tăng trưởng biển đại bi của Bồ Tát. Vì thành tựu

đại từ vô ngại khắp che chở chúng sanh. Vì thành tựu vô lượng hỷ lạc ban cho chúng sanh. Vì thành tựu trí huệ phương tiện nhiếp khắp tất cả chúng sanh. Vì thành tựu thân thông tự tại giải thoát quảng đại của Bồ Tát. Vì nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Vì giác liễu tất cả pháp. Vì cúng dường tất cả Phật. Vì thọ trì tất cả Phật giáo. Vì chứa nhóm tất cả thiện căn, tu tất cả diệu hạnh. Vì nhập vào tâm hải của tất cả chúng sanh mà không chướng ngại. Vì biết căn tánh tất cả chúng sanh để giáo hóa thành thực. Vì thanh tịnh tín giải của tất cả chúng sanh để trừ ác chướng cho họ. Vì phá màn tối vô tri của tất cả chúng sanh. Vì làm cho chúng sanh được quang minh thanh tịnh Nhưất thiết trí.

Thiện Tài thấy Dạ Thần này có thần lực quảng đại như vậy, hiện bày cảnh giới, thậm thâm bất tư nghì, hiện thị Bồ Tát điều phục chúng sinh giải thoát thần lực, thời hoan hỷ vô lượng, đánh lễ nơi chân, nhất tâm chiêm ngưỡng.

Lúc đó Dạ thần liền xả tướng Bồ Tát trang nghiêm hoàn lại thân cũ, mà chẳng bỏ thần lực tự tại.

Thiện Tài chấp tay cung kính nói kệ tán thán :

Tôi Thiện Tài được thấy
Đại thần lực như vậy
Lòng hoan hỷ vô lượng
Nói kệ để tán thán.
Tôi thấy thân của Ngài
Tướng hảo trang nghiêm đẹp,
Như sao sáng hư không
Tất cả đều nghiêm tịnh.
Phóng quang minh thù thắng
Vô lượng sát trần số
Nhiều màu sắc vi diệu
Chiếu khắp cả mười phương.
Mỗi lỗ lông phóng ra
Chúng sanh tâm số quang
Mỗi mỗi đầu quang minh
Đều hiện bửu liên hoa.
Trong hoa hiện Hóa Phật
Diệt được khổ chúng sanh,
Quang minh phát diệu hương

Xông khắp các chúng sanh.
Lại mưa các thứ hoa
Cúng dường tất cả Phật.
Chặng mây phóng diệu quang
Lượng đồng núi Tu Di
Chiếu khắp các hàm thức
Khiến dứt tối ngu si.
Miệng phóng thanh tịnh quang
Nhu vô lượng mặt nhật
Chiếu khắp cảnh quảng đại
Của Tỳ Lô Giá Na.
Mắt phóng thanh tịnh quang
Nhu vô lượng mặt nguyệt
Chiếu khắp mười phương cõi
Dứt si lừa thế gian.
Hóa hiện nhiều loại thân
Tướng trạng đồng chúng sanh
Sung mãn mười phương cõi
Độ thoát biển tam hữu.
Diệu thân khắp mười phương
Hiện khắp trước chúng sanh
Diệt trừ thủy, hỏa giặc,
Nạn, vua, những lo sợ.
Tôi vâng theo Hỉ Mục
Nay được đến chỗ Ngài
Thấy tướng chặng mây Ngài
Phóng quang minh thanh tịnh
Chiếu khắp mười phương cõi
Diệt trừ tất cả tối.
Hiện hiện thân thông lục
Mà đến nhập thân tôi
Tôi gặp được quang minh
Lòng hoan hỷ vô lượng
Được tổng trì tam muội
Thấy khắp thập phương Phật.
Từ chỗ tôi đi qua
Tôi đều thấy vi trần
Trong mỗi mỗi vi trần
Đều thấy trần số cõi.
Hoặc có vô lượng cõi

Tất cả đều trước uế
Chúng sanh thọ các khổ
Thường buồn than kêu khóc.
Hoặc có cõi nhiễm tịnh
Vui ít, nhiều đau khổ
Thị hiện thân tam thừa
Qua đó mà cứu độ
Hoặc có cõi tịnh nhiễm
Chúng sanh đều thích thấy
Bồ Tát thường sung mãn
Trụ trì những chánh pháp,
Trong mỗi mỗi vi trần
Vô lượng cõi thanh tịnh
Do Tỳ Lô Giá Na
Kiếp xưa đã nghiêm tịnh.
Phật ở tất cả cõi
Đều ngồi cõi Bồ đề
Thành đạo chuyển pháp luân
Độ thoát các quần sanh.
Tôi thấy Phổ Cứu Thân
Ở chỗ tất cả Phật
Trong vô lượng cõi kia
Đều khắp đến cúng dường.

Thiện Tài đồng tử nói kệ xong, thưa Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh
Diệu Đức rằng :

Bạch đại Thánh ! Môn giải thoát thậm thâm hi hữu này tên là gì ? Ngài
được môn giải thoát này đã bao lâu ? Tu hạnh gì mà được thanh tịnh ?

Dạ Thần nói :

Này thiện nam tử ! Sự này khó biết. Tất cả Nhơn, Thiên và Nhị thừa
không lường được.

Tại sao vậy ? vì đây là cảnh giới của bậc an trụ Phổ Hiền hạnh. Là cảnh
giới của bậc an trụ đại bi tạng. Là cảnh giới của bậc cứu hộ tất cả chúng
sanh. Là cảnh giới của bậc có thể tịnh tất cả tam ác bất nạn. Là cảnh giới của
bậc ở trong tất cả Phật độ nói thanh Phật chủng chẳng dứt. Là cảnh giới của
bậc có thể trụ trì được tất cả Phật pháp.

Là cảnh giới của bậc có thể ở tất cả kiếp tu Bồ Tát hạnh thành mãn biển đại nguyện. Là cảnh giới của bậc có thể ở tất cả pháp giới dùng trí quang thanh tịnh diệt vô minh ám chướng. Là cảnh giới của bậc có thể dùng trí quang minh trong khoảng một niệm chiếu khắp tất cả phương tiện tam thế.

Nay ta thừa oai lực của Phật vì người mà nói.

Này thiện nam tử ! Thuở xưa, quá Phật sát vi trần số kiếp, có một kiếp tên là Viên Mãn Thanh Tịnh. Thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Đại Oai đức. Có Tu Di Sơn vi trần số Như Lai xuất thế trong thế giới đó.

Thế giới đó bằng chất nhất thiết hương vương ma ni bửu, châu báu trang nghiêm, trụ trên biển vô cầu quang minh ma ni vương. Thế giới này hình chánh viên, tịnh uế hiệp thành, mây bửu trướng và tất cả trang nghiêm cụ giảng phía trên. Luân sơn ma ni trang nghiêm bao quanh ngàn vòng. Có mười ức na do tha tứ thiên hạ đều diệu trang nghiêm. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh ác nghiệp ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh tạp nghiệp ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh thiện căn ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chư Bồ Tát thuần thanh tịnh ở trong đó.

Cạnh Luân Vi Sơn tột phía Đông của thế giới này, có tứ thiên hạ tên là Bửu Đăng Hoa Tràng, cõi nước thanh tịnh, ăn mặc sung túc. Chẳng cần canh tác mà lúa bắp tự mọc tốt. Cung điện lâu các thảy đều kỳ diệu. Những cây như ý thành hàng khắp nơi. Những hương thọ hằng thoảng hơi thơm. Những man thọ hằng xuất sanh mây tràng hoa. Những hoa thọ thường tuôn hoa đẹp. Những bửu thọ xuất sanh báu lạ. Quang minh vô lượng màu chiếu sáng bao vòng. Những âm nhạc thọ xuất sanh những âm nhạc theo gió thổi động phát âm thanh vi diệu. Ánh sáng mặt nhật, mặt nguyệt và ma ni bửu vương chiếu khắp mọi nơi. Đêm ngày thường có toàn những cảnh vui vẻ.

Trong tứ thiên hạ này có trăm vạn ức na do tha vương quốc. Mỗi nước có ngàn sông lớn chảy quanh. Mặt sông đều có hoa đẹp đua nở, lay động theo dòng nước chảy phát tiếng âm nhạc cõi trời. Nhiều bửu thọ mọc lên bên bờ sông. Nhiều thứ trân kỳ dùng để nghiêm sức. Ghe thuyền qua lại vui chơi thỏa tình.

Khoảng giữa mỗi sông, có trăm vạn ức thành. Mỗi thành có trăm vạn ức na do tha tụ lạc. Tất cả thành ấp tụ lạc đều có trăm ngàn ức na do tha cung điện.

Trong tứ thiên hạ này, ở Diêm Phù Đề có một nước tên là Bửu Hoa Đăng an ổn phong phú, nhân dân đông đúc đều thật hành thập thiện. Trong nước có Chuyển Luân Vương xuất hiện hiệu là Tỳ Lô Giá Na Diệu Bửu Liên Hoa Kế, sanh từ trong hoa sen, đủ ba mươi hai tướng hảo, đủ thất bửu, cai trị tứ thiên hạ, hằng dùng chánh pháp giáo hóa chúng sanh. Nhà vua có ngàn Vương Tử đon chánh dũng kiện hành phục được oán địch.

Trăm vạn ức na do tha cung nữ đều cùng nhà vua đồng gieo thiện căn, đồng tu công hạnh, đồng thời đản sanh, xinh đẹp như Thiên nữ, thân màu chơn kim thường phóng quang minh. Trong lỗ lông hằng phát ra hơi thơm.

Quan hiền, tướng mạnh đủ mười ức.

Chánh phi của nhà vua tên là Viên Mãn Diệm, là bửu nữ đon chánh đẹp lạ, da màu chơn kim, mắt tóc đều xanh biếc, tiếng nói như phạm âm, thân có mùi thơm cõi trời, thường phóng ánh sáng chiếu ngàn do tuần. Có một vương nữ tên là Phổ Trí Diệm Diệu Đức Nhân. Thân hình đon nghiêm, sắc tướng xinh đẹp, mọi người đều thích thấy không chán.

Thuở đó, loài người sống lâu vô lượng. Hoặc có kẻ bất định chết yếu giữa chừng. Nhiều hình sắc, nhiều âm thanh, nhiều danh tự, nhiều tộc tánh, ngu trí mạnh yếu, nghèo giàu khổ vui, vô lượng phẩm loại thảy đều chẳng đồng.

Có kẻ nói thân tôi đẹp thân người xấu.

Rồi sỉ nhục, gây ác nghiệp. Do đây nên thọ mạng sắc lực tất cả phước vui đều bị tổn giảm.

Thành Bắc có cây Bồ đề tên là Phổ quang pháp vân âm tràng. Gốc cây bằng ma ni vương kiên cố niệm niệm xuất sanh tất cả Như Lai đạo tràng trang nghiêm. Tất cả châu ma ni làm thân cây. Lá bằng tạp bửu. Nhánh lá đều có thứ tự xứng nhau, trên dưới bốn phía đều viên mãn trang nghiêm, phóng bửu quang minh, phát diệu âm thanh nói cảnh giới thậm thâm của Như Lai.

Trước đây Bồ đề có một ao nước thơm tên là bửu hoa quang minh diễn pháp lô âm, bờ ao bằng diệu bửu. Xung quanh ao có trăm vạn ức na do tha bửu thọ. Hình dáng những cây này giống như cây Bồ đề. Những chuỗi ngọc rủ thòng bốn phía. Vô lượng lâu các đều bằng chất báu nghiêm sức khắp đạo tràng.

Trong ao nước thơm xuất sanh hoa sen lớn tên là Phổ hiện tam thế nhất thiết Như Lai trang nghiêm cảnh giới vân. Có Tu Di Sơn vi trần số Phật xuất hiện trong đó.

Đức Phật thứ nhứt hiệu là Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng, thành Vô thượng Đăng Chánh Giác trước nhất nơi trên hoa sen lớn này. Đức Phật diễn thuyết chánh pháp thành thực chúng sanh vô lượng ngàn năm.

Lúc đức Như Lai Phổ Trí chưa thành Phật, trước đây mười ngàn năm, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Hiện chư thần thông thành thực chúng sanh. Nếu có chúng sanh nào được quanh minh này chiếu đến thời tâm họ tự khai ngộ không gì chẳng biết rõ, biết mười ngàn năm sau có Phật xuất thế.

Chín ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh ly cấu đặng. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời được thanh tịnh nhãn thấy tất cả màu sắc, biết chín ngàn năm sau, sẽ có Phật xuất thế.

Tám ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh nghiệp quả âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời đều tự biết những nghiệp quả báo. Biết tám ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bảy ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Sanh Nhứt thiết thiện căn âm. Nếu có chúng sanh nào gặp quang minh này thời tất cả các căn thấy đều viên mãn. Biết bảy ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Sáu ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Phật bất tư nghì cảnh giới âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời tâm họ quảng đại được tự tại khắp cả. Biết sáu ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Năm ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nghiêm tịnh nhứt thiết Phật sát âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời thấy tất cả Phật độ thanh tịnh. Biết năm ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bốn ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết Như Lai cảnh giới vô sai biệt đặng. Nếu có chúng sanh nào gặp

quanh minh này thời đều có thể đến ra mắt tất cả chư Phật. Biết bốn ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Ba ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Tam thế minh đăng. Nếu có chúng sanh gặp quanh minh này thời đều có thể hiện thấy những bổn sự của tất cả Như Lai. Biết ba ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Hai ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Như Lai ly ế trí huệ đăng. Nếu có chúng sanh gặp quanh minh này thời được phổ nhãn thấy thần biến của tất cả Như Lai, thấy tất cả Phật độ, thấy tất cả thế giới chúng sanh. Biết hai ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Một ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng đại quang minh tên là Linh nhất thiết chúng sanh kiến Phật tập chư thiện căn. Nếu có chúng sanh gặp quanh minh này thời được thành tựu kiến Phật tam muội. Biết một ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bảy ngày trước, hoa sen này phóng đại quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh hoan hỷ□226;m. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời được thấy khắp chư Phật sanh lòng rất hoan hỷ. Biết sau bảy ngày sẽ có Phật xuất thế.

Đủ bảy ngày sau, tất cả thế giới thấy đều chấn động, thuần tịnh vô nhiễm, mỗi niệm hiện khắp mười phương tất cả cõi Phật thanh tịnh, cũng hiện những sự trang nghiêm của những cõi đó.

Nếu có chúng sanh nào căn tánh thuần thực đáng được thấy Phật thời đều đến đạo tràng.

Bấy giờ trong thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức đó, tất cả Luân Vi Sơn, Tu Di Sơn, tất cả núi biển, lục địa, thành quách, tường rào, cung điện, âm nhạc, ngữ ngôn đều vang ra âm thanh, khen nói cảnh giới thần lực của tất cả Như Lai.

Lại phát ra tất cả mây thơm : Hương xông, hương bột. Phát ra tất cả mây hương hình tượng ngọc ma ni, mây bửu diệm, mây diệm tạng, mây y phục ma ni, mây anh lạc, mây diệu hoa, mây Như Lai quanh minh, mây Như Lai viên quang, mây âm nhạc, mây Như Lai nguyện thanh, mây Như Lai

ngôn âm, mây Như Lai tướng hảo, hiển thị tướng bất tư nghi của đức Như Lai xuất hiện thế gian.

Này thiện nam tử ! Đại bửu liên hoa này có mười Phật sát vi trần số liên hoa bao quanh. Trong những hoa sen này đều có tòa sư tử ma ni bửu tạng. Trên mỗi tòa đều có Bồ Tát ngồi kiết già.

Này thiện nam tử ! Lúc đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai thành vô thượng Đẳng Chánh Giác tại trên đại bửu liên hoa này, đồng thời cũng hiện thành Phật trong thập phương tất cả thế giới.

Tùy theo tâm của chúng sanh mà hiện ở trước họ để chuyển pháp luân. làm cho vô lượng chúng sanh khỏi khổ ác đạo. Làm cho vô lượng chúng sanh được sanh lên trời. Làm cho vô lượng chúng sanh ở bậc Thanh Văn, Bích Chi Phật. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề xuất ly. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề dừng mãnh tràng. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề pháp quanh minh. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề thanh tịnh căn. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề bình đẳng lực. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề nhập pháp thành. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề nhập phổ môn phương tiện đạo. Làm cho vô lượng chúng sanh an trú hạnh Bồ đề tam muội môn. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề duyên tất cả cảnh giới sanh phát tâm Bồ đề. Làm cho vô lượng chúng sanh an trú đạo Ba la mật thanh tịnh. Làm cho vô lượng chúng sanh trụ Bồ Tát Sơ địa. Làm cho vô lượng chúng sanh trụ Bồ Tát Nhị địa nhẫn đến Thập địa. Làm cho vô lượng chúng sanh nhập hạnh nguyện thù thắng của Bồ Tát. Làm cho vô lượng chúng sanh an trú hạnh nguyện thanh tịnh của Phổ Hiền.

Này thiện nam tử ! Đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai hiện thần lực tự tại bất tư nghi như vậy, lúc đức Phật chuyển pháp luân, ở trong mỗi thế giới đó, tùy theo sở nghi, mỗi niệm điều phục vô lượng chúng sanh.

Lúc đó Phổ Hiền Bồ Tát biết trong thành của Bửu Hoa Đăng Vương, chúng sanh tự ý thị nhan sắc và cảnh giới mà khinh mạn lăng miệt người khác, nên Bồ Tát hóa hiện thân hình đoan chánh đẹp lạ đến trong thành ấy phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả, làm cho ánh sáng của Thánh Vương, của dân chúng, của nhật nguyệt tinh tú đều lu mờ. Dường như lúc

mặt nhứt mọc lên cao chói sáng khắp nơi. Cũng như vàng diêm phù đàn để cạnh đồng mực đen.

Chúng sanh trong thành đều bảo nhau rằng đây là ai ? Là Thiên Thần hay Phạm Vương mà phóng ánh sáng chói mờ quanh sắc của chúng ta ?

Phổ Hiền Bồ Tát đứng trên hư không ngay cung điện của Thánh Vương mà bảo rằng :

Này Đại Vương ! Hiện nay trong nước của nhà vua có Phật xuất thế ngự tại cây Bồ đề Phổ Quang Minh Pháp Vân Âm Tràng.

Vương nữ Phổ Trí Diệu Nhân thấy sắc thân và quanh minh tự tại của Phổ Hiền Bồ Tát, và nghe những vật trang nghiêm trên thân Bồ Tát phát âm thanh vi diệu, lòng rất vui mừng, tự nghĩ rằng nguyện tất cả căn lành của tôi có đều hồi hướng để được thân như vậy, được tướng tốt oai nghi tự tại như vậy. Nay đức Thánh này có thể ở trong chỗ sanh tử tối tăm của chúng sanh mà phóng đại quanh minh và báo tin đức Như Lai xuất thế. Nguyện tôi cũng được như vậy, vì các chúng sanh mà làm trí quang minh để phá sự vô tri đen tối của họ. Nguyện tôi thọ sanh chốn nào cũng đều chẳng xa rời vị thiện tri thức này.

Lúc đó, Thánh Vương cùng Bửu nữ và ngàn Vương Tử, quyến thuộc, các đại thần, bốn binh chủng, nhân dân trong thành, do thần lực của Thánh Vương đồng bay lên hư không cao một do tuần phóng đại quanh minh chiếu tứ thiên hạ, khiến khắp mọi người đều được chiêm ngưỡng. Vì muốn chúng sanh đều đến gặp Phật nên Thánh Vương nói kệ tán thán Phật.

Như Lai xuất thế gian
Cứu khắp các quần sanh
Các người phải mau dậy
Đi đến chỗ Đạo Sư
Vô lượng vô số kiếp
Mới có Phật xuất thế
Diễn nói pháp thâm diệu
Lợi ích tất cả chúng.
Phật xem các thế gian
Điên đảo thường mê lầm
Luân hồi khổ sanh tử
Mà khởi lòng đại bi.
Vô số ức ngàn kiếp

Tu tập hạnh Bồ đề
Vì muốn độ chúng sanh
Đây do sức đại bi
Đầu, mắt, tay, chân thầy
Đều xả được tất cả
Vì cầu đạo Bồ đề
Vô lượng kiếp bố thí
Vô lượng ức ngàn kiếp
Khó gặp được Như Lai
Thấy, nghe, hoặc thờ phụng
Đều được lợi ích lớn.
Nay sẽ cùng đại chúng
Đến gặp đấng Điều Ngự
Ngồi bửu tòa Như Lai
Hàng ma thành Chánh giác
Chiêm ngưỡng thân Như Lai
Phóng ra vô lượng quang
Nhiều thứ sắc vi diệu
Diệt trừ tất cả tội
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Phóng quang bất tư nghì
Chiếu khắp các quần sanh
Đều khiến rất vui mừng.
Đại chúng đều nên phát
Tâm tinh tấn quảng đại
Đến chỗ đức Như Lai
Cung kính cúng dường Phật.

Chuyển Luân Thánh Vương nói kệ khen Phật khai ngộ tất cả chúng sanh rồi, do thiện căn của Luân Vương xuất hiện mười ngàn thứ mây đại cúng dường, thẳng đến phía đạo tràng của Như Lai.

Như là mây tất cả bửu cái, mây tất cả hoa trướng, mây tất cả bửu y, mây tất cả bửu linh võng, mây tất cả diệu hương, mây tất cả bửu tòa, mây tất cả bửu tràng, mây tất cả cung điện, mây tất cả diệu hoa, mây tất cả đồ trang nghiêm giảng đẹp khắp hư không. Thánh Vương đánh lễ nơi chân đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai, hữu nhiều vô lượng vòng, rồi ngồi trên tòa phổ chiếu thập phương bửu liên hoa phía trước đức Phật.

Vương nữ Phổ Trí Diệm Diệu Đức Nhân cỡi đồ trang sức trên thân cầm rải lên cúng dường Phật. Những đồ trang sức đó liền ở trên hư không biến thành lưới bửu cái thông rủ xuống. Long Vương cầm giữ bửu cái này. Những cung điện xen bày trong đó. Mười thứ bửu cái bao vòng hình như lâu các trong ngoài thanh tịnh, trang nghiêm với những chuỗi ngọc, bửu thạch, hương hải, ma ni. Trong bửu cái đó có cây Bồ đề nhánh lá sum suê che trùm cả pháp giới, mỗi niệm hiện ra vô lượng trang nghiêm.

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngự dưới cội Bồ đề này. Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát vây quanh. Chư Bồ Tát này đều xuất sanh từ nơi hạnh nguyện của Phổ Hiền, an trụ nơi vô sai biệt trụ của Bồ Tát.

Cũng thấy có tất cả Thế Gian Chủ. Cũng thấy thần lực tự tại của Như Lai. Cũng thấy những kiếp thứ đệ có thế giới thành hoại. Lại cũng thấy tất cả thế giới đó, mỗi mỗi thế giới đều có Phổ Hiền Bồ Tát cúng dường chư Phật điều phục chúng sanh. Lại cũng thấy tất cả Bồ Tát đó đều ở trong thân Phổ Hiền. Cũng thấy thân mình ở trong thân đó. Cũng thấy thân mình ở trước chỗ tất cả Như Lai, tất cả Phổ Hiền, tất cả Bồ Tát, tất cả chúng sanh. Lại cũng thấy tất cả thế giới đó mỗi mỗi đều có Phật sát vi trần số thế giới, những ranh giới, những nhiệm trì, những hình trạng, những thể tánh, những sắp đặt, những trang nghiêm, những thanh tịnh, những mây trang nghiêm mà che trên đó, những tên kiếp, chư Phật xuất thế, những tam thế, những phương xứ, những trụ pháp giới, những nhập pháp giới, những trụ hư không, những Như Lai Bồ đề tràng, những Như Lai thần thông lực, những Như Lai sư tử tòa, những Như Lai đại chúng, những Như Lai chúng sai biệt. Những Như Lai xảo phương tiện, những Như Lai chuyển pháp luân, những Như Lai diệu âm thanh, những Như Lai ngôn thuyết, những Như Lai khế kinh.

Thấy như vậy rồi, Vương nữ rất hoan hỷ lòng thanh tịnh.

Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Trang Như Lai vì Vương nữ mà nói tu đa la tên là Nhất thiết Như Lai Chuyển pháp luân, có mười Phật sát vi trần số tu đa la làm quyền thuộc.

Vương nữ nghe kinh xong, thời được thành tựu mười ngàn môn tam muội, tâm nhu nhuyễn không cứng thô, như mới thọ thai, như mới đản sanh, như cây Ta La mới mọc mọc, tâm tam muội đó cũng như vậy.

Như là hiện kiến nhất thiết chư Phật tam muội phổ chiếu nhất thiết sát tam muội, nhập nhất thiết tam thế môn tam muội, thuyết nhất thiết Phật pháp luân tam muội, tri nhất thiết Phật nguyện hải tam muội, khai ngộ nhất thiết

chúng sanh linh xuất sanh tử khổ tam muội, thường nguyện phá nhất thiết chúng sanh ám tam muội, thường nguyện diệt nhất thiết chúng sanh khổ tam muội, thường nguyện sanh nhất thiết chúng sanh lạc tam muội, giáo hóa nhất thiết chúng sanh bất sanh bì yểm tam muội, nhất thiết Bồ Tát vô chương ngại tràng tam muội phổ nghệ nhất thiết thanh tịnh Phật sát tam muội ... Vương nữ được mười ngàn tam muội như vậy.

Wang nu lai duoc tam dieu dinh, tam bat dong, tam hoan hy, tam an ui, tam quang dai, tam thuan thien tri thuc, tam duyen tham tham nhất thiết trí, tam, trụ quang đại phương tiện hải, tâm xả ly tất cả chấp trước, tâm chẳng trụ thế gian cảnh giới, tâm nhập Như Lai cảnh giới, tâm phổ chiếu tất cả sắc hải, tâm không nã hại, tâm không cao cứ, tâm không bì quyên, tâm không thối chuyển, tâm không giải đãi, tâm tư duy tự tánh của các pháp. Tâm an trụ tất cả pháp môn, tâm quán sát tất cả pháp môn, tâm biết rõ tất cả chúng sanh, tâm cứu hộ tất cả chúng sanh, tâm chiếu khắp tất cả thế giới, tâm khắp sanh tất cả Phật nguyện, tâm đều phá tất cả núi chướng, tâm chứa nhóm phước đức trợ đạo, tâm hiện thấy chư Phật thập lực, tâm chiếu khắp cảnh giới Bồ Tát, tâm tăng trưởng Bồ Tát trợ đạo, tâm duyên khắp tất cả phương, tâm tư duy Phổ Hiền đại nguyện.

Wang nu lai phat mui Phật sát vi trần số nguyện hải của Như Lai :

Nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật, nguyện điều phục tất cả chúng sanh, nguyện biết khắp tất cả thế giới, nguyện vào khắp tất cả pháp giới, nguyện trong tất cả Phật độ tu Bồ Tát hạnh cùng tận thuở kiếp vị lai, nguyện tận thuở vị lai kiếp không bỏ hạnh Bồ Tát, nguyện được gần gũi tất cả Như Lai, nguyện được thừa sự tất cả thiện hữu, nguyện được cúng dường tất cả chư Phật, nguyện ở trong mỗi niệm tu Bồ Tát hạnh, tăng nhứt thiết trí không gián đoạn, phát mười Phật sát vi trần số nguyện hải như vậy, thành tựu đại nguyện Phổ Hiền.

Đức Phổ Trí Như Lai lại vì Vương nữ mà nói những thiện căn đã chứa nhóm từ khi phát tâm tới nay, cùng những điều hạnh đã tu, đại quả đã được. Làm cho Vương nữ khai ngộ thành tựu nguyện hải của Như Lai, nhất tâm hồi hướng bậc Nhất thiết trí.

Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức nói tiếp :

Này thiện nam tử ! Lại quá đây mười đại kiếp về trước, có thế giới tên là Nhựt Luân Quang Ma Ni, Phật hiệu là Nhơn Đà La Tràng Diệu Tướng.

Vương nữ Diệu Nhân ở trong di pháp của đức Như Lai đó, Phổ Hiền Bồ Tát khuyên nàng tu Bồ tượng Phật cũ hư trên tòa liên hoa. Nàng đã tu Bồ xong lại sơn vẽ. Sơn vẽ xong lại trang nghiêm các châu báu, rồi phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thuở quá khứ do Phổ Hiền Bồ Tát thiện tri thức mà Vương nữ gieo được thiện căn này, từ đó trở đi chẳng đọa ác thú thường thọ sanh trong dòng Thiên Vương, Nhân Vương, xinh đẹp khả ái, đủ những tướng tốt, khiến mọi người thích thấy, thường gặp Phật, thường được gần gũi Phổ Hiền Bồ Tát, được Bồ Tát chỉ dạy khai ngộ thành thực mãi đến ngày nay.

Này thiện nam tử ! Chuyển Luân Thánh Vương Tỳ Lô Giá Na Tạng Diệu Bửu Liên Hoa Kế nay là Di Lạc Bồ Tát.

Vương phi Viên Mãn Diện nay là Dạ Thần Tịch Tĩnh Âm Hải đang ở gần đây.

Vương nữ Diệu Đức Nhân chính là ta.

Thuở xưa ấy, ta làm đồng nữ, Phổ Hiền Bồ Tát khuyên ta tu Bồ tượng Phật, dùng đó làm nhân duyên phát tâm Vô thượng Bồ. Đó là lúc ta bắt đầu phát tâm.

Sau đó Phổ Hiền Bồ Tát dẫn dắt ta thấy đức Diệu Đức Trang Phật, ta cỡi chuỗi ngọc rải lên cúng dường, thấy thần lực của Phật, nghe Phật thuyết pháp, liền được môn giải thoát " Bồ Tát hiện khắp tất cả thế gian điều phục chúng sanh". Trong mỗi niệm thấy Tu Di Sơn vi trần số Phật. Cũng thấy đạo tràng chúng hội và quốc độ thanh tịnh của chư Phật. Ta đều tôn trọng cung kính cúng dường nghe diễn chánh pháp, y giáo tu hành.

Này thiện nam tử ! Qua khỏi thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức, kiếp viên mãn thanh tịnh, có thế giới tên là Bửu Luân Diệu Trang Nghiêm, kiếp tên là Đại Quang, có năm trăm đức Phật xuất hiện trong đó. Ta đều kính thờ cúng dường. Đức Phật tối sơ hiệu là Đại Bi Trang, lúc mới xuất gia, ta làm Dạ Thần cung kính cúng dường.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Kim Cang Na La Diên Trang. Ta làm Chuyển Luân Thánh Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Nhất Thiết Phật Xuất Hiện, mười Phật sát vi trần số tu đa la làm quyến thuộc.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Kim Cang Vô Ngại Đức. Ta làm Chuyển Luân Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phổ Chiếu Nhất Thiết Chúng Sanh Căn, Tu Di Sơn vi trần số tu đa la làm quyền thuộc, ta đều thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế tên là Hỏa Diệm Sơn Diệu Trang Nghiêm. Ta thọ đó làm Trưởng giả nữ. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phổ Chiếu Tam Thế Tạng, Diêm Phù Đề vi trần số tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu y giáo thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Nhất Thiết Pháp Hải Cao Thắng Vương. Thọ đó ta làm A Tu La Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật nói kinh tên là Phân Biệt Nhất Thiết Pháp Giới, năm trăm tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Hải Nhạc Pháp Quang Minh. Thọ đó ta làm Long Vương nữ mưa mây như ý ma ni bửu cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Tăng Trưởng Hoan Hỷ Hải, có trăm vạn ức tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Bửu Diệm Sơn Đăng. Thọ đó ta làm Hải Thần mưa mây bửu liên hoa cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Pháp Giới Phương Tiện Hải Quảng Minh.

Có Phật sát vi trần số tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công Đức Hải Quang Minh Luân. Thọ đó ta làm Ngũ Thông Tiên hiện đại thần thông có sáu vạn Tiên Nhơn vây quanh, mưa mây hương hoa cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Vô Trước Pháp Đăng, có sáu vạn tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Tỳ Lô Giá Na Công Đức Tạng. Thọ đó ta làm Chủ Địa Thần tên là Xuất Sanh Bình Đẳng Nghĩa, cùng vô lượng Địa Thần đồng mưa tất cả bửu thọ, tất cả ma ni tạng, tất cả mây bửu anh lạc để cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Xuất Sanh Nhất Thiết Như Lai Trí Tạng, vô lượng kệ kinh làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu thọ trì chẳng quên.

Này thiện nam tử ! Thứ đệ như vậy, đức Phật tối hậu hiệu là Sung Mãn Hư Không Pháp Giới Diệu Đức Đăng. Thuở đó ta là kỹ nữ tên là Mỹ Nhan. Ta thấy Phật vào thành liền ca vũ cúng dường. Ta thừa thần lực của Phật vọt mình lên hư không nói ngàn bài kệ tán thán Phật. Đức Phật vì ta mà phóng ánh sáng chạng mào tên là Trang Nghiêm Pháp Giới Đại Quang Minh chiếu khắp thân ta. Khi được quanh minh của Phật chiếu đến thân, ta được môn giải thoát tên là pháp giới phương tiện bất thối tạng.

Này thiện nam tử ! Trong thế giới này có Phật sát vi trần số kiếp như vậy, tất cả Như Lai xuất hiện trong đó. Ta đều kính thờ cúng dường cả.

Chư Phật đó có bao nhiêu chánh pháp ta đều ghi nhớ chẳng quên một câu một chữ. Ở chỗ chư Phật đó ta tán dương tất cả Phật pháp, rộng làm lợi ích cho vô lượng chúng sanh.

Ở chỗ mỗi đức Như Lai ta được nhất thiết trí quang minh, hiện tam thế pháp giới hải, nhập tất cả Phổ Hiền hạnh.

Này thiện nam tử ! Vì ta y cứ nhất thiết trí quang minh nên ở trong mỗi niệm thấy vô lượng Phật. Đã thấy Phật rồi, trước chưa được chưa thấy Phổ Hiền hạnh, nay đều thành tựu viên mãn.

Tại sao vậy ? Vì đã được nhất thiết trí quang minh vậy.

Phổ Cứu Chúng Sanh Dạ Thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, thừa Phật thần lực, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng :

Thiện Tài nghe ta nói
Pháp thậm thâm khó thấy
Chiếu khắp cả tam thế
Tất cả môn sai biệt.
Như ta sơ phát tâm
Chuyên cầu Phật công đức
Các giải thoát đã được
Ngươi nay phải lắng nghe
Ta nhớ thuở quá khứ
Quá sát trần số kiếp
Trước đó có một kiếp
Tên Viên Mãn Thanh Tịnh
Thuở đó có thế giới
Tên là Biên Chiếu Đăng

Tu Di trần số Phật
Xuất thế ở trong đó
Sơ Phật diệu Trí Diệm
Phật kế hiệu Pháp Tràng
Thứ ba Pháp tu Di,
Thứ tư Đức Sư Tử,
Thứ năm Tịch Tĩnh Vương,
Thứ sáu Diệt Chư Kiến,
Thứ bảy Cao Danh Xung,
Thứ tám Đại Công Đức,
Thứ chín Phật Thắng Nhựt,
Thứ mười Phật Nguyệt Diện,
Ta nơi mười Phật này
Tối sơ ngộ pháp môn
Thứ đệ kế sau đó
Lại có mười Như Lai
Một là Hư Không Xử,
Thứ hai Phật Phổ Quang,
Thứ ba Trụ Chư Phương,
Thứ tư Chánh Niệm Hải,
Thứ năm Cao Thắng Quang,
Thứ sáu Tu Di Vân,
Thứ bảy Pháp Diệm Phật,
Thứ tám Sơn Thắng Phật,
Thứ chín Đại Bi Hoa,
Thứ mười Pháp Giới Hoa.
Lúc mười Phật xuất thế
Ta giác ngộ thứ hai.
Thứ đệ kế sau đó
Lại có mười đức Phật :
Một là Phật Quang Tràng,
Thứ hai Trí Huệ Phật,
Thứ ba Tâm Nghĩa Phật,
Thứ tư Đức Chủ Phật,
Thứ năm Thiên Huệ Phật,
Thứ sáu Huệ Vương Phật,
Thứ bảy Thắng Trí Phật,
Thứ tám Quang Vương Phật,
Thứ chín Dũng Mãnh Phật,
Thứ mười Liên Hoa Phật.

Tại chỗ mười Phật này
Ta thứ ba ngộ pháp.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Bửu Diệm Sơn,
Thứ hai Công Đức Hải,
Thứ ba Pháp Quang Minh,
Thứ tư Liên Hoa Tạng,
Thứ năm Chúng Sanh Nhãn,
Thứ sáu Hương Quang Bửu,
Bảy, Tu Di Công Đức,
Tám, Càn Thát Bà Vương
Thứ chín Ma Ni Tạng,
Mười, Phật Tịch Tĩnh Sắc.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Quảng Đại Trí,
Kế Phật Bửu Quang Minh,
Thứ ba Hư Không Vân,
Thứ tư Thù Thắng Tướng,
Thứ năm Viên Mãn Giới,
Thứ sáu Na La Diên,
Thứ bảy Tu Di Đức,
Thứ tám Công Đức Luân,
Thứ chín Vô Thắng Tràng
Thứ mười Đại Thọ Sơn.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Bà La Tạng,
Thứ hai Thế Chủ Thần,
Thứ ba Cao Hiền Quang,
Thứ tư Kim Cang Chiếu,
Thứ năm Địa Oai Lực,
Thứ sáu Thâm Thâm Pháp,
Thứ bảy Pháp Huệ âm,
Thứ tám Tu Di Tràng,
Thứ chín Thắng Quang Minh,
Thứ mười Diệu Bửu Quang.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :

Thứ nhất Phạm Quang Minh,
Thứ hai Hư Không Âm,
Thứ ba Pháp Giới Thân,
Thứ tư Quang Minh Luân,
Thứ năm Trí Huệ Tràng,
Thứ sáu Hư Không Đẳng,
Thứ bảy Vi Diệu Đức,
Thứ tám Biến Chiếu Quang,
Thứ chín Thắng Phước Quang
Thứ mười Đại Bi Vân.

Thứ đệ kế sau đó

Có mười Phật xuất thế :

Thứ nhất Lực Quang Huệ,
Thứ hai Phổ Hiện Tiên,
Thứ ba Cao Hiền Quang,
Thứ tư Quang Minh Thân,
Thứ năm Phật Pháp Khởi,
Thứ sáu Phật Bửu Tướng,
Thứ bảy Tốc Tật Phong,
Thứ tám Dũng Mãnh Tràng,
Thứ chín Diện Bửu Cái,
Thứ mười Chiếu Tam Thế.

Thứ đệ kế sau đó

Có mười Phật xuất thế :

Đệ nhất Nguyễn Hải Quang,
Đệ nhị Kim Cang Thân,
Thứ ba Tu Di Đức,
Thứ tư Niệm Tràng Vương,
Thứ năm Công Đức Huệ,
Thứ sáu Trí Huệ Đẳng,
Thứ bảy Quang Minh Tràng,
Thứ tám Quảng Minh Tràng,
Thứ tám Quảng Đại Trí,
Thứ chín Pháp Giới Trí,
Thứ mười pháp Hải Trí.

Thứ đệ kế sau đó

Có mười Phật xuất thế :

Thứ nhất Bồ Thí Pháp,
Thứ hai Công Đức Luân,
Thứ ba Thắng Diệu Vân,

Thứ tư Nhân Trí Đăng,
Thứ năm Tịch Tĩnh Âm,
Thứ sáu Tịch Tĩnh Tràng,
Thứ bảy Thế Gian Đăng,
Thứ tám Thâm Đại Nguyên,
Thứ chín Vô Thắng Tràng,
Thứ mười Trí Diệm Hải.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Pháp Tụ Tại,
Thứ hai Vô Ngại Huệ,
Thứ ba Ý Hải Huệ,
Thứ tư Chúng Diệu Âm,
Thứ năm Tụ Tại Thí,
Thứ sáu Phổ Hiện Tiên,
Thứ bảy Tùy Lạc Thân,
Thứ tám Trụ Thắng Đức,
Thứ chín Bốn Tánh Phật,
Thứ mười Phật Hiền Đức.
Tu Di trần số kiếp
Bao nhiêu Phật trong đó
Khắp làm đèn thế gian
Ta đều từng cúng dường.
Phật sát vi trần kiếp
Bao nhiêu Phật xuất thế
Tôi đều từng cúng dường
Vào môn giải thoát này.
Ta trong vô lượng kiếp
Ta tu được đạo này,
Nếu người tu hành được
Chẳng lâu cũng sẽ được.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát "Bồ Tát Phổ hiện nhất thiết thế gian điều phục chúng sanh".

Như chư đại Bồ Tát tích tập vô biên hạnh, sanh những hiểu biết, hiện những thân mình, đủ những căn tướng, mãn những nguyện vọng, vào những tam muội, khởi những thân biến, hay quán sát pháp, nhập những trí huệ môn, được những pháp quang minh.

Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Cách đây không xa, có Chủ Dạ Thần tên là Tịch Tịnh Âm Hải, ngồi trên tòa liên hoa ma ni quang tràng trang nghiêm. Có trăm vạn a tăng kỳ Chủ Dạ Thần vây quanh.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Dạ Thần, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ ta mà đi.

--- o0o ---

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN SAU)

Hán bộ quyển thứ bảy mươi mốt.

Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử ở chỗ Dạ-Thần Phổ-Cứu-Chúng-Sanh-Diệu-Đức, nghe pháp-môn giải-thoát bồ-tát phổ-hiện-nhất-thiết-thế-gian-điều-phục-chúng-sanh. Thiện-Tài biết rõ tin hiểu tự-tại an-trụ trong môn giải-thoát đó.

Thiện-Tài đến chỗ Dạ-Thần Tịch-Tịnh-Âm-Hải, đánh lễ nơi chân Dạ-Thần hữu nhiều vô-số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề. Tôi muốn nương theo thiện-tri-thức để học bồ-tát-hạnh, nhập bồ-tát-hạnh, tu bồ-tát-hạnh, trụ bồ-tát-hạnh. Mong đức Thánh thương xót vì tôi mà tuyên nói Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo ?

Dạ-Thần nói:

Lành thay, lành thay ! Này thiện-nam-tử ! Ngươi có thể nương thiện-tri-thức cầu bồ-tát-hạnh.

Này thiện-nam-tử ! Ta được môn giải-thoát bồ-tát niệm-niệm-xuất-sanh-quảng-đại-hi-trang-nghiêm.

Thiện-Tài Thưa:

Đại-Thánh ! Môn giải-thoát này sự nghiệp thế nào ? Cảnh-giới thế nào ? Khởi phương-tiện gì ? Quán-sát thế nào ?

Dạ-Thần nói:

Này thiện-nam-Tử ! ta phát khởi tâm nguyện bình-đẳng thanh-tịnh. Ta phát khởi tâm nguyện ly tất cả trần cấu thế-gian thanh-tịnh kiên-cố trang-nghiêm chẳng hư hại. Ta phát khởi tâm trọn chẳng thối chuyển phan-duyên địa-vị bất-thối-chuyên. Ta phát khởi tâm bất động trang-nghiêm công-đức bửu sơn. Ta phát khởi tâm vô-trụ-xứ. Ta phát khởi tâm cứu-hộ hiện thân trước khắp tất cả chúng-sanh. Ta phát khởi tâm không nhằm đủ thấy tất cả phật-hải. Ta phát khởi tâm nguyện-lực thanh-tịnh cầu tất cả Bồ-Tát. Ta phát khởi tâm trụ nơi đại-trí quang-minh hải. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh vượt khỏi đồng hoang lo buồn. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời sầu lo khổ não. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời sắc thanh hương vị xúc pháp chẳng vừa ý. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời ái-biệt-ly-khổ và oán-tắng-hội-khổ. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời những khổ ác duyên ngu si. Ta phát khởi tâm làm chỗ nương tựa cho tất cả chúng-sanh bị hiểm nạn. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh thoát khỏi chỗ khổ sanh tử. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời những khổ sinh, lão, bệnh, tử. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh thành-tựu pháp-lạc vô-thượng của Như-Lai. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh đều thọ hi lạc.

Ta phát khởi những tâm như vậy rồi, lại vì chúng-sanh mà thuyết pháp, làm cho họ lần đến bực nhất-thiết-trí.

Như là, nếu thấy chúng-sanh mền luyến nhà cửa cung-điện của họ ở, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ thấu rõ tự tánh của các pháp lìa chấp trước.

Nếu thấy chúng-sanh mền luyến cha mẹ anh em chị em, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được dự chúng-hội thanh-tịnh chư Phật Bồ-tát.

Nếu thấy chúng-sanh mền luyến vợ con, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ bỏ rời sanh tử ái nhiễm khởi tâm đại-bi, với tất cả chúng-sanh bình-đẳng vô-nhi.

Nếu thấy chúng-sanh ở vương-cung thể-nữ hầu hạ, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được hội họp với thánh-chúng vào giáo-pháp của Như-Lai.

Nếu thấy chúng-sanh nhiễm trước cảnh-giới, thời ta vì họ mà thuyết pháp, làm cho họ được nhập Như-Lai cảnh-giới.

Nếu thấy chúng-sanh nhiều sân hận, thời ta vì họ mà thuyết pháp, làm cho họ được Như-Lai nhẫn-nhục ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh có lòng giải-đãi, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được thanh-tịnh tinh-tấn ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh tâm tán loạn, thời ta vì họ mà thuyết-pháp, làm cho họ được Như-Lai thiền ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh vào rừng rậm kiến chấp vô-minh ám chướng, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ thoát khỏi si ám.

Nếu thấy chúng-sanh không trí-huệ, thời ta vì họ thuyết pháp, cho họ được bát-nhã ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh nhiễm trước tam-giới, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ thoát khỏi sanh tử.

Nếu thấy chúng-sanh chí ý hạ-liệt, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ viên-mãn Phật bồ-đề nguyện.

Nếu thấy chúng-sanh an-trụ hạnh tự-lợi, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ phát khởi tâm nguyện lợi ích tất cả chúng-sanh.

Nếu thấy chúng-sanh chí lực kém yếu, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được bồ-tát lực-ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh tâm ngu si mê tối, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được bồ-tát trí-ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh sắc tướng không đủ, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được Như-Lai thanh-tịnh sắc-thân.

Nếu thấy chúng-sanh hình dung xấu-xí, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được pháp-thân thanh-tịnh vô-thượng.

Nếu thấy chúng-sanh sắc-tướng thô ác, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Như-Lai vi-diệu sắc thân.

Nếu thấy chúng-sanh lòng nhiều ưu não, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Như-Lai rốt ráo an lạc.

Nếu thấy chúng-sanh khổ vì nghèo cùng, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được bửu-tạng công-đức của Bồ-Tát.

Nếu thấy chúng-sanh ở nơi núi rừng, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ siêng cầu nhưn-duyên phật-pháp.

Nếu thấy chúng-sanh đi nơi đường sá, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ xu-hướng đạo nhất-thiết-trí.

Nếu thấy chúng-sanh ở trong tự-lạc thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ thoát khỏi tam giới.

Nếu thấy chúng-sanh ở nhưn-gian, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ siêu-việt nhị-thừa-đạo, an-trụ nơi như-lai-địa.

Nếu thấy chúng-sanh cư ngụ thành quách, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được ở trong thành Pháp-Vương.

Nếu thấy chúng-sanh ở nơi bốn hướng, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được trí-huệ tam-thế bình đẳng.

Nếu thấy chúng-sanh ở các phương, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ có trí huệ thấy được tất cả pháp.

Nếu thấy chúng-sanh nhiều tham, thời ta vì họ mà nói môn đại-từ-quán, cho họ được nhập siêng năng tu tập.

Nếu thấy chúng-sanh nhiều si, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được trí sáng quán-sát các pháp-hải.

Nếu thấy chúng-sanh thích vui sanh tử, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ nhàm lìa.

Nếu thấy chúng-sanh nhàm khổ sanh tử đáng được Như-Lai hóa độ, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ có thể phương-tiện thị hiện thọ sanh.

Nếu thấy chúng-sanh mến luyện ngũ-uẩn, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được an-trụ cảnh giới vô-y.

Nếu thấy chúng-sanh tâm họ hạ liệt, thời ta vì họ mà thị hiện đạo thẳng trang nghiêm.

Nếu thấy chúng-sanh tâm sanh kiêu-mạn, thời ta vì họ mà nói pháp nhãn bình-đẳng.

Nếu thấy chúng-sanh tâm siểm-khúc, thời ta vì họ mà nói Bồ-tát trực-tâm.

Này Thiện-nam-tử ! Ta dùng vô-lượng pháp-thí như vậy để nhiếp độ tất cả chúng-sanh, nhiều phương-tiện giáo-hóa điều-phục, cho họ khỏi ác đạo, hưởng vui nhân thiên, thoát sự trói buộc của tam giới, an-trụ nhất-thiết-trí.

Lúc đó ta bèn được đại-hoan-hỉ pháp-quang-minh-hải. Tâm ta vui vẻ an ổn thư thới.

Lại này Thiện-nam-tử ! Ta thường quán-sát đạo tràng chúng-hội tất cả Bồ-Tát, tu những hạnh nguyện, hiện những tịnh-thân có những thường-quang, phóng những quang-minh, dùng những phương-tiện nhập môn nhất-thiết-trí, nhập những tam-muội, hiện những thần-biến, phát ra những âm-thanh-hải, đủ những thân trang-nghiêm, nhập những như-lai-môn, đến những quốc-độ-hải, thấy chư Phật-hải, được những biện-tài-hải, chiếu những cảnh giải-thoát, được những trí quang-hải, nhập những tam-muội-hải, du hí những môn giải-thoát, dùng những pháp-môn xu hướng nhất-thiết-trí, trang-nghiêm hư-không pháp-giới, dùng những mây trang-nghiêm che khắp hư-không, quán-sát những đạo tràng chúng-hội, họp những thế-giới, nhập những phật-sát, đến những phương-hải, thọ những như-lai mạng, theo những chỗ Như-Lai, cùng chư Bồ-Tát câu-hội, tuôn những mây trang-nghiêm, vào những phương-tiện Như-Lai, quán những pháp-hải Như-Lai, vào những trí-huệ-hải, ngồi những tòa trang-nghiêm.

Này Thiện-nam-tử ! Ta quán-sát chúng-hội đạo-tràng này, biết Phật thần-lực vô-lượng vô-biên sanh lòng rất hoan-hỉ.

Này thiện-nam-tử ! Ta quán Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai, niệm niệm xuất hiện bất-tư-nghì sắc-thân thanh-tịnh. Thấy như vậy rồi lòng ta rất vui mừng.

Lại thấy đức Như-Lai trong mỗi niệm phóng đại-quang-minh sung-mãn pháp-giới. Thấy như vậy rồi, lòng ta rất vui mừng.

Lại thấy đức Như-Lai, mỗi lỗ lông, niệm niệm xuất hiện vô-lượng phật-sát vi-trần-số quang-minh-hải. Mỗi quang-minh có vô-lượng phật-sát vi-trần-số quang-minh làm quyền thuộc, mỗi mỗi châu biến tất cả pháp giới, tiêu-diệt tất cả chúng-sanh khổ. Thấy như vậy rồi, lòng ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai, đánh đầu và chặng mày, niệm niệm xuất hiện phật-sát vi-trần-số mây bửu-diệm-son sung mãn tất cả pháp-giới mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai, mỗi mỗi lỗ lông, niệm niệm xuất sanh phật-sát vi-trần số mây hương-quang-minh, sung mãn tất cả cõi Phật mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai mỗi mỗi tướng, niệm niệm phát ra phật-sát vi-trần-số mây như-lai-thân đủ tướng trang-nghiêm, đến khắp tất cả thế-giới mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai mỗi mỗi lỗ lông trong niệm niệm xuất sanh phật-sát vi-trần-số mây phật-biến-hóa, thị-hiện đức Như-Lai từ sơ-phát-tâm, tu ba-la-mật, đủ đạo trang-nghiêm nhập bồ-tát-địa. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai mỗi mỗi lỗ lông niệm niệm xuất hiện bất-khả-thuyết-bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số mây Thiên-Vương thân và tự-tại thần-biến đầy khắp tất cả thế-giới mười phương, người đáng do thân Thiên-Vương mà đắc độ thời hiện ra trước họ thuyết-pháp cho họ. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Những thân-vân: Long-Vương, Dạ-Xoa-Vương, Càn-Thát-Bà Vương, A-Tu-La Vương, Ca-Lâu-La Vương, Khẩn-Na-La Vương, Ma-hầu-La-Già Vương, Nhơn-Vương, Phạm-Vương, đều trong mỗi lỗ lông của Như-Lai niệm niệm xuất hiện, thuyết pháp như thân-vân Thiên-Vương. Thấy như vậy rồi, ta rất hoan-hỉ, rất tin mến, lượng bằng pháp-giới nhất-thiết-trí, chỗ xưa chưa được mà nay mới được, chỗ xưa chưa chứng mà nay mới chứng, chỗ

xưa chưa nhập mà nay mới nhập, chỗ xưa chưa mãn mà nay mới mãn, chỗ xưa chưa thấy mà nay mới thấy, chỗ xưa chưa nghe mà nay mới nghe.

Tại sao vậy ?

Bởi có thể biết rõ tướng pháp-giới. Vì biết tất cả pháp chỉ một tướng. Vì có thể bình-đẳng nhập đạo tam-thế. Vì có thể nói tất cả vô-biên pháp.

Này thiện-nam-tử ! Ta nhập bồ-tát niệm niệm xuất sanh quảng-đại-hi trang-nghiêm giải-thoát quang-minh-hải này.

Giải-thoát này vô-biên, vì vào khắp tất cả pháp-giới môn.

Giải-thoát này vô-tận, vì khắp pháp tâm nhất-thiết-trí-tánh.

Giải-thoát này vô-tế, vì vào trong tâm tất cả chúng-sanh không giới hạn.

Giải-thoát này thậm-thâm, vì là cảnh sở-tri của trí huệ tịch-tịnh.

Giải-thoát này quảng đại, vì châu biến tất cả Như-Lai cảnh.

Giải-thoát này vô-hoại, vì là cảnh sở-tri của Bồ-Tát trí-nhãn.

Giải-thoát này không đày, vì tận nguồn đày nơi pháp-giới.

Giải-thoát này chính là phổ-môn, vì trong một sự thấy khắp tất cả thần-biến.

Giải-thoát này trọn chẳng thể lấy, vì tất cả pháp-thân bình-đẳng không hai.

Giải-thoát này trọn không có sanh, vì rõ biết được pháp như huyễn.

Giải-thoát này như ảnh tượng, vì nhất-thiết-trí nguyện-quang sanh ra.

Giải-thoát này dường như biến hóa, vì hóa sanh những thắng-hạnh bồ-tát.

Giải-thoát này dường như đại-địa vì là chỗ sở-y của tất cả chúng sanh.

Giải-thoát này dường như đại-thủy, vì có thể dùng đại-bi nhuần tất cả.

Giải-thoát này dường như đại-hỏa, vì khô cạn nước tham ái của tất cả chúng-sanh.

Giải-thoát này dường như đại-phong, vì làm cho chúng-sanh mau đến nhất-thiết-trí.

Giải-thoát này dường như đại-hải, vì những công-đức trang- nghiêm tất cả chúng-sanh.

Giải-thoát này như núi Tu-Di, vì xuất hiện biện pháp nhất-thiết-trí.

Giải-thoát này như thành quách lớn, vì tất cả pháp được trang-nghiêm.

Giải-thoát này như hư không, vì dung khắp thần-lực của tất cả Phật tam thế.

Giải-thoát này như mây lớn, vì mưa pháp-vũ cho khắp chúng-sanh.

Giải-thoát này như mặt nhật, vì phá được tối ngu-si của chúng-sanh.

Giải-thoát này như mặt trăng tròn, vì mãn túc biển phước-đức quảng đại.

Giải-thoát này dường chơn-như, vì đều có thể cùng khắp tất cả chỗ.

Giải-thoát này như bóng của mình, vì do thiện-nghiệp của mình hóa xuất ra.

Giải-thoát này như tiếng vang, vì tùy nghi mà thuyết pháp.

Giải-thoát này như ảnh tượng, vì tùy tâm chúng-sanh mà chiếu hiện.

Giải-thoát này như đại-thọ-vương vì nở xòe tất cả hoa thần-thông.

Giải-thoát này như kim-cang, vì bền lai bất-khả-hoại.

Giải-thoát này như châu ma-ni, vì xuất sanh vô-lượng sức tự-tại.

Giải-thoát này như ly-cầu-tạng ma-ni-vương, vì thị-hiện tất cả tam-thế Như-Lai thần-lực.

Giải-thoát này như hỉ-tràng ma-ni-bửu, vì có thể bình-đẳng phát ra tiếng phát-luân của tất cả chư phật.

Này thiện-nam-tử ! Nay ta vì ngươi mà nói những ví-dụ này. Ngươi nên tư-duy tùy thuận ngộ nhập.

Thiện-Tài thưa:

Bạch Đại-Thánh ! Tu hành thế nào để được môn giải thoát này.

Dạ-Thần nói:

Này thiện-nam-tử ! Bồ-Tát tu hành mười đại-pháp-tạng được giải thoát này:

Một là tu bố-thí quảng-đại-pháp-tạng, tùy tâm chúng-sanh đều khiến đầy đủ.

Hai là tu tịnh-giới quảng-đại pháp-tạng vào khắp tất cả biển phật công-đức.

Ba là tu kham-nhẫn quảng đại pháp-tạng, có thể khắp tư-duy tất cả pháp-tánh.

Bốn là tu tinh-tấn quảng-đại pháp-tạng, vì xu hướng nhất-thiết-trí hằng chẳng thối-chuyển.

Năm là tu thiền-định quảng-đại pháp-tạng, vì có thể diệt trừ tất cả chúng-sanh nhiệt-não.

Sáu là tu bát-nhã quảng-đại pháp-tạng, vì có thể biết rõ khắp tất cả pháp-hải.

Bảy là tu phương-tiện quảng-đại pháp-tạng, có thể thành-thục khắp những chúng-sanh-hải.

Tám là tu những nguyện quảng-đại pháp-tạng, vì tận vị-lai kiếp tu bồ-tát-hạnh khắp tất cả cõi phật, tất cả chúng-sanh.

Chín là tu những lực quảng đại pháp-tạng, vì niệm niệm hiện thành Đẳng-Chánh-Giác nơi tất cả pháp-giới, nơi tất cả quốc-độ thường chẳng thối dứt.

Mười là tu tịnh-trí quảng-đại pháp-tạng, được như-lai-tri biết khắp tất cả pháp tam-thế không có chướng ngại.

Nếu chư Bồ-Tát an-trụ mười pháp-tạng này thời có thể chứng được giải-thoát như vậy.

Thiện-Tài thưa :

Đại-Thánh phát tâm vô-thượng bồ-đề đã bao lâu ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Phía đông của Hoa-Tạng-Trang-Nghiêm-Thế-Giới-Hải này, qua khỏi mười thế-giới-hải, có thế-giới-hải tên là Nhất-Thiết-Tịnh-Quang-Bửu. Trong thế-giới-hải này có thế-giới-chúng tên là Nhất-Thiết-Như-Lai-Nguyên-Quang-Minh-Ấm, trong đó có thế-giới tên là Thanh-tịnh-Quang-Kim-Trang-Nghiêm, thể chất bằng hương-kim-cang ma-ni-vương, hình như lâu các. Diệu-bửu-vân làm biên-tế, ở trong biển nhất-thiết-bửu-anh-lạc. Mây diệu-cung-điện che trên. Tịnh-ué lẫn lộn.

Trong thế-giới đó, thuở xưa có kiếp tên là Phổ-Quang-Tràng. Nước tên là Phổ Mãn-Diệu-Tạng. Đạo-tràng tên là Nhất-Thiết-Bửu-Tạng-Diệu-Nguyệt-Quang-Minh. Có Phật tên là Bất-Thối-Chuyển-Pháp-Giới-Ấm, thành Đẳng-Chánh-Giác nơi đạo tràng này.

Thuở đó ta làm Bồ-đề Thọ-Thần tên là Cụ-Túc-Phước-Đức-Đẳng-Quang-Minh-Tràng. Ta thủ hộ đạo tràng ấy.

Ta thấy đức Phật Pháp-Giới-Ấm thành Đẳng-Chánh-Giác thị-hiện thân lực, ta phát tâm vô-thượng bồ-đề. Liên lúc đó ta được tam-muội tên là Phổ-chiếu-như-lai công-đức-hải.

Kể đó, trong đạo-tràng ấy có Như-Lai xuất thế hiệu là Pháp-Thọ-Oai Đức-Son.

Bây giờ ta mạng chung sanh trở lại làm đạo-tràng Chủ-Dạ-Thần, tên là Thù-Thắng-Phước-Trí-Quang.

Ta thấy đức Oai-Đức-Son Như-Lai hiện đại thân-thông chuyển chánh pháp-luân, liền được tam-muội tên là Phổ-chiếu-nhất-thiết-ly-tham-cảnh-giới.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Nhứt-Thiết-Pháp-Hải-Âm-Thanh-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là sanh-trưởng-nhất-thiết-thiện-pháp-địa.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Bửu-Quang-Minh-Đăng-Tràng-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Phổ-Hiện-Thần-Thông-Quang-Minh-Vân.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Công-Đức-Tu-Di-Quang.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Phổ-Chiếu-Chư-Phật-Hải.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Pháp-Vân-Âm-Thanh-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Nhất-Thiết-Pháp-Hải-Đăng.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Trí-Đăng-Chiếu-Diệu-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Diệt-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh-Khổ-Thanh-Tịnh-Quang-Minh-Đăng.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Pháp-Dũng-Diệu-Đức-Tràng.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Tam-Thế Như-Lai-Quang-Minh-Tạng.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Sư-Tử-Dũng-Mãnh-Pháp-Trí-Đăng.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là nhất thiết-thế-gian-vô-chướng-ngại-trí-huệ-luân.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Trí-Lực-Son-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là phổ-chiếu-chúng-sanh-chư-căn-hạnh.

Này thiện-nam-tử ! Trong thế-giới Thanh-Tịnh-Quang-Kim-Trang-nghiêm, thuở kiếp Phổ-Quang-Minh-Tràng, có phật-sát vi-trần số Như-Lai xuất thế như vậy.

Trong thời-gian đó, ta hoặc làm Thiên-Vương, Long-Vương, hoặc làm Dạ-Xoa-Vương, Càn-Thát-Bà-Vương, A-Tu-La-Vương, Ca-Lâu-La-Vương, Khẩn-Na-La-Vương, Ma-Hầu-La-Già-Vương, hoặc làm Nhân-Vương, Phạm-Vương, hoặc làm Thiên-Thân, Nhân-Thân, làm nam-tử, nữ-nhân, làm đồng-nam, đồng-nữ.

Nơi tất cả thân, ta đều kính thờ cúng-dường tất cả Như-Lai, nghe Phật thuyết-pháp.

Khi mạng-chung, ta sanh trở lại trong thế-giới đó, trải qua phật-sát vi-trần-số kiếp tu bồ-tát-hạnh.

Sau đó, ta mạng-chung sanh nơi Ta-Bà thế-giới trong Hoa-Tạng-Trang-Nghiêm-Thế-Giới-Hải này, gặp và cúng-dường đức Câu-Lưu-Tôn-Đà Như-Lai. Ta được tam-muội tên là ly-nhất-thiết-trần-câu-quang-minh.

Kế đó gặp đức Câu-Na-Hàm-Mâu-Ni Như-Lai, ta kính thờ cúng-dường, được tam-muội tên là Phổ-Hiện-Nhất-Thiết-Chư-Sát-Hải.

Kế đó gặp đức Ca-Diếp Như-Lai, ta kính thờ cúng-dường, được tam-muội tên là Diển-Nhất-Thiết-chúng-Sanh-Ngôn-Ám-Hải.

Kế đó gặp đức Tỳ-Lô-Giá-Na Như Lai thành Đẳng-Chánh-Giác nơi đạo-tràng này niệm niệm thị-hiện đại-thần-thông-lực. Do đó ta được môn giải-thoát niệm-niệm-xuất-sanh-quảng-đại-hỉ-trang-nghiêm.

Được giải thoát này rồi, ta có thể nhập mười bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số pháp-giới an-lập hải.

Ta thấy trong tất cả pháp-giới an lập-hải, bao nhiêu vi-trần của tất cả phật-sát. Trong mỗi vi-trần có mười bất-khả-thuyết bất khả-thuyết phật sát vi-trần-số phật-độ. Mỗi phật-độ đều có Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai ngồi đạo-tràng, trong mỗi niệm thành Đẳng-Chánh-Giác hiện đại-thần-biến. Những thần-biến của Như-Lai hiện đều khắp pháp-giới-hải.

Ta cũng thấy thân mình ở tại chỗ của tất cả Như-Lai, cũng nghe Phật nói diệu-pháp.

Ta cũng thấy tất cả chư Phật, nơi mỗi lỗ lông xuất hiện, thần-thông biến hóa khắp tất cả pháp-giới-hải, khắp tất cả thế-giới hải, khắp tất cả thế-giới chung, trong tất cả thế giới tùy tâm chúng-sanh mà chuyển chánh-pháp-luân.

Nhơn đó ta được sức tốc-tật đà-la-ni, thọ trì tư-đuy tất cả văn nghĩa. Dùng trí minh-liễu vào khắp tất cả pháp-tạng thanh-tịnh. Dùng trí tự-tại đạo khắp tất cả thậm thâm pháp-hải. Dùng trí châu-biến biết khắp những nghĩa quảng-đại trong tam thế. Dùng trí bình-đẳng đạt khắp pháp vô-sai-biệt của chư Phật.

Ta hiểu rõ tất cả pháp-môn như vậy. Trong mỗi mỗi pháp-môn, hiểu rõ tất cả tu-đa-la-vân. Trong mỗi mỗi tu-đa-la-vân, ta hiểu rõ tất cả pháp-hải. Trong mỗi mỗi pháp-hải, ta hiểu rõ tất cả pháp-phẩm. Trong mỗi mỗi pháp-phẩm, ta hiểu rõ tất cả pháp-vân. Trong mỗi mỗi pháp-vân, ta hiểu rõ tất cả pháp-lưu. Trong mỗi mỗi pháp-lưu xuất sanh tất cả đại-hi-hải. Mỗi đại-hi-hải xuất sanh tất cả địa. Mỗi địa xuất sanh tất cả tam-muội-hải. Mỗi tam-muội-hải được tất cả kiến-phật-hải. Mỗi kiến-phật-hải được tất cả trí-quang-hải. Mỗi trí-quang-hải chiếu khắp tam-thế, vào khắp mười phương, biết những hạnh-hải thuở xưa của vô-lượng Như-Lai, biết những bốn-sự hải của vô-lượng Như-Lai, biết năng-xả nan-thí-hải của vô-lượng Như-Lai, biết thanh-tịnh giới-luân-hải của vô-lượng Như-Lai, biết thanh-tịnh kham-nhẫn-hải của vô-lượng Như-Lai, biết quảng-đại-tinh-tán hải của vô-lượng Như-Lai, biết thậm-thâm thiên-định hải của vô-lượng Như-Lai, biết bát-nhã ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết phương-tiện ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết nguyện ba-la-mật hải của vô lượng Như-Lai, biết lực ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết trí ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết vô-lượng Như-Lai thuở xưa siêu bờ-tát-địa, trụ bờ-tát-địa, hiện thần-thông lực trong vô-lượng kiếp hải.

Cũng biết vô-lượng Như-Lai thuở xưa nhập bờ-tát-địa, tu bờ-tát-địa, trụ bờ-tát-địa, quán bờ-tát-địa.

Biết vô-lượng Như-Lai, thuở xưa, lúc làm Bồ-Tát thường thấy chư Phật-hải, kiếp-hải đồng-trụ.

Biết vô-lượng Như-Lai, thuở xưa, lúc làm Bồ-Tát, dùng vô-lượng thân sanh khắp sát-hải.

Biết vô-lượng Như-Lai, thuở xưa lúc làm Bồ-Tát, cùng khắp pháp-giới tu hạnh quảng-đại.

Biết vô-lượng Như-Lai, thuở xưa lúc làm Bồ-Tát, thị-hiện những phương-tiện-môn điều phục thành-thục tất cả chúng-sanh.

Biết vô-lượng Như-Lai phóng đại quang-minh chiếu khắp tất cả sát-hải mười phương.

Biết vô-lượng Như-Lai hiện đại-thần-lực ra trước tất cả chúng-sanh.

Biết trí quảng-đại của vô-lượng Như-Lai.

Biết vô-lượng Như-Lai chuyển chánh-pháp-luân.

Biết vô-lượng Như-Lai thị-hiện tướng-hải.

Biết vô-lượng Như-Lai thị-hiện thân hải.

Biết vô-lượng Như-Lai quảng-đại lực hải.

Tất cả chư Như-Lai đó từ sơ phát tâm nhân đến pháp-diệt, trong mỗi niệm ta đều thấy biết.

Này thiện-nam-tử ! Người hỏi ta phát tâm đã bao lâu ?

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa quá hai phật sát vi-trần-số kiếp như đã nói ở trên, trong thế-giới thanh-tịnh-Quang-Kim-Trang-Nghiêm, ta làm Bồ-Đề-Thọ thần nghe đức Bất-Thối-Chuyển-Pháp-Giới Âm Như-Lai thuyết pháp, ta phát tâm vô-thượng bồ-đề, tu bồ-tát hạnh suốt hai phật-sát vi-trần-số kiếp sau đó mới sanh trong Hiền-Kiếp nơi Thế Giới Ta-Bà này, từ Câu-Lưu-Tôn-Đà Phật, đến Thích-Ca-Mâu-Ni Phật, và tất cả Phật vị-lai trong kiếp này, ta đều thân-cận cúng dường như vậy.

Trong tất cả thế-giới tất cả kiếp vị-lai đây có tất cả chư Phật, ta cũng đều thân-cận cúng-dường như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Thế-giới Thanh-tịnh-Quang-Kim-Trang-Nghiêm hiện nay vẫn còn, chư Phật nối tiếp xuất hiện không dứt. Người nên nhứt tâm tu môn bồ-tát-đại-dũng-mãnh này.

Bấy giờ Chủ-Dạ-Thần Tịch-Tịnh-Âm-Hải muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, vì Thiện-Tài Đồng-Tử mà nói kệ rằng :

Thiện-Tài nghe ta nói

Môn thanh-tịnh giải thoát
Nghe rồi sanh vui mừng
Siêng tu cho rốt ráo
Xưa, vi-trần kiếp hải.
Ta phát tính nguyện lớn
Thanh-tịnh như hư-không
Thường quán nhất-thiết-trí
Ta nơi tam thế Phật
Đều có lòng tin mến
Cùng chúng-hội đạo-tràng
Đều nguyện thường thân-cận.
Xưa tôi từng thấy Phật
Vì chúng-sanh cúng-dường
Được nghe pháp thanh-tịnh
Tâm mình rất hoan-hỉ
Thường tôn trọng phụ mẫu
Cung-kính mà cúng-dường
Không thôi trễ như vậy
Vào môn giải-thoát này.
Người già bệnh nghèo cùng
Căn thân chẳng toàn vẹn
Đều thương giúp tất cả
Cho họ được an-ôn.
Nước, lửa và vua, giặc
Trong biển có khủng bố
Xưa ta tu các hạnh
Vì cứu chúng-sanh đó.
Phiền-não hằng hỷ hừng
Nghịch-chướng luôn ràng buộc
Sa vào các đường hiểm
Ta cứu chúng-sanh đó.
Tất cả các ác-thú
Vô-lượng sự khốn khổ
Sanh già bệnh chết thảy
Ta sẽ đều trừ diệt.
Nguyện tận kiếp vị-lai
Vì khắp các chúng-sanh
Diệt trừ khổ sanh tử
Được Phật rốt ráo vui.

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát niệ-m-niệ-m-sanh-quảng-đại-trí-trang-nghiêm này.

Như chư đại Bồ-Tát thâm-nhập tất cả pháp-giới-hải, đều biết tất cả những kiếp-số, thấy khắp tất cả cõi thành hoại. Ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này thiện-nam-tử ! Trong hội bồ-đề-tràng của đức Như-Lai đây có Chủ-Dạ-Thần tên là Thủ-Hộ-Nhất-Thiết-Thành-Tăng-Trưởng-Oai-Lực.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát hạnh, tu bồ-tát-đạo.

Thiện-Tài nhứt-tâm quan-sát thân của Chủ-Dạ-Thần-Tịch-Tĩnh-Ấm-Hải rồi nói kệ rằng :

Tôi do Thiện-Hữu dạy
Đến chỗ Chủ-Dạ-Thần
Thấy Thần ngồi bửu-tòa
Thân lượng lớn vô-biên.
Những người chấp sắc-tướng
Chấp các pháp là có
Kẻ trí kém hiểu cạn
Chẳng biết cảnh-giới Thần.
Trời và người thế gian
Quan-sát vô-lượng kiếp
Cũng chẳng tính lường được
Vì sắc-tướng vô-biên
Xa lìa nơi năm uẩn
Cũng chẳng trụ nơi xứ
Dứt hẳn thế-gian nghi
Hiện hiện sức tự tại
Chẳng chấp pháp nội ngoại
Không động không chướng ngại
Mắt trí-huệ thanh-tịnh
Thấy Phật thân-thông-lực
Thân là chánh-pháp-tạng
Tâm là trí vô-ngại
Đã được trí quang chiếu
Lại chiếu các quần-sanh
Tâm nhóm vô-biên nghiệp

Trang-nghiêm các thể gian
Biết thể-gian là tâm
Hiện thân khắp chúng-sanh
Biết thể-gian như mộng
Tất cả phật như bóng
Các pháp đều như vang
Khiến người không chấp trước
Vì tam-thế chúng-sanh
Niệm niệm thị-hiện thân
Mà tâm vô-sở trụ
Mười phương khắp nói pháp
Vô-biên những sát-hải
Phật-hải chúng-sanh-hải
Đều ở trong một trần
Là giải-thoát của Thân.

Nói kệ xong, Thiện-Tài đánh lễ Dạ-Thần hữu-nhiều vô-số vòng ân-cân chiêm-ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện-Tài tùy thuận lời dạy của Chủ-Dạ-Thần Tịch-Tịnh-Âm-Hải, quán-sát pháp-môn của Dạ-Thần vừa nói mỗi câu mỗi chữ đều không quên sót.

Nơi vô-lượng thâm-tâm, vô-lượng pháp-tánh, tất cả phương-tiện, thần-thông trí-huệ, nghĩ nhớ suy chọn tiếp nối không dứt, tâm niệm quảng đại chứng nhận an-trụ.

Thiện-Tài đi đến chỗ Dạ-Thần Thủ-Hộ Nhất-Thiết-Thành.

Thấy Dạ-Thần này ngồi trên tòa sư-tử nhất-thiết-bửu-quang-minh-ma-ni-vương, vô-số Dạ-Thần vây quanh, hiện thân nhưt-thiết-chúng-sanh-sắc-tướng, hiện thân đôi khắp tất cả chúng-sanh, hiện thân chẳng nhiễm tất cả thể-gian, hiện thân số bằng tất cả chúng-sanh, hiện thân siêu quá tất cả thể-gian, hiện thân thành thực tất cả chúng-sanh, hiện thân mau đến tất cả mười phương, hiện thân nhiếp khắp tất cả mười phương, hiện thân rớt ráo như-lai thể tánh, hiện thân rớt ráo điều-phục chúng-sanh.

Thiện-Tài xem thấy hơn hờ vui mừng đánh lễ nơi chân Dạ-thần, hữu-nhiều vô-lượng vòng, chắp tay cung kính mà thưa rằng :

Bạch đức thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng-bồ-đề, mà chưa biết Bồ-Tát lúc tu bồ-tát-hạnh thế nào lợi ích chúng-sanh, thế nào dùng pháp nhiếp vô-thượng để nhiếp chúng-sanh, thế nào thuận theo lời dạy của Phật, thế nào gần ngôi Pháp-Vương ?

Ngưỡng mong từ mẫn tuyên nói cho.

Dạ-Thần nói :

Này Thiện-nam-tử ! Ngươi vì cứu hộ tất cả chúng-sanh, vì nghiêm-tịnh tất cả phật-độ, vì cúng-dường tất cả Như-Lai, vì muốn trụ tất cả kiếp để cứu chúng-sanh, vì muốn giữ-gìn tất cả phật-chủng, vì muốn vào khắp mười phương để tu những công-hạnh, vì muốn vào khắp tất cả pháp-môn-hải, vì muốn dùng tâm bình-đẳng khắp tất cả, vì muốn thọ khắp tất cả phật-pháp, vì muốn tùy khắp sở-thích của tất cả chúng-sanh mà mưa pháp-vũ, nên ngươi hỏi pháp-môn của Bồ-Tát tu hành.

Này thiện-nam-tử ! Ta được môn giải-thoát bồ-tát thậm thâm tự-tại diệu-âm. Làm Đại-Pháp-Sư không còn chướng-ngại, vì có thể khéo khai thị pháp-tạng của chư Phật. Đủ thế nguyện lớn, sức đại từ-bi, vì làm cho tất cả chúng-sanh an trụ tâm bồ-đề. Có thể làm tất cả sự lợi cho chúng-sanh, vì chứa nhóm thiện-căn không thôi nghỉ. Làm Điều-Ngự-Sư cho tất cả chúng-sanh, vì khiến tất cả chúng-sanh an trụ đạo nhất-thiết-trí. Làm pháp-nhật thanh-tịnh cho tất cả thế-gian, vì chiếu khắp thế-gian khiến sanh căn lành. Tâm bình-đẳng với tất cả thế gian, vì khắp làm cho chúng-sanh tăng-trưởng pháp lành. Tâm thanh-tịnh nơi tất cả cảnh giới vì trừ diệt tất cả nghiệp bất-thiện. Thế nguyện lợi ích tất cả chúng-sanh, vì thân hằng hiện khắp tất cả quốc độ. Thị-hiện tất cả bốn-sự nhơn duyên, vì làm cho các chúng-sanh an-trụ hạnh lành. Hằng thờ tất cả thiện-tri-thức, vì khiến chúng-sanh an-trụ phật pháp.

Này thiện-nam-tử ! Ta dùng pháp-thí ban bố cho chúng-sanh, khiến họ sanh bạch-pháp cầu nhất-thiết-trí. Tâm được kiên cố như kim-cang na-la-diên tạng, hay quán-sát phật-lực, ma-lực, thường được gần-gũi thiện-tri-thức, dẹp phá tất cả núi hoặc nghiệp chướng, hạp pháp trợ-đạo nhất-thiết-trí, tâm hằng chẳng bỏ bậc nhất-thiết-trí.

Này thiện-nam-tử ! Ta dùng tịnh-pháp quang-minh như vậy để lợi ích tất cả chúng-sanh. Lúc nhóm pháp trợ-đạo thiện-căn, khởi mười thứ quán-sát pháp-giới :

Một là ta biết pháp-giới vô-lượng, vì chứng được trí quang-minh quảng đại.

Hai là ta biết pháp-giới vô-biên, vì thấy chỗ thấy biết của tất cả Phật.

Ba là ta biết pháp-giới vô-hạn, vì vào khắp tất cả phật-độ cung kính cúng-dường chư Như-Lai.

Bốn là ta biết pháp-giới không mé, vì thị-hiện tu hành bồ-tát hạnh khắp trong tất cả thế-giới-hải.

Năm là ta biết pháp-giới không dứt, vì nhập nơi trí bất-đoạn của Như-Lai.

Sáu là ta biết pháp-giới một tánh vì Như-Lai một âm-thanh mà tất cả chúng-sanh đều rõ biết.

Bảy là ta biết pháp-giới tánh-tĩnh, vì rõ Như-Lai nguyện độ khắp tất cả chúng-sanh.

Tám là ta biết pháp-giới khắp chúng-sanh, vì diệu-hạnh Phổ-Hiền đều cùng khắp.

Chín là ta biết pháp-giới một trang-nghiêm, vì diệu hạnh Phổ-Hiền khéo trang-nghiêm.

Mười là ta biết pháp-giới chẳng thể hư hoại, vì thiện-căn nhất-thiết-trí sung-mãn pháp-giới chẳng thể hoại.

Này Thiện-nam-tử ! Ta khởi mười thứ quán-sát pháp-giới trên đây để nhóm họp những thiện-căn, hoàn tất pháp trợ-đạo, biết rõ oai-đức quảng-đại của chư Phật, thâm-nhập cảnh-giới nan tư của Như-Lai.

Lại này Thiện-nam-tử ! Ta chánh niệm tư-đuy như vậy, được Như-Lai mười môn đại-oai-đức đà-la-ni-luân.

Những là : đà-la-ni-luân vào khắp tất cả pháp.

Đà-la-ni-luân trì khắp tất cả pháp.

Đà-la-ni-luân nói khắp tất cả pháp.

Đà-la-ni-luân niệm khắp tất cả Phật mười phương.

Đà-la-ni-luân nói khắp danh hiệu của tất cả Phật.

Đà-la-ni-luân vào khắp nguyện-hải của tam thế Phật.

Đà-la-ni-luân vào khắp tất cả những thừa-hải.

Đà-la-ni-luân nhập khắp tất cả chúng-sanh nghiệp-hải.

Đà-la-ni-luân mau chuyển tất cả nghiệp.

Đà-la-ni-luân mau sanh nhất-thiết-trí.

Này Thiện-nam-tử ! Mười đà-la-ni-luân này dùng mười ngàn đà-la-ni-luân làm quyến-thuộc, hằng vì chúng-sanh diễn nói diệu-pháp.

Này Thiện-nam-tử ! Ta vì chúng-sanh hoặc nói văn-huệ-pháp, tư-huệ-pháp, tu-huệ-pháp. Hoặc nói một hữu-pháp, hoặc nói tất cả hữu-pháp. Hoặc vì họ mà nói danh-hải-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói danh-hải-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc vì họ mà nói một thế-giới-hải-pháp. Hoặc nói tất cả thế-giới-hải-pháp. Hoặc nói một Phật thọ ký-hải-pháp. Hoặc nói tất cả Phật thọ-ký-hải-pháp. Hoặc nói chúng-hội đạo-tràng-hải-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói chúng hội đạo-tràng của tất cả Như-Lai. Hoặc vì họ mà nói pháp-luân-hải-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói pháp-luân-hải-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc nói tu-đa-la-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói tu-đa-la-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc nói tập-hội-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói tập-hội-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc nói tâm-hải-pháp của một trí. Hoặc nói tâm-hải-pháp của nhất-thiết-trí. Hoặc nói pháp xuất-ly của một thừa. Hoặc nói xuất-ly-pháp của tất cả thừa. Ta vì chúng-sanh mà nói bất-khả-thuyết pháp-môn như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Ta nhập Như-Lai vô-sai-biệt pháp-giới-môn-hải, nói pháp vô-thượng nhiếp khắp chúng-sanh, tận vị-lai kiếp trụ hạnh phổ-hiền.

Này thiện-nam-tử ! Ta thành-tựu môn giải-thoát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, ở trong mỗi niệm tăng trưởng tất cả những môn giải-thoát, niệm niệm sung mãn tất cả pháp-giới.

Thiện-Tài thưa :

Lạ lòng thay, bạch đức thánh ! Môn giải-thoát này hi-hữu như vậy Đức thánh chứng được đã bao lâu ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa, quá thế-giới-chuyên vi-trần số kiếp có kiếp tên là Ly-Cầu-Quang-Minh, có thế-giới tên là Công-Đức-Vân, thể chất bằng hiện-nhất-thiết-chúng-sanh nghiệp-ma-ni-vương-hải, hình như liên-hoa, trụ trong tứ-thiên-hạ vi-trần-số hương-ma-ni tu-di-sơn-võng, trang-nghiêm với xuất-nhất-thiết-như-lai bồn-nguyện-âm liên-hoa, tu-di-sơn vi-trần-số liên-hoa làm quyến-thuộc, xen lẫn với tu-di-sơn vi-trần-số hương-ma-ni. Thế-giới đó có tu-di-sơn vi-trần tứ-thiên hạ. Mỗi tứ-thiên-hạ có trăm ngàn ức na-do-tha bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết thành.

Trong đó có một tứ-thiên-hạ tên là Diệu-Tràng, có Vương-Đô tên là Phổ-Bửu-Hoa-Quang. Cách không xa có Bồ-Đề tràng tên là Phổ-Hiển-Hiện-Pháp-Vương-Cung-Điện. Tu-di-sơn vi-trần-số Như-Lai xuất hiện trong đó. Tối-sơ Phật hiệu là Pháp-Hải-Lôi-Ấm-Quang-Minh-Vương.

Lúc đức Phật đó xuất thế có Chuyển-Luân-Vương tên là Thanh-Tịnh-Nhật-Quang-Minh-Điện, Thọ trì tất cả phát-hải-triền tu-đa-la của Phật.

Sau khi đức Phật nhập niết-bàn, nhà vua xuất gia hộ-trì chánh-pháp.

Lúc pháp sắp diệt có ngàn bộ dị-chúng thuyết-pháp ngàn thứ.

Gần lúc diệt-kiếp nghiệp hoặc chướng nặng, các ác Tỳ-Kheo nhiều sự đấu tranh, thích chấp cảnh-giới chằng cầu công-đức. Thích nói vương-luận, tặc-luận, nữ-luận, quốc-luận, hải-luận, nhĩn đến tất cả thế-gian-luận.

Lúc đó Vương Tỳ-Kheo bảo họ rằng : Lạ thay khổ thay, đức Phật trong vô-lượng kiếp-hải chứa nhóm ngọn đuốc pháp này sao các người lại cùng nhau hủy diệt.

Nói xong, Vương Tỳ-Kheo bay lên hư-không cao bảy cây đa-la, thân phóng ra vô-lượng những mây màu sáng, những lưới đại quang-minh nhiều màu, làm cho vô-lượng chúng-sanh trừ nóng phiền-não, làm cho vô-lượng chúng-sanh phát tâm bồ-đề. Nhờ nhân duyên này nên giáo-pháp của Như-Lai được hưng thịnh thêm sáu vạn năm ngàn năm.

Lúc đó có Tỳ-Kheo-Ni tên là Pháp-Luân-Hóa-Quang, vốn là con gái của Chuyển-Luân-Vương, trăm ngàn Tỳ-Kheo-Ni làm quyến thuộc, nghe lời-nói của Phụ-vương và thấy thân-lực, liền phát tâm bồ-đề không thối-chuyển, được tam-muội tên là nhất-thiết-phật-giáo-đăng, lại được môn giải-thoát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, thân tâm nhu-nhuyễn, liền được thấy tất cả thân-lực của đức Pháp-Hải-Lôi Âm Quang-Minh Như-Lai.

Này Thiện-nam-tử ! Chuyển-Luân-Vương Tỳ-Kheo xưa kia chính là Phổ-Hiền Bồ-Tát, Vương-Nữ Tỳ-Kheo-Ni chính là ta.

Thử ấy ta thủ-hộ phật-pháp làm cho mười vạn Tỳ-Kheo-Ni được chẳng thối-chuyển nơi vô-thượng bồ-đề, lại được hiện thấy tất cả phật tam-muội, lại được tất cả phật pháp-luân kim-cang quang-minh đà-la-ni, lại được bát-nhã ba-la-mật vào khắp tất cả pháp-môn-hải.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Ly-Cấu-Pháp-Quang-Minh.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Luân-Quang-Minh-Kế.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Nhật-Công-Đức-Vân.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Hải-Diệu-Ám-Vương.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Nhật-Thí-Huệ-Đăng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Hoa-Tràng-Vân.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Diệm-Sơn-Tràng-Vương.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Thậm-Thâm Pháp-Công-Đức-Nguyệt.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Trí-Phổ-Quang-Tạng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Khai-Thị-Phổ-Trí-Tạng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công-Đức-Tạng-Sơn-Vương.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Phổ-Môn-Tu-Di-Hiền.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Nhất-thiết-Pháp-Tinh-Tân-Tràng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Phát-Bửu-Hoa-Công-Đức-Vân.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Tịch-Tĩnh-Quang-Minh-Kế.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Quang-Minh-Từ-Bi-Nguyệt.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công-Đức-Diệm-Hải.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Trí-Nhựt-Phổ-Quang-Minh.

Kế đó có chư Phật đây thứ đệ nối tiếp xuất thế: Phổ-Hiền-Viên-Mãn-Trí Phật. Thần-Thông-Trí-Quang-Vương Phật. Phước-Đức-Hoa-Quang-Đăng Phật. Trí-Sư-Tử-Tràng-Vương Phật. Nhật-Quang-Phổ-Chiếu-Vương Phật. Tu-Di-Bửu-Trang-Nghiêm-Tướng Phật, Nhật-Quang-Phổ-Chiếu Phật. Pháp-Vương-Công-Đức-Nguyệt Phật. Khai-Phu-Liên-Hoa-Diệu-Ấm-Vân Phật. Nhựt-Quang-Minh-Tướng Phật. Phổ-Quang-Minh-Pháp-Ấm Phật. Sư-Tử-Kim-Cang-Na-La-Diên-Vô-Úy Phật. Phổ-Trí-Dũng-Mãnh-Tràng Phật. Phổ Khai-Pháp-Liên-Hoa-Thân Phật. Công-Đức-Diệu-Hoa-Hải Phật. Đạo-Tràng-Công-Đức-Nguyệt Phật. Pháp-Cự-Xí-Nhiên-Nguyệt Phật. Phổ-Quang-Minh-Kế Phật. Pháp-Tràng-Đăng Phật. Kim-Cang-Hải-Tràng-Vân Phật. Danh-Xung-Sơn-Công-Đức-Vân Phật. Chiền-Đàn-Diệu-Nguyệt Phật. Phổ-Diệu-Quang-Minh-Hoa Phật. Chiếu-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh-Quang-Minh-Vương Phật. Công-Đức-Liên-Hoa-Tạng Phật. Hương-Diệm-Quang-Minh-Vương Phật. Ba-Đầu-Ma-Hoa-Nhơn Phật. Chúng-Tướng-Sơn-Phổ-Quang-Minh Phật. Phổ-Danh-Xung-Tràng Phật. Tu-Di-Phổ-Môn-Quang Phật. Công-Đức-Pháp-Thành-Quang Phật. Đại-Thọ-Sơn-Quang-Minh Phật. Phổ-Đức-Quang-Minh-Tràng Phật. Công-Đức-Kiết-Tường-Tướng Phật. Dũng-Mãnh-Pháp-Lục-Tràng Phật. Pháp-Luân-Quang-Minh-Ấm Phật. Công-Đức-Sơn-Trí-Huệ-Quang Phật. Vô-Thượng-Diệu-Pháp-Nguyệt Phật. Pháp-Liên-Hoa-Tĩnh-Quang-Tràng Phật. Bửu-Liên-Hoa-Quang-Minh-Tạng Phật. Quang-Diệm-Vân-Sơn-Đăng Phật. Phổ-Giác-Hoa Phật. Chúng-Chúng-Công-Đức-Diệm-Tu-Di-Tạng Phật. Viên-Mãn-Quang-Sơn-Vương Phật. Phước-Đức-Vân-Trang-Nghiêm Phật. Pháp-Sơn-Vân-Tràng Phật. Công-Đức-Sơn-Quang-Minh Phật. Pháp-Nhựt-Vân-Đăng-Vương Phật. Pháp-Vân-Danh-Xung-Vương Phật. Pháp-Luân-Vân Phật. Khai-Ngộ-Bồ-Đề-Trí-Quang-Tràng Phật. Phổ-Chiếu-Pháp-Luân-Nguyệt Phật. Bửu-Sơn-Oai-Đức-Hiền Phật. Hiền-Đức-Quảng-Đại-Quang Phật. Phổ-Trí-Vân Phật. Pháp-Lục-Công-Đức-Sơn Phật. Công-Đức-Hương-Diệm-Vương Phật. Kim-Sắc Ma-Ni-Sơn-Diệu-Ấm-Thanh Phật. Đảnh-Kế-Xuất-Nhất-Thiết-Pháp-Quang-Minh-Vân Phật. Pháp-Luân-Xí-Thạnh-Quang Phật. Vô-Thượng-Công-Đức-Sơn Phật. Tinh-Tấn-Cự-Quang-Minh-Vân Phật. Tam-Muội-Àn-Quang-Đại-Quang-Minh-Quang Phật. Bửu-Quang-Minh-Công-Đức-Vương Phật. Pháp-

Cự-Bửu-Cái-Âm Phật. Phổ-Chiếu-Hư-Không-Giới-Vô-Úy-Pháp-Quang-Minh Phật. Nguyệt-Tướng-Trang-Nghiêm-Tràng Phật. Quang-Minh-Diệm-Sơn-Vân Phật. Chiếu-Vô-Chương-Ngai-Pháp-Hư-Không Phật. Khai-Hiến-Trí-Quang Thân Phật. Thế-Chủ-Đức-Quang-Minh-Âm Phật. Nhứt-Thiết-Pháp-Tam-Muội-Quang-Minh-Âm Phật. Pháp-Âm-Công-Đức-Tạng Phật. Xí-Nhiên-Diệm-Pháp-Hải-Vân Phật. Phổ-Chiếu-Tam-Thế-Tướng-Đại-Quang-Minh Phật. Phổ-Chiếu-Pháp-Luân-Sơn Phật. Pháp-Giới-Sư-Tử-Quang Phật. Tu-Di-Hoa-Quang-Minh Phật. Nhứt-Thiết-Tam-Muội-Hải-Sư-Tử-Diệm Phật. Phổ-Trí-Quang-Minh-Đăng Phật.

Có tu-di-sơn vi-trần-số chư Phật Như-Lai như vậy thứ đệ tiếp nối xuất thế.

Tối hậu Phật hiệu là Pháp-Giới-Thành-Trí-Huệ-Đăng, cũng xuất thế trong kiếp Ly-Cầu-Quang-Minh.

Với tất cả chư Phật trên đây ta đều kính thờ thân-cận cúng-dường nghe pháp thọ-trì và xuất-gia học đạo hộ-trì pháp-giáo, nhập môn giải-thoát bồ-tát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, dùng nhiều phương-tiện giáo-hóa thành-thục vô-lượng chúng-sanh.

Từ đó đến nay trải qua phạt-sát vi-trần-số kiếp, có bao nhiêu chư Phật xuất thế, ta đều kính thờ cúng-dường thọ-hành giáo-pháp.

Này thiện-nam-tử ! Từ đó đến nay, ta ở trong chúng-sanh vô-minh tăm tối sanh tử mà riêng mình giác ngộ, làm cho chúng-sanh thủ hộ tâm-thành, bỏ tam-giới-thành mà an-trụ nơi pháp-thành nhất-thiết-trí vô-thượng.

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, làm cho các thế gian rời hí-luận-ngữ, chẳng nói nhị-ngữ, thường chơn-thiệt-ngữ, hằng thanh-tịnh-ngữ.

Như chư đại Bồ-tát có thể biết tự-tánh của tất cả ngữ ngôn. Trong mỗi niệm tự-tại khai ngộ tất cả chúng-sanh. Vào biển ngôn âm của tất cả chúng-sanh. Đều biết rõ được tất cả ngôn từ. Thấy rõ tất cả pháp-môn. Đã được tự-tại nơi phổ-nhiếp-nhất-thiết-pháp đà-la-ni, tùy chỗ nghi của tâm chúng-sanh mà vì họ thuyết pháp, rớt ráo điều phục tất cả chúng-sanh, có thể nhiếp thọ khắp tất cả chúng-sanh, khéo tu những nghiệp vô-thượng của Bồ-Tát. Thâm nhập những trí vi-tế của Bồ-Tát. Có thể khéo quán-sát bồ-tát-tạng. Có thể tự-tại diễn thuyết những bồ-tát-pháp.

Tại sao vậy ?

Vì đã được thành-tựu nhất-thiết-pháp-luân-đà-la-ni. Ta đâu biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này thiện-nam-tử ! Trong phật-hội này có Chủ-Dạ-Thần tên là Khai-Phu-Nhất-Thiện-Thọ-Hoa.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học nhất-thiết-trí, thế nào an lập tất cả chúng-sanh trụ nhất-thiết-trí.

Thủ-Hộ-Nhất-Thiết-Thành Chủ-Dạ-Thần muốn tuyên lại nghĩa này, vì Thiện-Tài mà nói kệ rằng :

Bồ-Tát giải-thoát sâu khó thấy
Hư-không như bình-đẳng-tướng
Thấy khắp trong vô-biên pháp-giới
Tất cả tam thế Phật Như-Lai.
Xuất sanh vô-lượng thắng công-đức
Chứng-nhập nan-tư chơn pháp-tánh
Tăng trưởng nhất-thiết-trí tự-tại
Khai thông tam-thế đạo giải-thoát.
Quá xưa sát chuyển vi-trần kiếp
Bấy giờ có kiếp tên Tịnh-Quang,
Thế-giới tên là Pháp-Diệm-Vân,
Có thành hiệu là Bửu-Hoa-Quang.
Trong đó chư Phật nói xuất thế
Số đến vô-lượng tu-di-trần :
Tối sơ Phật hiệu Pháp-Hải-Ấm.
Ở trong kiếp này xuất hiện trước.
Trong kiếp Tịnh-Quang tối-hậu Phật.
Hiệu là Pháp-Giới-Diệm Đấng Vương.
Tất cả chư Như-Lai trên đây
Ta đều cúng-dường thính thọ pháp.
Ta thấy Pháp-Hải Lô-i-Ấm-Phật
Thân Phật chói rực màu chơn kim
Các tướng trang-nghiêm như bửu-son
Phát tâm nguyện được thành phật quả.
Ta tạm thấy thân Như-Lai kia
Liên phát tâm bồ-đề quảng-đại

Thệ-nguyện siêng cầu nhất-thiết-trí
Tánh cùng pháp-giới hư-không đồng.
Do đây thấy khắp tam thế Phật
Và cùng tất cả chúng Bồ-Tát
Cũng thấy quốc-vương và chúng-sanh
Duyên đó nên khởi tâm đại-bi
Tùy các chúng-sanh tâm sở-thích
Thị hiện đủ loại vô-lượng thân
Cùng khắp mười phương các quốc độ
Động địa phóng quang ngộ hàm-thức.
Thấy đệ-nhị Phật kính thân-cận
Cũng thấy mười phương sát-hải Phật
Nhấn đến tối-hậu Phật ra đời
Tu-di-son trần-số như vậy.
Trải qua sát-chuyển vi-trần kiếp
Có những Như-Lai Chiếu-Thế-Đăng
Ta đều gần-gũi mà kính thờ
Cho môn giải-thoát này thanh-tịnh.
Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử được nhập môn giải-thoát bồ-tát thậm-thâm tự-
tại diệu-âm nên nhập vô biên tam-muội-hải, nhập quảng-đại tổng-trì hải,
được bồ-tát đại thân-thông, được bồ-tát đại-biện-tài.
Thiện-Tài rất hoan-hỉ, ngắm nhìn Thủ-Hộ-Nhất-Thiết-Thành Chủ-Dạ-Thần
rồi nói kệ khen rằng :
Đã đi biển diệu-huệ quảng-đại
Đã qua vô biên biển tam hữu
Thân trí-tạng trường thọ không khổ
Oai-đức quang-minh ở chúng này.
Liễu đạt pháp-tánh như hư-không
Vào khắp tam thế đều vô-ngại
Niệm niệm phan-duyên tất cả cảnh
Tâm tâm dứt hẳn các phân-biệt.
Liễu đạt chúng-sanh không tự-tánh
Nhưng với chúng-sanh khởi đại-bi
Thâm-nhập Như-Lai môn giải-thoát
Rộng độ quần mê vô-lượng chúng.
Quán-sát tư-duy tất cả pháp
Biết rõ chứng nhập các pháp-tánh
Như vậy tu hành Phật trí-huệ
Giáo hóa chúng-sanh khiến giải-thoát,
Ngài là Đạo-Sur của chúng-sanh

Khai thị đạo trí-huệ của Phật
Khấp vì pháp-giới các chúng-sanh
Nói những hạnh thoát thế-gian khổ.
Ngài đã trụ Như-Lai đại nguyện
Đã thọ bồ-đề pháp quảng đại
Đã tu tất cả biến-hành-lực
Đã thấy mười phương Phật tự-tại,
Đức thánh tâm tịnh như hư-không
Lià khắp tất cả những phiền-não
Biết rõ tam thế vô-lượng cõi
Chư-Phật, Bồ-tát và chúng-sanh.
Đức Thánh một niệm đều biết rõ
Ngày, đêm, tháng, năm vi-trần kiếp,
Cũng biết tất cả chúng-sanh-loại
Nhiều loại danh tướng đều sai-biệt.
Mười phương chúng-sanh chỗ sanh tử
Có Sắc, Vô-Sắc, Tướng, Phi-Tướng
Tùy thuận thế-tục đều biết rõ
Dẫn dắt cho vào đường bồ-đề.
Đã sanh nhà Như-Lai thế nguyện
Đã nhập biển chư Phật công-đức
Phát-thân thanh-tịnh tâm vô-ngại
Tùy theo chúng-sanh mà hiện thân.

Nói kệ xong, Thiện-Tài đánh lễ chân Dạ-Thần, hữu nhiều vô-lượng vòng, ân-cần chiêm-ngưỡng từ-tạ mà đi.

Hán bộ quyển thứ bảy mươi hai.

Thiện-Tài đã nhập môn giải-thoát bồ-tát thậm-thâm tự-tại diệu-âm, tu hành tinh tấn, đi đến chỗ Dạ-Thần Khai-Phu-Nhất-Thiết-Thọ-Hoa.

Thấy Dạ-Thần này ở trong lầu các chúng-bửu-hương-thọ, ngồi trên tòa sư-tử bằng những diệu-bửu. Trăm vạn Dạ-Thần vây quanh.

Thiện-Tài đánh lễ chân Dạ-Thần chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát hạnh, thế nào được nhất-thiết-trí ?

Xin ngài từ mẫn vì tôi mà tuyên nói.

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Nơi Ta-Bà thế-giới này, lúc mặt nhật lặn, hoa sen khép cánh, mọi người bãi du ngoạn, ta thấy những chúng-sanh muốn trở về chỗ họ ở hoặc núi, hoặc thành, hoặc đồng quê, ta đều mật hộ cho họ đi đúng đường đến nơi đến chốn, đêm nghỉ an ổn.

Này thiện-nam-tử ! Nếu có chúng-sanh tuổi trẻ háo sắc kiêu-mạn phóng-dật vui say ngũ dục, thời ta vì họ mà hiện tướng già bệnh chết, họ sợ sệt rời bỏ các điều ác. Lại vì họ mà khen ngợi những thiện-căn khiến họ tu tập.

Vì người bôn-sén khen ngợi bố-thí. Vì người phá giới khen ngợi tịnh giới. Với người sân hận dạy họ hạnh đại từ. Khiến người nảo hại thật hành nhẫn-nhục. Nếu người giải-đãi khiến họ tinh-tấn. Nếu người tán loạn khiến tu thiền định. Người trụ ác-huệ khiến học bát nhã.

Người thích tiểu-thừa khiến trụ đại-thừa. Người đấm các loài trong tam-giới khiến họ trụ bồ-tát nguyện ba-la-mật. Nếu có chúng-sanh phước trí kém yếu bị kiết nghiệp ràng buộc lưu ngại nhiều, thời làm cho họ trụ Bồ-tát lực ba-la-mật. Nếu có chúng-sanh tâm họ tối tăm không có trí-huệ, thời làm cho họ trụ bồ-tát trí ba-la-mật.

Này thiện-nam-tử ! Ta đã thành tựu môn giải thoát bồ-tát xuất sanh quang-đại hỷ-quang-minh.

Thiện-Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh-giới của môn giải-thoát này thế nào ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Nhập môn giải-thoát này có thể biết trí phương tiện thiện xảo của Như-Lai Phổ nhiếp chúng sanh.

Phổ nhiếp thế nào ?

Này thiện-nam-tử ! Tất cả chúng sanh hưởng vui đều là do sức oai-đức của Như-Lai. Vì thuận lời dạy của Như-Lai. Vì thật hành theo lời của Như-Lai. Vì học hạnh của Như-Lai. Vì được sức hộ-trì của Như-Lai. Vì tu tập đạo của Như-Lai ẩn khả. Vì gieo điều lành của Như-Lai làm. Vì y theo pháp

của Như-Lai nói. Vì trí-huệ nhật-quang của Như-Lai chiếu đến. Vì được Như-Lai tánh tịnh nghiệp-lực nhiếp thọ.

Tại sao biết như vậy ?

Ta nhập môn giải-thoát xuất sanh quảng-đại hỉ quang-minh này, nghĩ nhớ đức Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai thành Đẳng-Chánh-Giác, thưở xưa tu Bồ-tát hạnh thấy đều thấy rõ.

Này thiện-nam-tử ! Thưở xưa, lúc làm Bồ-Tát, đức Thế-Tôn thấy tất cả chúng-sanh chấp ngã, ngã-sở, trụ nhà tối vô-minh, vào rừng rậm kiến chấp, bị tham ái trói buộc, bị giận hờn làm hư, bị ngu-si làm loạn, bị bôn-sén ganh ghét ràng rịt, nên sanh tử luân-hồi bần cùng khốn khổ, chẳng gặp được chư Phật Bồ-Tát. Thấy như vậy rồi khởi lòng đại-bi lợi ích chúng-sanh.

Những là khởi tâm nguyện được tất cả diệu-bửu tư-cụ nhiếp lấy chúng-sanh. Khởi tâm nguyện tất cả chúng-sanh đều được đầy đủ vật tư-sanh không thiếu thốn. Với tất cả sự rời tâm chấp trước. Nơi tất cả cảnh-giới không tâm tham-nhiễm. Nơi tất cả sở-hữu không tâm tiếc nôi. Nơi tất cả quả báo không tâm hi-vọng. Nơi tất cả vinh hảo không tâm khen chuộng. Nơi tất cả nhơn-duyên không tâm mê hoặc. Khởi tâm quán-sát pháp-tánh chơn-thiệt. Khởi tâm cứu hộ tất cả chúng-sanh. Khởi tâm thâm nhập tất cả pháp. Khởi tâm trụ bình đẳng đại-từ đối với tất cả chúng-sanh. Khởi tâm thật hành phương-tiện đại-bi đối với tất cả chúng-sanh. Khởi tâm làm lọng đại pháp che khắp chúng-sanh. Khởi tâm chạy kim-cang đại-trí phá tất cả núi chướng phiền-não của tất cả chúng-sanh. Khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh tăng-trưởng hỉ lạc. Khởi tâm nguyện tất cả chúng-sanh rất ráo an-lạc. Khởi tâm tùy chỗ muốn của tất cả chúng-sanh mà mưa tất cả của báu. Khởi tâm dùng phương-tiện bình-đẳng thành thực tất cả chúng-sanh. Khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh đầy đủ thành tài. Khởi tâm nguyện tất cả chúng-sanh rất ráo đều được thập-lực trí quả.

Khởi tâm như vậy rồi ta được Bồ-tát-lực, hiện đại-thần-biến khắp pháp-giới hư-không-giới. Ở trước chúng-sanh mưa tất cả vật tư-sanh, tùy sở-thích của chúng-sanh đều được toại ý, đều làm cho họ hoan-hỉ, chẳng hỏi chẳng tiếc chẳng xen chẳng dứt.

Dùng phương-tiện này nhiếp khắp chúng-sanh giáo-hóa thành-thục, đều làm cho họ ra khỏi khổ nạn sanh-tử chẳng cầu báo đáp. Rửa sạch tâm bửu của tất cả chúng-sanh, làm cho họ sanh khởi đồng một thiện-căn với tất cả chư Phật. Thêm biển lớn phước đức nhất-thiết-trí.

Bồ-tát niệm niệm thành-thục tất cả chúng-sanh như vậy. Niệm niệm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Niệm niệm vào khắp tất cả pháp-giới. Niệm niệm thấy đều khắp hư-không-giới. Niệm niệm vào khắp tất cả tam thế. Niệm niệm thành-tựu trí điều phục tất cả chúng-sanh. Niệm niệm hằng chuyên tất cả pháp luân. Niệm niệm hằng dùng đạo nhất thiết trí lợi ích chúng-sanh. Niệm niệm khắp tất cả thế giới ở trước các chúng-sanh, tận vị-lai kiếp hiện tất cả Phật thành Đẳng-Chánh-Giác. Niệm niệm khắp tất cả thế-giới, tất cả kiếp tu bồ-tát-hạnh chẳng sanh hai tướng.

Những là vào khắp tất cả thế-giới hải-quảng-đại, trong tất cả thế-giới-chúng, những ranh giới các thế-giới-những trang-nghiêm các thế-giới, những thể-tánh các thế-giới, những hình trạng các thế-giới, những phân bố các thế-giới.

Hoặc có thế-giới uế mà kiêm tịnh. Hoặc có thế-giới tịnh mà kiêm uế. Hoặc có thế-giới một bề tạp uế. Hoặc có thế-giới một bề thanh-tịnh. Hoặc nhỏ hoặc lớn, hoặc thô hoặc tế. Hoặc ngay hoặc nghiêng, hoặc úp hoặc ngửa.

Trong tất cả thế-giới như vậy niệm niệm tu hành những hạnh bồ-tát, nhập bồ-tát-vị, hiện bồ-tát-lực. Cũng hiện tất cả thân Phật tam-thế. Tùy tâm chúng-sanh khiến biết thấy khắp cả.

Này thiện-nam-tử ! Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai, lúc tu hành hạnh bồ-tát như vậy, thấy các chúng-sanh chẳng tu công-đức, không có trí-huệ, chấp ngã ngã-sở vô-minh che chướng, chẳng chánh tư-đuy, vào các tà kiến, chẳng biết nhân quả, thuận phiền-não nghiệp, sa vào hầm sâu hiểm nạn sanh tử. Thọ đủ vô-lượng những sự khổ, khởi tâm đại-bi, tu đủ tất cả ba-la-mật hạnh. Vì các chúng-sanh mà tán dương thiện-căn kiên-cố, cho họ an-trụ xa rời khổ nghèo cùng sanh tử, siêng tu pháp trợ-đạo phước trí. Vì họ mà nói những môn nhân quả. Vì họ mà nói nghiệp báo chẳng trái nhau. Vì họ mà nói chỗ chứng nhập của pháp. Vì họ mà nói tất cả chúng-sanh hiểu biết và muốn thích, và nói tất cả quốc độ thọ sanh, khiến họ chẳng dứt tất cả phật-chúng, khiến họ thủ hộ tất cả phật-giáo, khiến họ rời bỏ tất cả các ác. Lại vì họ mà tán dương pháp trợ-đạo xu hướng nhất-thiết-trí, khiến các chúng-sanh hoan hỷ, khiến hành pháp-thí nhiếp khắp tất cả, khiến họ phát khởi hạnh nhất-thiết-trí, khiến họ tu học đạo ba-la-mật của chư đại Bồ-Tát, khiến họ tăng trưởng những thiện-căn-hải thành nhất-thiết-trí, khiến họ đầy đủ tất cả thánh-tài, khiến họ được nhập môn tự-tại của Phật. Khiến họ nhiếp-thủ vô-lượng phước-tiện, khiến họ quán thấy oai-đức của Như-Lai, khiến họ an-trụ bồ-tát trí-huệ.

Thiện-Tài thưa :

Đức Thánh phát tâm vô-thượng bồ-đề đã bao lâu ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Việc này khó tin, khó hiểu, khó vào, khó nói, tất cả thế-gian và hàng Nhị-Thừa đều chẳng biết được, chỉ trừ thần-lực của Phật gia-hộ, thiện-hữu nhiếp-thọ, chứa thặng công-đức, chí nguyện thanh-tịnh, không tâm hạ-liệt, không tâm tạp-nhiễm, không tâm siểm-khúc, được tâm trí quang-minh khắp soi sáng, phát tâm nhiều ích khắp các chúng-sanh, tâm mà tất cả phiền-não nhả đến chúng ma không phá hoại được, khởi tâm quyết thành-tựu nhất-thiết-trí, tâm chẳng thích tất cả sự vui sanh tử, có thể cầu tất cả diệu-lạc của chư Phật, có thể diệt tất cả khổ-não của chúng-sanh, có thể tu công-đức của tất cả Phật, có thể quán thật tánh của tất cả pháp, có thể đủ tất cả tín-giải thanh-tịnh, có thể siêu tất cả nước độc sanh-tử, có thể nhập tất cả trí-hải của Như-Lai, có thể quyết định đến pháp-thành vô-thượng, có thể dũng-mãnh nhập cảnh-giới Như-Lai, có thể mau chóng đến địa vị chư Phật, có thể liền thành-tựu sức nhất-thiết-trí, có thể ở nơi thập-lực đã được rớt ráo. Người như vậy ở nơi đây có thể trì, có thể nhập, có thể rõ.

Tại sao vậy ?

Vì đây là cảnh-giới trí-huệ của Như-Lai, tất cả Bồ-Tát còn chẳng biết được huống là những chúng-sanh khác. Nhưng nay ta do oai-lực của đức Phật, muốn khiến chúng-sanh điều thuận đáng được hóa độ, ý họ mau thanh-tịnh. Muốn khiến chúng-sanh tu tập thiện-căn, tâm họ được tự-tại. Nên theo chỗ hỏi của người mà ta tuyên nói.

Bây giờ Dạ-Thần Khai-Phu-Nhất-Thiết-Thọ-Hoa muốn tuyên lại nghĩa này, quán-sát cảnh-giới của tam-thế Như-Lai mà nói kệ rằng :

Phật-tử người đã hỏi
Cảnh-giới Phật rất sâu
Nam-tư sát-trần kiếp
Nói đó chẳng thể hết
Chẳng phải tham sân si
Kiêu-mạn phiền-não che
Những chúng-sanh như vậy
Biết được Phật diệu-pháp.
Chẳng phải bòn-sén ganh

Siểm khúc những ý trước
Nghịệp phiến-não che đây
Mà biết được phật-cảnh.
Chẳng phải chấp uẩn xứ
Và chấp thân hữu-lậu
Người kiến-đạo tướng-đạo
Biết được phật giác-ngộ.
Phật cảnh-giới tịch-tịnh
Tánh tịnh rời phân-biệt.
Chẳng phải chấp ba cõi
Biết được pháp-tánh này.
Sanh nơi nhà chư Phật
Được chư Phật thủ hộ
Người trì Phật pháp-tạng
Cảnh-giới của trí-nhãn.
Gần-gũi thiện-tri-thức
Mến thích pháp bạch tịnh
Siêng cầu chư Phật lực
Nghe pháp này hoan-hỉ.
Tâm tịnh vô-phân-biệt
Dường như thái-hư-không
Đèn trí-huệ phá tối
Cảnh-giới của người này.
Dùng ý đại từ-bi
Che khắp các thế-gian
Tất cả đều bình-đẳng
Cảnh-giới của người này.
Hoan-hỉ tâm vô-trước
Tất cả đều xả được
Bình-đẳng thí chúng-sanh
Cảnh-giới của người này.
Tâm tịnh rời các ác
Rốt ráo không hối hận
Thuận hành chư Phật giáo
Cảnh-giới của người này.
Biết rõ pháp tự-tánh
Nhãn đến các nghịệp-chủng
Tâm họ không động loạn
Cảnh-giới của người này.
Dũng-mãnh siêng tinh-tấn

An-trụ tâm bất thối
Siêng tu nhất-thiết-trí
Cảnh-giới của người này.
Tâm họ tịch-tĩnh trụ tam-muội
Rốt ráo thanh-lương không nhiệt nảo
Đã tu thân nhất-thiết-trí hải
Là giải-thoát của người chứng ngộ.
Khéo biết tất cả tướng phân-biệt
Thâm nhập vô-biên môn pháp-giới
Độ khắp quần-sanh không sót thừa
Là giải-thoát của bậc trí-huệ.
Rõ tánh chân thiệt của chúng-sanh
Chẳng chấp tất cả biển hữu-lậu
Như bóng hiện khắp trong tâm thủy
Là giải thoát của người chánh-đạo.
Từ nơi tất cả tam-thế Phật
Phương-tiện nguyện-chủng mà xuất sanh
Tận những kiếp sát siêng tu hành
Là giải-thoát của bậc Phổ-Hiền.
Vào khắp tất cả môn pháp-giới
Đều thấy mười phương những sát-hải
Cũng thấy trong đó kiếp thành hoại
Mà tâm rốt ráo vô-phân-biệt.
Trong những vi-trần của pháp-giới
Đều thấy Như-Lai ngồi đạo-thọ
Thành-tựu bồ-đề độ quần-sanh
Là giải-thoát của vô-ngại-nhãn.
Ngươi ở vô-lượng đại-kiếp-hải
Thân-cận cúng-dường thiện-tri-thức
Vì lợi quần sanh cầu chánh-pháp
Nghe rồi ghi nhớ không quên sót.
Tỳ-Lô-Giá-Na cảnh rộng lớn
Vô-lượng vô-biên chẳng thể suy
Ta thừa phật-lực nói với ngươi
Cho ngươi thâm-tâm càng thanh-tĩnh.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa quá thế-giới-hải vi-trần-số kiếp, có thế-giới-hải tên là Phổ-Quang-Minh-Chơn-Kim-Ma-Ni-Son. Trong thế-giới-hải này có Phật xuất hiện hiệu là Phổ-Chiêu-Pháp-Giới Trí-Huệ-Son-Tịch-Tĩnh-Oai-Đức-Vương.

Này Thiện-nam-tử ! Lúc đức Phật ấy tu hạnh bồ-tát, nghiêm-tĩnh thế-giới-hải đó. Trong thế-giới-hải đó có thế-giới vi-trần-số thế-giới-chủng. Mỗi thế-giới-chủng có thế-giới vi-trần-số thế-giới. Mỗi thế-giới đều có Như-Lai xuất thế. Mỗi Như-Lai diễn nói thế-giới vi-trần-số tu-đa-la. Mỗi tu-đa-la thọ-ký cho phật-sát vi-trần-số Bồ-Tát, hiện những thần-lực, nói những pháp-môn, độ vô-lượng chúng-sanh.

Này Thiện-nam-tử ! Trong thế-giới-hải Phổ-Quang-Minh-Chơn-Kim-Ma-Ni-Sơn, có thế-giới-chủng tên là Phổ-Trang-Nghiêm-Tràng.

Trong thế-giới-chủng ấy có thế-giới tên là Nhất-Thiết-Bửu-Sắc-Phổ-Quang-Minh. Thể chất bằng Hiện-Nhất-Thiết-Hóa-Phật-Ảnh-Ma-Ni-Vương, hình như thành quách cõi trời. Hạ-tế làm bằng Hiện-Nhất-Thiết-Như-Lai-Đạo-Tràng-Ảnh-Tượng-Ma-Ni-Vương, an-trụ trên biển Nhất-Thiết-Bửu-Hoa. Thế-giới ấy tịnh uế lẫn lộn. Trong thế-giới này có tu-di-sơn vi-trần-số tứ-thiên-hạ. Chính giữa có một tứ-thiên-hạ tên là Nhất-Thiết-Bửu-Sơn-Tràng, Tứ-thiên-hạ ấy, mỗi thiên-hạ ngang dọc đều một vạn do-tuần. Mỗi thiên-hạ đều có một vạn thành lớn.

Trong Diêm Phù Đề ấy có một Vương-Đô tên là Kiên-Cổ-Diệu-Bửu-Trang Nghiêm-Vân-Đăng, một vạn đại-thành rải-rác bao quanh.

Thời kỳ người Diêm-Phù-Đề thọ-mạng vạn năm, có vua tên là Nhứt-Thiết-Pháp-Ấm-Viên-Mãn-Cái. Có năm trăm Đại-Thần, sáu vạn thế-nữ, bảy trăm Vương-Tử. Những Vương-Tử này đều đoan-chánh dũng kiện có oai-lực lớn.

Đức Vua ấy có oai-đức ban bố khắp Diêm-Phù-Đề, không có kẻ oán địch.

Thế-giới ấy, lúc kiếp sắp tận, có năm thứ trực phát khởi, nhưn chúng thọ-mạng ngắn-ngủi, của cải thiếu thốn, thân hình xấu xí, nhiều khổ ít vui, chẳng tu thập thiện, chuyên làm nghiệp ác. Giận gây hủy nhục nhau, làm quyến thuộc người xa lạ, ganh ghét hạnh phúc của người, kiến chấp tà vạy, tham cầu phi-pháp.

Do nhưn duyên ấy nên mưa gió bất thường, lúa mạ chẳng tốt, vườn tược cây cối khô cằn, nhưn dân đói kém, nhiều bệnh tật, tản cư bốn phương không biết nương tựa vào đâu nên đều đến ở quanh Vương Đô số đông đến trăm ngàn vạn ức, to tiếng kêu gào, hoặc giơ tay, hoặc chấp tay, hoặc cúi

đầu, hoặc quì gối, hoặc nhảy nhót, đầu tóc rối tung y phục rách rưới, da thừa nhăn nức, mặt mắt mất thần, đồng hướng về cung vua kêu van rằng :

Đại-Vương ! Đại-Vương ! Chúng tôi ngày nay nghèo cùng đói rách, bệnh tật khôn khô, không chỗ nương tựa, không biết kêu cứu vào đâu. Chúng tôi đồng về nương với Đại-Vương.

Đại-Vương là bực nhơn-từ trí-huệ, chúng tôi mong được Đại-Vương ban cho an lạc, ban cho sự sống. Xin Đại-Vương thương xót chúng tôi, nhiếp thọ chúng tôi. Đại-Vương là bửu-tạng, là cầu đò, là đường sá, là thuyền bè, là hòn đảo châu báu, là tài lợi, là thiên-cung của chúng tôi.

Nhà vua nghe lời kêu than của dân-chúng liền được trăm vạn vô-số môn đại-bi. Nhứt tâm tư-duy phát khởi mười thứ đại-bi-ngữ :

Một là : Thương thay chúng-sanh sa vào hố lớn sanh tử không đáy, ta phải làm cách nào để cứu họ, cho họ an trụ nơi bực nhứt-thiết-trí.

Hai là : Thương thay chúng-sanh bị bức ngặt bởi phiền-não, ta phải làm cách nào cứu hộ họ, cho họ an trụ nơi tất cả nghiệp lành.

Ba là: Thương thay chúng-sanh bị khủng bố bởi sanh lão bệnh tử, ta phải làm cách nào cho họ về nương, cho họ vĩnh viễn được thân tâm an lạc.

Bốn là: Thương thay chúng-sanh thường bị thế-gian đại-chúng làm ngặt làm khiếp, ta phải làm thế nào hộ trợ họ, cho họ an trụ đạo nhứt-thiết-trí.

Năm là : Thương thay chúng-sanh không có trí-nhãn thường bị thân-kiến nghi lầm che đậy, ta phải dùng phương-tiện gì cho họ mau giải quyết kiến chấp.

Sáu là : Thương thay chúng-sanh thường bị si tối làm mê lầm, ta phải thế nào để làm đèn sáng cho họ soi thấy thành nhứt-thiết-trí.

Bảy là : Thương thay chúng-sanh thường bị xan tật siểm cuồng làm như đục, ta phải thế nào để khai hiểu họ, cho họ chứng được pháp-thân thanh-tịnh.

Tám là : Thương thay chúng-sanh mãi trôi chìm trong biển lớn sanh tử, ta phải vớt đưa họ thế nào cho họ được lên bờ bờ-đề.

Chín là : Thương thay chúng-sanh các căn cang cường khó điều khó phục, ta phải điều-ngự họ thế nào cho họ được đầy đủ thân-lực của Phật.

Mười là : Thương thay chúng-sanh như kẻ mù lòa chẳng thấy đường sá, ta phải dẫn dắt họ thế nào cho họ được vào cửa nhất-thiết-trí.

Nói như thế xong, đức vua truyền đánh trống ban lệnh :

Nay đức vua bố-thí khắp tất cả chúng-sanh, tùy theo nhu cầu đều làm cho đầy đủ cả.

Vua lại ban lệnh cho tất cả thành trong Diêm-Phù-Đề và các tụ-lạc đều khai kho chần tế : những là vàng bạc, lương thực, y-phục, thuốc men, đồ dùng, giường ghế, nhà cửa, châu báu, xe cộ, lụa là gấm vóc đều đem bố-thí. Nhấn đến đức Vua có thể sẻ xả thí cung-điện, vợ con, vương-vị, da thịt, tay chun, môi răng, miệng lưỡi, mũi tai, đầu mắt, tâm can tỳ phế.

Phía đông của Vương-đô có cổng tên là Ma-Ni Sơn-Quang Minh. Ngoài cổng thành ấy có hội-trường bố-thí rộng rãi bằng phẳng trồng trái rất mực trang-nghiêm, đều là quả-báo do tịnh-nghiệp của Bồ-Tát.

Trong thí-hội này có tòa sư-tử, đất bằng mười thứ báu, lan can mười thứ báu, mười thứ cây báu bao quanh, dưới là kim-cang bửu-luân. Dùng tất cả thứ báu làm tượng long-thần cầm bửu-vật để trang-sức hội-trường, tràng phan bày hàng, lưới báu giăng che, vô-lượng thứ hương luôn phát mùi thơm vi-diệu, hàng lụa báu đẹp trái giăng khắp nơi, trăm ngàn âm nhạc luôn hòa tấu. Lại có bửu-cái thường phóng vô lượng bửu-quang-minh như vàng diêm-phù-đàn hực hử thanh-tịnh. Những anh-lạc bửu-linh hằng phát ra âm thanh vi-diệu khuyến các chúng-sanh tu hành nghiệp lành.

Lúc đó đức Vua ngự tòa sư tử, hình dung đoan chánh đủ những tướng tốt, thân na-la-diên không hư hoại, tánh hiền thiện, tài pháp hai thứ đều tự tại, biện luận vô-ngại trí-huệ siêu phàm, trị nước không ai trái mạng lệnh.

Bấy giờ vô-lượng vô-số chúng-sanh trong Diêm-Phù-Đề đua nhau đến hội-trường bố-thí này, thấy đức vua ngự trên tòa sư-tử, đều cho là người đại trí, đại phước, là bực đủ đức đủ hạnh đủ nguyện, là nhà đại thí-chủ.

Nhà vua thấy những người đến cầu xin liền sanh lòng bi mẫn, lòng hoan-hỉ, lòng tôn trọng, lòng thiện-hữu, lòng quảng-đại, lòng tương-tục, lòng tinh-tấn, lòng bất-thối, lòng thí xả, lòng châu biển.

Lòng hoan-hỉ trong giây lát của nhà vua khi thấy những người đến xin còn hơn sự khoái lạc trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp của Đao-Lợi Thiên-Vương, Dạ-ma Thiên-Vương, Đâu-Suất-Đà Thiên-Vương, hẳn đến hơn cả sự vui tịch-tĩnh trong bất khả-thuyết kiếp của Tịnh-Cư Thiên Vương.

Này thiện-nam-tử ! Ví như có người nhờn từ hiếu hữu gặp loạn lạc cha mẹ vợ con huynh đệ tỷ muội đều thất lạc, tình cờ được đoàn tụ đông đủ thời sự vui mừng biết ngần nào.

Lòng hoan-hỉ của nhà vua khi thấy những người đến cầu xin cũng như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Nhà vua ấy nhờ thiện-tri-thức nên được tăng trưởng tri-giải và chí nguyện nơi phật bồ-đề, các căn thành-tựu, tín tâm thanh-tịnh hoan-hỉ viên mãn.

Tại sao vậy ?

Vì nhà vua là bực Bồ-Tát siêng tu các công-hạnh cầu nhưt-thiết-trí. Nguyện được lợi-ích tất cả chúng-sanh. Nguyện được bồ-đề vô-lượng diêu-lạc. Rời bỏ tất cả những tâm bất-thiện. Thường thích chứa nhóm tất cả thiện-căn. Thường nguyện cứu hộ tất cả chúng-sanh. Thường thích quán-sát đạo trí-huệ. Thường ham tu hành pháp nhưt-thiết-trí. Làm thỏa mãn nguyện vọng của tất cả chúng-sanh. Vào biển lớn công-đức của tất cả Phật. Phá tất cả núi ma nghiệp hoặc chướng. Tùy thuận giáo-hạnh của tất cả Như-Lai. Thật hành đạo nhất-thiết-trí vô-ngại. Đã có thể thâm nhập dòng nhất-thiết-trí. Tất cả pháp-lưu thường hiện tiền. Đại nguyện vô-tận làm Đại-Trượng-Phu, trụ pháp đại-nhân. Chứa nhóm tất cả tạng lành phổ-môn, lia tất cả chấp, chẳng nhiễm tất cả cảnh-giới thế-gian. Biết các pháp-tánh dường như hư-không. Với những người đến xin xem như con một, xem như cha mẹ, xem là phước-điền, xem là khó được, xem là ân-nhân, xem là chỗ bèn chắc, xem là Thầy, là Phật. Chẳng chọn xứ sở, chẳng lựa chủng tộc, chẳng phân hình mạo.

Tùy theo chỗ muốn của họ, nhà vua vẫn một tâm từ-bi bình-đẳng vô-ngại cung cấp đầy đủ cho tất cả. Người cầu lương thực thời cho lương thực. Người xin y phục thời cho y-phục. Người xin vàng bạc thời cho vàng bạc. Hẳn đến những người cầu xin xe cộ, ruộng vườn, nhà cửa, voi ngựa, châu báu, phan lọng, hương hoa, quyến-thuộc vân-vân, nhà vua đều cấp cho tất cả.

Trong thí-hội này có Trưởng-Giả-Nữ tên là Bửu-Quang-Minh cùng sáu mươi đồng-nữ câu hội, hình dung đoan chánh đẹp lạ, mọi người thích thấy da màu chơn-kim, tóc và mắt màu xanh biếc thân phát mùi thơm, miệng diễn phạm-âm, bửu-y thượng diệu trang-nghiêm trên thân, thường có lòng tầm quý chánh-niệm chẳng loạn, đầy đủ oai nghi cung-kính sư-trưởng, thường nhớ thuận hành công hạnh vi-diệu thậm-thâm, những pháp đã nghe ghi nhớ chẳng quên, thiện-căn đời trước chảy nhuần nơi tâm, thanh-tịnh quảng-đại dường như hư-không, khắp an lợi chúng-sanh, thường thấy chư Phật cầu nhất-thiết-trí.

Bấy giờ nàng Bửu-Quang-minh cách đức Vua không xa, chắp tay đánh lễ, tự nghĩ rằng : Tôi được lợi lành tôi được lợi lành. Nay tôi được thấy bực thiện-tri-thức.

Nơi nhà vua, nàng nghĩ là Đại-Sư, là thiện-tri-thức, là đủ từ-bi, là hay nhiếp thọ. Tâm nàng chánh-trực rất vui mừng, liền cỡi anh-lạc dâng lên vua mà nguyện rằng:

Nay Đại-Vương này làm chỗ nương cho vô-lượng vô-biên chúng sanh mê tối, nguyện ngày sau tôi cũng như vậy.

Như đại-Vương đây, những pháp đã biết, thừa đã theo, đạo đã tu, sắc tướng đã đủ, tài sản đã có, chúng-hội đã nhiếp vô-biên, vô-tận, khó hơn khó hoại nguyện ngày sau tôi đều được như vậy. Đức vua đây sanh ở đâu tôi đều theo sanh nơi đó.

Đức vua biết nàng ấy phát tâm như vậy nên bảo rằng :

Này Đồng-Nữ ! Tùy ý nàng muốn ta đều cấp cho. Tất cả sở-hữu nay ta đều xả cả, cho các chúng-sanh đều được đầy đủ.

Nghe đức vua nói, nàng Bửu-Quang-Minh rất hoan-hỷ tín tâm thanh-tịnh, liền nói kệ ca ngợi đức vua :

Thuở xưa thành ấp này
Lúc chưa có Đại-Vương
Không có mây-may vui
Dường như xứ nga-quỷ.
Chúng-sanh sát hại nhau
Cướp trộm và dâm dật,
Lưỡng-thiệt nói dối trá

Lời thô ác vô nghĩa,
Tham lam tài vật người
Sân hận lòng độc ác,
Tà-kiến làm điều quấy
Chết rồi đọa ác-đạo.
Bởi những chúng-sanh này
Bị ngu si che đậy
Ở trong điên-đảo kiến
Trời ít khi ban lành.
Vì không mưa phải mùa
Ngũ cốc đều chẳng mọc
Cỏ cây nhiều khô héo
Sông suối cũng khô cạn.
Lúc chưa có Đại-Vương
Sông ao đều khô cạn
Thây chết chật trong vườn
Nhìn đó như đồng hoang.
Đại-Vương lên ngôi báu
Rộng cứu những quần-sanh
Mây mát che tám phương
Khắp nơi đều mưa xuống.
Đại-Vương cai trị dân
Dứt hết những ngược ác
Hình ngục đều dẹp bỏ
Kẻ côi cùng được an
Ngày trước các chúng-sanh
Thường tàn sát lẫn nhau
Uống máu và ăn thịt.
Nay đều sanh lòng từ.
Ngày trước các chúng-sanh
Nghèo cùng thiếu y-phục
Dùng cỏ tự che thân
Gầy xấu như ngựa-quỷ.
Khi Đại-Vương trị vì
Lúa tốt tự-nhiên sanh
Trong cây sanh y-phục
Nam Nữ đều xinh đẹp
Ngày trước người tham lam
Phi pháp lẫn đoạt nhau,
Nay thời đều giàu đủ

Như khu vườn Đố-Thích.
Ngày trước người làm ác
Dâm dật sanh tham nhiễm
Vợ người và đồng-nữ
Cùng xâm bức lẫn nhau.
Nay thấy vợ con người
Xinh đẹp trang sức khéo
Mà lòng không nhiễm trước
Giống như trời Tri-Túc.
Ngày trước các chúng-sanh
Nói dối chẳng chơn thiệt
Phi-pháp không lợi ích
Nịnh hót lấy lòng người.
Nay tất cả mọi người
Đều bỏ lời nói ác
Lòng họ rất nhu nhuyễn
Lời nói cũng điều thuận.
Ngày trước các chúng-sanh
Làm nhiều hạnh tà vạy
Chấp tay cung kính lạy
Những trâu, bò, heo, dê,
Nay theo pháp của vua
Tổ ngộ trừ tà-kiến
Biết rõ báo khổ vui
Đều từ như duyên khởi.
Đại-Vương diễn diệu-âm
Người nghe đều vui mừng
Ấm thanh của Thích, Phạm
Tất cả không bằng được.
Đại-Vương những bửu-cái
Ở cao trên không-trung
Cán bằng ngọc lưu-ly
Trùm bằng lưới ma-ni,
Linh vàng tự nhiên phát
Tiếng Phật rất hòa nhã
Tuyên dương pháp vi-diệu
Diệt trừ chúng-sanh mê
Kể lại rộng diễn thuyết
Mười phương các cõi phật
Trong tất cả những kiếp

Như-Lai và quyển-thuộc.
Và lại thứ đệ nói
Quá-khứ mười phương cõi
Và trong quốc-độ đó
Tất cả các Như Lai.
Lại phát tiếng diệu-âm
Khắp cõi Diêm-Phù-Đề
Nói rộng về Nhơn Thiên
Những nghiệp làm sai khác.
Chúng-sanh nghe tiếng này
Tự biết những hạnh nghiệp
Bỏ ác siêng tu hành
Hồi-hướng Phật bồ-đề.
Vương-phụ: Tịnh-Quang-Minh,
Vương-Mẫu: Liên-Hoa-Quang,
Thử ngũ trược xuất hiện
Ở ngôi trị thiên-hạ.
Bấy giờ có vườn rộng.
Vườn có năm trăm ao
Mỗi ao ngàn cây lớn
Trên cây đầy những hoa.
Ở trên bờ ao ấy
Xây dựng nhà ngàn cột
Lan-can rất trang-nghiêm
Không gì là chẳng đủ.
Mạt-thế khởi ác-pháp
Nhiều năm chẳng có mưa
Sông ao đều khô cạn
Cỏ cây cũng héo rũ.
Bảy ngày trước vua sanh
Trước hiện tướng linh thoại,
Người thấy đều nghĩ rằng
Bực cứu thế sẽ hiện.
Bấy giờ vào giữa đêm
Đại-địa động sáu cách
Có một ao bửu-hoa
Quang-minh như trời sáng.
Trong vườn năm trăm ao
Đầy nước bát công-đức,
Cây khô đều đâm chồi

Hoa lá đều tươi tốt.
Nước ao đã đầy tràn
Chảy lan tất cả xứ
Khắp cả cõi Diêm-Phù
Không đâu chẳng nhuận ướt.
Dược thảo và cây cối
Trăm thứ lúa đậu thảy
Nhánh lá bông trái hột
Tất cả đều sum-sê
Rãnh mương và gò nổi
Những nơi cao và thấp
Tất cả những chỗ ấy
Tự-nhiên bằng phẳng cả.
Gai gốc cát sỏi thảy
Bao nhiêu những tạp uế
Đều ở trong một niệm
Biến thành những ngọc báu.
Chúng-sanh thấy sự này
Hoan-hỉ mà ca ngợi
Đều nói mình được lợi
Như khát uống nước ngọt.
Bấy giờ vua Quang-Minh
Cùng vô-lượng quyến-thuộc
Xe giá đồng du ngoạn
Đi xem khắp khu vườn.
Trong số năm trăm ao
Có ao tên Khánh-Hỉ
Trên ao có Pháp-Đường
Phụ-Vương ngự nơi đây.
Tiên-Vương bảo Phu-Nhơn :
Ta nhớ bảy ngày trước
Giữa đêm đất chấn động
Trong đây phát ánh sáng
Bấy giờ trong ao đó
Mọc bông sen ngàn cánh
Sáng như ngàn mặt nhật
Chói đến đánh Tu-di,
Cộng hoa bằng kim-cang,
Đài hoa : vàng Diêm-Phù,
Cánh hoa bằng những báu

Diệu hương làm nhụy tua
Đức Vua sanh trên hoa
Ngôi kiết-già đoan trang
Trang-nghiêm với tướng hảo
Thiên-Thần đều cung kính.
Tiên-Vương rất hoan-hỉ
Tự vào ao ẳm lên
Đem trao cho Phu-Nhơn
Bà nên mừng được con.
Liên đó tặng báu hiện,
Cây báu sanh diệu-y,
Thiên-nhạc tấu mỹ-âm,
Sung-mãn trong hư-không.
Tất cả các chúng-sanh
Đều sanh lòng hoan hỉ
Chấp tay khen hi-hữu
Đấng cứu thế ra đời.
Thân vua phóng quang-minh
Chiếu khắp cả mọi nơi
Làm cho tứ thiên-hạ
Hết tối, trừ bệnh tật.
Dạ-Xoa, Tỳ-Xá-Xà,
Độc-trùng các ác-thú
Những thứ muốn hại người
Tất cả đều ẩn trốn.
Tiếng xấu và thất lợi
Tai họa cùng bệnh tật
Tất cả khổ đều diệt
Mọi người đều hoan hỉ.
Phàm là chúng-sanh loại
Xem nhau như cha mẹ
Bỏ ác sanh lòng lành
Chuyên cầu nhất-thiết-trí.
Đóng bít các ác thú
Mở bày đường nhân thiên
Tuyên dương đạo trí-huệ
Độ thoát các quần-sanh.
Chúng tôi thấy Đại-Vương
Được những lợi lành lớn
Làm cho người cô cùng

Tất cả đều an lạc.

Bửu-Quang-Minh đồng-nữ nói kệ ca ngợi vua Nhất-Thiết-Pháp-Âm-Viên-Mãn-Cái rồi đi nhiều vô-lượng vòng, cung kính đánh lễ chấp tay đứng qua một bên.

Đại-Vương bảo Đồng-Nữ :

Lành thay ! Đồng-nữ có thể tin biết công-đức của người khác. Sự ấy rất là hi-hữu.

Này Đồng-nữ ! Tất cả chúng-sanh chẳng thể tin biết công-đức của người khác.

Này đồng-nữ ! Tất cả chúng-sinh chẳng biết báo ân, không có trí-huệ, tâm họ trước loạn, tánh chẳng sáng tỏ, vốn không chí-lực lại thôi thất sự tu hành. Những người như vậy chẳng tin chẳng biết thần thông trí-huệ và công-đức của Bồ-Tát và chư Phật.

Nay đồng-nữ quyết định cầu đến bồ-đề, biết được công-đức của Bồ-Tát như vậy. Người sanh trong Diêm-Phù-Đề này phát tâm dũng-mãnh nhiếp khắp chúng-sanh công chẳng uổng bỏ, rồi đây người cũng sẽ thành-tựu công-đức như vậy.

Đức Vua khen đồng-nữ xong, tự tay cầm bửu y vô-giá trao cho đồng-nữ và quyển-thuộc của đồng-nữ mà bảo từng người rằng : người mặc y này.

Các đồng-nữ quỳ gối hai tay lãnh y để trên đầu rồi mới mặc. Mặc y xong đồng-hữu nhiều quanh đức Vua.

Trong những bửu-y đó phát ra quang-minh tất cả tinh tú.

Mọi người thấy thế đều nói rằng các đồng-nữ này đều đoan chánh như sao sáng trong đêm tốt trời.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa đó vua Nhất-Thiết-Pháp-Âm-Viên-Mãn-Cái, chính là đức Tỳ-Lô Giá Na Như-Lai hiện nay vậy.

Quang-Minh-Vương thuở xưa đó, nay là Tịnh-Phạn-Vương.

Liên-Hoa-Quang Phu-Nhân, nay là Ma-Ha Ma-Gia Phu-Nhân.

Bửu-Quang-Minh Đồng-nữ chính là thân ta đây.

Những chúng-sanh được đức Vua dùng pháp tứ nhiếp để nhiếp thọ, nay đây là những Bồ-Tát bất-thối-chuyển trong pháp-hội này, hoặc bậc sơ-địa nhân đến bậc thập-địa, đủ đại-nguyện, nhóm trợ-đạo, tu điều-hạnh, đủ trang nghiêm, được thần-thông, trụ giải-thoát, nay ở trong hội này ở nơi những cung-điện diệu-pháp.

Chủ-Da-Thần Khai-Phu-Nhất-Thiết-Thọ-Hoa, muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, vì Thiện-Tài Đồng-tử mà nói kệ rằng :

Ta có quảng đại-nhãn
Thấy khắp cả mười phương
Trong tất cả sát-hải
Ngũ thú luân-hồi thấy
Cũng thấy chư Phật đó
Ngồi dưới cội bồ-đề
Thần-thông khắp mười phương
Thuyết pháp độ chúng-sanh.
Ta có thanh-tĩnh-nhĩ
Nghe khắp tất cả tiếng
Cũng nghe Phật thuyết pháp
Hoan-hỉ tin thọ-trì.
Ta có tha-tâm trí
Không hai không chướng-ngại
Có thể trong một niệm
Biết rõ tất cả tâm.
Ta được túc-mạng-trí
Biết được tất cả kiếp
Thân mình và người khác
Phân biệt đều rõ ràng :
Khoảng một niệm ta biết
Sát-hải vi-trần kiếp
Chư Phật và Bồ-Tát
Chúng-sanh trong ngũ-đạo.
Nhớ biết chư Phật kia
Tối sơ phát đại-nguyện
Nhấn đến tu các hạnh
Mỗi mỗi đều viên mãn.
Cũng biết chư Phật kia

Thành-tựu bồ-đề đạo
Dùng các môn phương-tiện
Vì chúng chuyên pháp-luân.
Cũng biết chư phật kia
Có bao nhiêu thừa-hải.
Chánh-pháp trụ lâu gần
Chúng-sanh độ nhiều ít.
Ta trong vô-lượng kiếp
Tu tập pháp-môn này
Nay ta vì người nói
Phật-tử phải siêng học

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát bồ-tát xuất-sanh-quảng-đại-hỉ quang-minh này, như chư đại Bồ-Tát thân-cận cúng dường tất cả chư Phật vào biển nhất-thiết-trí đại-nguyện, viên mãn những nguyện-hải của chư Phật. Được trí dũng-mãnh nơi một bồ-tát-địa vào khắp tất cả bồ-tát-địa-hải. Được thanh-tịnh-nguyện nơi một bồ-tát hạnh vào khắp tất cả bồ-tát-hạnh hải. Được tự tại-lực nơi một bồ-tát giải thoát-môn vào khắp tất cả bồ-tát giải thoát-môn-hải.

Ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này Thiện-nam-tử ! Trong đạo-tràng này có một Dạ-Thần tên là Đại-Nguyện-Tinh-Tấn-Lực-Cứu-Hộ-Nhứt-Thiết-Chúng-Sanh.

Người đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào giáo-hóa chúng-sanh khiến đến vô thượng bồ-đề ? Thế nào nghiêm-tịnh tất cả cõi phật ? Thế nào thừa sự tất cả Như-Lai ? Thế nào tu hành tất cả phật-pháp ?

Thiện-Tài đồng-tử đánh lễ chân Dạ-Thần, hữu nhiều vô-số vòng, ân cần chiêm-ngưỡng từ tạ mà đi.

Hán bộ quyển thứ bảy mươi ba.

Thiện-Tài đến chỗ Dạ-Thần Đại-Nguyện-Tinh-Tấn-Lực-Cứu-Hộ-Nhứt-Thiết-Chúng-Sanh. Thấy Dạ-Thần này ở trong đại-chúng ngôi tòa sư-tử Phổ-Hiện-Nhứt-Thiết-Cung-Điện-Ma-Ni-Vương-Tạng. Lưới ma-ni-bửu che phía trên.

Dạ-Thần này hiện thân như nguyệt tinh tú ảnh tượng. Hiện thân tùy tâm chúng-sanh khiến tất cả đều thấy. Hiện thân đồng hình tướng của tất cả

chúng-sanh. Hiện thân sắc-tướng-hải rộng lớn vô-biên. Hiện thân khắp tất cả oai nghi. Hiện thân thị-hiện khắp mười phương. Hiện thân đều phục khắp tất cả chúng-sanh. Hiện thân vận thần-thông quảng đại nhanh chóng. Hiện thân lợi ích chúng sanh chẳng dứt. Hiện thân thường đi trên hư-không để làm lợi ích. Hiện thân đánh lễ tại chỗ tất cả Phật. Hiện thân tu tập tất cả thiện-căn. Hiện thân thọ-trì phật-pháp chẳng quên. Hiện thân thành mãn đại-nguyện bồ-tát. Hiện thân quang-minh sung mãn mười phương. Hiện thân pháp-đăng khắp dứt tối tăm thế-gian. Hiện thân tịnh-trí biết pháp như huyền. Hiện thân pháp-tánh xa lìa trần nhiễm. Hiện thân phổ-trí chiếu pháp rõ ràng. Hiện thân rớt ráo không khổ không nóng. Hiện thân kiên-cố chẳng bị ngăn trở phá hoại. Hiện thân phật-lực vô-sở-trụ. Hiện thân vô-phân-biệt ly nhiễm. Hiện thân pháp-tánh bốn thanh-tịnh.

Thiện-Tài thấy phật-sát vi-trần-số thân sai-biệt như vậy, liền nhất tâm đánh lễ mọp đầu giây lâu mới đứng dậy chấp tay chiêm ngưỡng, nơi thiện-tri-thức phát khởi mười tâm.

Một là nơi thiện-tri-thức sanh tâm đồng với mình, vì làm cho mình siêng năng làm xong pháp trợ-đạo nhất-thiết-trí.

Hai là nơi thiện-tri-thức sanh tâm thanh-tịnh tự nghiệp quả, vì thân cận cúng-dường sanh thiện căn.

Ba là nơi thiện-tri-thức sanh tâm trang-nghiêm bồ-tát-hạnh, vì khiến tôi có thể mau trang-nghiêm tất cả bồ-tát-hạnh.

Bốn là nơi thiện-tri-thức sanh tâm thành-tựu tất cả phật-pháp, vì dạy dỗ tôi tu hành đạo hạnh.

Năm là nơi thiện-tri-thức sanh tâm năng sanh, vì có thể sanh pháp vô-thượng cho tôi.

Sáu là nơi thiện-tri-thức sanh tâm xuất ly, vì khiến tôi tu hành những hạnh nguyện của Phổ-Hiền Bồ-Tát mà xuất ly.

Bảy là nơi thiện-tri-thức sanh tâm tròn đủ tất cả phước trí, vì khiến tôi chứa nhóm những pháp lành.

Tám là nơi thiện-tri-thức sanh tâm tăng trưởng, vì khiến tôi tăng trưởng nhất-thiết-trí.

Chín là nơi thiện-tri-thức sanh tâm đầy đủ tất cả thiện-căn, vì khiến tôi được viên mãn chí nguyện.

Mười là nơi thiện-tri-thức sanh tâm thành xong lợi ích lớn, vì khiến tôi tự-tại an trụ tất cả bồ-tát pháp, được thành đạo nhất-thiết-trí, được thành tất cả phật pháp.

Thiện-Tài phát mười tâm này rồi, thời được phật-sát vi-trần-số đồng hạnh với Dạ-Thần cùng chư Bồ-Tát. Những là :

Đồng niệm, vì tâm thường ghi nhớ thập phương tam thế tất cả chư Phật.

Đồng huệ, vì phân-biệt quyết rõ tất cả pháp-hải sai-biệt-môn.

Đồng xu hướng, vì có thể chuyển tất cả diệu-pháp-luân của chư Phật Như-Lai.

Đồng giác ngộ, vì dùng trí khắp hư-không vào khắp tất cả ba thế-gian.

Đồng căn, vì thành-tựu bồ-tát thanh-tịnh quang-minh trí-huệ-căn.

Đồng tâm, vì khéo tu tập được công-đức vô-ngại trang-nghiêm tất cả bồ-tát-đạo.

Đồng cảnh, vì chiếu khắp cảnh sở hành của chư Phật.

Đồng chứng, vì được nhất-thiết-trí chiếu thiết-tướng-hải tịnh-quang-minh.

Đồng nghĩa, vì có thể dùng trí-huệ biết tánh chân thiệt của tất cả pháp.

Đồng dũng-mãnh, vì có thể phá hoại tất cả núi chướng-ngại.

Đồng sắc-thân, vì tùy chúng-sanh tâm mà hiện thân.

Đồng lực, vì cầu nhất-thiết-trí chẳng thối-chuyên.

Đồng vô-úy, vì tâm thanh-tịnh như hư-không.

Đồng tinh-tấn, vì trong vô-lượng kiếp thật hành bồ-tát-hạnh không mỗi lời.

Đồng biện-tài, vì đượ pháp vô-ngại trí quang-minh.

Đồng vô-đẳng, vì thân-tướng thanh-tịnh siêu thế-gian.

Đồng ái-ngữ, vì làm cho tất cả chúng-sanh đều hoan-hỉ.

Đồng diệu-âm, vì diễn nói khắp tất cả pháp-môn.

Đồng mãn-âm, vì tất cả chúng-sanh tùy theo loài mà đều hiểu.

Đồng tịnh-đức, vì tu tập công-đức thanh-tịnh của Như-Lai.

Đồng trí-địa, vì lãnh thọ pháp-luân nơi tất cả Phật.

Đồng phạm-hạnh, vì an-trụ cảnh-giới của tất cả Phật.

Đồng đại-từ, vì niệm niệm che khắp tất cả quốc-độ chúng-sanh hải.

Đồng đại-bi, vì khắp mưa pháp-vũ thấm nhuần tất cả chúng-sanh.

Đồng thân nghiệp, vì dùng phương-tiện hạnh giáo-hóa tất cả chúng-sanh.

Đồng ngữ-nghiệp, vì dùng tùy loại âm diễn nói tất cả pháp-môn.

Đồng ý-nghiệp, vì nhiếp khắp chúng-sanh để trong cảnh-giới nhất-thiết-trí.

Đồng trang-nghiêm, vì nghiêm-tịnh tất cả cõi Phật.

Đồng thân-cận, vì có Phật xuất-thế đều gần-gũi.

Đồng khuyến thỉnh, vì thỉnh tất cả phật chuyên pháp-luân.

Đồng cúng-dường, vì thường thích cúng-dường tất cả Phật.

Đồng giáo-hóa, vì điều phục tất cả chúng-sanh.

Đồng quang-minh, vì chiếu rõ tất cả pháp-môn.

Đồng tam-muội, vì biết khắp tất cả tâm chúng-sanh.

Đồng sung mãn cùng khắp, vì dùng sức tự-tại sung mãn tất cả phật-độ tu những công hạnh.

Đồng trụ xứ, vì an trụ đại thân-thông của chư Bồ-Tát.

Đồng quyên-thuộc, vì tất cả Bồ-Tát đồng ở chung.

Đồng nhập xứ, vì vào khắp chỗ vi-tế của thế-giới.

Đồng tâm lự, vì biết khắp tất cả những Phật-sát.

Đồng qua đến, vì vào khắp tất cả phật-sát-hải.

Đồng phương-tiện, vì đều hiện tất cả những phật-sát.

Đồng siêu-thăng, vì nơi những phật-sát đều vô-tỉ.

Đồng bất-thối, vì vào khắp mười phương không chướng-ngại.

Đồng phá ám, vì được tất cả Phật thành bồ-đề trí đại quang-minh.

Đồng vô-sanh-nhẫn, vì nhập tất cả phật chúng-hội-hải.

Đồng cùng khắp, vì cung kính cúng-dường chư Như-Lai trong bất-khả-thuyết cõi khắp tất cả những phật-sát-võng.

Đồng trí chứng, vì biết rõ những pháp-môn-hải.

Đồng tu hành, vì thuận hành tất cả những pháp-môn.

Đồng mong cầu, vì nơi pháp thanh-tịnh rất thích muốn.

Đồng thanh-tịnh, vì hợp phật-công-đức mà trang nghiêm thân khẩu ý.

Đồng diệu-ý, vì trí biết rõ tất cả pháp.

Đồng tinh-tân, khắp vì nhóm tất cả thiện-căn.

Đồng tịnh-hạnh, vì thành mãn tất cả bồ-tát-hạnh.

Đồng vô-ngại, vì rõ biết tất cả pháp đều vô-tướng.

Đồng thiện-xảo, vì trí tự-tại trong tất cả pháp.

Đồng tùy-lạc, vì tâm chúng-sanh mà hiện cảnh-giới.

Đồng phương-tiện, vì khéo tu tập tất cả điều nên tập.

Đồng hộ-niệm, vì được tất cả Phật hộ-niệm.

Đồng nhập-địa, vì được vào tất cả bồ-tát-địa.

Đồng sở-trụ, vì an-trụ tất cả bồ-tát-vị.

Đồng ký-biệt, vì tất cả chư Phật thọ ký cho.

Đồng tam-muội, vì trong một sát-na vào khắp tất cả môn tam-muội.

Đồng kiến-lập, vì thị-hiện những phật-sự.

Đồng chánh-niệm, vì chánh-niệm tất cả cảnh giới-môn.

Đồng tu hành, vì tận vị-lai kiếp tu hành bồ-tát-hạnh.

Đồng tịnh-tín, vì rất mến thích vô-lượng trí-huệ của đức Như-Lai.

Đồng xả-ly, vì diệt trừ tất cả những chướng-ngại.

Đồng trí bất-thối, vì trí-huệ đồng với chư Như-Lai.

Đồng thọ-sanh, vì ứng hiện thành thực các chúng-sanh.

Đồng chỗ an trụ, vì an trụ môn phương-tiện nhưt thiết-trí.

Đồng cảnh-giới, vì nơi pháp-giới cảnh được tự-tại.

Đồng vô-y, vì dứt hẳn tâm sở-y.

Đồng thuyết pháp, vì đã nhập trí bình-đẳng của các pháp.

Đồng siêng tu, thường được chư Phật hộ niệm.

Đồng thần-thông, vì khai ngộ chúng-sanh khiến tu tất cả bồ-tát-hạnh.

Đồng thần-lực, vì có thể nhập thập phương thế-giới-hải.

Đồng đà-la-ni, vì chiếu khắp tất cả tổng-trì-hải.

Đồng pháp bí-mật, vì biết rõ diệu-pháp-môn trong tất cả tu-đa-la.

Đồng pháp thậm thâm, vì hiểu tất cả pháp như hư-không.

Đồng quang-minh, vì chiếu khắp tất cả thế-giới.

Đồng ưa thích, vì tùy tâm chúng-sanh mà khai-thị khiến họ hoan-hỉ.

Đồng chấn động, vì các chúng-sanh hiện thần-thông-lực động khắp tất cả cõi mười phương.

Đồng chẳng luống uổng, vì thấy nghe nghĩ nhớ đều làm cho tâm được điều phục.

Đồng xuất ly, vì đầy đủ tất cả những đại-nguyện-hải, thành tựu mười trí-lực của Như-Lai.

Thiện-Tài đồng-tử quán-sát Chủ-Dạ-Thần Đại-Nguyện-Tinh-Tấn-Lực-Cứu-Hộ-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh, Phát khởi mười tâm thanh-tịnh, được phật-sát vi-trần-số đồng bồ-tát-hạnh như vậy, tâm càng thanh-tịnh hơn, trích vai áo phía hữu, đánh lễ chấp tay nói kệ rằng :

Tôi phát ý kiên-cố
Chí cầu vô-thượng-giác
Nay nơi thiện-tri-thức
Khởi tâm là chính mình.
Bởi thấy thiện-tri-thức
Họp vô-tận pháp lành
Diệt trừ những tội nợ
Thành tựu quả bồ-đề.
Tôi thấy thiện-tri-thức
Tâm công-đức trang-nghiêm
Tận trần kiếp vị-lai
Siêng tu đạo bồ-tát.
Tôi nhớ thiện-tri-thức
Nhiếp thọ lợi ích tôi
Vì tôi mà thị hiện

Giáo-pháp chánh chơn thiệt.
Đóng bít các ác-thú
Mở bày đường nhơn thiên
Cũng chỉ đường đại-trí
Của chư Phật đã thành.
Tôi nghĩ thiện-tri-thức
Là phật-công-đức-tạng
Niệm niệm hay xuất sanh
Biển hư-không công-đức.
Cho tôi ba-la-mật
Thêm tôi phước vô-tận
Lớn tôi tịnh công-đức
Khiến tôi đội mào phật.
Tôi nghĩ thiện-tri-thức
Hay mẫn đạo phật-trí,
Thệ nguyện thường y-chỉ
Viện-mãn pháp bạch tịnh.
Tôi do những sự này
Công-đức điều đầy đủ
Vì khắp các chúng-sanh
Nói đạo nhất-thiết-trí.
Đức Thánh là thầy tôi
Cho tôi pháp vô-thượng
Vô-lượng vô-số kiếp
Chẳng báo được ơn ngài.

Nói kệ xong, Thiện-Tài thưa rằng :

Bạch Đại-Thánh ! Xin vì tôi mà nói môn giải-thoát này tên là gì ? Ngài phát tâm đã được bao lâu ? Chừng nào ngài sẽ chứng vô-thượng bồ-đề ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Môn giải-thoát này gọi là giáo-hóa chúng sanh khiến sanh thiện-căn.

Vì ta thành-tựu môn giải-thoát này nên ngộ tất cả pháp tự-tánh bình-đẳng, vào nơi tánh chơn-thiệt của các pháp, chứng pháp vô-y, bỏ rời thế-gian, đều biết các pháp sắc tướng sai biệt, cũng có thể thấu rõ tánh của xanh

vàng đỏ trắng đều chẳng thiệt. Vẫn vô sai-biệt mà hằng thị-hiện vô-lượng sắc thân những là :

Nhiều loại sắc-thân, chẳng phải một sắc-thân, vô-biên sắc-thân, sắc-thân, thanh-tịnh, sắc-thân tất cả trang-nghiêm, sắc-thân thấy khắp, sắc-thân đồng tất cả chúng-sanh, sắc-thân hiện trước khắp tất cả chúng-sanh, sắc-thân quang-minh chiếu khắp, sắc-thân thấy không nhàm, sắc-thân tướng hảo thanh-tịnh, sắc-thân chói sáng rời lia những ác tướng, sắc-thân thị-hiện đại dũng-mãnh, sắc-thân rất khó được, sắc-thân tất cả thế-gian không che chướng được, sắc-thân tất cả thế-gian đồng tán dương vô-tận, sắc-thân niệm-niệm thường quán sát, sắc-thân thị-hiện các thứ mây, sắc-thân nhiều loài hình mạo và hiển sắc, sắc-thân hiện vô-lượng sức tự-tại, sắc-thân diệu-quang-minh, sắc-thân tất cả tịnh diệu trang-nghiêm, sắc-thân tùy thuận thành thực tất cả chúng-sanh, sắc-thân tùy tâm mình thích hiện-tiền điều-phục, sắc-thân không chướng-ngại khắp chói sáng, sắc-thân thanh-không trước-ước, sắc-thân đầy đủ trang-nghiêm không hư-hoại, sắc-thân quang minh bất-tư-nghì pháp phương-tiện, tất cả sắc-thân không gì chói khuất được, sắc-thân không tối phá được tất cả tối, sắc-thân hợp tất cả pháp bạch-tịnh, sắc-thân biến công-đức đại thế-lực, sắc-thân do nhơn-hạnh cung-kính thuở quá-khứ mà sanh, sắc-thân do tâm thanh-tịnh như hư-không sanh ra, sắc-thân tối-thắng quảng-đại, sắc-thân vô-đoạn vô tận, sắc-thân biến quang-minh, sắc-thân nơi tất cả thế-gian đều bình-đẳng không y-tựa, sắc-thân khắp mười phương vô-ngại, sắc-thân niệm niệm hiện những sắc-tướng-hải, sắc-thân tăng-trưởng tâm hoan-hỉ của tất cả chúng-sanh, sắc-thân nhiếp thú chúng-sanh-hải, sắc-thân nơi mỗi lỗ lông diễn nói công-đức-hải của tất cả Phật, sắc-thân làm thanh-tịnh dục-giải-hải của tất cả chúng-sanh, sắc-thân quyết rõ tất cả pháp-nghiã, sắc-thân không chướng-ngại khắp soi sáng, sắc-thân thanh-tịnh sáng suốt khắp hư-không, sắc-thân phóng tịnh quang-minh quảng-đại, sắc-thân chiếu hiện pháp vô-câu, sắc-thân vô-tỉ, sắc-thân sai-biệt trang-nghiêm, sắc-thân chiếu khắp mười phương, sắc-thân tùy thời thị-hiện ứng chúng-sanh, sắc-thân tịch-tịnh, sắc-thân diệt tất cả phiền-não, sắc-thân phước-điền của tất cả chúng-sanh, sắc-thân tất cả chúng-sanh thấy chẳng luống uổng, sắc-thân sức trí-huệ dũng-mãnh, cùng khắp vô-ngại, sắc-thân diệu-vân hiện khắp thế-gian đều nhờ lợi ích, sắc-thân đầy đủ biến đại-từ, sắc-thân đại-phước-đức bửu-sơn-vương, sắc-thân phóng quang-minh chiếu khắp tất cả loài ở thế-gian, sắc-thân đại-trí-huệ thanh-tịnh, sắc-thân sanh chánh-niệm cho chúng-sanh, sắc-thân tất cả bửu-quang-minh, sắc-thân tạng sáng khắp, sắc-thân hiện những tướng thanh-tịnh thế-gian, sắc-thân cầu nhất-thiết-trí, sắc-thân hiện vi-tiêu khiến chúng-sanh phát khởi lòng tin thanh-tịnh, sắc-thân quang-minh tất cả bửu-trang-nghiêm, sắc-thân chẳng

lấy chẳng bỏ tất cả chúng-sanh, sắc-thân không quyết định không rốt ráo, sắc-thân hiện sức gia-trì tự-tại, sắc-thân hiện tất cả thần-thông biến-hóa, sắc-thân sanh nhà Như-Lai, sắc-thân xa lìa những ác khắp pháp-giới hải, sắc-thân hiện khắp trong đạo-tràng chúng-hội của tất cả Như-Lai, sắc-thân đủ những sắc-hải, sắc-thân từ thiện-hạnh lưu xuất, sắc-thân tùy chỗ đáng hóa độ mà thị-hiện, sắc-thân tất cả thế-gian nhìn xem không chán, sắc-thân những tịnh quang-minh, sắc-thân hiện tất cả tam-thế-hải, sắc-thân phóng tất cả quang-minh-hải, sắc-thân hiện vô-lượng sai-biệt quang-minh-hải, sắc-thân siêu thế-gian tất cả hương quang-minh, sắc-thân hiện bất-khả-thuyết nhật-luân-vân, sắc-thân hiện quảng-đại nguyệt-luân-vân, sắc-thân phóng vô-lượng tu-di-sơn diêu-hoa-vân, sắc-thân xuất sanh những mây tràng-hoa, sắc-thân hiện tất cả bửu-liên-hoa-vân, sắc-thân nổi tất cả mây hương đốt khắp pháp-giới, sắc-thân rải mây tạng hương bột, sắc-thân hiện thân đại-nguyện của tất cả Như-Lai, sắc-thân hiện tất cả ngữ ngôn âm thanh diễn pháp-hải, sắc-thân hiện tượng Phổ-Hiền Bồ-Tát.

Trong mỗi niệm hiện những sắc-tướng-thân như vậy sung mãn mười phương, khiến các chúng-sanh hoặc thấy, hoặc nhớ, hoặc nghe thuyết pháp, hoặc nhờn thân-cận, hoặc được khai ngộ, hoặc thấy thần-thông, hoặc thấy biến-hóa, đều tùy tâm sở thích liền được điều phục bỏ nghiệp bất-thiện, an trụ nơi thiện-hạnh.

Này thiện-nam-tử ! Phật biết đây là do sức đại-nguyện, do sức nhất thiết-trí, do sức bồ-tát giải-thoát, do sức đại-bi, do sức đại-từ, mà làm những sự như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Ta nhập môn giải-thoát này biết rõ pháp-tánh không sai-khác mà có thể thị-hiện vô-lượng sắc-thân. Mỗi thân thị-hiện vô-lượng sắc-tướng-hải. Mỗi tướng phóng vô-lượng quang-minh-vân. Mỗi quang-minh hiện vô-lượng Phật-độ. Mỗi cõi hiện vô-lượng Phật xuất thế. Mỗi Phật hiện vô-lượng thần thông-lực khai phát thiện-căn đời trước của chúng-sanh. Kẻ chưa gieo thời khiến họ gieo. Kẻ đã gieo thời làm cho tăng trưởng. Đã tăng trưởng thời làm cho thành-thục. Trong mỗi niệm làm cho vô-lượng chúng-sanh chẳng thôi chuyển nơi vô-thượng bồ-đề.

Này thiện-nam-tử ! Như người hỏi ta phát tâm bồ-đề tu bồ-tát-hạnh đã bao lâu ?

Ta thừa thần-lực của Phật sẽ vì người mà nói những nghĩa ấy.

Này thiện-nam-tử ! BỒ-Tát trí-luân xa rời tất cả cảnh-giới sai-biệt. Chẳng nên đem những kiếp dài ngắn rộng hẹp nhiễm tịnh nhiều ít trong sanh tử để phân-biệt hiển bày.

Tại sao vậy ?

Vì trí-luân của BỒ-Tát bồn-tánh thanh-tịnh, rời tất cả lưới phân-biệt, siêu tất cả núi chướng ngại. Tùy chỗ nên hóa độ mà chiếu khắp.

Này thiện-nam-tử ! Ví như mặt nhật không có ngày đêm, chỉ có lúc mọc gọi là ngày, lúc lặn gọi là đêm.

Cũng vậy, trí-luân của BỒ-Tát không có phân-biệt, cũng không tam thế, chỉ tùy tâm hiện giáo-hóa chúng-sanh, mà nói BỒ-Tát ở kiếp trước kiếp sau.

Này thiện-nam-tử ! Ví như mặt nhật ở không-trung, bóng nó hiện trong tất cả bửu-vật và trong nước trong lặng của ao hồ sông biển. Chúng-sanh đều thấy bóng mặt nhật. Nhưng mặt nhật chẳng đến các chỗ ấy.

Trí-luân của BỒ-Tát cũng vậy, ra khỏi biển hữu-lậu, an-trụ nơi không trung, phát-thiết-pháp tịch-tịnh không có sở-y. Vì muốn hóa-độ chúng-sanh nên tùy loại thọ sanh trong các loài, mà thiết ra thời không sanh-tử, không nhiễm trước, không kiếp dài vẫn, không tướng phân biệt.

Tại sao vậy ?

Vì BỒ-Tát rốt ráo rời tâm tướng kiến chấp tất cả điên-đảo, được chân thiết-kiến thấy pháp thiết-tánh, biết tất cả thế-gian như mộng như huyễn, không có chúng-sanh, chỉ do sức đại-bi đại nguyện mà hiện ra trước chúng-sanh để giáo-hóa điều-phục họ.

Này thiện-nam-tử ! Ví như nhà lái thuyền thường dùng thuyền lớn ở trong sông, chẳng đậu bờ bên này, chẳng ghé bờ bên kia, chẳng dừng ở giữa dòng, nên có thể đưa mọi người không thôi nghỉ.

Cũng vậy, đại BỒ-Tát dùng thuyền ba-la-mật ở trong biển sanh tử, chẳng tấp bờ bên này, chẳng ghé bờ bên kia chẳng dừng ở giữa dòng nên độ được chúng-sanh không thôi dứt. Dầu tu bồ-tát hạnh vô-lượng kiếp, nhưng chưa từng phân biệt kiếp số dài vẫn.

Này thiện-nam-tử ! Như thái-hư-không, tất cả thế-giới thành hoại trong đó, mà hư-không vẫn chẳng phân biệt, bốn tánh thanh-tịnh không nhiễm không loạn, không ngại không nhàm, chẳng dài chẳng vắng, tận vị-lai kiếp giữ-gìn tất cả cõi.

Đại Bồ-Tát cũng vậy, dùng thâm tâm rộng lớn khắp cõi hư-không khởi gió đại nguyện nhiếp các chúng-sanh khiến lia ác-đạo sanh các đường lành, đều khiến an-trụ bực nhất-thiết-trí, diệt những dây phiền-não sanh tử khổ não, mà không có lòng lo mừng mỗi nhàm.

Này thiện-nam-tử ! Như người huyễn hóa, dầu chi tiết thân thể đầy đủ mà không có mùi sự : thờ ra, hít vào, lạnh, nóng, đói, khát, lo, mừng, sanh, tử.

Cũng vậy, đại Bồ-Tát dùng như-huyễn-trí bình-đẳng pháp-thân hiện các sắc-tướng, nơi các loài trụ vô-lượng kiếp giáo-hóa chúng-sanh ở trong sanh tử, nơi tất cả cảnh-giới, không ưa, không nhàm, không thương, không giận, không khổ, không vui, không lầy, không bỏ, không an, không sợ.

Này thiện-nam-tử ! Trí-huệ của Bồ-Tát dầu lại như vậy mà rất sâu khó lường, ta sẽ thừa sức oai-thần của đức Phật mà nói cho người, cũng làm cho chư Bồ-Tát vị-lai viên-mãn đại-nguyện thành-tựu trí-lực.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa, quá thế-giới vi-trần số kiếp, có kiếp tên là Thiện-Quang, thế-giới tên là Bửu-Quang. Trong kiếp đó có một vị đức Phật xuất thế :

Đức Phật tối-sơ hiệu là Pháp-Luân-Ấm-Hư-Không-Đẳng-Vương Như-Lai.

Nơi Diêm-Phù-Đề có Vương-Đô tên là Bửu-Trang-Nghiêm. Phía đông Đô-Thành, cách không xa, có một khu rừng lớn tên là Diệu-Quang, trong rừng có đạo-tràng tên là Bửu-Hoa. Trong đạo-tràng có tòa su-tử Phổ-Quang-Minh-Ma-Ni-Liên-Hoa-Tạng.

Đức Pháp-Luân-Ấm Như-Lai thành Đẳng-Chánh-Giác trên tòa su-tử này. Phật ngồi nơi đạo-tràng mãn một trăm năm, vì chư Bồ-Tát và hàng nhưn thiên cùng những kẻ đã thành-thục thiện-căn ở Diêm-Phù-Đề mà diễn nói chánh-pháp.

Quốc-Vương tên là Thắng-Quang. Thuở ấy nham-dân thọ một vạn tuổi, trong đó phần đông phạm nghiệp ác : sát sanh, trộm cướp, dâm-dật, nói-dối, nói thô, hai lưỡi, thêu dệt, tham-lam, giận thù, tà-kiến, bất hiếu, bất kính.

Nhà vua vì muốn sửa trị họ nên thiết lập nhà ngục, giam nhốt vô-lượng người phạm tội hành hạ khổ sở.

Thái-Tử tên là Thiện-Phục, đoan chánh đẹp lạ đủ hai mươi tám tướng đại-nham.

Thái-Tử ở trong cung vắng nghe tiếng kêu khóc ở chốn ngục tù, động lòng trắc ẩn, liền vào nhà ngục, thấy tù nham bị gông xiềng tối tăm, có kẻ bị đốt, có kẻ bị xông khói, có kẻ bị đánh, có kẻ bị thêu lóc, tóc rối mình trần, đói khát ốm gầy, rên-rỉ khóc la.

Quá xót thương, Thái-Tử an-ủi tội-nham : các người chớ lo sầu kinh sợ. Ta sẽ cứu thoát các người.

Thái-Tử liền đến tâu Phụ-Vương xin tha tội nham.

Nhà Vua hội các quan lại để hỏi ý.

Các quan luận rằng tội-nham là những kẻ gian ác cướp trộm của công, mưu toan cướp ngôi lên vào cung cấm, tội đáng hành hình. Có ai thương cứu cũng bị tử-hình.

Thái-Tử buồn thương bảo các quan rằng : xin thả những người ấy, tôi đành chịu tội, dầu nát thân mất mạng tôi cũng cam, miễn tội-nham được thoát khổ.

Tại sao vậy ?

Vì nếu tôi không cứu được những tội nham này thì làm sao cứu được chúng-sanh trong nhà ngục tam giới.

Tất cả chúng-sanh trong ba cõi bị tham ái buộc ràng, nghèo thiếu công đức, ngu-si che đậy, đọa trong ác-đạo, thân hình xấu-xí, thân căn phóng dật, tâm họ mê loạn chẳng cầu đạo xuất-ly, mất ánh sáng trí-huệ, ưa mến ba cõi, dứt các phước đức, diệt những trí-huệ, phiền-não làm tâm họ như đục, ở trong ngục khổ, vào rọ của ma. Thường bị những khổ sanh lão bệnh tử ưu-bi não hại bức bách mãi.

Tôi phải làm thế nào cho họ được giải-thoát ? Tôi phải xả thân mạng để cứu họ.

Lúc đó các quan đồng đến chỗ Vua giơ tay nói lớn rằng : Đại-Vương nên biết, như ý của Thái-Tử là hủy-hoại vương-pháp, họa đến nhơn-dân. Nếu Đại-Vương không trị tội Thái-Tử thời ngôi báu của Đại-Vương tất khó được bền lâu.

Vua nghe các quan tâu liền nổi giận truyền giết Thái-Tử và các tội-nhơn.

Vương-Hậu hay tin kinh hãi gào khóc, cùng ngàn thê-nữ chạy đến chỗ vua mọp lạy cầu vua tha tội Thái-Tử.

Vua ngó Thái-Tử mà bảo rằng : người chớ cứu tội-nhơn, nếu cứu họ ta sẽ giết người.

Thái-Tử vì muốn chuyên cầu nhất-thiết-trí, vì muốn lợi ích chúng-sanh, vì lòng đại-bi phổ cứu, nên trong lòng vững chắc không khiếp sợ, lại tâu rằng : xin tha tội-nhơn, con đành chịu chết.

Vua bảo tùy ý.

Vương-Hậu tâu xin cho Thái-Tử tùy ý bố-thí nửa tháng để tu phước, sau đó sẽ trị tội.

Vua liền phê chuẩn.

Phía bắc Đô-Thành có khu vườn lớn tên là Nhựt-Quang, là hội-trường bố-thí thuở xưa. Thái-Tử đến đó lập đại-thí-hội. Tất cả những đồ uống ăn, y-phục, thuốc men, hoa hương, phan cái, vàng bạc châu ngọc đều cung cấp cho người cầu xin.

Đến ngày thứ mười lăm, Vua cùng các quan, trưởng-giả, cư-sĩ, nhân-dân và các nhà ngoại-đạo đều hội họp.

Bấy giờ đức Pháp-Luân-Âm-Hư-Không-Đăng-Vương Như-Lai biết chúng-sanh đã đến lúc được điều-phục nên cùng đại-chúng câu hội: Thiên-Vương hầu hạ, Long-Vương cúng-dường, Dạ-Xoa-Vương thủ hộ, Càn-Thát-Bà-Vương ca-ngợi, A-Tu-La Vương cúi mình đánh lễ, Ca-Lâu La-Vương

lòng thanh-tịnh rải hoa báu, Khẩn Na-La-Vương hoan-hỉ khuyến thỉnh, Ma-Hầu-La-Già Vương nhất tâm chiêm ngưỡng, đồng đến hội-trường bố-trí.

Thái-Tử và đại-chúng thấy đức Phật sắp đến. Thân Phật đoan-nghiêm thù đặc, các căn tịch tịnh, tâm không như đục như ao nước sạch trong, hiện đại thần-thông tự-tại, hiển đại oai-đức, những tướng hảo trang-nghiêm, phóng đại quang-minh chiếu khắp thế-giới, tất cả lỗ lông phát ra mây sáng thơm, chấn động vô-lượng phật-độ mười phương, chỗ nào phật đến đều mưa những đồ trang-nghiêm. Do oai-nghi và công-đức nên chúng-sanh nào thấy Phật thời tâm thanh-tịnh hoan-hỉ phiền-não tiêu-diệt.

Thái-Tử và đại-chúng đánh lễ chân đức Phật, dọn tòa cao đẹp, chấp tay bạch Phật:

Thiện-lai đáng Thế-Tôn ! Thiện-lai đáng Thiện Thệ ! Xin đức Như-Lai từ mẫn nhiếp thọ chúng-tôi mà ngự trên tòa này.

Do thần-lực của Phật, nên Tịnh-Cur-Thiên liền biến tòa ấy thành tòa sen hương-ma-ni.

Đức Phật ngồi trên tòa sen ấy. Chư Bồ-Tát cũng ngồi xung quanh Phật.

Tất cả mọi người trong hội-trường ấy nhơn thấy đức Như-Lai nên dứt khổ trừ chướng, có thể lãnh thọ thánh-pháp.

Đức Như-Lai biết họ đáng được hóa độ, bèn dùng âm thanh viên-mãn nói khế-kinh tên là Phổ-Chiếu-Nhơn-Luân, khiến các chúng-sanh tùy theo loài mà nhận hiểu.

Lúc đó có tám mươi na-do-tha chúng-sanh xa trần lìa cấu được pháp-nhân thanh-tịnh. Vô-lượng na-do-tha chúng-sanh được bậc vô-học. Mười ngàn chúng-sanh trụ đạo đại-thừa nhập phổ-hiền-hạnh, thành-mãn đại-nguyện.

Đồng thời mỗi phương trong mười phương đều có trăm phật-sát vi-trần số chúng-sanh ở trong đại-thừa tâm được điều-phục.

Tất cả chúng-sanh trong vô-lượng thế-giới thoát khỏi ác-đạo sanh lên trời, cõi người.

Thái-Tử Thiện-Phục liền được môn giải thoát Bồ-Tát giáo-hóa chúng-sanh khiến sanh thiện-căn.

Này thiện-nam-tử ! Thái-Tử Thiện Phục xưa kia chính là thân ta.

Vì thưở xưa ta phát tâm đại-bi bỏ thân mạng của cái cứu khổ chúng-sanh mở cửa đại-thí, cúng-dường đức phật, nên được môn giải-thoát này.

Này thiện-nam-tử ! Nên biết rằng thưở ấy ta chỉ vì lợi ích tất cả chúng-sanh, chẳng luyện tam-giới, chẳng cầu quả báo, chẳng tham danh tiếng, chẳng muốn tự khen mà kinh hỷ người khác. Nơi các cảnh-giới không chút tham nhiễm không hề e sợ. Chỉ trang-nghiêm đạo đại-thừa xuất yếu. Thường thích quán-sát môn nhất thiết-trí, tu hành khổ-hạnh, nên được môn giải-thoát này.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa năm trăm quan đại-thần muốn hại Thái-Tử Thiện-Phục, nay là năm trăm đồ đảng của Đề-Bà-Đạt-Đa. Những người này nhờ đức Phật giáo-hóa, sẽ được thành Phật. Đòi vị-lai quá tu-di-sơn vi-trần số kiếp, có kiếp tên là Thiện-Quang thế-giới tên là Bửu-Quang, năm trăm người này sẽ thứ đệ thành Phật trong đó. Đức Phật tối-sơ hiệu là Đại-Bi, thứ hai hiệu là Nhiêu-Ích-Thế-gian, thứ ba hiệu là Đại-Bi-Sur-Tử, thứ tư hiệu là Cứu-Hộ-Chúng-Sanh, đức Phật tối-hậu hiệu là Y-Vương.

Dầu năm trăm đức Phật vị-lai ấy đại-bi bình-đẳng, nhưng quốc-độ, chủng-tộc, cha mẹ, thọ sanh, đản sanh, xuất gia học đạo, đến đạo-tràng, chuyên pháp-luân, nói kinh, ngữ ngôn âm thanh, quang-minh, chúng-hội, thọ-mạng, pháp trụ và danh-hiệu của các ngài đều sai khác.

Này thiện-nam-tử ! Những người tội được ta cứu thưở xưa ấy, nay là đức Câu-Lưu-Tôn Như-Lai và ngàn đức Phật trong Hiền-Kiếp này, cùng trăm vạn a-tăng-kỳ đại Bồ-Tát phát tâm vô-thượng bồ-đề nơi chỗ đức Vô-Lượng Tinh-Tân-Lực Danh-Xung Công-Đức-Huệ Như-Lai, hiện nay ở thập phương quốc-độ tu tập tăng trưởng bồ-tát-đạo, giáo-hóa chúng-sanh khiến sanh thiện-căn giải-thoát.

Vua Thắng-Quang thưở xưa ấy, nay là đại Luận-Sur Tát-Giá-Ni-Kiền-Tử.

Cung-nhơn và quyền-thuộc thuở xưa ấy, nay là sáu vạn đệ-tử của Tát-Giá Ni-Kiền theo thầy đồng đến luận nghị với đức Phật, bị đức Phật hàng phục và đều được thọ ký sẽ thành Phật đời vị-lai, cõi nước trang-nghiêm, kiếp số, danh hiệu riêng khác.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa ấy, lúc ta cứu tội-nhơn rồi, cha mẹ cho ta xuất gia học đạo với đức Phật Pháp-Luân-Ám-Hư-Không-Đấng-Vương Như-Lai. Ta tu tịnh-hạnh trong năm trăm năm liền thành-tựu trăm vạn đà-la-ni, trăm vạn thần-thông, trăm vạn pháp-tạng, trăm vạn cầu nhất-thiết-trí dũng-mãnh tinh-tấn, tịnh trị trăm vạn môn kham nhẫn, tăng trưởng trăm vạn tâm tư-duy, thành-tựu trăm vạn bồ-tát-lực, nhập trăm vạn bồ-tát trí-môn, được trăm vạn bát-nhã ba-la-mật môn, thấy thập phương trăm vạn chư Phật, sanh trăm vạn bồ-tát đại-nguyện, trong mỗi niệ m mười phương đều chiếu trăm vạn phật độ, trong mỗi niệ m tiên-tế hậu-tế đều nhớ trăm vạn chư Phật, trong mỗi niệ m đều biết thập-phương thế-giới trăm vạn chư Phật biến-hóa-hải, trong mỗi niệ m thấy thập phương trăm vạn thế-giới có bao nhiêu chúng-sanh, bao nhiêu loài theo nghiệp mà sanh mà tử thiện-đạo ác-đạo sắc tốt sắc xấu, những chúng-sanh ấy có bao nhiêu tâm hành, dục lạc, căn tánh, nghiệp tập, thành tựu đều biết rõ tất cả.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa ấy, sau khi chết, ta thọ sanh trở lại tại cung vua làm chuyên-Luân-Vương.

Sau khi đức Pháp-Luân-Ám-Hư Không Đấng-Vương Như-Lai diệt độ, ta gặp đức Pháp-Không-Vương Như-Lai xuất thế, ta kính thờ cúng-dường.

Kế đó ta làm Đế-Thích, cũng trong đạo-tràng ấy, ta gặp Thiên-Vương-Tạng Như-Lai.

Kế đó ta làm Dạ-Ma Thiên-Vương, ở thế-giới ấy ta gặp đức Đại-Địa-Oai-Lục-Son Như-Lai.

Kế đó ta làm Đâu-Suất Thiên-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Pháp-Luân-Quang-Ám-Thanh-Vương Như-Lai.

Kế đó ta làm Hóa-Lạc-Thiên-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Hư-Không-Trí-Vương Như-Lai.

Kế đó ta làm Tha-Hóa-Tự-Tại Thiên-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Vô-Năng-Hoại-Tràng Như-Lai.

Kể đó ta làm A-Tu-La Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Nhứt-Thiết-Pháp-Lôi-Âm-Vương Như-Lai.

Kể đó ta làm Phạm-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Phổ-Hiền-Hóa-Diễn-Pháp-Âm Như-Lai.

Này thiện-nam-tử ! Trong kiếp Thiện-Quang nơi thế-giới Bửu-Quang ấy, có một vạn đức Như-Lai xuất thế ta đều được gặp và thân cận kính thờ cúng-dường như vậy.

Sau kiếp Thiện-Quang, có kiếp tên là Nhứt-Quang có sáu mươi ức Phật xuất thế. Đức Như-Lai tối-sơ hiệu là Diệu-Tướng-Son.

Bấy giờ ta làm Quốc-Vương tên là Đại-Huệ, kính thờ cúng-dường đức Phật ấy.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu Viên-Mãn-Kiên. Bấy giờ ta làm Cư-Sĩ thân cận cúng-dường đức Phật ấy.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu Ly-Câu-Đồng-Tử. Bấy giờ ta làm quan-đại-thần thân cận cúng-dường đức Phật ấy.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu là Dũng-Mãnh-Trì. Bấy giờ ta làm A-Tu-La-Vương thân cận cúng-dường Phật.

Kể đó có đức Phật xuất thế hiệu là Tu-Di-Tướng bấy giờ ta làm thợ thần thân cận cúng-dường Phật.

Kể đó có đức Phật xuất thế hiệu là Ly Cầu-Tý. Bấy giờ ta làm chủ thương-gia thân cận cúng-dường Phật.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu là Sư-Tử-Du-Bộ. Bấy giờ ta làm Thành-Thần thân cận cúng-dường Phật.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu là Bửu Kế. Bấy giờ ta làm Tỳ-Sa-Môn Thiên-Vương thân cận cúng-dường Phật.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu là Tối-Thượng-Pháp-Xung. Bấy giờ ta làm Càn-Thát-Bà Vương thân cận cúng-dường đức Phật.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu là Quang-Minh-Quan. Bây giờ ta làm Cru-Bàn-Trà Vương thân cận cúng-dường đức Phật.

Ở trong kiếp Nhựt-Quang đó thứ đệ có sáu mươi ức Như-Lai xuất thế. Thuở ấy ta thường thọ nhiều loại thân, ở chỗ mỗi đức Phật ta đều thân-cận cúng-dường, giáo-hóa thành-tựu vô-lượng chúng-sanh. Ở chỗ mỗi đức Phật ta được vô-lượng môn tam-muội, những môn đà-la-ni, những môn thần-thông, những môn biện-tài, những môn nhất-thiết-trí, những môn pháp minh, những môn trí-huệ, chiếu những thập-phương-hải, nhập những phật-sát-hải thấy chư Phật-hải, thanh-tịnh thành-tựu tăng-trưởng quảng đại.

Như ở trong kiếp Nhật-Quang đó thân-cận cúng-dường bao nhiêu đức Phật như vậy, ở tất cả xứ, tất cả thế-giới-hải vi-trần-sô kiếp có bao nhiêu đức Phật xuất thế, ta đều thân cận cúng-dường, nghe pháp hộ trì cũng như vậy cả.

Ở chỗ tất cả Như-Lai như vậy, ta đều tu tập môn giải-thoát này, ta lại được vô-lượng phương-tiện giải-thoát.

Bây giờ Cứu-Hộ-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh Chủ-Dạ-Thần muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, vì Thiện-Tài Đồng-Tử mà nói kệ rằng:

Người dùng tâm hoan-hỉ tin ưa
Hỏi pháp giải-thoát khó nghĩ này
Ta thừa sức hộ-niệm của Phật.
Vì người tuyên nói, phải nghe nhận.
Quá khứ vô-biên kiếp quảng đại
Quá hơn sát-hải vi-trần-sô
Lúc ấy có cõi tên Bửu-Quang
Trong ấy có kiếp tên Thiện-Quang.
Ở trong đại kiếp Thiện-Quang này
Một vạn Như-Lai nổi xuất thế
Ta đều thân-cận cúng-dường Phật
Theo Phật tu học giải-thoát này.
Có Vương-Kinh-Đô tên Hi-Nghiêm
Ngang dọc rộng bằng rất tráng lệ.
Chúng-sanh tạp nghiệp ở trong đó
Người tâm thanh-tịnh, kẻ làm ác.
Quốc-Vương trị nước tên Thắng-Quang.
Hằng dùng chánh-pháp ngự quân-sanh

Thái-Tử của vua tên Thiện-Phục.
Thân hình đoan chánh đủ tướng tốt.
Bấy giờ vô-lượng người phạm tội
Giam trong ngục tối sẽ hành hình
Thái-Tử xem thấy lòng xót thương
Tâu lên Phụ-Vương xin ân xá.
Các quan đại-thần tâu Quốc-Vương
Nay Thái-Tử này phá vương-pháp
Tội-nhơn như vậy phải gia hình
Thái-Tử sao lại cầu ân xá.
Thắng-Quang Quốc-Vương bảo Thái-Tử
Nếu cứu tội-nhơn người phải chết.
Thái-Tử lòng thương càng mạnh hơn
Thề cứu chúng-sanh không thối khiếp.
Quốc mẫu Phụ-Nhơn cùng Thê-Nữ
Đồng đến triều đường tâu Quốc-Vương
Tạm tha Thái-Tử trong nửa tháng
Bổ-thí chúng-sanh tạo công đức.
Quốc-Vương nghe tâu liền chuẩn cho
Lập hội đại-thí giúp nghèo thiếu,
Những kẻ khốn cùng đều đến hội
Tùy chỗ nhu cầu đều cấp đủ.
Thấm thoát đến ngày thứ mười lăm
Giờ xử Thái-Tử đã sắp đến,
Đại chúng trăm ngàn muôn ức người
Đồng thời chiêm ngưỡng đều than khóc
Đức Phật biết chúng căn gần thực
Bèn đến thí-hội độ quần-sanh,
Hiện hiện thần-biến đại trang-nghiêm
Đại-chúng thân cận và cung kính.
Phật dùng nhưt âm phương-tiện nói
Pháp-đăng chiếu khắp những khế kinh
Vô-lượng chúng-sanh ý nhu nhuyễn
Đều được đức Phật thọ ký biệt.
Thiện-Phục Thái-Tử sanh hoan-hỉ
Phát khởi tâm bồ-đề vô-thượng
Thệ nguyện kính thờ đức Như-Lai
Khấp vì chúng-sanh làm chỗ tựa.
Theo Phật xuất gia trì tịnh-giới
Tu hành nhất-thiết-chủng-trí-đạo

Bấy giờ bèn được giải-thoát này
Đại bi rộng độ các quần-sanh
Trong đó nương ở trái kiếp hải
Xem kỹ các pháp chân-thiệt-tánh
Thường ở biển khổ cứu chúng-sanh
Như vậy tu tập bồ-đề-đạo.
Trong kiếp có những Như-Lai hiện
Thấy đều kinh thờ không để sót
Đều dùng tâm tin hiệu thanh-tịnh
Lắng nghe, trì, hộ Phật thuyết pháp.
Kê ở Phật-sát vi-trần-số
Vô-lượng vô-biên những kiếp-hải
Bao nhiêu chư Phật hiện thế-gian
Mỗi mỗi cúng-dường đều như vậy.
Ta nhớ thuở xưa làm Thái-Tử
Thấy các chúng-sanh ở lao ngục
Thệ nguyện xả thân để cứu hộ
Nhơn đó chứng môn giải-thoát này.
Trải qua Phật-sát vi-trần-số
Kiếp-hải rộng lớn thường tu tập
Niệm niệm khiến họ được tăng trưởng
Lại được vô-biên xảo phương-tiện.
Trong đó có chư Phật Như-Lai
Ta điều thấy Phật nhờ khai ngộ
Khiến ta thêm sáng giải-thoát này.
Và cùng những môn phương-tiện-lực
Ta ở vô-lượng ngàn ức kiếp
Học môn giải-thoát nan-tư này
Chư Phật pháp-hải không có bờ
Trong nhứt thời ta đều uống khắp.
Mười phương đều có tất cả cõi
Thân ta vào khắp không chướng-ngại
Tam thế danh-hiệu các quốc-độ
Niệm niệm biết rõ hết tất cả.
Tam thế có những chư Phật-hải
Mỗi mỗi thấy rõ không sót thừa
Cũng hiện được thân tướng Như-Lai
Đến khắp chỗ của chư Phật đó.
Lại ở mười phương tất cả cõi
Nơi tất cả chư Phật Đạo-Sư

Khắp mưa tất cả mây trang-nghiêm
Cúng-dường tất cả Vô-Thượng-Giác.
Lại dùng vô-biên đại vấn hải
Khải thỉnh tất cả chư Thế-Tôn
Đức Phật đã mưa mây diệu pháp
Thấy đều thọ trì không quên mất
Lại ở mười phương vô-lượng cõi
Trước tất cả chúng hội Như-Lai
Ngồi trên tòa những diệu trang-nghiêm
Thị-hiện các thứ thân-thông-lực.
Lại ở mười phương vô-lượng cõi
Thị hiện các thứ những thân-thông
Một thân thị hiện vô-lượng thân
Trong vô-lượng thân hiện một thân
Lại ở trong mỗi mỗi lỗ lông
Đều phóng vô-số đại-quang-minh
Đều dùng nhiều thứ xảo phương-tiện
Diệt trừ chúng-sanh lửa phiền-não.
Lại ở trong mỗi mỗi lỗ lông
Xuất hiện vô-phương mây hóa thân
Đầy khắp mười phương các thế-giới
Khắp mưa pháp vũ cứu quần-phẩm
Mười phương tất cả những phật-tử
Vào môn giải-thoát nan-tư này
Đều tận vị-lai vô-lượng kiếp
An trụ tu hành hạnh bồ-tát.
Tùy tâm sở-thích mà thuyết pháp
Khiến họ đều trừ lưới tà-kiến,
Dạy họ thiện-đạo và nhị-thừa.
Nhấn đến tất cả trí Như-Lai.
Tất cả chúng-sanh chỗ thọ sanh
Thị hiện vô-biên nhiều loại thân
Đều đồng loại họ hiện thân tượng
Ứng khắp tâm họ mà thuyết pháp.
Nếu ai được môn giải-thoát này
Thời trụ vô-biên biển công-đức
Thí như sát-hải vi-trần số
Chẳng thể nghĩ bàn không số lượng.

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát giáo-hóa chúng-sanh khiến sanh thiện-căn này.

Như chư đại Bồ-Tát siêu thế-gian hiện thân các loài, chẳng trụ phan-duyên không có chướng-ngại, thấu rõ tự-tánh của các pháp, khéo quán sát tất cả pháp được trí vô-ngã, chứng pháp vô-ngã, giáo-hóa đều-phục tất cả chúng-sanh hằng không thôi nghỉ, tâm thường an trụ pháp-môn vô-nhi, vào khắp tất cả biển ngôn từ. Nay ta thế nào biết được nói được biển công-đức đó, trí dũng mãnh đó, chỗ tâm hành đó, cảnh tam-muội đó, sức giải-thoát đó.

Này thiện-nam-tử ! Diêm-Phù-Đề này có một viên lâm tên là Lâm-Tỳ-Ni. Trong vườn ấy có thần tên là Diệu-Đức-Viên-Mãn.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào tu bồ-tát-hạnh sanh nhà Như-Lai, làm ánh sáng cho đời tận kiếp vị-lai mà không nhầm mỗi ?

Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử đánh lễ chân Chủ-Dạ-Thần, hữu nhiều vô-lượng vòng, chấp tay chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Hán bộ quyển thứ bảy mươi bốn.

Thiện-Tài đã được môn bồ-tát giải thoát nơi Chủ-Dạ-Thần Đại-Nguyên-Tinh-Tấn-Lục-Cứu-Hộ Nhứt-Thiết Chúng-Sanh, ghi nhớ tu tập thấu rõ tăng trưởng, đi lần đến vườn Lam-Tỳ-Ni tìm Thần Diệu-Đức-Viên-Mãn. Thấy Thần này ở trong lâu các Nhất-Thiết-Bửu-Thọ-Trang-nghiêm, ngồi trên tòa sư-tử Bửu-Liên-Hoa, có hai mươi ức na-do-tha chư Thiên cung kính vây quanh. Thần Diệu-Đức vì chư Thiên mà nói kinh Bồ-Tát-Thọ-Sanh-Hải, khiến chư Thiên đều được sanh nhà Như-Lai, thêm lớn biển đại công-đức của Bồ-Tát.

Thiện-Tài đến đánh lễ chân Thần Diệu-Đức, cung kính chấp tay bạch rằng:

Đại-Thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết được Bồ-Tát thế nào tu bồ-tát-hạnh sanh nhà Như-Lai làm ánh sáng cho đời ?

Thần Diệu-Đức đáp :

Này thiện-nam-tử ! Bồ-Tát có mười tạng thọ sanh. Nếu Bồ-Tát thành-tựu pháp này thời sanh nhà Như-Lai, niệm niệm tăng trưởng thiện-căn của Bồ-Tát, chẳng mỗi, chẳng lười, chẳng nhầm, chẳng thối, không dứt, không

mất, rời những mê lầm, chẳng sanh lòng khiếp hèn não hối, đến nhứt-thiết-trí, nhập môn pháp-giới, phát tâm quảng-đại, tăng trưởng những ba-la-mật thành-tựu vô-thượng bồ-đề, rời thế-gian, vào bực Như-Lai, được thắng thân-thông, phật-pháp thường hiện-tiền, thuận cảnh nhứt-thiết-trí chơn-thiệt.

Đây là mười tạng thọ-sanh của Bồ-Tát :

Một là tạng thọ-sanh nguyện thường cúng-dường tất cả chư Phật.

Hai là tạng thọ-sanh phát bồ-đề-tâm.

Ba là tạng thọ-sanh quán các pháp-môn siêng tu hành.

Bốn là tạng thọ-sanh dùng tâm thanh-tịnh chiếu khắp tam thế.

Năm là tạng thọ-sanh bình-đẳng quang-minh.

Sáu là tạng thọ-sanh sanh nhà Như-Lai.

Bảy là tạng thọ-sanh phật-lực quang-minh.

Tám là tạng thọ-sanh quán môn phổ-trí.

Chín là tạng thọ-sanh khắp hiện trang-nghiêm.

Mười là tạng thọ-sanh nhập Như Lai-địa.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh nguyện thường cúng-dường tất cả chư Phật ?

Lúc Bồ-Tát sơ-phát-tâm phát nguyện như vậy : Tôi phải tôn trọng cung kính cúng-dường tất cả chư phật, thấy Phật không nhầm, ở chỗ chư Phật thường mến ưa, thường tin sâu chắc, tu những công-đức không thôi nghỉ.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ sanh phát bồ-đề-tâm ?

Bồ Tát này phát tâm vô-thượng bồ-đề, những là phát khởi tâm đại-bi vì cứu hộ tất cả chúng-sanh; phát tâm cúng-dường Phật, vì rất ráo kính thờ; khởi tâm cầu khắp chánh pháp, vì tất cả không lần tiếc, khởi tâm quảng-đại xu-hướng, vì cầu nhứt-thiết-trí; khởi tâm từ vô-lượng, vì nhiếp khắp chúng-sanh; khởi tâm chẳng bỏ tất cả chúng-sanh, vì mặc giáp kiên-thệ cầu nhứt-thiết-trí; khởi tâm không siểm cuống, vì được như-thiệt-trí; khởi tâm làm

đúng như lời, vì tu bồ-tát-đạo; khởi tâm chẳng dối chur Phật, vì thú-hộ đại thế nguyện của Phật; khởi tâm nguyện nhất-thiết-trí, vì tận vị-lai giáo hóa chúng-sanh không thôi dứt.

Bồ-Tát dùng công-đức của Phật-sát vi-trần-số bồ-đề-tâm như vậy được sanh nhà Như-Lai.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng-thọ-sanh quán các pháp-môn siêng tu hành ?

Đại Bồ-Tát này phát khởi tâm quán tất cả pháp-môn-hải, phát khởi tâm hồi-hướng nhất-thiết-trí viên-mãn đạo, phát khởi tâm chánh-niệm không nghiệp lỗi lầm, phát khởi tâm tất cả bồ-tát tam-muội-hải thanh-tịnh, phát khởi tâm tu thành công-đức của tất cả Bồ-Tát, phát khởi tâm trang-nghiêm tất cả đạo bồ-tát, phát khởi tâm cầu nhất-thiết-trí hạnh đại tinh-tân tu các công-đức như kiếp-hỏa hỷ hừng không thôi dứt, phát khởi tâm tu hạnh phổ-hiền giáo-hóa chúng-sanh. Phát khởi tâm khéo học tất cả oai-nghi, tu công-đức của Bồ-Tát bỏ lia tất cả sở-hữu an-trụ nơi chân-thiết vô-sở-hữu.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh dùng tâm thanh-tịnh chiếu khắp tam-thế ?

Đại Bồ-Tát này đủ tâm thanh-tịnh tăng thượng được ánh sáng bồ-đề của Như-Lai, nhập biển phương-tiện của Bồ-Tát, tâm họ kiên-cố như kim-cang trái bỏ tất cả loài sanh các cõi, thành-tựu tất cả sức tự-tại của Phật, tu hạnh thù-thắng, đủ căn bồ-tát, tâm sáng sạch, nguyện lực bất động, thường được chur Phật hộ-niệm, phá hoại tất cả núi chướng ngại, khắp vì chúng-sanh làm chỗ sở y.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh quang-minh bình-đẳng ?

Đại Bồ-Tát này đầy đủ công-hạnh hóa độ khắp chúng-sanh, tất cả sở-hữu đều có thể bỏ, an-trụ nơi cảnh-giới-hạnh thanh-tịnh rất ráo của Phật, đầy đủ pháp-nhẫn, thành-tựu quang-minh pháp-nhẫn của Phật, dùng đại tinh-tân đến nhất-thiết-trí, đến nơi bí-ngạn, tu tập các môn thiền được phổ-môn định, tịnh trí viên-mãn, dùng trí-huệ-nhật chiếu rõ các pháp, được vô-ngại-nhãn thấy biển chur Phật, ngộ nhập tất cả pháp-tánh chân thiết, tất cả thế-gian người thấy hoan-hỉ, khéo tu tập được pháp-môn như thiết.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào gọi là thọ sanh tạng sanh nhà Như-Lai ?

Đại Bồ-Tát này sanh nhà Như-Lai, theo chư Phật mà an trụ, thành-tựu tất cả pháp-môn thâm-thâm, đủ đại nguyện thanh-tịnh của tam thể chư Phật, được đồng một thiện-căn với tất cả chư Phật, cùng một thể-tánh với chư Như-Lai, đủ hạnh xuất thế pháp lành bạch tịnh, an trụ pháp-môn công-đức quảng đại, nhập những tam-muội thấy thần-lực của Phật, tùy chỗ đáng hóa độ mà tịnh trị chúng-sanh, đáp đúng lời hỏi biện-tài vô-tận.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào là thọ sanh tạng phật-lực quang-minh ?

Đại Bồ-Tát này thâm nhập phật-lực, du hành các phật-độ lòng không thối chuyển, cúng-dường thừa sự chúng hội Bồ-Tát không có mỗi nhàm, rõ tất cả pháp đều như huyền mà sanh khởi, biết các thế-gian như cảnh trong mộng, tất cả sắc tướng dường như quang ảnh, thần-thông hiện ra đều như biến hóa, tất cả thọ sanh đều như bóng, chư Phật thuyết pháp đều như tiếng vang nơi hang núi, khai thị pháp-giới đều rất ráo.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào tạng thọ-sanh quán môn phổ-trí ?

Đại Bồ-Tát này trụ đồng-chân-vị quán nhất-thiết-trí, mỗi mỗi trí môn tận vô-lượng kiếp, khai diễn sở-hành của tất cả Bồ-Tát, nơi tam-muội thâm-thâm của chư Bồ-Tát tâm được tự-tại, niệm niệm sanh chỗ chư Như-Lai trong thế-giới mười phương, nơi cảnh có sai-biệt nhập định vô-sai-biệt, nơi pháp vô-sai-biệt hiện trí có sai-biệt, nơi vô-lượng cảnh biết không cảnh-giới, nơi cảnh-giới ít, nhập cảnh vô-lượng, thông đạt pháp-tánh rộng lớn không ngăn mé, biết các thế-gian đều là giả thi-thiết, tất cả đều là thức-tâm phát khởi.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh khắp hiện trang-nghiêm ?

Đại Bồ-Tát này có thể nhiều cách trang-nghiêm vô-lượng cõi Phật, có thể khắp hóa hiện tất cả chúng-sanh và những thân Phật được vô-sở-úy, diễn pháp thanh-tịnh châu-lưu pháp-giới không chướng-ngại, tùy tâm sở-thích khiến thấy biết tất cả, thị-hiện những hạnh thành bồ-đề, khiến sanh đạo nhất-thiết-trí vô-ngại, việc làm như vậy chẳng lỗi thời, mà thường ở nơi tạng tam-muội tỳ-lô-giá-na trí-huệ.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ sanh nhập như-lai-địa ?

Đại Bồ-Tát này đều thọ pháp quán đánh ở chỗ chư Phật tam thể, biết khắp tất cả cảnh-giới thứ đệ, nghĩa là biết tất cả chúng-sanh thứ đệ thọ sanh ở tiên-tế hậu tế, biết chư Bồ-Tát tu hành thứ đệ, biết tâm niệm thứ đệ của tất

cả chúng-sanh, biết tam thể Như-Lai thành Phật thứ đệ, biết phương-tiện thuyết pháp thiện-xảo thứ đệ, cũng biết tất cả sơ-tế trung-tế hậu-tế có bao nhiêu kiếp hoặc thành hoặc hoại danh hiệu thứ đệ, tùy những chúng-sanh chỗ đáng hóa độ vì hiện thành đạo công-đức trang-nghiêm thần-thông thuyết pháp phương-tiện điều-phục.

--- o0o ---

TẬP 7

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN SAU) THỨ BA MƯƠI CHÍN

*Còn thiếu từ trang 189-548
Đang biên tập*

<http://www.quangduc.com/kinhdien/212hoanghiem.html>

--- o0o ---